

**Một số tư liệu mới về
Chủ tịch Hồ Chí Minh
trên báo Cứu quốc**

BIỂU GHI BIÊN MỤC TRƯỚC XUẤT BẢN
ĐƯỢC THỰC HIỆN BỞI THƯ VIỆN KHTH TP.HCM

Một số tư liệu mới về Chủ tịch Hồ Chí Minh trên báo Cứu quốc / Vũ Văn Sạch sưu tầm và
chỉnh lý. - T.P. Hồ Chí Minh : Văn hóa - Văn nghệ T.P. Hồ Chí Minh, 2014.

224tr. ; 24cm.

1. Hồ Chí Minh, 1890-1969 2. Chủ tịch -- Việt Nam. 3. Báo chí -- Việt Nam. 4. Chiến tranh
Đông Dương, 1946-1954. 5. Việt Nam -- Lịch sử -- 1945-1954. I. Vũ Văn Sạch.

959.704092 -- ddc 23

M917

ISBN: 978-604-68-1432-0



9 786046 814320

VŨ VĂN SẠCH

Sưu tầm và chỉnh lý

MỘT SỐ TƯ LIỆU MỚI VỀ CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH TRÊN BÁO CỨU QUỐC

Nha xuất bản Văn hóa - Văn nghệ
Thành phố Hồ Chí Minh - 2014

Mục lục

Lời noi ãau	9
01. Hồ Chủ tịch nói về nội trị, ngoại giao nước nhà trong những ngày vừa qua	13
02. Phòng Triển lãm Văn hóa khai mạc	16
03. Hồ Chủ tịch đã đến chùa Quán Sứ dự bữa cơm chay	19
04. Hồ Chủ tịch khai mạc Ngày Cứu quốc của sinh viên	21
05. Ngày thu lễ đức Khổng Tử tại đền Giám (Hà Nội)	23
06. Lần đầu tiên một địa phương được Hồ Chủ tịch về dự lễ kỷ niệm Lý Bát đế	25
07. Sách quyết nghị bất hợp tác của công chức	27
08. Hồ Chủ tịch đến thăm tòa Thị chính	29
09. Các em phải cố giúp Tổ quốc	30
10. Hội nghị các dân tộc thiểu số Việt Nam	33
11. Các báo tới phỏng vấn Hồ Chủ tịch về vấn đề đoàn kết	38
* Phụ: Thông điện đoàn kết của Tổng bộ Việt Minh gửi cho các đoàn thể trong Mặt trận Việt Minh toàn quốc	42
12. Hồ Chủ tịch đi thăm đức Giám mục Lê Hữu Từ và đồng bào Phát Diệm	43
13. Hồ Chủ tịch khuyên anh em viên chức	46
14. Hồ Chủ tịch với ba ngày Tết	49
15. Hồ Chủ tịch trả lời thư phỏng vấn của phóng viên một hãng thông tấn Mỹ	52
16. Lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch trong dịp Một ngàn ngày kháng chiến	54
17. Thư Hồ Chủ tịch gửi Bình dân học vụ Quảng Bình	56
18. Sáu tù binh Pháp được thả về cảm tạ lòng khoan hồng của Hồ Chủ tịch	57
19. Thư của Hồ Chủ tịch gửi Đại hội Sinh viên	59

20.	Hội nghị toàn quốc Kháng chiến Hành chính - Các đại biểu đến yết kiến Hồ Chủ tịch	61
21.	Hồ Chủ tịch ân cần khuyên nhủ các đại biểu Kháng chiến Hành chính các Liên khu	64
22.	Hồ Chủ tịch nói chuyện về thi đua ái quốc	66
23.	Một buổi lễ long trọng nhất ở Liên khu IV	70
	* Phụ: Tiểu sử Thiếu tướng Nguyễn Sơn	77
	* Phụ: Tại câu lạc bộ văn nghệ Tướng Nguyễn Sơn nói về kịch <i>Lôi vũ</i>	80
	* Phụ: Tăng cường sức chiến đấu cho Bình Trị Thiên	82
	* Phụ: Nói về vận động làng Cự Nấm	85
	* Phụ: Mở rộng chiến tranh nhân dân	90
24.	Hai bài thơ hùng hồn của Hồ Chủ tịch và cụ Bùi Bằng Đoàn	95
25.	Tôi đi thăm Hồ Chủ tịch	97
26.	Hồ Chủ tịch thăm một công binh xưởng	102
	* Phụ: Ba bức danh thiếp của Hồ Chủ tịch	103
27.	Tại Tổng hành dinh, Hồ Chủ tịch tiếp các nhà báo	104
28.	Đâu yêu cha già hơn Nam Bộ?	107
29.	Ngày Tết Nguyên đán dương lịch chúng tôi mừng tuổi Hồ Chủ tịch	111
30.	Chở chủ quan	114
31.	Hồ Chủ tịch gửi khóa Quyết Thắng trường Trần Quốc Tuấn (nhân lễ mở trường Lục quân)	116
32.	Đêm trăng Hồ Chủ tịch đi thuyền thăm mặt trận	118
33.	Hồ Chủ tịch tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc	121
34.	Nhân sĩ Thủ đô chúc thọ Hồ Chủ tịch	125
	* Phụ: Điện văn của các nhà trí thức Thủ đô chúc thọ Hồ Chủ tịch	127
35.	Việt kiều ở Nam Mỹ chúc mừng sinh nhật Hồ Chủ tịch	129

36.	Cha già với Thủ đô	130
37.	Đồng bào Lạng Sơn thực hiện quân dân nhất trí đã được Hồ Chủ tịch gửi thư khen ngợi	132
38.	Hồ Chủ tịch gửi thư khen đồng bào xã Dân Chủ Thái Nguyên đã bán gạo rẻ cho bộ đội	133
39.	Ông Phó Thủ tướng Phạm Văn Đồng chính thức nhận chức	135
40.	Thư của Hồ Chủ tịch gửi Đại đoàn 308	140
41.	Các nhà trí thức Việt Nam trong Hội Văn hóa Liên hiệp (ở Pháp) tuyên bố...	141
42.	Hồ Chủ tịch trả lời báo ngoại quốc...	143
43.	Hồ Chủ tịch ăn Tết	145
44.	Hồ Chủ tịch đi thăm các đơn vị bộ đội chiến thắng trong chiến dịch Trần Hưng Đạo	147
45.	Thương binh kính yêu Hồ Chủ tịch	149
46.	Mỹ là tốt	150
47.	Người phát ngôn của Chính phủ tiếp các nhà báo	151
48.	Giặc Pháp lúng túng	153
49.	Rước cọp vào nhà	154
50.	Kính chúc các cụ nghìn tuổi	155
51.	Con rắn vuông	156
52.	Vì ai nên nổi nước này	157
53.	Nam nữ bình quyền	159
54.	Con trẻ Liên Xô	161
55.	Cụ Hồ và cuộc cỏ bỏ phân	162
56.	Giặc Pháp sửa đổi tự vị	163
57.	Vài hình ảnh Đại hội	164
* Phụ: Danh sách các Anh hùng và Chiến sĩ thi đua toàn quốc		168
58.	Lòng thương yêu các chiến sĩ của Hồ Chủ tịch	175
59.	Tại Đại hội Chiến sĩ Thi đua toàn quốc: Hồ Chủ tịch nói chuyện với chiến sĩ nông nghiệp	178
60.	Ngày chúc thọ Hồ Chủ tịch ở Chủ tịch phủ	181
61.	Giặc Pháp giấu đầu hở đuôi	184

62. Hội đồng Chính phủ họp	185
* Phụ: Thi hành đúng chính sách tạm cấp ruộng đất, đẩy mạnh sản xuất thi đua đóng thuế nông nghiệp	186
63. Hồ Chủ tịch và Chính phủ khen thưởng vào dịp kỷ niệm ngày Độc lập 2. 9. 1952	188
64. Hội đồng Chính phủ họp giải quyết nhiều vấn đề quan trọng	192
65. Công nhân Việt Nam ở Pháp hướng về Tổ quốc	194
66. Thông cáo về Hội đồng Chính phủ	196
67. Bù nhìn cũ, trò hề mới	198
68. Bản thông cáo của địch	199
69. Thư của cán bộ và chiến sĩ tiểu đoàn Y ở miền Nam ra gửi lên Hồ Chủ tịch	201
Phụ lục 1. Vài nét về báo <i>Cứu quốc</i>	203
Phụ lục 2. Về xuất xứ vài bài thơ chữ Hán của Chủ tịch Hồ Chí Minh	209
Lời bạt	214

Lời nói đầu

Mặc dù còn nhiều khó khăn về tư liệu và khác nhau về nhận định, tất cả những người nghiên cứu về Chủ tịch Hồ Chí Minh cả trong lẫn ngoài nước trước nay đều thống nhất rằng đây là nhân vật đã làm đảo lộn bản đồ thuộc địa của người Pháp không những ở Việt Nam mà ở cả Đông Dương sau Chiến tranh Thế giới thứ hai và hơn thế nữa, còn là một nhân vật để lại dấu ấn rõ ràng trong phong trào giải phóng dân tộc của các nước thuộc địa trên toàn thế giới trong thế kỷ trước. Việc tiếp tục tìm hiểu cuộc đời và sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong đó có việc thu thập tư liệu về Người do đó vẫn còn là một đề tài lớn trong việc nghiên cứu lịch sử Việt Nam, lịch sử thế giới thế kỷ XX.

Nhiều năm nay nhờ điều kiện làm việc nên chúng tôi đã may mắn được tiếp xúc với một số báo chí được lưu giữ tại Trung tâm Lưu trữ quốc gia I, Cục Văn thư và Lưu trữ Nhà nước trong đó có khoảng 400 số báo và Tạp chí *Cứu quốc* chủ yếu từ 1948 đến 1954. Sau ngày Toàn quốc kháng chiến, ngoài cơ quan chính chuyển lên chiến khu Việt Bắc, tờ báo này còn có những chi nhánh khác ở Thủ đô hay Liên khu IV, lại phát hành trong hoàn cảnh chiến tranh nên rất khó có cơ quan hay cá nhân nào hiện nay giữ được trọn vẹn. Số báo và Tạp chí *Cứu quốc* nói trên do đó cũng thiếu khuyết không được liên tục, thậm chí có những số bị rách sứt mất trang mất chữ, cũng là điều dễ hiểu trong hoàn cảnh chống Pháp 1945 – 1954.

Trong khoảng 400 số báo và Tạp chí *Cứu quốc* nói trên có nhiều bài viết về hoạt động của Chủ tịch Hồ Chí Minh và những cá nhân, tập thể liên hệ trực tiếp với Người, cũng có nhiều bài viết của Người (phần lớn trong mục Chuyện gần... xa với bút hiệu ĐX.), trong đó có nhiều bài chưa thấy công bố hay công bố chưa đầy đủ trong các công trình nghiên cứu, sưu tập trước nay, kể cả bộ *Hồ Chí Minh Toàn tập*, Nxb. Chính trị Quốc gia, 2011. Dĩ nhiên trong hoàn cảnh thông tin và

kỹ thuật thời bấy giờ, những bài báo ấy không thể tránh khỏi sai sót này khác, nhưng đều do người đương thời viết ra và được người đương thời kiểm chứng, có những giá trị “thực lục” không thể phủ nhận. Với mong muốn có thể góp phần bổ sung tư liệu cho việc nghiên cứu Chủ tịch Hồ Chí Minh nói riêng cũng như lịch sử Việt Nam thời kỳ 1945 - 1954 nói chung, chúng tôi đã cân nhắc chọn lựa một số trong những bài ấy để thực hiện sưu tập này, cũng là thể nghiệm bước đầu để nếu có thể thì tiến tới một sưu tập khác có qui mô và chất lượng cao hơn.

Quyển sách gồm 79 bài báo trong đó có 10 bài có tính chất Phụ lục, được giới thiệu theo các nguyên tắc sau:

1. Mỗi bài được giới thiệu gồm số thứ tự, tên bài, số báo, ngày ra báo, nội dung và tên tác giả (nếu có), chú thích trong nguyên bản và của chúng tôi (nếu có). Những bài đăng trên *Cứu quốc* Trung ương ở Việt Bắc chỉ ghi số báo và ngày ra báo, những bài đăng trên Tạp chí *Cứu quốc*, *Cứu quốc* Chi nhánh Thủ đô hay *Cứu quốc* Chi nhánh Liên khu IV thì nêu rõ để tránh nhầm lẫn.

Chú thích trong nguyên bản các bài báo được ký hiệu là (*), chú thích của chúng tôi được ký hiệu là (1), (2).

2. Một số bài tuy ít liên quan tới nội dung của quyển sách nhưng có thể bổ sung thông tin cho những bài được giới thiệu thì không đánh số thứ tự riêng và ghi là “* Phụ:” với ý nghĩa là Phụ lục đi kèm bài chính.

3. Do số lượng không nhiều, việc phân loại theo tác giả, thể loại, nội dung vẫn chưa thật sự cần thiết, nên các bài được sắp xếp theo thứ tự thời gian, cũng để người đọc tiện theo dõi mối liên hệ trước sau của các sự kiện được đề cập.

4. Các bài đều được giới thiệu nguyên văn và toàn văn.

5. Về việc xử lý và điều chỉnh văn bản, những chữ nguyên bản in sai chính tả đều điều chỉnh theo chính tả hiện nay, ví dụ Hà-nội, dành độc lập, giàu có, dâm mát điều chỉnh thành Hà Nội, giành độc lập, giàu có, râm mát. Những chữ viết tắt đều phục hồi nguyên trạng, ví dụ ATK., BDHV., UBKCHC., 5. 52 đều phục hồi đầy đủ là An toàn khu, Bình dân học vụ, Ủy ban Kháng chiến Hành chính, 5. 1952. Những trường hợp nên viết chữ nhưng viết số hay ngược lại đều điều chỉnh cho phù hợp, cách viết phần trăm điều chỉnh thành %. Các trường hợp

chỉ đơn thuần điều chỉnh về chính tả nói trên và lỗi morasse thì chúng tôi không chú thích, chỉ những chỗ bị in sót cần bổ sung mới có chú thích cụ thể trong từng trường hợp.

Ngoài những bài báo trên, quyển sách có hai Phụ lục *Vài nét về báo Cứu quốc* và *Về xuất xứ vài bài thơ chữ Hán của Chủ tịch Hồ Chí Minh*, chủ yếu rút từ *Sự nghiệp báo chí của Chủ tịch Hồ Chí Minh* của Nguyễn Thành (Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 1988) và *Đi tìm xuất xứ thơ Hồ Chí Minh* của Lê Xuân Đức (Nxb. Văn học, Hà Nội, 2012).

Trong quá trình thực hiện quyển sách này, chúng tôi đã nhận được sự giúp đỡ của nhiều bạn bè, đồng nghiệp ở Trung tâm Lưu trữ Quốc gia I. Đặc biệt, một người bạn đồng môn là nhà nghiên cứu Cao Tự Thanh còn hỗ trợ chúng tôi rất nhiều trong việc tổ chức nội dung, chỉnh lý văn bản và viết Lời bạt cho quyển sách. Nhân dịp quyển sách được ra mắt người đọc, chúng tôi xin bày tỏ ở đây lời cảm ơn chân thành.

Với mong muốn được góp phần xây dựng hệ thống tư liệu phục vụ cho việc tìm hiểu Chủ tịch Hồ Chí Minh nói riêng cũng như lịch sử Việt Nam thời gian 1945 – 1954 nói chung, chúng tôi đã thực hiện quyển sách này một cách nghiêm túc với ý thức trách nhiệm. Tuy nhiên chắc chắn quyển sách chưa thể thỏa mãn được nhu cầu nhiều mặt trong hoàn cảnh học thuật và thông tin hiện tại, nên chúng tôi luôn mong muốn nhận được sự góp ý của người đọc gần xa.

Tháng 6. 2014



Ảnh VŨ NĂNG AN

Kính chúc đồng bào năm mới
 Mọi người càng thêm phấn khởi
 Toàn dân xung phong thi đua
 Đẩy mạnh CUỘC CHUẨN BỊ tới
 Chuyển mạnh sang Tổng phản công
 Kháng chiến nhất định thắng lợi

Ho Chi Minh

01.

Hồ Chủ tịch nói về nội trị, ngoại giao nước nhà trong những ngày vừa qua

Báo Cứu quốc số 61, ngày 8. 10. 1945

Hồi 4 giờ chiều hôm kia, đại biểu các báo hàng ngày đã tới dinh Bắc Bộ yết kiến Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Sau những cái bắt tay chặt, Hồ Chủ tịch nhìn các đại biểu một lượt, rồi cười nói một câu vui, giản dị đem lại cho cuộc hội đàm một bầu không khí vô cùng thân mật.

Các nhà báo yêu cầu Hồ Chủ tịch cho biết tình hình ngoại giao và nội trị nước nhà trong những ngày vừa qua.

- Ngoại giao, cụ Hồ nói, chia làm ba: với Trung Hoa, với Mỹ và với Pháp.

Với Trung Quốc, hai bên vẫn giữ được tình thân thiện. Hôm trước đây tôi đã gặp Hà Tổng trưởng. Ông cũng tuyên bố như những yếu nhân Trung Hoa đã tuyên bố, không có dã tâm về đất đai Việt Nam và hy vọng để các nước Á Đông độc lập.

Tổng trưởng Hà Ứng Khâm là một quân nhân, không có quyền nói về chính trị, nên ông không thể nói hơn về nền độc lập của chúng ta.

Lấy tình riêng mà nói Hà Tổng trưởng, mặc dầu từ trước với nay đối với tôi chưa từng quen biết, nhưng về phương diện cá nhân ông rất tử tế. Điều đó không lạ, là vì, là một người Trung Quốc, ai cũng mong chúng ta được độc lập.

Hai nước Trung Hoa và Việt Nam có liên lạc với nhau về kinh tế và chính trị, thì hai dân tộc không thể không có sự tương trợ, tương thân.

Nói thêm về thái độ trung lập của Trung Hoa theo như Tưởng Chủ tịch đã tuyên bố không có tham vọng về đất đai của nước Việt

Nam, Hồ Chủ tịch đã nhắc lại một đoạn trong cuốn *Vận mệnh nước Trung Hoa* do Chủ tịch Tưởng Giới Thạch viết:

“Chiến tranh đã kết liễu. Đế quốc chủ nghĩa cũng đã hết. Vấn đề quốc gia độc lập là nền tảng cuộc hòa bình thế giới. Nếu các dân tộc Á Đông không được hưởng hòa bình và tự do, sẽ có cuộc chiến tranh thứ ba nối tiếp cuộc chiến tranh thứ hai, như cuộc chiến tranh thứ hai đã nối tiếp cuộc chiến tranh thứ nhất”.

- Ngoại giao với Mỹ, những phái bộ Mỹ đến Việt Nam đã tỏ rõ với Chính phủ Lâm thời một cảm tình đặc biệt. Đó là thứ cảm tình giao tế quân nhân phái bộ Mỹ đối với mình. Còn ngoài ra, các đại biểu phái bộ Mỹ vẫn chủ trương thuyết là quân nhân, không có quyền nói chính trị.

- Với Pháp, rất đơn giản, là Chính phủ buộc Pháp phải công nhận nền độc lập của nước ta. Được thế, về vấn đề khác cũng có thể giải quyết được dễ dàng.

Đã có tướng A lết dăng dờ ri tới đây xin yết kiến. Sau đó có một nhà báo hàng ngày. Rồi hôm kia đây, lại có hai người quan ba trong phái bộ Pháp đến.

Về vấn đề nội trị, Hồ Chủ tịch nói:

- Chính phủ Dân chủ Cộng hòa Lâm thời là công bộc của dân. Anh em trong Chính phủ, ai là người có tài năng, có đức hạnh, giúp đỡ cho dân, cho nước, tất nhiên là được quốc dân hoan nghênh. Là người này hay người khác cũng thế, ai là dân đều có quyền giúp đỡ.

Nước ta đã là một nước Dân chủ Cộng hòa, chính quyền đã ở trong tay dân, nhân dân hoan nghênh. Người có tài, có đức gánh vác cho dân được thì người đó đảm nhận trách nhiệm.

Làm việc nước hay làm việc gì khác, người ta thường muốn có một chút danh hay một chút lợi về phần mình. Nhưng, anh em trong Chính phủ Lâm thời hiện nay, như quốc dân đã biết, ra gánh vác việc nước, không ai mong danh hay chuộng lợi. Muốn cho *danh chính, lợi chính*, thì *Danh*, làm sao cho dân tộc mình có *danh* với thế giới, và *Lợi*, làm thế nào cho tranh được *lợi* với thế giới.

Nói đến đây, tấm lòng yêu nước lại bùng lên thành một cảm giác thông cảm với những thảm trạng của đồng bào đang lâm vào cảnh chết chóc lầm than, Hồ Chủ tịch nghẹn ngào nói:

- Đồng bào chúng ta đã đi gần vào chỗ chết đói. Và máu của đồng bào chúng ta đang đổ ra trong Nam Bộ.

Cụ ngưng lại một lúc, rồi nói tiếp:

- Lúc này, chúng ta phải thực hành cho rộng việc quyên gạo. Trong miền Trung đã thực hành rồi. Còn ở Bắc Bộ, cũng sắp thực hành nay mai.

Rồi Cụ kết luận:

- Có một điều chúng ta đáng mừng là cách mạng Việt Nam đã có một ưu điểm so với cách mạng Nga, Tàu, Pháp. Cách mạng ở đâu thành công cũng phải đổ máu nhiều.

Có nước phải chặt đầu vua. Có nước đồng bào chia đảng phái, chém giết nhau liên tiếp trong bao nhiêu năm. Nước ta, vua tự thoái vị, các đảng phái không có mấy. Trong một thời gian ngắn các giai cấp đoàn kết thành một khối muôn dân đoàn kết để mưu hạnh phúc chung là nước được hoàn toàn độc lập và chống được giặc xâm lăng, đuổi bọn thực dân tham ác ra ngoài bờ cõi.

Công Dân

02.

Phòng Triển lãm Văn hóa khai mạc

Báo *Cứu quốc* số 61, ngày 8. 10. 1945

“Dưới sự áp bức, vẫn cố gắng thở, vẫn cố tìm cách phát triển”.

(Lời Hồ Chủ tịch)

Phòng Triển lãm Văn hóa, do Liên¹ đoàn Văn nghệ Bắc Bộ Việt Nam tổ chức đã làm lễ khai mạc buổi sáng hôm chủ nhật 7. 10. 1945. Nơi triển lãm là hội quán cũ của hội Khai Trí Tiến Đức. Một tòa cổng hình vuông, giản dị nhưng mạnh mẽ, đồ sộ làm biến đổi bộ mặt tòa nhà xây đắp kiểu cách của cái hội gồm toàn những hủ quan và trưởng giả ấy. Vào trong, phòng triển lãm ba gian. Gian ngoài trưng bày những tác phẩm văn học sản xuất mấy năm gần đây, gian giữa, những “tài liệu” bí mật của Mặt trận Việt Minh trong công cuộc cách mạng giải phóng dân tộc, gian trong cùng, những tác phẩm hội họa và điêu khắc.

Chín giờ, Hồ Chủ tịch, ông cố vấn Vĩnh Thụy, ông Bộ trưởng Tuyên truyền và nhiều vị nữa tới dự lễ khai mạc của phòng Triển lãm. Đại biểu các giới văn hóa đều có đủ mặt.

Ban tổ chức trước hết nghênh tiếp Hồ Chủ tịch và các vị khách vào gian trưng bày sách. Vì chỉ chú ý bày những sách xuất bản từ trong vòng 5 năm trở lại đây, trong thời kỳ thống trị của Pháp và Nhật, thời kỳ đàn áp khắc nghiệt về chính trị cũng như về văn hóa nên số sách bày trên giá lồng kính có vẻ thưa thớt, nghèo nàn. Những sách ấy tỏ rõ cho ta biết tính cách thời kỳ văn hóa ấy ở nước ta. Loại tác phẩm sáng tác rất ít. Phần lớn thuộc về loại biên khảo, nghiên cứu. Người ta có thể nói văn hóa nước ta lúc đó không làm gì khác hơn là đi vào con đường khô

1. Nguyên bản in là “đoàn Văn nghệ Bắc Bộ”, có lẽ là “Liên đoàn Văn nghệ Bắc Bộ” bị in sót, đây đính lại như trên cho thống nhất với đoạn sau.

khan ấy, chính sách đàn áp văn hóa của phát xít Pháp Nhật không để lọt cho những tác phẩm nào mang dấu một tinh thần sáng tạo độc lập. Tuy vậy, trong lúc làm cái công việc nghiên cứu ấy, một số nhà văn đã cố gắng tìm cách phổ biến những tư tưởng tiến bộ, những phương pháp nhận thức và quy luận khoa học, chú ý vạch một con đường mới cho văn hóa nước nhà sau này. Đứng dừng lại trước những giá sách, Hồ Chủ tịch trầm ngâm nói “Dưới sức áp bức, vẫn cố thở, vẫn cố tìm cách phát triển”.

Sang gian giữa, tất cả cái văn học cách mạng nảy nở trong bóng tối của sự hoạt động bí mật của Việt Minh trong mấy năm tranh đấu gay go với quân Pháp, quân Nhật đã được mang trình bày ở đây. Người ta được thấy những báo, những truyền đơn, những biểu ngữ, những cuốn sách nhỏ đã được in và lưu hành ngấm ngấm trong dân chúng, tùy theo những nhu cầu của sự tranh đấu. Nhìn những tác phẩm in bằng những cách thức ấn loát thô sơ, nhưng vẫn không thiếu một vẻ mỹ thuật đặc biệt ấy, người ta không khỏi nghĩ đến công lao của những anh em đã khổ sở ở lì hàng tháng trời ở những gian buồng tối, hẹp của một vài “cơ quan ấn” nào đó lập ở những nơi xa cặp mắt quân thù.

Xem xong gian này rồi, Hồ Chủ tịch và các vị khách bước vào gian trong cùng, gian để dành cho các bức hội họa. Đây toàn là những bức tranh của các nhà họa sĩ quen tên tuổi như Tô Ngọc Vân, Lương Xuân Thọ, Lê Văn Đệ, Nguyễn Đỗ Cung vân vân Xem qua một lượt các tác phẩm nghệ thuật ấy, Hồ Chủ tịch có nhận xét mấy điều “Những bức tranh này tỏ ra các nghệ sĩ của ta lâu nay đều đã cố gắng tìm một con đường đi. Nhưng tiếc một điều là không muốn đi ở dưới đất mà cứ muốn vụt lên trời: Chết mơ mộng nhiều quá, mà cái chất thật của sự sinh hoạt rất ít”. Đứng dừng trước bức tranh của một họa sĩ tả một cảnh diễm lệ có bóng giai nhân đứng trong một khung cảnh mây nước huyền ảo, cụ Chủ tịch mỉm cười “Thật là một thế giới tiên. Nhưng tôi nhớ mường tượng như Lỗ Tấn, nhà văn hào cách mạng Trung Hoa, đã nói ở đâu một câu đại ý như thế này: Người trần lên tiên có lẽ cũng thích thật. Nhưng nhìn thấy mãi cái đẹp không thay đổi rồi cũng thấy chán nản, nhạt nhẽo và mới biết rằng, muốn tìm thấy sự thay đổi, sự ham mê thật, phải trở về với cuộc sinh hoạt thực tại của con người”.

Đưa tiễn Hồ Chủ tịch ra đến cửa phòng Triển lãm, anh Chủ tịch Liên đoàn Văn nghệ Bắc Bộ, Nguyễn Đình Thi, có nói mấy lời về mục đích của sự tổ chức phòng Triển lãm này:

1. Tỏ cái tinh thần đoàn kết của các nhà văn hóa, không những trong các giới văn hóa với nhau, mà cả với toàn thể dân chúng nữa.

2. Điểm qua lại những bước đường phát triển của văn hóa nước nhà trong sáu năm trời nay, dưới ách Nhật, Pháp.

Hồ Chủ tịch, đáp lại anh, nói rằng “Trong công cuộc kiến thiết nước nhà, có bốn vấn đề cùng phải chú ý đến, cùng phải coi là quan trọng ngang nhau: chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa. Nhưng văn hóa là một kiến trúc thượng tầng, những cơ sở hạ tầng của xã hội có kiến thiết rồi, văn hóa mới kiến thiết được và đủ điều kiện phát triển được.

Ngày nay, trước khi đi đến sự kiến thiết nước nhà, chúng ta còn phải qua một thời kỳ tranh đấu cực kỳ khổ sở, khốn nạn nữa. Giới văn hóa cũng phải cùng các giới đồng bào đi qua chặng đường ấy. Mong rằng các anh em văn hóa đã cố gắng, xin cố gắng lên mãi, để cùng đồng bào đi đến chỗ hoàn toàn vẻ vang của nước nhà”.

Sau khi Hồ Chủ tịch đã rời phòng Triển lãm, phòng bắt đầu mở cửa cho công chúng vào xem.

03.

Hồ Chủ tịch đã đến chùa Quán Sứ dự bữa cơm chay*Báo Cứu quốc số 69, ngày 17. 10. 1945*

Theo như ban tổ chức ngày lễ Hành nguyện Phật giáo trong Tuần lễ văn hóa đã định trước, Cố vấn Vĩnh Thụy chủ tọa bữa cơm chay hồi 6 giờ chiều tại chùa Quán Sứ. Nhưng, tới giờ chót, Hồ Chủ tịch được tin ngày lễ Hành nguyện đã mang lại một kết quả đoàn kết giữa hai tôn giáo: Phật giáo và Công giáo. Ông Ngô Tử Hạ tới dự lễ Hành nguyện đã tiêu biểu cho sự đoàn kết đó.

Được tin, cảm động quá, cụ Hồ đã nhất định đến dự tiệc cơm chay. Vì sự cụ đến một cách đột ngột, nên bữa tiệc đã trở nên thân mật quá.

Lúc ngồi vào bàn tiệc, đông đủ cả mọi người có mặt trong bữa cơm chay, đáp lại lời một đại biểu Phật giáo, cụ Hồ nói đại ý như thế này:

“Mặc dầu hai tôn giáo, là hai lý tưởng khác nhau, nhưng tôn giáo nào cũng ở từ bi, nhân đạo mà ra, thì không lý gì, lúc này, cùng là dân con Việt Nam, lại không thể có sự đoàn kết giữa hai tôn giáo được”.

Khi cụ Hồ nói, có nhiều thiện nam tín nữ chưa được nhìn rõ cụ Hồ bao giờ bỏ ghế ngồi, thập thò trong đám đông để được trông thấy mặt cụ. Tới lúc bán đấu giá bức tranh của cụ, nhiều thiện nam tín nữ còn vẫn thập thò muốn nhìn cụ nữa. Do một tấm lòng mến ngưỡng cụ, nhiều tín nữ đã hướng về phía cụ mà vái. Cảm động quá, cụ Hồ yêu cầu các tín nữ đừng vái cụ nữa để cụ đứng lên ghế cho mọi người được nhìn rõ cụ hơn.

Cụ đã vui vẻ luôn trong giờ bán đấu giá bức ảnh của cụ. Hai bên Phật giáo và Phật tử tranh nhau nâng cao giá bức ảnh. Thoạt đầu, Cố vấn Vĩnh Thụy đặt giá 100 đồng. Giá đó lên mãi. Sau cùng, ông Ngô

Tử Hạ trả một vạn đồng. Anh Tiến, một tín đồ Phật tử và là nhân viên trong ban tổ chức trả vượt lên 100 đồng nữa. Nhưng sau anh Tiến đã nhường lại ông Ngô Tử Hạ bức ảnh với giá cuối cùng là một vạn một trăm bạc để kỷ niệm tinh thần đoàn kết giữa hai tôn giáo.

CD.

04.

Hồ Chủ tịch khai mạc Ngày Cứu quốc của sinh viên

Báo Cứu quốc số 73, ngày 22. 10. 1945

Vườn trẻ con ở cạnh tòa Thị chính Hà Nội, trong hai ngày thứ bảy 20 và chủ nhật 21. 10. 1945 đã biến thành một vườn chơi công cộng của mọi tuổi, mọi người để khi về mang theo một ý nghĩ về Nam Bộ, về Tổ quốc.

Cột cờ dựng trước một bức tranh: một lực sĩ mặt đầy sát khí giơ thẳng cánh tay cầm dao chặt đứt phăng xích nô lệ.

Nơi đây, đã được cái hân hạnh Hồ Chủ tịch đặt chân đến trước hết. Sau khi nghe hai đại biểu của sinh viên nói về ý nghĩa ngày cứu quốc, Hồ Chủ tịch thay mặt đồng bào Nam Bộ cảm ơn toàn thể sinh viên có sáng kiến tổ chức “Ngày Cứu quốc” để khuyến khích lòng yêu nước của quốc dân và ủng hộ đồng bào Nam Bộ. Cụ Hồ mong các sinh viên còn làm việc nhiều hơn nữa. Là một trí thức cao hơn bình dân, sinh viên phải làm thế nào cho lòng ái quốc của quần chúng xứng đáng với một dân tộc đã từng có những trang sử oanh liệt. Cụ muốn sinh viên luôn luôn nêu cao được tinh thần cần kiệm, thanh khiết, và luôn luôn lãnh nhiệm vụ tuyên truyền tinh thần đoàn kết cho quốc dân.

Cụ dừng lại trên bờ bể nơi để duyệt binh nhi đồng. Các em, y phục cùng một kiểu, vác súng trên vai, bước đều trong hàng ngũ theo sau cờ đỏ sao vàng. Các em nhanh nhẹn và hùng dũng trong những dáng điệu chào, nghỉ, nghiêm. Các em trật tự đáng khen và hành động rất đều theo lời hô chỉ huy của anh đội trưởng. Thật xứng đáng là những binh sĩ tương lai của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Hồ Chủ tịch đi thăm các gian hàng. Đây, gian Nam Bộ, cụ đứng trầm ngâm một phút trước đỉnh hương đồng tỏa khói. Đây gian khoa học, gian văn hóa.

Trong gian kịch cứu quốc bước ra, Hồ Chủ tịch vấp phải một em bé 10 tuổi tự đâu hăm hở chạy lại. Em giơ nắm tay ngang tai chào cụ và em nhất định mời cụ bằng được trở lại thăm gian Nhi đồng cứu quốc của em và suýt nữa cụ quên không đến. Cụ đã trở lại theo em dẫn lối. Em mời cụ xem các bạn của em chuyên vận khí giới quần áo, và tiền bạc tự Bắc vào Nam giúp đồng bào trong đó kháng chiến. Một em khác lớn hơn, tiến đến yêu cầu cụ nhận lời cho toàn thể nhi đồng cứu quốc vào Nam đánh giặc. Cụ xoa đầu em đó, cụ khuyên:

“Các cháu còn bé, chưa vác nổi súng thì đánh giặc làm sao được. Các cháu có thể đánh giặc bằng cách khác. Học cho siêng, giữ gìn tính nết cho ngoan và luyện tập thân thể cho khỏe, cũng là đánh giặc. Rồi khi cần đến tôi sẽ cho các cháu làm trinh thám trong quân đội, đưa thư giúp binh sĩ ngoài mặt trận”.

Công Dân

05.

Ngày thu lễ đức Khổng Tử tại đền Giám (Hà Nội)*Báo Cứu quốc số 73, ngày 22. 10. 1945*

Hồi 9 giờ sáng ngày 21. 10. 1945, theo thường lệ hội Tư văn Thăng Long gồm có các bậc cự vãn thân đã tổ chức kỳ thu lễ đức Khổng Tử tại đền Giám (Hà Nội).

Ngoài các nhân viên trong hội Tư văn, đến dự lễ có cụ Chủ tịch Hồ Chí Minh, cố vấn Vĩnh Thụy, các ủy viên Bắc Bộ và Thị sảnh cùng một số đông các trưởng quan cao cấp Trung Hoa.

Trước đỉnh hương trầm nghi ngút và bàn thờ nến thấp sáng choang, cụ Hồ Chủ tịch đứng chủ lễ rồi đến các quan khách dàn thành hàng ra hai bên. Một nhân viên trong hội Tư văn đứng lên đọc chương trình hành lễ. Trước hết cử nhạc rồi đến tiến hương, tiến tước, đọc chúc và phần chúc. Tiến tước xong toàn thể cúi đầu ba lần, rồi sau khi đọc chúc lại cúi ba lần nữa để chấm hết cuộc hành lễ. Kỳ thu lễ năm nay khác với những kỳ thu lễ trước là được cử hành theo một tinh thần đặc biệt mới mẻ. Không có lễ tam sinh, mà chỉ có hương hoa, oản quả, không có hia mũ thụng xanh, tế lễ bằng cách lên gối xuống gối mà phần nhiều vận âu phục đứng xếp hàng cúi đầu. Nó khác với những kỳ thu lễ trước là trong tờ văn tế không có “dòng Khải Định hay dòng Bảo Đại” mà là dùng “Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đệ nhất niên”. Thế đủ rõ nó đã lột bỏ hủ tục phong kiến để đi vào con đường cách mạng dân chủ. Nó chứng tỏ rằng các cụ vãn thân là những vị đã tổ chức ra nó cũng nhất trí hưởng ứng cuộc cách mạng dân tộc để làm cuộc cách mạng văn hóa. Một cử chỉ rất đáng ghi.

Hơn nữa nó lại khác những kỳ thu lễ trước là các vị thượng quan cao cấp nước Trung Hoa là Tổ quốc đạo nho cũng đã cùng với chúng ta hành lễ. Điều đó chứng tỏ rằng hai dân tộc Hoa Việt rất có quan hệ với nhau đã từ lâu về phương diện văn hóa. Vậy không có lý gì hai dân tộc

ấy lại không hợp tác chặt chẽ để tiến hành cuộc cách mạng văn hóa, bên cạnh cuộc cách mạng dân tộc. Ông đại biểu hội Tư văn nói xong, một trưởng quan cao cấp Trung Hoa đáp từ đại ý nói: Bên Trung Hoa cũng như Việt Nam, vẫn hàng năm làm lễ Khổng Tử để duy trì nền đạo đức, nhân, nghĩa, lễ, trí, tín. Vậy mong rằng hai dân tộc cùng nhất trí hành động dựng kiến thiết nền văn hóa Đông phương theo một tinh thần mới.

Cụ Hồ Chủ tịch dịch đáp từ ấy ra tiếng Việt Nam. Các cụ văn thân đều cảm động vui mừng. Các quan khách ra về giữa điệu nhạc hùng hồn của đội quân giải phóng và những tiếng hoan hô, tiếng chào của các đội tự vệ.

Thật là một cuộc hành lễ quốc tế vừa long trọng, vừa thân mật là có đồng ý nghĩa cao thượng của đạo Khổng Mạnh là “Thiên hạ vi công, tứ hải giai huynh đệ”¹.

1. Thiên hạ là của chung, bốn biển đều là anh em.

06.

Lần đầu tiên một địa phương được Hồ Chủ tịch về dự lễ kỷ niệm Lý Bát đế

Báo Cứu quốc số 80, ngày 1. 11. 1945

Phủ Từ Sơn.– Hôm qua 31. 10. 1945, làng Đình Bảng (Bắc Ninh) làm lễ kỷ niệm Lý Bát đế. Lần đầu tiên tại đây làm lễ một cách đơn giản chỉ hương hoa, khác với mọi năm, theo thường lệ, lễ vật là con trâu và 1.800 bánh chưng, 1.800 bánh dày. Và cũng lần đầu tiên, làng Đình Bảng được cái hân hạnh cụ Hồ Chủ tịch về dự lễ. Không nói những lễ kỷ niệm những cuộc hội họp long trọng tại Hà Nội, cụ Hồ Chủ tịch chưa lần nào đi dự các lễ ngoài thành phố.

Đúng 1 giờ 35 phút, Hồ Chủ tịch và anh Bộ trưởng Bộ Y tế, anh Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Bắc Bộ về tới Đình Bảng. Đội Vệ quốc quân phủ Từ Sơn và đội tự vệ làng đang xếp hàng ngay từ ngoài cổng làng cạnh đường cái, bông súng đi dẫn đầu và theo xe Hồ Chủ tịch hộ vệ.

Đi quanh đường trong làng, Hồ Chủ tịch được người già, trẻ con, thanh niên trai gái đứng giong tay chào và hoan hô “Hồ Chủ tịch muôn năm”.

Vào đến cổng làng Lý Bát đế, anh Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Bắc Ninh và anh Chủ tịch Ủy ban Nhân dân làng, các đại biểu các giới ra chào đón cụ.

Vào đến sân đền, một lần nữa, tiếng hoan hô Hồ Chủ tịch vang lên. Người ta nghễnh cổ nhìn. Người ta hỏi “Cụ Hồ đâu?”. Rồi người ta bảo “Cụ Hồ giản dị thế thôi à?”. Một người trong đám nói to “Có thể thôi. Bao giờ cụ cũng giản dị như thế. Ở Hà Nội, đi dự những lễ long trọng, cụ cũng chỉ vận y phục bình dân thế thôi đấy”.

Hồ Chủ tịch đi thăm qua trong đền rồi cụ ra chào các phụ lão trong làng, do anh Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Đình Bảng giới thiệu. Cụ nắm tay các phụ lão, ân cần mời vào ngồi chung hàng ghế với cụ.

Sau lễ chào cờ, Hồ Chủ tịch đứng trước bàn thờ Lý Bát đế cúi đầu làm lễ. Đoạn cụ ra tiếp hai em nhỏ dâng tặng cụ một bó hoa. Cụ xoa đầu các em và cảm ơn các em.

Thì giờ không để cụ Hồ ở lại cho hết buổi hành lễ, cụ đứng trước máy truyền thanh nói mấy lời với dân chúng trước khi ra về.

Đại ý cụ nói:

- Trước sự đoàn kết chặt chẽ của đồng bào các giới trong làng Đình Bảng và các làng lân cận tới dự lễ kỷ niệm đáng tiên liệt Lý Bát đế đã giữ gìn nền độc lập cho nước nhà, tôi xin thay mặt Chính phủ tỏ lòng vui vẻ và sung sướng. Chắc đồng bào cũng đã biết ở Nam Bộ đồng bào chúng ta đang đánh giặc ngoại xâm. Và ở Bắc Bộ thì đồng bào nhiều tỉnh hết bị nạn lụt đến bị nạn hạn hán, thật là đói khổ. Vậy bốn phận chúng ta là phải ủng hộ đồng bào Nam Bộ và giúp đỡ đồng bào Bắc Bộ. Như thế là đồng bào giúp cho Chính phủ giữ cho nền độc lập được vững vàng.

Mấy phụ lão yêu cầu cụ cho phép được giữ hình thức tế tự như xưa, giết trâu và gói bánh chưng, giã bánh dày. Nếu có giã cũng xin giảm ít thôi.

Cụ Hồ an ủi các phụ lão. Rồi cụ khuyên các phụ lão: Bây giờ Chính phủ là Chính phủ của dân thì các phụ lão cũng nên theo ý dân. Và nên hết sức cần kiệm cho xứng đáng là dân con trong lúc Tổ quốc đang lâm nạn.

Hồ Chủ tịch ra về.

Anh Chủ tịch Bắc Ninh đứng lên phát biểu ý kiến.

Anh hô hào toàn dân đoàn kết và cương quyết bài xích tục lệ xôi thịt.

Tiếp đến đại biểu các giới lên nói.

Lễ tắt vào hồi 2 giờ 30 phút.

CD.

07.

Sách quyết nghị bất hợp tác của công chức*Báo Cứu quốc số 88, ngày 10. 11. 1945*

Sau khi đã dự lễ kháng chiến ở Nhà hát lớn, đại biểu công chức đã đến Bắc Bộ phủ dâng Hồ Chủ tịch quyển sách quyết nghị của viên chức Việt Nam. Năm trang đầu quyển sách ghi lời quyết nghị của viên chức Việt Nam viết bằng năm thứ tiếng Việt Nam, Anh, Trung Hoa, Pháp, Nga:

“Chúng tôi, viên chức Việt Nam ký tên dưới đây quyết nghị cương quyết ủng hộ bằng đủ mọi cách Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa trong cuộc tranh đấu lấy hoàn toàn Độc lập cho nước Việt Nam và trịnh trọng tuyên bố bất hợp tác với thực dân Pháp nếu bọn họ đến xâm lăng Việt Nam”.

Ở những trang sau, toàn thể viên chức Việt Nam các sở công tư đều ký tên. Quyển sách dày ba phân tây.

Hồ Chủ tịch khi nhận được sách tỏ ra rất cảm động và hài lòng về thái độ và tinh thần của viên chức Việt Nam trong thời kỳ gần đây.

Đại ý Hồ Chủ tịch đã nói cùng các đại biểu:

“Hôm gần đây hơn 300 viên chức Việt Nam đã tình nguyện tòng quân đi Nam Bộ, trong số đó già có trẻ có (từ 58, 52 đến 20 tuổi, công chức cấp trên có, cấp dưới có, từ các ông y khoa bác sĩ cho đến anh em tùy phái). Lòng nhiệt thành đó tỏ ra rằng tinh thần viên chức Việt Nam đã xứng đáng với hoàn cảnh và tình thế hiện thời. Hôm nay trong ngày kháng chiến viên chức lại trình Chính phủ quyết nghị bất hợp tác, Chính phủ rất cảm động nhận quà quý đó.

Mặc dầu trước đây có một vài người có những ý tưởng không tốt đối với các viên chức. Ngày nay, anh em viên chức đã tỏ ra rằng đoàn thể viên chức cũng như toàn thể đồng bào, cũng biết thương giống xót nòi, cũng sẵn lòng hy sinh cho Tổ quốc, viên chức không đứng riêng

mà đã tự nhận là¹ một bộ phận ở trong toàn thể quốc dân. Thái độ rất hợp lý vì nếu trước kia một vài anh em viên chức đã được lương cao bổng hậu, thì trong khi tiếp xúc trực tiếp hàng ngày với bọn Pháp, anh em hiểu rõ hơn ai hết mưu mô đàn áp của bọn thực dân, anh em phải chịu những thái độ kiêu hãnh của bọn xâm lăng, lòng căm tức và chí quật cường vì thế càng cao càng sâu.

Sau nữa, anh em viên chức là những người được hưởng nhiều học vấn. Anh em có năng lực để tham gia vào công cuộc trường kỳ kháng chiến của dân tộc, giữ vững bộ máy hành chính, lo việc sản xuất, giải quyết vấn đề y tế v.v., cũng là tham tham gia vào công cuộc trường kỳ kháng chiến. Trường² kỳ kháng chiến là công cuộc của cả dân tộc, không phải là việc riêng của một cơ quan hay đoàn thể nào. Và sau này trong công cuộc kiến thiết toàn quốc, viên chức lại giữ một phần quan trọng.

Bọn thực dân Pháp hiện nay đang lâm vào cảnh khốn cùng ở chính nước họ: thiếu ăn thiếu người, họ không thể tải lính, tải lương thực sang nước ta mãi mãi được. Mà dân tộc Việt Nam thì quyết chiến đấu đến cùng vì chúng ta chẳng dại gì mà chịu làm nô lệ để chết đói hàng triệu, để cho con cháu chúng ta sống mãi trong vòng xiềng xích tối tăm.

Trong cuộc chiến đấu, dân tộc Việt Nam sẽ không bị cô độc, những dân tộc nhược tiểu, những dân tộc yêu chuộng hòa bình sẽ ủng hộ ta.

Với những chí cương quyết của cả dân tộc, với những điều kiện đó, thắng lợi cuối cùng sẽ phải về ta và tự do độc lập sẽ phải về ta”.

Trước khi từ giã Hồ Chủ tịch còn dặn dò các đại biểu nói cho toàn thể anh em viên chức biết lòng tin cậy và cảm tình của Chính phủ.

1. Nguyên bản không có chữ “là” này, có lẽ bị in sót, đây bổ sung như trên.

2. Nguyên bản in là “Trong”, có chỗ tối nghĩa, có lẽ là “Trường” bị in lầm, đây đính lại như trên.

08.

Hồ Chủ tịch đến thăm tòa Thị chính*Báo Cứu quốc số 90, ngày 13. 11. 1945*

Sáng hôm thứ bảy 10. 11, trước khi đến dự lễ khai mạc “Ngày Phụ nữ”, Hồ Chủ tịch đã rẽ vào thăm tòa Thị chính. Lúc cụ Hồ tới, đã gần đến giờ các công sở mở cửa rồi. Thế mà, các bàn giấy trong tòa Thị chính vẫn vắng các viên chức. Có thể nói là trong số mười người, mới có một người tới sở. Sau khi cụ đi thăm các nơi xong rồi, số viên chức đến vẫn là con số ít.

Anh Khuất Duy Tiến dẫn cụ Hồ đi thăm khắp các buồng giấy trên gác và dưới nhà. Tới cạnh một cái bàn, cụ tì tay lên mặt bàn, bàn tay cụ làm thành hình trên đó. Thì ra những hạt bụi bám đầy trên mặt bàn vẫn chưa được lau sạch mặc dầu lúc đó đã đến giờ các viên chức ngồi vào bàn giấy làm việc rồi.

Cụ cúi xuống gầm một cái bàn, nhìn vào trong, một cái sọt đầy giấy lộn. Cụ cầm lên một tờ giấy trắng rộng chưa mang một nét bút nào trên mặt giấy mịn màng. Tờ giấy còn có thể dùng được, nhưng đã bị bàn tay phỉ phạm của một viên chức vô nhàu, vút vào trong sọt.

Cụ mỉm cười:

- Mảnh giấy này chắc là còn dùng được việc mà đã vội bỏ phí.

Cụ đã thấy cái bàn giấy để bẩn, cụ đã thấy những mảnh giấy trắng bỏ phí trong sọt, nên khi đi qua nhà vệ sinh, Hồ Chủ tịch muốn xem anh em viên chức có chịu để ý cái cầu tiêu của mình không. Cụ vừa mở cửa đã vội kêu lên:

- Chết, ăn ở phải cho có vệ sinh một chút chứ!....

CD.

09.

Các em phải cố giúp Tổ quốc

Báo Cứu quốc số 95, ngày 19. 11. 1945

(Lời Hồ Chủ tịch khuyên hướng đạo sinh trong khi đi
thăm xã Tân Trào)

Xã Tân Trào! – Một làng Việt Nam mới dựng lên giữa lúc cách mạng đang tiến tới.

Mặc dầu trời mưa, xã Tân Trào, sáng qua đã khánh thành do anh chị em Hướng đạo Việt Nam dựng giữa khu đất rộng trong Việt Nam học xá. Và mặc dầu trời mưa, xã Tân Trào đã được Hồ Chủ tịch đặt chân tới thăm hết mọi chỗ.

Trước khi nói tới xã Tân Trào một cách tỉ mỉ, tôi hãy tả phác qua trại Hướng đạo dựng trước Việt Nam học xá, xế trước xã Tân Trào. Nơi đây là nơi họp bạn để kỷ niệm 15 năm Hướng đạo Việt Nam. Trong trại, hơn 1.000 Hướng đạo của Hà Thành, của 6 tỉnh Hà Nam, Nam Định, Thái Bình, Hải Dương, Hải Phòng, Nghệ An đã cùng nhau họp mặt, ôn lại những việc đã làm. Đây là khu trại, nhưng cũng là một gia đình lớn của các anh chị em Hướng đạo. Sống trong gia đình đã từ tối hôm thứ sáu (16. 11), các anh chị em đã nối lại dây thân ái sau những ngày tản mát mỗi người một nơi, một tỉnh, làm việc ích cho nước. Các anh chị em đã kể lại cho nhau nghe những câu chuyện thân mật tiếp xúc với các giới đồng bào. Các anh chị em đã dự một cuộc chơi lớn vào ngày thứ bảy. Và đã cùng nhau hội họp xung quanh ngọn lửa trại đốt đêm hôm đó. Có biết bao nhiêu là nỗi niềm bực dọc, thắc mắc trong khi kể lại cho nhau những kỷ niệm âm thầm, bí mật trong những năm Pháp thuộc và Nhật thuộc.

Do đó trại Hướng đạo năm nay có thể gọi là trại Độc lập. Nó tung bừng dưới trời nước Việt Nam mới để đón tiếp một vị Chủ tịch đầu tiên

của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Hồ Chủ tịch đi dạo thăm khắp các trại. Cụ ghé vào từng nơi chỗ ngủ, kho chứa đồ đạc, quần áo thật là ngăn nắp. Có bếp, có trại có bàn ăn, có hố rác trên có nắp đậy kín. Một cuộc sống giữa trời, chơi ngủ, ăn trên cỏ, lại có ướm một ngày mưa nhưng ở đâu cũng thấy sự thú tự và vệ sinh.

Thăm xong trại, Hồ Chủ tịch bước vào xã Tân Trào. Bên trong xã, một tấm biển đề “Trẻ vui chơi, nhớn làm việc, già nghỉ ngơi”, cả một bầu không khí sống thái bình nhưng hoạt động của xã Tân Trào đã tả hết được trên tấm biển đó. Đây là nhà thông tin, nói cho dân xã biết rõ cuộc sống hàng ngày trong xã và biết rõ những việc trong nước, việc thế giới, có đủ thứ sách báo cho mọi người xem. Đây là câu lạc bộ, chỗ lui tới họp mặt của dân làng hàng ngày. Đây là vườn trẻ. Các em nhỏ, con của dân làng, người bận đi làm, mang đến gửi, có người săn sóc, có dạy cho học, dạy cho chơi. Một trò Hướng đạo mang một mảnh giấy đến xin Hồ Chủ tịch viết cho vườn trẻ mấy lời để làm kỷ niệm. Cụ cầm bút viết “Các em cố sức giúp Tổ quốc”, dưới ký Hồ Chí Minh. Trong vườn trẻ có sân chơi rộng, có cây đa cho các trẻ luyện tập cho khỏe, cho dẻo, cho dai.

Hồ Chủ tịch vào nhà hội đồng. Nơi họp bày biện sơ sài không có đồ nhắm, không có rượu chỉ có mấy lọ hoa tươi. Cạnh đấy là Cổ tích viện. Trong có sách cổ, sách chữ nho để dân làng tới khảo cứu. Phía trong cùng viện, dựng hai bản chép lại di tích của hai tấm bia chùa Liên Pha và bia văn chỉ họ Trương. Trước viện một ngôi nhà tương lai. Cũng có bàn thờ, nhưng câu đối và hoành phi ở đây đã thay bằng một lá cờ đỏ sao vàng căng rộng phía trong bàn thờ. Bên cạnh những giường ngủ, những bàn ghế tiếp khách bày một cái tủ sách gia đình.

Trong xã Tân Trào có nhà diễn kịch, những kịch diễn ở đây thích hợp cuộc sống mới. Anh em Hướng đạo diễn thử một vở để cụ Hồ xem. Vở trình bày vua Lê Thánh tôn đi chơi phố. Ngài gặp một ông già nằm run vì trời rét không có áo ấm để mặc. Nhà vua cởi áo đắp cho ông cụ và sai lính đốt lửa cho ông cụ sưởi. Đó là một gương cứu giúp đồng bào thích hợp với tình trạng nước nhà lúc này, đang có hàng triệu người đang rên xiết khắp nơi vì rét và đói.

Hồ Chủ tịch vào thăm khu trường học xã Tân Trào. Học trò chăm chỉ học. Và trong nhà đọc sách gần trường, học trò tới tấp đến mở sách chăm chú đọc. Một trường có đất rộng. Giữa lúc nước nhà cần lương thực, đất đó được học trò gắng sức trồng rau, khoai, các em làm việc

vui vẻ. Em cuốc, em bón, em xới ồn ào hoạt động. Xã Tân Trào có cả trường học nghề. Trong lớp học trưng mấy câu khẩu hiệu “Đúng kích thước” và “Nhanh nhẹn khéo léo”. Lại có cả nhà Hộ sinh, nhà thương nhà nuôi trẻ. Lời ru em trong nhà nuôi trẻ là những lời của phong trào cách mạng:

“Em tôi tuy bé mà hay,
Đang trông đang đợi những ngày mai sau...”.

Cuối làng có chợ. Trong chợ có những ngôi hàng sáo sửa, bán những đồ kỹ nghệ và nông tang của xã Tân Trào sản xuất. Và một sân vận động. Trên cổng vào một tấm biển trưng lên ba chữ lớn “Khỏe vì nước”. Trong sân thanh niên hằng hái luyện tập để chờ ngày ra giúp nước đánh giặc xâm lăng và giữ vững nền độc lập. Xã Tân Trào một làng mới, đóng khung một cuộc sống mới, khỏe về tinh thần, khỏe về xác thịt để xứng đáng là một con dân của nước Việt Nam độc lập và hùng cường.

Công Dân

10.

Hội nghị các dân tộc thiểu số Việt Nam
Hồ Chủ tịch tuyên bố về dân tộc bình đẳng

Đại biểu Mán trắng kêu gọi đoàn kết
ủng hộ Chính phủ - “Gan như Mọi”

Báo Cứu quốc số 108 và 109, ngày 4 và 5. 12. 1945

Sáng hôm qua 3. 12. 1945, 8 giờ rưỡi đã khai mạc tại Nhà hát lớn Hà Nội, thủ đô nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, cuộc hội nghị đại biểu dân tộc thiểu số Việt Nam.

Cuộc hội họp dưới quyền Chủ tịch của cụ Hồ Chí Minh gồm có hơn hai mươi đại biểu dân tộc thiểu số Mán tía, Mán đỏ, Mán Cao Lan, Mèo và nhiều dân tộc khác Lào Kay, Mường, Mọi, Ra Ê¹, một số khá đông các đại biểu Chính phủ, các đoàn thể và các giới, các tôn giáo, các Ủy ban Nhân dân khu phố.

Mục đích cuộc hội nghị

Ông Bộ trưởng bộ Nội vụ giới thiệu ba mục đích của cuộc hội nghị này:

1. Biểu dương sự đoàn kết của tất cả các dân tộc Việt Nam để củng cố nền độc lập chống ngoại xâm.

2. Để các dân tộc tự do đem nguyện vọng trình bày với Chính phủ để Chính phủ căn cứ vào đó thi hành những phương sách giúp các dân tộc.

1. Ở đoạn này cũng như đoạn sau bài viết nêu ra một số tên gọi dân tộc ít người không chính xác, cũng không ăn khớp với tên gọi pháp qui hiện nay. Đây tạm theo đúng nguyên bản chờ tìm hiểu thêm.

3. Để giúp cho Chính phủ thực hiện chính sách dân tộc đoàn kết chống xâm lăng, củng cố độc lập.

Cụ Hồ nói về trách nhiệm và quyền lợi của các dân tộc thiểu số

Trước hết cụ nhắc qua tình hình các dân tộc thiểu số dưới thời đại các vua chúa Việt Nam (bị phụ thuộc, không được bình đẳng, không được giúp đỡ), dưới thời Pháp thuộc (bị chia rẽ, đem dân tộc này đi đánh dân tộc khác, bị bóc lột thậm tệ). Cụ nói nhờ sức đoàn kết tranh đấu chung của tất cả các dân tộc, nước Việt Nam ngày nay được độc lập, các dân tộc thiểu số được bình đẳng cùng dân tộc Việt Nam, tất cả đều như anh chị em trong một nhà không còn có sự phân chia nòi giống, tiếng nói gì nữa. Nhưng, cụ nói nhấn mạnh hơn: trước kia các dân tộc để giành độc lập phải đoàn kết, bây giờ để lấy nền độc lập còn cần đoàn kết hơn nữa.

Rồi cụ vạch ra mấy nhiệm vụ chính cho các dân tộc phải thực hiện.

1. Đoàn kết hơn trước chống xâm lăng.
2. Hết sức tăng gia sinh sản.
3. Ra sức cứu giúp đồng bào dưới xuôi về nạn đói và ủng hộ Chính phủ để kháng chiến và cứu đói.
4. Gây sự thân thiện giữa ta và Tàu, nhất là các dân tộc ở các miền biên giới Việt Nam và Tàu.

Theo cụ Hồ, anh em có trách nhiệm phải gánh, tất nhiên có quyền lợi được hưởng.

Anh em thiểu số sẽ được:

1. Dân tộc bình đẳng: Chính phủ sẽ hết sức bãi bỏ hết những điều hủ tệ cũ, bao nhiêu bất bình trước sẽ sửa chữa đi.
2. Chính phủ sẽ gắng sức giúp cho các dân tộc thiểu số về mọi mặt.
 - a. Về kinh tế, sẽ mở mang nông nghiệp cho các dân tộc được hưởng.
 - b. Về văn hóa, Chính phủ sẽ chú ý nâng cao trình độ học thức cho dân tộc.

Hồ Chủ tịch yêu cầu các dân tộc tự do ngộ bày nguyện vọng. Rồi kết luận, một lần nữa, Hồ Chủ tịch khuyên các dân tộc phải cố gắng để cùng giành cho bằng được độc lập hoàn toàn, tự do và thái bình.

Một đại biểu Mán trắng lên diễn đàn

Lần lượt các đại biểu Trung Bộ, Mường, Mán, Thổ, Ra Đê, Nam Bộ lên diễn đàn tổ tình đoàn kết giữa các dân tộc.

Anh Kim Giao đại biểu Mán trắng nói bằng tiếng An Nam tuy còn pha lối văn Mán nhưng cũng lưu loát dễ hiểu, giọng lại hùng hồn, ý lại nhiều khi ngộ nghĩnh.

(tiếp theo)

Trước hết, anh ca tụng chính sách của cụ “đúng quá đi” đã đưa anh em Mán trắng vào “đường văn minh rộng rãi”. Anh hứa với đồng bào đảng xuôi rằng người Mán trắng các anh sẽ tham gia vào đội quân giải phóng thật nhiều để kháng chiến và sẽ hết sức làm ruộng, làm rẫy, trồng bắp, khoai rất nhiều để ủng hộ cho quý Độc lập, vì theo anh, Chính phủ là Chính phủ nhân dân, là chính của dân cử ra, dân không giúp nó, nó cũng chả làm gì được, mà dân không có Chính phủ của mình thì dân cũng không làm gì được. Anh lấy một thí dụ rất ngộ nghĩnh nói thời trước thằng phát xít cai trị dân ta thì nước ta mẹ là mẹ gà, con là con vịt, bây giờ ta được độc lập thì mẹ gà, con cũng gà. “Như vậy, anh hỏi, tại sao ta còn gây ra chia rẽ làm gì? Tại sao ta không ủng hộ Chính phủ của ta” (tràng vỗ tay vang như sấm).

Anh Trần Văn Giàu đại biểu Nam Bộ

Anh nhắc tới sự gom góp của dân tộc Chăm và dân tộc Thổ Cao Mên trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, anh ca tụng tấm gan và các chiến công của anh em Mọi trong Nam, ở đó người ta không nói ngu như Mọi như thời trước mà nói “gan như Mọi”, anh nói về nền văn minh Khmer (Đế Thiên Đế Thích) của dân thiểu số Cao Mên, anh tuyên bố trịnh trọng rằng: trong nước Dân chủ Cộng hòa dưới quyền Chủ tịch Hồ Chí Minh bất cứ là thuộc dân tộc nào cũng được đặc dụng, được mời ra đảm đương những việc lớn lao... Anh kể tên mấy bạn Đàm Đức Diên, người Việt Bắc, có chân trong ban chỉ huy tối cao ở miền Đông Nam Bộ, anh Nam Long người thượng du Bắc Bộ, cũng giữ một

trách nhiệm lớn trong đó. Lại ai không biết tiếng những anh Quang Trung, anh Chu Văn Tấn, anh Nông Văn Cửa (đã quá cố) với những thành tích vẻ vang của các anh.

Anh Giàu kết luận:

“Có nhiều người nói đoàn kết nhưng họ chỉ đoàn kết trong lỗ miệng họ thôi. Đồng bào dân tộc thiểu số Bắc Bộ đã biết cùng đồng bào Việt Nam Nam Bộ đoàn kết trong chiến đấu, đã biết chia sẻ sống chết cùng nhau, các dân tộc đã được gắn khăng khít với nhau bằng những giọt máu cùng nhỏ ra tại chiến trường Nam Bộ” (vỗ tay rất lâu).

Trong số các đại biểu các giới lên tỏ tình đoàn kết, người ta chú ý đến ông Lê Tùng Sơn, người của Việt Nam Cách mạng Đồng minh hội.

Ông này nhân nói về đoàn kết có kể lại những trang sử của đảng ông ở hải ngoại, từ lúc thành lập cho đến khi về nước ngày nay. Ông tỏ ra rất tiếc rằng trong đoàn thể ông có một số người làm sai hằn nguyên tắc rất đúng đắn của đảng ông, chỉ lợi dụng danh nghĩa của đảng làm những việc phá rối rất có hại cho sự đoàn kết dân tộc.

Nhưng ông tin chắc rằng những kẻ đi ngược lại quyền lợi của quốc dân, quốc dân vốn sáng suốt sẽ nhận thấy và đối lại một cách xứng đáng.

Anh đại biểu Thành bộ Việt Minh lên nói về những chiến công oanh liệt của các chiến sĩ thiểu số tại chiến khu Việt Bắc. Anh không quên nhắc tới đội nữ binh hồ Ba Bể đã từng bao phen làm bỏ vía quân thù.

Một đại biểu Việt kiều Thái và Lào nói ở bên đó, anh em cũng tổ chức được một đội Lào Việt liên quân để ủng hộ biên giới Việt Lào và giúp sức người Lào chống xâm lăng củng cố độc lập.

Buổi chiều bạn Hán Tinh đọc tờ báo cáo chung về tình hình tất cả dân tộc thiểu số ở miền Trung Việt gồm tất cả tới hơn mười dân tộc: Bana, Chăm, Khua, Pờ Lơ, Mâu, Gia Rai, Ra Đê, Cơ Lơ, Chiêm Thành, Thái, Mường, Pô Hô, Min.

Ông Bộ trưởng Bộ Tuyên truyền nói về tình hình thế giới và tình hình nước Việt Nam. Rồi hội nghị biểu quyết về ba bức điện tín, một

gửi cho các nước Đồng minh, một gửi cho các nước nhược tiểu dân tộc, một gửi cho các đồng bào Nam Bộ.

Tối việc bầu Ban chấp hành liên lạc và các đại biểu lên ký vào tấm lụa đoàn kết và ra trước cửa Nhà hát lớn làm kỷ niệm.

8 giờ tối, các đại biểu dự “bữa cơm đoàn kết” trong một bầu không khí thân mật.

11.

Các báo tới phỏng vấn Hồ Chủ tịch
về vấn đề đoàn kết

**Chính phủ Lâm thời ngày 1. 1. 1946 sẽ mở rộng:
Cụ Nguyễn Hải Thần giữ ghế Phó Chủ tịch,
Quốc dân đảng giữ hai bộ Vệ sinh và Kinh tế**
Báo *Cứu quốc* số 128, ngày 28. 12. 1945

Ba giờ chiều ngày 26. 12, gần ba chục đại biểu báo hàng ngày và hàng tuần, có cả hai chị đại biểu cho báo *Tiếng gọi Phụ nữ* đã đến yết kiến Hồ Chủ tịch và yêu cầu cụ cho biết rõ về việc đoàn kết giữa Mặt trận Việt Minh, Việt Nam Quốc dân đảng và Việt Nam Cách mạng Đồng minh hội.

Sau câu hỏi của bạn *Dân thanh*, cụ cho biết cuộc đoàn kết, cũng như mọi việc, có bước tiến, bước thoái, nhưng nay nó đã đi đến chỗ thành công.

Hỏi: Thưa cụ, 14 điều trong báo *Việt Nam* đăng có đúng không?

Trả lời: Đúng, nhưng phải thêm một điều nữa là đôi bên đã đồng ý với nhau chưa nên công bố, không hiểu sao báo *Việt Nam* lại đăng hết. Có lẽ báo ấy quên chẳng?

Hỏi: Thưa cụ, báo *Liên hiệp* đăng Chính phủ Việt Minh từ chức là nghĩa gì?

Trả lời: Làm gì có Chính phủ Việt Minh, mà đã không có thì từ chức làm sao?

Hỏi: Sao chưa cho các báo khác đăng 14 điều ấy?

Trả lời: Chưa đến lúc phát biểu. Về chính trị thời gian cũng quan trọng.

Hỏi: Cụ cho biết điều thứ 13 mà báo *Việt Nam* không đăng?

(Cụ cười có ý bảo không nên nói đến con số 13).

Hỏi: Chính phủ cũ lấy thêm những vị nào để thành lập Chính phủ Liên hiệp lâm thời?

Trả lời: Có cụ Nguyễn Hải Thần làm Phó Chủ tịch, một ông Bộ trưởng Vệ sinh (Y tế) và một ông Bộ trưởng Kinh tế. Ông Nguyễn Mạnh Hà (người không đảng phái) đã tự nhường xuống làm Thứ trưởng để tổ lòng thành thực đoàn kết của Chính phủ hiện thời.

Hỏi: Chính phủ Liên hiệp lâm thời sẽ thành lập từ bao giờ và tồn tại đến bao giờ?

Trả lời: Từ mồng 1 tháng giêng đến mồng 6. 1 dương lịch.

Hỏi: Sao hai Bộ Quốc phòng và Nội vụ lại để cho người không đảng phái?

Trả lời: Trước bàn nếu một bên giữ Bộ Quốc phòng thì một bên Nội vụ và trong hai bộ ấy một bên làm Bộ trưởng thì một bên làm Thứ trưởng. Sau thấy lời thôi quá nên đôi bên đi đến thái độ “siêu nhân” nên để cho người ngoài Việt Minh và ngoài Việt Nam Quốc dân đảng giữ.

Hỏi: Sao bây giờ lại chỉ có 10 bộ?

Trả lời: Vì nước mình nhỏ nên không cần nhiều bộ.

Hỏi: Tại sao có 70 ghế đặc cách trong Quốc hội?

Trả lời: Vì anh em Quốc dân đảng không ra ứng cử.

Hỏi: Sao lại trái nguyên tắc dân chủ vậy?

Trả lời: Muốn đi tới dân chủ nhiều khi phải làm trái lại. Thí dụ, muốn đi tới hòa bình phải chiến tranh.

Hỏi: Cần làm trái dân chủ? Thế sao cụ không tự chỉ định cụ ra làm Chủ tịch Việt Nam, cụ còn phải ra ứng cử lời thôi?

Trả lời: Vì tôi không muốn làm như vua Lu y Thập tứ (Louis XIV).

Hỏi: Quốc hội không nhận 70 ghế đặc cách ấy thì sao?

Trả lời: Chính phủ sẽ hết sức đề nghị với Quốc hội.

Hỏi: Thưa Chủ tịch, cái khối trung lập ra sao?

Trả lời: Tôi có gặp các ông ấy vài ba lần. Các ông ấy tỏ ra hăng hái muốn hòa giải lắm.

Hỏi: Có phải đoàn kết là công của khối ấy không?

Trả lời: Sự đã thành, tôi cũng không biết công của ai, chỉ biết giờ đã đi đến kết quả.

Hỏi: Cụ cho biết về vấn đề ngoại giao?

Trả lời: Phải trông ở thực lực. Thực lực mạnh, ngoại giao sẽ thắng lợi. Thực lực là cái chiêng mà ngoại giao là cái tiếng. Chiêng có to tiếng mới lớn.

Hỏi: Sao các nước chưa công nhận mình?

Trả lời: Nhìn qua lịch sử thế giới thì rõ. Muốn được các nước công nhận phải qua một thời gian khá lâu.

Hỏi: Một vài nơi Việt Nam Quốc dân đảng chiếm đóng thì thế nào?

Trả lời: Sẽ giải quyết dần.

Đến đây, anh Trần Văn Giàu, đại biểu cho bốn báo Nam Kỳ, đề nghị với hai bên, mỗi bên cho một số quân vài ba nghìn cùng vào Nam giết giặc.

Anh Giàu hỏi: Thưa cụ, cụ có thừa nhận lời đề nghị ấy không?

Cụ Hồ: Tôi vui lòng và mặt trận Việt Minh đã thi hành từ lâu. Bên cụ Nguyễn, ông Vũ¹ còn phải để hỏi.

Anh Giàu: Nhờ cụ chuyển đạt lời của tôi với cụ Nguyễn.

Cụ Hồ: Nếu tôi gặp cụ, tôi sẽ nói lại.

Một đồng nghiệp khác: Cụ cho biết phái bộ Nga sắp tới chưa?

Cụ Hồ: Báo *Thanh niên* của các bạn Trung Hoa ở đây có đăng bất nhật sẽ tới.

Hỏi: Phái bộ Anh ở Bắc làm gì?

Trả lời: Họ là Ủy ban liên lạc (liaison).

Hỏi: Phái bộ Mỹ trước làm gì?

Trả lời: Họ đi điều tra những phi cơ và phi công Mỹ bị mất tích.

Trước khi từ giã. Cụ nhắc lại rằng:

1. Túc Nguyễn Hải Thần, thủ lĩnh Việt Nam Cách mạng Đồng minh hội và Vũ Hồng Khanh, Bí thư trưởng Việt Nam Quốc dân đảng ở miền Bắc lúc bấy giờ.

Trả lời : Vì tôi không muốn làm như vua Lu-y thập tứ (Louis XIV).

Hỏi : Quốc-hội không nhận cho một số quân vài ba nghìn 70 ghế đặc cách ấy thì sao ? cũng vào Nam giết giặc.

Trả lời : Chính-phủ sẽ hết sức dễ nghị với Quốc-hội.

Hỏi : Thừa Chủ-tịch, cái khối Trung-lập ra sao ? Anh Giàu hỏi : Thừa cụ, cụ có thừa nhận lời dễ nghị ấy không ?

Trả lời : Tôi có gặp các ông ấy vài ba lần. Các ông ấy tỏ ra hăng hái muốn hòa giải lắm.

Hỏi : Có phải đoàn kết là công của khối ấy không ? Cụ Hồ : Tôi vui lòng và mặt trận V.M. đã thi hành từ lâu. Bên cụ Nguyễn, ông Vũ, còn phải chờ hỏi.

Trả lời : Sự đã thành, tôi cũng không biết công của ai, chỉ biết giờ đã đi đến kết quả.

Hỏi : Cụ cho biết về vấn đề ngoại giao ? Anh Giàu : Nhờ cụ chuyển đạt lời của tôi với cụ Nguyễn.

Trả lời : Phải trông ở thực lực. Thực lực mạnh, ngoại giao sẽ thắng lợi. Thực lực là cái chiêng mà ngoại giao là cái tiếng. Chiêng có to tiếng mới lớn.

Hỏi : Sao các nước chưa công nhận mình ? Cụ Hồ : Nếu tôi gặp cụ, tôi sẽ nói lại.

Trả lời : Phải trông ở thực lực. Thực lực mạnh, ngoại giao sẽ thắng lợi. Thực lực là cái chiêng mà ngoại giao là cái tiếng. Chiêng có to tiếng mới lớn.

Hỏi : Sao các nước chưa công nhận mình ? Cụ Hồ — Báo Thanh niên của các bạn Trung Hoa ở đây có đăng bất nhật sẽ tới :

Trả lời : Nhìn qua lịch sử thế giới thì rõ. Muốn được các nước công nhận phải qua một thời gian khá lâu.

Hỏi : Một vài nơi V.N.Q.D.D. bị mất tích.

Trả lời : Sẽ giải quyết lại rằng : Trước khi từ giả. Cụ nhắc

đau.

« Sự hợp tác rất khó khăn

“Sự hợp tác rất khó khăn, trải qua nhiều sự gắng sức nay mới thành công”.

Ai nẩy ra về, người nhẹ nhàng như vừa trút được một gánh nặng. Những câu trả lời rõ ràng của cụ đã đánh tan vài tin đồn không xác thực nói Chính phủ đã từ chức.

Một nụ cười nở trên nét mặt cương quyết của nhà lão chiến sĩ. Nó biểu lộ rằng ngài vừa vượt nhiều nỗi khó khăn rất bình tĩnh. Vị Chủ tịch của chúng ta đã sẵn sàng hy sinh một vài điều cần hy sinh để giữ vững nền độc lập cho Tổ quốc.

ND.

*** Phụ:**

Thông điện đoàn kết của Tổng bộ Việt Minh gửi cho các đoàn thể trong Mặt trận Việt Minh toàn quốc

Báo *Cứu quốc* số 128, ngày 28. 12. 1945

Ngày 24. 12. 1945, Việt Minh, Việt Nam Cách mạng Đồng minh và Việt Nam Quốc dân đảng đã ký kết hợp tác.

Để củng cố mặt trận quốc gia liên hiệp giữa các đảng phái, để tập trung toàn lực theo đuổi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, tất cả các đoàn thể trong mặt trận Việt Minh đối với các anh em Việt Nam Quốc dân đảng phải có thái độ hết sức thân ái và phải lấy tinh thần đoàn kết mà giải quyết tất cả mọi vấn đề.

Hà Nội, ngày 26. 12. 1945
Tổng bộ Việt Minh

12.

Hồ Chủ tịch đi thăm đức Giám mục Lê Hữu Từ và đồng bào Phát Diệm

Báo Cứu quốc số 141 và 142, ngày 14 và 15. 1. 1946

Khởi hành từ 7 giờ 30, đến bến đò Đoan Vỹ thì có đại biểu Công giáo Cứu quốc ra đón cụ. Có mấy thân hào ở các làng lân cận được tin cụ đi qua, cũng ra hoan hô cụ. Từ biệt Đoan Vỹ, cụ đến thẳng Phát Diệm để gặp đức Giám mục Lê Hữu Từ và hơn một trăm Linh mục ở Ninh Bình. Việc cụ đến thăm đột ngột lại càng làm cho Giám mục Từ và các Linh mục rất cảm động. Tuy không báo trước, nhưng khi cụ đến Phát Diệm các hương án bàn đọc đã bày ở đường, cờ ngũ hành xen lẫn với cờ đỏ sao vàng đã treo la liệt để đón cụ. Nhưng cụ cho đem các đồ “bái vọng” ấy cất ngay đi. Lúc ấy có một nhà sư nghe tin cụ, cũng đến Nhà chung Phát Diệm để nói chuyện với Giám mục Từ với các vị Linh mục. Giám mục thay mặt toàn thể Công giáo cảm tạ Hồ Chủ tịch đã về thăm giáo dân một cách thân ái. Thật Giám mục cho là một đặc ân cho giáo dân Phát Diệm.

Giám mục có hứa hết sức giúp cụ Hồ trong công cuộc kháng chiến kiến quốc.

Đáp lại, Hồ Chủ tịch nói “Trước đây tôi đã gặp Đức cha Từ, nay tôi về đây với một tấm lòng sốt sắng và thân mật, vì Đức cha Từ là bạn tôi. Ngài là một vị lãnh đạo sáng suốt của đồng bào Công giáo. Công giáo hay không Công giáo, Phật giáo hay không Phật giáo phải nên nỗ lực tranh đấu cho nền độc lập của nước nhà. Nhiệm vụ của toàn thể chúng ta là phải giữ vững nền độc lập. Thay mặt Chính phủ cảm ơn Đức cha Từ và các ngài đã tỏ lòng trung thành với Chính phủ”.

Đoạn Hồ Chủ tịch cùng Giám mục Từ và các vị Linh mục hô lớn:

Lòng bác ái của Đức Chúa muôn năm!

(tiếp theo)

Giám mục Từ nhắc lại một lần nữa “Sự giúp đỡ nước nhà các vị Linh mục cùng tôi hứa thế nào thì chúng tôi hết lòng làm như thế. Vì chúng tôi lúc nào cũng một lòng đoàn kết”. Đáp lại, Hồ Chủ tịch nói “Đức Chúa đã hy sinh vì nhân loại. Người đã vì loài người mà hy sinh phấn đấu, còn chúng ta thì chúng ta hy sinh vì độc lập và tự do của dân tộc. Trong Công giáo có câu: Tam vị nhất thể. Nhà Phật có câu: Vạn chúng nhất tâm, nên chúng ta phải hy sinh cho nhân loại và chúng sinh”.

Đến 11 giờ 30, Giám mục Từ có mời Hồ Chủ tịch và nhà sư dùng cơm với Giám mục và các vị Linh mục. 12 giờ 30, Hồ Chủ tịch ra thăm đồng bào Phát Diệm, ở đây Giám mục Từ nói mấy câu cảm tạ Chủ tịch đã về thăm đồng bào và ngài có kêu gọi mọi người ủng hộ Chính phủ. Ông Chủ tịch phủ Kim Sơn cũng đọc diễn văn chào Chủ tịch và xin cùng toàn thể nhân dân theo Chủ tịch tranh đấu cho nền độc lập của nước Việt Nam. Ông nói “Hồ Chủ tịch về đây không khác gì người cha về thăm các con”. Kết luận ông hô mấy khẩu hiệu. Sau đó đại biểu của các đoàn thể đến chào Hồ Chủ tịch. Đáp lại, Hồ Chủ tịch hô hào hết thảy dân lương giáo phải đoàn kết để chiến đấu chống ngoại xâm. Cụ nói “Nước không độc lập thì tôn giáo không được tự do, nên chúng ta phải làm cho nước độc lập đã. Hiện nay chúng ta có mấy nhiệm vụ chống ngoại xâm và trừ nạn đói, nên chúng ta phải đoàn kết thì mới làm trọn nhiệm vụ của chúng ta”. Cụ cũng không quên cuộc tổng tuyển cử để đi tới Quốc hội, Quốc hội này có nhiệm vụ cử ra một Chính phủ chính thức. Chính phủ cũng như các cấp hành chính bây giờ là tôi của dân, chứ không phải là quan như hồi Pháp thuộc để bắt nạt dân.

Dứt lời, tiếng hoan hô “Hồ Chủ tịch muôn năm” vang động cả một góc trời. Giám mục Từ mời Chủ tịch ra chụp một bức ảnh để làm kỷ niệm, đoạn cụ từ biệt Phát Diệm để về Ninh Bình.

Khi cụ qua làng An Phúc (Gia Khánh), thanh niên ở đây có ra mời cụ vào thăm trường huấn luyện thanh niên.

Lớp huấn luyện có 50 thanh niên, mục đích của lớp này là tăng gia sản xuất, ngoài ra có huấn luyện thêm về quân sự và chính trị. Chủ tịch có khuyên thanh niên nên cần kiệm. Khi xe cụ đến đầu tỉnh Ninh Bình thì gặp các nhân viên Ủy ban Nhân dân ra đón cụ. Ở đây có hàng vạn già trẻ trai gái đứng chờ sẵn để đón Chủ tịch, đông đến nỗi

xe không đi nổi. Đến trụ sở Ủy ban Nhân dân, cụ nghỉ một lát rồi ra mắt dân chúng.

Cụ nói cụ lấy làm sung sướng thấy đồng bào về đón cụ đông đúc như thế này. Cụ khuyên đồng bào Ninh Bình nên hết sức giúp vào công việc đắp đê. Vì hiện nay dân ta đang đói. Trước kia, dân ta đói là vì Nhật, Pháp, bây giờ ta đói là vì vỡ đê. Không đắp đê, nạn đói có thể trở lại hành hạ chúng ta.

Đồng bào Ninh Bình có mặt tại đây đều hứa với Chủ tịch sẽ hết sức đắp đê.

Rồi Hồ Chủ tịch tiếp các thân hào. Cụ cũng kêu gọi thân hào và các đoàn thể nên giúp sức việc đắp đê. Mọi người đều vui lòng xin hết sức ủng hộ việc đắp đê để tránh nạn lụt. Đến 4 giờ, cụ từ biệt đồng bào Ninh Bình về Hà Nội. Tiếng hoan hô “Hồ Chủ tịch muôn năm!” lại nổi lên như sấm! Nét mặt mọi người đều lộ vẻ sung sướng đã được vị Chủ tịch của nước Việt Nam săn sóc tới.

13.

Hồ Chủ tịch khuyên anh em viên chức

Báo *Cứu quốc* số 146, ngày 19. 1. 1946

Chiều 17. 1. 1946, trong một phiên họp các Giám đốc và Chủ tịch các Ủy ban công sở Hà Nội, Hồ Chủ tịch đã khuyên anh em viên chức nên cần, kiệm, liêm, chính để giúp công việc kiến quốc. Dưới đây là tóm tắt lời chỉ bảo của Cụ:

“Anh em viên chức hiện giờ đang gặp nhiều khó khăn vì giá sinh hoạt đắt đỏ. Nhưng ta chớ nên quên rằng nước nhà đang ở thời kỳ kháng chiến. Anh em viên chức cũng như toàn thể quốc dân, muốn qua được bước khó khăn hiện tại phải biết hy sinh một chút về tinh thần để tham dự vào công cuộc kiến quốc. Có chịu kham khổ bây giờ, mai sau mới được hưởng nhiều quyền lợi. Vậy để giúp công việc Chính phủ một cách đặc lực, để nâng cao tinh thần kháng chiến, anh em viên chức bây giờ phải có bốn đức tính là cần, kiệm, liêm, chính. Cần, anh em viên chức phải tận tâm làm việc, một người làm bằng hai ba người. Và phải tôn trọng kỷ luật. Anh em phải theo nguyên tắc là có việc một cần đến người, chứ không phải có sẵn người nên tìm việc cho làm. Kiệm, phải biết tiết kiệm đồng tiền kiếm được, cũng như các vật liệu và đồ dùng trong các sở. Rút bớt hết những sự gì không cần thiết, chớ phao phí giấy má và các thứ của công. Phao phí những thứ đó tức là phao phí mồ hôi nước mắt của dân nghèo. Chớ tưởng tiết kiệm những cái cọn con như mẫu giấy, ngòi bút là không có ảnh hưởng. Một người như thế, trăm người như thế, vạn người như thế, công quỹ đã bớt được một số tiền đáng kể, lấy ở mồ hôi nước mắt dân nghèo mà ra.

Có cần, có kiệm, không tiêu đến nhiều tiền, anh em viên chức mới có thể trở nên liêm, chính để cho người ngoài kính nể được.

Anh em viên chức phải gạt bỏ hẳn những ý nghĩ trái với bốn nguyên tắc trên do chính sách của bọn thực dân gây nên trong đám công chức thời Pháp thuộc và Nhật thuộc”.

Ho chu tịch

(Tiếp theo trang 1)

người nên phải tìm việc cho làm. Kiểm, phải biết tiết kiệm, đồng tiền kiếm được, cũng như các vật liện và đồ dùng trong các sở. Rút bớt hết những sự gì không cần thiết, chớ phao phí giấy má và các thứ của công. Phao phí những thứ đó tức là phao phí mồ hôi nước mắt của dân nghèo. Chớ tưởng tiết kiệm những cái còn con như mẫu giấy, ngòi bút là không có ảnh hưởng. Một người như thế, trăm người như thế, vạn người như thế, công quỹ đã bớt được một số tiền đáng kể, lấy ở mồ hôi nước mắt dân nghèo mà ra.

«Có cần, có kiệm, không tiêu đến nhiều

liền, anh em viên chức mới có thể trở nên liêm chính để cho người ngoài kinh nể được.

«Anh em viên chức phải gạt bỏ hẳn những ý nghĩ trái với 4 nguyên tắc trên do chính sách của bọn thực dân gây nên trong đám công chức thời Pháp và Nhật thuộc

»Đáp lại lời, một viên chức tự thú nhận là tội nhân của Tổ quốc vì đã cộng tác với thực dân Pháp trước đây. Hồ chủ - tịch nói : Tất cả chúng ta đều là tội nhân, cả không riêng gì anh em viên chức. Vì tại sao chúng ta lại để cho thực dân Pháp và Nhật dày séo được lên Tổ quốc trong 80 năm.»

Kính cáo

Đáp lại lời, một viên chức tự thú nhận là tội nhân của Tổ quốc vì đã cộng tác với thực dân Pháp trước đây. Hồ Chủ tịch nói: “Tất cả chúng ta đều là tội nhân cả, không riêng gì anh em viên chức. Vì tại sao chúng ta lại để cho thực dân Pháp và Nhật giày xéo được lên Tổ quốc trong 80 năm”.

14.

Hồ Chủ tịch với ba ngày Tết*Báo Cứu quốc số 156, ngày 6. 2. 1946*

Tết mọi năm, thui thủi trên đất khách hoặc trốn tránh ở núi rừng, người chiến sĩ già đó, bên lòng nặng nỗi đau thương, nào có biết xuân là gì?

Nhưng năm nay, ánh tự do đã mang lại cho con người căn cỗi chút ít xuân tươi.

Ba mươi Tết! Tối ba mươi đen như mực! Cụ Hồ, như bó đuốc sáng, thành linh tới chúc Tết mấy nhà trong thành phố.

Thoạt đầu, vào nhà một cụ già. Cụ Từ Lâm bán sách ở cửa Nam. Cả nhà ngạc nhiên. Ông cụ rồi rít cháp chân cháp tay mừng bắm cụ ngồi, sau khi chúc ông cụ tăng thọ. Ra khỏi hiệu này, Hồ Chủ tịch tới Cố vấn Vĩnh Thụy, Cố vấn đi vắng. Cụ tới thăm một nhà nghèo ngõ Hàng Đũa phố Sinh Từ. Trời tối om, đường mấp mô, nhưng cụ vẫn lần bước tới cuối ngõ. Qua cổng tre, có tiếng chó sủa. Cúi mình bước vào gian nhà hẹp, leo lắt ngọn đèn dầu lạc. Đây không phải là một gia đình. Mà là nơi ở chung của mấy gia đình. Mới đầu họ cũng chẳng biết ai vì có ngờ đâu... Khi biết là vị Chủ tịch của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, thì những người đó cảm động chẳng biết nói gì. Họ bàng hoàng đến nỗi cụ ra, họ vẫn đứng lặng yên, quên cả tiễn chân cụ. Cụ tới thăm nhà một công chức ở phố Hàng Vải. Nhưng giật chuông mãi cũng chẳng có tiếng đáp, chẳng thấy bóng đèn. Chắc nhà này về quê cả. Liên đó cụ tới một nhà buôn bán ở phố Phúc Kiến. A đây mới thấy Tết, chậu cúc cành đào, cây quất nặng trĩu quả. Gia đình đang ngồi nói chuyện. Thấy cụ họ tưởng khách vào mua hàng. Khi biết ra, họ ngẩn người, chẳng kịp chúc lại cụ được lời nào. Cụ đã ra xe. Xe đi, họ còn trông hút mãi. Tối phố Harmand, tìm nhà một người công chức thì họ cũng lại đi vắng nốt. Cụ sang phố Hàng Lọng gõ cửa một nhà

công chúc nghèo. Mãi họ mới mở cửa. Cụ vào họ ngỡ ngác quá, vì họ chẳng biết cụ vào làm chi lúc khuya vắng. Sau thấy cụ nói tới chúc Tết họ mới sung sướng làm sao. Ở đây chẳng thấy gì là Tết. Trên dây thép giữa nhà vẫn phơi mấy chiếc quần áo chưa khô. Lúc ra về, họ đứng tiễn theo chắc trong lòng vui hơn Tết.

Thế là cụ đã chúc Tết từ vua tới dân, từ người nghèo đến người giàu sang, buôn bán có, công chức có.

Cụ cũng vui sướng như những người cụ vừa tới thăm.

Năm nay người chiến sĩ già thân mến của chúng ta muốn hưởng đầy đủ những phong vị của những ngày Tết. Nên hồi gần 12 giờ, cụ cũng áo quần chỉnh tề, đầu chít khăn, quần là hộp ra đền Ngọc Sơn lễ lúc giao thừa. Cụ vui sướng lắm. Chen vai thích cánh với đồng bào. Cùng đứng với mọi người trông lên bàn thờ nghi ngút khói hương. Đông quá và vui quá! Người ta có ngờ đâu, cụ cũng chen chúc nơi đây. Dạo qua đền một lúc, cụ hân hoan trở về, qua mấy phố, nhà cửa đóng kín mít.

Sáng mùng một, cụ vẫn dậy sớm như mọi ngày và công việc cũng vẫn thế. Sau khi tập thể thao xong, cụ ra bàn làm việc, viết lại bài chúc Tết nhân dân và chiến sĩ.

Và đúng giờ, cụ tới chỗ làm việc. Cụ tạt qua Cảnh sát Trung ương Hàng Trống để chúc Tết anh em cảnh binh và an ủi anh em vẫn phải làm việc trong khi mọi người đều nghỉ.

Trước 10 giờ, khách đến đông chúc Tết cụ, và 10 giờ đúng cụ tới Nhà hát lớn chúc Tết đồng bào cả nước giữa những tiếng hoan hô như sấm.

Và sáng hôm đó, cụ dự tiệc ngoài sân cùng anh em Vệ quốc đoàn ở Bắc Bộ.

2 giờ chiều cụ tới thăm các chiến sĩ bị thương ở nhà thương Đồn Thủy và Phủ Doãn, xuống trại Vệ quốc đoàn chúc Tết anh em binh lính.

4 giờ chiều cụ tới Ấu trĩ viên ăn Tết với các cháu nhi đồng của cụ, phát kẹo cho các cháu. Xong cụ lại trở về bàn giấy làm việc như mọi ngày. Và cũng như mọi ngày, 7 giờ tối, cụ mới xếp giấy má trở về. Lúc về cũng không quên tắt cái đèn ngoài lối đi.

Ngày mùng hai Tết, vẫn đúng 7 giờ rưỡi, cụ tới sở và 7 giờ tối cụ về. Và ngày mùng ba cũng thế.

Cả ngày cụ cặm cụi với giấy má. Và theo dõi cụ trong mấy ngày Tết, tôi mới rõ hết ý nghĩa của

Tết Độc lập,
Tết Kháng chiến
và Tết Kiến quốc.

Lôi Vũ

15. Hồ Chủ tịch trả lời thư phỏng vấn của phóng viên một hãng thông tấn Mỹ

Báo *Cứu quốc* Chi nhánh Liên khu III số 703, ngày 18. 9. 1947

Ông Glimaisi, phóng viên hãng International New Service, một người năm ngoái đã có lần yết kiến Hồ Chủ tịch ở khách sạn Mông xô (Monceau) khi Người ở trên đất Pháp, hôm 24. 8. 1947 vừa qua, ông Glimaisi lại viết thư phỏng vấn Hồ Chủ tịch một lần nữa.

Sau đây là những câu hỏi và trả lời.

1. Hỏi. – Thưa Chủ tịch, vấn đề Việt Nam có thể coi là một vấn đề quốc tế được không hay chỉ là một vấn đề Việt Pháp ở trong khối Liên hiệp Pháp?

Đáp. – Điều đó còn tùy những trường hợp sau. Nếu người ta có thể thỏa thuận để chiến tranh kết liễu sớm chừng nào hay chừng nấy thì nó chỉ là vấn đề giữa nước Việt Nam và nước Pháp. Nếu chiến tranh cứ tiếp tục thì vấn đề Việt Nam cố nhiên sẽ đặt ra trước thế giới không sao tránh được.

2. Hỏi. – Chủ tịch có nghĩ rằng có thể đi tới một sự thỏa hiệp giữa Việt Nam và Chính phủ Pháp không?

Đáp. – Rất có thể đi tới sự thỏa hiệp, nếu nước Pháp thành thực công nhận Việt Nam Thống nhất và Độc lập trong khối Liên hiệp Pháp.

3. Hỏi. – Trong cuộc điều đình với nước Pháp có thể tới sau này. Việt Nam sẽ cộng tác với những phần tử Việt Nam nào?

Đáp. – Kháng chiến là chuyện sống chết của dân tộc Việt Nam. Đó không phải là một vấn đề đảng phái. Chính phủ Việt Nam gồm có đa số những người không đảng phái và một thiểu số những người đại diện những đảng phái ái quốc, trong đó có một vài người đại diện cho Việt Minh.

4. Hỏi. – Thưa Chủ tịch, theo ý Ngài, ông Vĩnh Thụy có đủ thẩm quyền để đàm phán với người Pháp không?

Đáp. – Ông Vĩnh Thụy là cố vấn trong Chính phủ Dân chủ Cộng hòa và ông lại đã từng thề trung thành với Tổ quốc trước hiến pháp, trước chính phủ và trước quốc dân, nên ông chỉ có thể có thẩm quyền đàm phán khi nào Chính phủ Cộng hòa Việt Nam ủy nhiệm cho ông quyền đó.

5. Hỏi. – Xin Chủ tịch cho biết ý kiến về những tin đồn rằng ông Bảo Đại đang bị ảnh hưởng của người Mỹ trong giai đoạn hiện thời.

Đáp. – Tôi không có ý kiến gì cả. Những tin đồn là những tin đồn. Còn Pháp có muốn biết xem những tin đồn ấy có đúng không thì cứ việc làm như bây giờ.

6. Hỏi. – Tại sao đến nay Chủ tịch vẫn chưa tìm cách đưa vấn đề Việt Nam ra trước Liên Hiệp Quốc?

Đáp. – Là vì chúng tôi vẫn tin ở sự khôn ngoan của nhân dân Pháp.

7. Hỏi. – Nếu một ngày gần đây mà không có cuộc điều đình thì thái độ của Chủ tịch sẽ thế nào?

Đáp. – Chúng tôi sẽ tiếp tục chiến đấu cho đến khi giành được Độc lập, Thống nhất cho Tổ quốc chúng tôi.

8. Hỏi. – Thưa Ngài, Ngài có tin rằng nước Việt Nam mà Ngài quyết đòi cho được Độc lập có đủ khả năng làm tròn nhiệm vụ của một nước Độc lập mà lại ở vào một vị trí quân sự quan trọng ở Đông nam Á châu không?

Đáp. – Tôi tin chắc chắn là có đủ.

9. Hỏi. – Xin Ngài cho biết những đường lối chung trong chính sách ngoại giao của Việt Nam. Đặc biệt là chiếu theo hoàn cảnh hiện thời.

Đáp. – Thân thiện với tất cả các nước dân chủ và không gây oán thù với ai.

16.

Lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch trong dịp Một ngàn ngày kháng chiến

Báo Cứu quốc Chi nhánh Liên khu IV số 2, ngày 26. 6. 1948

Kỷ niệm 1.000 ngày kháng chiến, đồng bào hãy nỗ lực thi đua ái quốc. Thi đua ái quốc là giết giặc dốt, giết giặc đói, giết giặc ngoại xâm.

Chúng ta phải làm phấn chấn tinh thần của dân để gây hạnh phúc cho dân.

Vì vậy, bốn phận của người dân Việt Nam bất kỳ Sĩ, Nông, Công, Thương, Binh, bất kỳ làm việc gì, đều cần phải thi đua nhau. Làm cho mau. Làm cho tốt. Làm cho nhiều.

Mỗi người dân Việt Nam, bất kỳ già trẻ, trai gái, bất kỳ giàu nghèo, lớn nhỏ, đều phải trở nên một chiến sĩ tranh đấu trên mặt trận quân sự, kinh tế, chính trị, văn hóa. Thực hiện khẩu hiệu toàn dân kháng chiến, toàn diện kháng chiến, vừa kháng chiến vừa kiến quốc.

Kết quả đặc biệt của thi đua ái quốc sẽ là: toàn dân đủ ăn đủ mặc, toàn dân biết đọc biết viết, toàn bộ đội được đầy đủ lương thực, khí giới để giết ngoại xâm, toàn quốc sẽ thống nhất, độc lập hoàn toàn.

Thế là chúng ta thực hiện: dân tộc độc lập, dân quyền tự do, dân sinh hạnh phúc, nguyên tắc của nhà đại cách mạng Tôn Văn nêu ra, để đi đến kết quả tốt đẹp hơn.

Các bậc phụ lão thi đua đốc thúc con cháu hăng hái tham gia mọi công việc.

Các cháu nhi đồng thi đua học hành và giúp đỡ anh lớn. Đồng bào phú hào thi đua mở mang doanh nghiệp. Đồng bào công nông thi đua sản xuất. Đồng bào trí thức và chuyên môn thi đua sáng tác và nhân viên làm việc Chính phủ thi đua tận tụy làm việc, phụng sự nhân dân. Bộ đội và dân quân thi đua giết cho nhiều giặc, đoạt cho nhiều súng.

Nói tóm lại, ai cũng thi đua ái quốc, tăng gia kháng chiến, kiến quốc, gây phong trào sôi nổi, thi đua ái quốc sẽ ăn sâu, lan rộng khắp mọi mặt và mọi tầng lớp nhân dân, và sẽ giúp ta dẹp tan mọi nỗi khó và mọi âm mưu của địch để đi đến thắng lợi cuối cùng.

Với tinh thần quật cường và lực lượng vô tận của dân tộc ta, với lòng yêu nước và chí cương quyết của nhân dân và quân đội ta, chúng ta có thể thắng lợi, chúng ta nhất định thắng lợi.

Hỡi toàn thể đồng bào!

Hỡi toàn thể chiến sĩ! Tiến lên!

Hồ Chí Minh

17.

Thư Hồ Chủ tịch gửi Bình dân học vụ Quảng Bình*Báo Cứu quốc* Chi nhánh Liên khu IV số 2, ngày 26. 6. 1948

Theo báo cáo của Ủy ban Kháng chiến Liên khu IV, thì mặc dầu hoàn cảnh khó khăn, bình dân học vụ ở Quảng Bình rất phát triển.

Kết quả đó là do Ty Bình dân học vụ khéo tổ chức và chỉ đạo, do nam nữ giáo viên chịu khó và cố gắng.

Tôi thay mặt Chính phủ khen ngợi ông Giám đốc và toàn thể nam nữ giáo viên. Đồng thời tôi khuyên anh chị em và đồng bào Quảng Bình, cố gắng để thanh trừ nạn mù chữ trong một thời gian gần đây.

Ngày nay toàn thể quốc dân ta có ba nhiệm vụ chính:

- Tiêu diệt giặc cướp nước,
- Tiêu diệt giặc đói,
- Tiêu diệt giặc dốt,

Vì vậy, trong khi phụ trách tiêu diệt giặc dốt, các chiến sĩ Bình dân học vụ cũng phải tuyên truyền việc tăng gia sản xuất và việc kháng chiến cứu nước. Tôi chắc rằng: với lòng hăng hái và chí kiên quyết của mọi người, các chiến sĩ Bình dân học vụ sẽ làm tròn nhiệm vụ vẻ vang ấy.

Chào thân ái và quyết thắng.

Hồ Chí Minh

18.

Sáu tù binh Pháp được thả về cảm tạ lòng khoan hồng của Hồ Chủ tịch

Báo Cứu quốc Chi nhánh số IV số 2, ngày 26. 6. 1948

Như tin đã đăng, trong trận Đồng Dương (7. 4. 1948) Quảng Trị, tám lính Pháp bỏ súng đầu hàng bộ đội ta. Nhân dịp lễ sinh nhật Hồ Chủ tịch vừa rồi, ban chỉ huy đã quyết định tha cho sáu người trở về.

Sau hơn một tháng được ở cạnh bộ đội Việt Nam, họ đã được tai nghe mắt thấy những điều mà trước kia họ không ngờ đến, nhất là được hiểu rõ mục đích của cuộc chiến tranh vì chính nghĩa của ta. Trước khi lên đường trở về, họ đã đánh điện văn lên Hồ Chủ tịch để tỏ lòng cảm tạ và biết ơn của họ.

Bức điện văn như sau:

Kính gửi Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Thưa Chủ tịch

Nhân dịp lễ sinh nhật của Chủ tịch Hồ Chí Minh kính mến, chúng tôi đã được tha về. Chúng tôi lên đường lòng đầy cảm phục những nguyên tắc khoan hồng và nhân đạo của nước Cộng hòa Việt Nam.

Sau này, dù ở xa đến đâu, trong bộ đội hay trong gia đình, chúng tôi cũng không thể nào quên được ngày 19. 5. 1948 đáng ghi nhớ này, ngày mà chúng tôi được giải phóng và sẽ là một ngày lễ của chúng tôi.

Trước khi trở về, chúng tôi trân trọng kính gửi Ngài bức điện nhỏ này để tỏ lòng cảm tạ và biết ơn của chúng tôi.

Trong thâm tâm chúng tôi, hết thảy đều cầu mong cho tình thân thiện Việt - Pháp được chóng thực hiện.

Thành kính,

Ký tên: Louis Jean, Lepan, Guerineau Georges,
Fraquet, Dievent Louis, Debourt.

Về việc Chính phủ ân xá cho tù binh Pháp, chắc có người sẽ hỏi “Tại sao trong lúc giặc Pháp tàn sát hàng ngàn đồng bào ta, hết sức dã man với chiến sĩ ta, ta lại không trả thù, mà thả cho tù binh Pháp trở về?”.

Nhưng chúng ta phải nghĩ kỹ.

1. Trước hết, ta không thù hằn gì dân tộc Pháp. Bọn lính viễn chinh này đã mù quáng tuân theo mệnh lệnh của một bọn thực dân và bọn tay sai của chúng trong quân đội Pháp. Ta thả cho họ về là đã tỏ lòng khoan hồng của ta đối với những người đã đánh ta chỉ vì không hiểu mục đích cuộc chiến đấu của ta.

2. Bọn chỉ huy Pháp tuyên truyền trong quân đội Pháp rằng chúng ta là một lũ khát máu, tàn ác dã man để gây sự căm thù của lính Pháp đối với ta. Cũng vì thế mà lính Pháp hăng máu khùng bố, tàn sát. Ta thả cho tù binh Pháp về để đánh tan luận điệu tuyên truyền đó. Bọn tù binh khi trở về sẽ nói lại những điều tai nghe mắt thấy. Họ sẽ làm cho quân đội Pháp dần dần hiểu rõ lòng nhân đạo của ta và cuộc chiến đấu vì chính nghĩa của nhân dân ta. Như thế, lính Pháp khi ra trận sẽ không liều chết vô ích, lúc vào làng sẽ không tàn sát vì căm thù. Một khi trở về Pháp, các tù binh cũ ấy cũng sẽ làm cho nhân dân Pháp hiểu rõ dân tộc ta hơn và tranh đấu mạnh hơn để chống chiến tranh xâm lược của bọn thực dân phản động.

Nói tóm lại, sự tàn sát của giặc Pháp càng làm cho ta cương quyết diệt trừ bọn thực dân phản động bao nhiêu thì lòng nhân đạo của ta càng làm cho bộ đội viễn chinh Pháp chóng chán ghét chiến tranh bấy nhiêu.

19.

Thư của Hồ Chủ tịch gửi Đại hội Sinh viên

Báo *Cứu quốc* số 1028, ngày 1. 9. 1948

Các bạn đại biểu,

Nhân dịp Đại hội Sinh viên¹, tôi gửi lời thân ái hỏi thăm các bạn, và chúc các bạn mạnh khỏe.

Vì cuộc anh dũng kháng chiến của dân tộc mà tiếng tăm và địa vị thanh niên ta đã được nâng cao và được thanh niên thế giới tôn sùng. Đó là một điều rất tốt. Đó là vì thanh niên ta đã và đang gánh một phần quan trọng trong công việc kháng chiến và đã có những thành tích vẻ vang.

Tuy vậy, về thực tế và nói chung, thanh niên ta chưa làm cho nổi bật vai trò hoạt động của mình như thanh niên Tàu, Ai Cập và các nước khác.

Thanh niên trí thức là những người được học hiểu hơn, thông thạo hơn trong toàn thể thanh niên. Vì vậy, thanh niên trí thức cần phải gánh cái nhiệm vụ xung phong hoạt động. Theo ý tôi, thanh niên trí thức muốn hoạt động có kết quả mỹ mãn thì về mặt công tác:

1. Phải tổ chức chặt chẽ mà rộng rãi.
2. Phải có chương trình hoạt động rất thiết thực.
3. Phải dùng cách thi đua ái quốc mà thực hành chương trình đó.

Về mặt tinh thần thì phải giữ vững 3 câu châm ngôn:

1. Chí công vô tư.

1. Túc Đại hội Sinh viên toàn quốc họp từ ngày 2 đến ngày 4. 8. 1948 ở Bắc Bộ với gần 100 đại biểu của các Liên khu. Đại hội ra quyết định đổi tên Tổng hội Sinh viên Việt Nam ra Đoàn Sinh viên Việt Nam.

2. Tiên thiên hạ chi ưu, hậu thiên hạ chi lạc (lời Đồng Trọng Thư)¹.

3. Yếu tố đại sự, bất tố đại quan (lời Tôn Trung Sơn)².

Già Hồ rất yêu quý các bạn và luôn luôn chú ý đến sự hoạt động của các bạn. Vậy nhân dịp này, có vài ý kiến thành thực đó đưa giúp các bạn tham khảo.

Mong rằng Đại hội sẽ định một chương trình rõ ràng và thiết thực về mọi mặt, để cho thanh niên trí thức ta làm trọn nhiệm vụ vẻ vang của mình trong cuộc kháng chiến và kiến quốc của dân tộc ta.

Chào thân ái và quyết thắng.

8. 1948
Hồ Chí Minh

1. Tức câu “Tiên thiên hạ chi ưu nhi ưu, hậu thiên hạ chi lạc nhi lạc” (Lo trước cái lo của thiên hạ, vui sau cái vui của thiên hạ) trong bài *Nhạc Dương lâu ký* của Phạm Trọng Yêm thời Tống.

2. Cốt làm việc lớn, không làm quan lớn.

20.

Hội nghị toàn quốc Kháng chiến Hành chính - Các đại biểu đến yết kiến Hồ Chủ tịch

Báo Cứu quốc số 1029, ngày 2. 9. 1948

Bộ Nội vụ đã chiêu tập Hội nghị Kháng chiến Hành chính toàn quốc hồi cuối tháng 7. 1948 tại Bắc Bộ. Đông đảo đại biểu các Ủy ban Kháng chiến Hành chính, các Liên khu và các tỉnh. Ai nấy đều cảm động thấy Hội nghị có mặt các đại biểu miền Nam Trung bộ và các đại biểu trong vùng địch tạm chiếm như Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên, Hà Nội, Nam Định, Hải Dương v.v... chỉ thiếu đại biểu Nam Bộ ra chậm. Hội nghị đã đem lại những kết quả:

1. Chính phủ thêm biết rõ tình hình bộ máy chính quyền các địa phương và sự thi hành mệnh lệnh của Chính phủ.

2. Các đại biểu địa phương thêm hiểu rõ chính sách của Chính phủ và thêm lòng tin tưởng mãnh liệt ở Chính phủ.

3. Các đại biểu địa phương đã có dịp gặp gỡ thân mật và trao đổi kinh nghiệm thiết thực cho nhau.

4. Mọi người rất phấn khởi vì thấy chính quyền của ta từ vùng tự do đến vùng địch tạm chiếm, lúc sung nổ cũng như lúc yên tĩnh, nơi nào và lúc nào cũng tỏ ra càng ngày càng vững vàng và mạnh mẽ.

5. Chính phủ thêm đủ tài liệu để đặt những kế hoạch cụ thể, để phát huy tinh thần dân chủ và sửa chữa những khuyết điểm làm cho bộ máy chính quyền mau đi tới chỗ hoàn toàn

Các đại biểu yết kiến Hồ Chủ tịch và Cụ Trưởng ban thường trực Quốc hội. Ngày 2. 8. 1948, các đại biểu Ủy ban Kháng chiến Hành chính các Liên khu và vùng địch tạm chiếm, có cả đại biểu báo *Cứu quốc* Trung ương đến yết kiến Hồ Chủ tịch.

Qua nhiều vọng gác, đến một khoảng đất cao và rộng, có nhiều cây râm mát. Năm, bảy nếp nhà ở dưới rặng cây thưa, con đường trắng ngoằn ngoèo bò tới, xa nom như bức tranh Tàu lối thủy mặc.

Đây là nơi tiếp khách của Hồ Chủ tịch. Người tiếp đoàn đại biểu trong một căn nhà đặc biệt kiểu tối tân Việt Nam trông ra một cái hồ rộng, ngoài kia đồng lúa xanh bát ngát, xa xa những ngọn núi biếc trập trùng. Gió đông nam quạt vào căn phòng rộng mát rượi. Phòng khách bày biện đơn giản, ngoài hai bức bản đồ Việt Nam và châu Á treo trên tường, ba hàng ghế dựa vào ba mặt tường, quây lấy cái bàn nhỏ có bình hoa, không còn có gì khác.

Hồi 14 giờ Hồ Chủ tịch tới. Bác sĩ Phạm Ngọc Thạch, ông Vũ Đình Huỳnh và một nhân viên nữa đi theo. Vẫn bộ quần áo vải vàng như cũ, vẫn điệu bộ nhanh nhẹn và mạnh mẽ. Người bước vào phòng mang theo nhiều ánh sáng. Bác sĩ Trần Duy Hưng, Thứ trưởng bộ Nội vụ có mặt sẵn ở phòng khách giới thiệu từng đại biểu với Chủ tịch. Người niềm nở bắt tay khắp lượt, với ai Người cũng nói một câu rất âu yếm và khôi hài. Bao nhiêu con mắt dồn vào Chủ tịch, nước da Người hồng hào hơn ngày ở Hà Nội, một màu sáng và khoẻ hiện trên mặt Người, một niềm vui tràn ngập trong lòng các đại biểu.

Đầu tiên, Người ân cần hỏi chuyện về đồng bào Bình Trị Thiên, đồng bào miền Nam Trung Bộ và các đồng bào vùng tạm bị chiếm ngoài Bắc, vì nghe kể ở đồng bào bị Pháp khủng bố rất dã man, hành hạ tàn sát đến cực độ mà vẫn một lòng hướng về Người và Chính phủ. Có lúc người cảm động ứa nước mắt. Rồi Người hỏi đến cảm tưởng của các đại biểu về cuộc hội nghị Kháng chiến Hành chính toàn quốc. Ai nấy đều tỏ những lời vui và tin.

Hồi 15 giờ 45 cụ Trưởng ban thường trực Quốc hội Bùi Bằng Đoàn, cụ quyền Bộ trưởng Bộ Nội vụ Phan Kế Toại tới, rồi đến ông Bộ trưởng bộ Lao động Nguyễn Văn Tạo, ông Thứ trưởng bộ Giáo dục Nguyễn Khánh Toàn, ông Đồng lý văn phòng bộ Nội vụ Phạm Khắc Hoè, ông Giám đốc nha Công an Lê Giản, cũng lần lượt tới dự buổi yết kiến này. Mấy phút để các đại biểu hỏi han sức khỏe của cụ Trưởng ban thường trực Quốc hội và các vị Bộ trưởng, Hồ Chủ tịch lại nối câu chuyện Người đang nói dở với các đại biểu.

Nói đến công việc, theo ý Người, nói chung thì mọi ngành hoạt động của các cán bộ đều tiến mau nhưng vẫn còn nhiều khuyết điểm.

Người vạch rõ từng khuyết điểm của các địa phương rồi Người bày cách cho các địa phương sửa chữa và Người ân cần khuyên nhủ các đại biểu cố gắng học hỏi và sửa chữa những khuyết điểm để mỗi ngày một tiến bộ hơn lên. Lời khuyên nhủ của Người ôn tồn, ấm áp thân mật đã làm cho các đại biểu cảm động. Ai nấy đều hứa sẽ tuân theo những lời dạy bảo của Người.

PV.

21.

Hồ Chủ tịch ân cần khuyên nhủ các đại biểu Kháng chiến Hành chính các Liên khu

Báo *Cứu quốc* số 1030, ngày 3. 9. 1948

Như số báo hôm qua chúng tôi đã đăng, sau khi Hội nghị Kháng chiến Hành chính toàn quốc bế mạc, các đại biểu Kháng chiến Hành chính các Liên khu, các vùng tạm bị kiểm soát và báo *Cứu quốc* Trung ương có đến yết kiến Hồ Chủ tịch.

Sau khi Hồ Chủ tịch đã niềm nở bắt tay các đại biểu, ân cần hỏi thăm các đồng bào trong vùng địch kiểm soát, Người hỏi đến công việc.

Người nói, Người không đến dự Hội nghị Kháng chiến Hành chính được nhưng Người vẫn luôn luôn theo dõi. Theo ý Người thì nói chung, các ngành hoạt động các địa phương, các cán bộ đều tiến bộ mau chóng, nhưng tiến bộ không đều. Bởi vậy còn nhiều khuyết điểm:

1. Có địa phương chỉ nhìn thấy công việc trước mắt của địa phương mình mà không nhìn thấy ích lợi toàn thể quốc gia, như thế là chỉ “trông thấy cây mà không trông thấy rừng”. Như thế là quên câu phương ngôn “đứng cao trông rộng”.

2. Có nơi lo về hành chính nhiều hơn quân sự, vì vậy dân quân là lực lượng to lớn mà phát triển chưa được mạnh, các tổ chức và sinh hoạt, tập luyện còn kém. Cần phải làm thế nào cho quân giặc đi đến đâu cũng gặp tiếng súng của ta.

3. Có nơi lo về chính trị nhiều hơn chuyên môn, không biết gần gũi nhiều với các nhà chuyên môn mà nghiên cứu, mà học hỏi để tiến bộ về mọi mặt. Chính trị cần phải hiểu tất cả các vấn đề.

4. Có nơi còn thiếu kế hoạch tổ chức làm việc. Sự làm việc vẫn theo lối lộn mộn thuộm gia đình, thủ công nghiệp.

5. Sự tổ chức ra các khu là để chia việc ra làm cho dễ chạy hơn, vậy mà một vài nơi không hiểu lại sinh ra địa phương chủ nghĩa. Những kinh nghiệm quý báu không biết trao đổi giữa khu này với khu khác.

Cái gì hay, cái gì tốt chỉ bo bo giữ ở địa phương mình. Chúng ta phải chống địa phương chủ nghĩa, và cá nhân chủ nghĩa.

6. Đối với tài chính, có nơi cứ có bao nhiêu tiêu bấy nhiêu, không biết tiết kiệm và hợp lý.

Đã dành những việc tiêu là có ích lợi cho dân nhưng phải biết cách tiêu cho đỡ tốn. Tốn tiền của Chính phủ tức là tốn tiền của dân, vì tiền của Chính phủ là mồ hôi nước mắt của đồng bào.

7. Nhiều nơi chưa biết giữ bí mật từ lời ăn tiếng nói đến việc đi lại, cư xử không biết dạy dân giữ bí mật. Đến đây Hồ Chủ tịch dẫn ra một kinh nghiệm thời kỳ bí mật “Tây ở làng trên, ta khai hội ở làng dưới, Tây đến làng này, ta vẫn họp ngay ở làng bên cạnh”. Đó là nhờ có cán bộ biết dạy dân theo khẩu hiệu ba không “Không nghe, không biết, không thấy”.

Cứ mỗi một đoạn nói, Hồ Chủ tịch lại hỏi các đại biểu “Có thể không?”. Các đại biểu đều đáp nhận một cách kính cẩn và cảm phục Người đã hiểu cán bộ và dân một cách thấu đáo.

Sau đó, Hồ Chủ tịch lại ôn tồn nhủ các đại biểu: Ta càng tiến bộ thì ta càng trông thấy khuyết điểm của ta, nhưng nếu ta cố gắng sửa chữa thì những khuyết điểm đó phải hết. Ta có khuyết điểm là vì những vết hự, tật xấu của xã hội cũ còn lại trong người ta. Ta đã gột rửa được cái xã hội xấu, ta phải gột rửa được cái xấu trong con người ta. Ta phải gặp gỡ dân chúng để học hỏi dân chúng. Đừng tưởng dân chúng không biết gì, chính dân chúng là thầy ta, là bạn ta. Dân có trăm tay nghìn mắt, dân sẽ xem xét cho ta, giúp đỡ cho ta. Đừng giấu những điều xấu, đừng sợ sửa chữa. “Gạo có trắng thì cơm mới ngon, muốn trắng thì phải giã, càng giã thì càng trắng”. Đối với những người chung quanh, ai hay thì học, ai dở thì khuyên nhủ người ta. Thành thật chỉ bảo thì người ta không giận mà còn cảm phục mình. Ta sẽ tiến hơn địch vì ta biết khuyết điểm của ta và ta chịu sửa chữa.

Chủ tịch mong các vị đại biểu sẽ nói chuyện lại như thế với anh em địa phương. Các đại biểu lĩnh ý và hứa xin hết sức thực hiện những lời chỉ giáo ân cần của Người. Người thật là một vị Cha già đầy kinh nghiệm, lúc nào cũng thương mến các con.

22.

Hồ Chủ tịch nói chuyện về thi đua ái quốc

Báo *Cứu quốc* số 1031, ngày 4. 9. 1948

“Chỉ có ta mới tổ chức thi đua ái quốc có kết quả. Còn Pháp dù muốn bắt chúng ta thi đua cũng không thể được”

(Lời Hồ Chủ tịch)

Buổi các đại biểu Kháng chiến Hành chính các Liên khu đến yết kiến Hồ Chủ tịch hôm 2. 8. Sau khi đã nói chuyện Kháng chiến Hành chính với các đại biểu, nhân cụ Tôn Đức Thắng, Trưởng ban Vận động thi đua ái quốc Trung ương tới, Hồ Chủ tịch lại nói chuyện về thi đua ái quốc.

Người giải thích rõ về ý nghĩa thi đua ái quốc. Rồi Người giảng tại sao bây giờ tổ chức thi đua? Sao không tổ chức sớm hơn? Sao không để ít nữa hãy tổ chức? Người nói: việc gì cũng vậy, chủ trương đúng, kế hoạch đúng, nhưng phải thi hành đúng lúc mới được. Trước kia dân chưa hiểu lắm chưa quen lắm thì chưa thể gây phong trào thi đua rộng rãi được. Nhưng trải qua những phong trào: gây đời sống mới, tăng gia sản xuất, bình dân học vụ, luyện quân lập công, gây cơ sở phá kỷ lục đã có kết quả, ta nhận rõ là dân ta đương lúc toàn thể hăng hái đem nhân lực và tài lực ra sức phụng sự kháng chiến và kiến quốc. Vậy bây giờ tổ chức thi đua ái quốc là rất thích hợp. Nhưng nếu để ít nữa thì lại chậm. Quả trẩy xanh thì khó trẩy mà ăn không ngon, để chín nẫu ăn cũng không tốt. Cứ nửa chín tới thì dễ trẩy mà ăn ngon lành.

Người khuyên các đại biểu phải cần nhất là giải thích rõ tỉ mỉ cho dân chúng hiểu thi đua ái quốc để làm gì, làm thế nào thì gọi là thi đua ái quốc. Dân ta rất tốt, rất thông minh, rất hăng hái, cái gì chưa hiểu thì chưa làm, nhưng đã hiểu thì làm bằng được. Người hướng về phía đại biểu báo *Cứu quốc* Trung ương: nhiệm vụ của nhà báo là phải tuyên

HỒ CHỦ TỊCH

VIET

NOI CHUYỆN VỀ THI ĐUA AI QUỐC

« Chỉ có ta mới tổ chức thi đua ai quốc
có kết quả. Còn Pháp dù muốn bắt
chúng ta thi đua cũng không thể được ».

(Lời Hồ Chủ tịch)

Buổi các đại biểu K.C.H.C. các Liên khu đến yết kiến Hồ Chủ tịch hôm 2.8. Sau khi đã nói chuyện K.C.H.C. với các đại biểu, nhân Cơ Tồn đức-Thăng Trưởng Ban vận động thi đua ai quốc trong tới, Hồ Chủ tịch lại nói chuyện về thi đua ai quốc.

Người giải thích rõ về ý nghĩa thi đua ai quốc. Rồi Người giảng lại sao bây giờ tổ chức thi đua? Sao không tổ chức sớm hơn? Sao không đề ít nữa bây giờ tổ chức? Người nói: việc gì cũng vậy, chủ trương đúng, kế hoạch đúng, nhưng phải thi hành đúng lúc mới được. Trước kia dân chưa hiểu lắm chưa quen lắm thi đua dễ gây phong trào thi đua ồng rãi được. Nhưng trải qua những phong trào gây bởi đồng một, tăng gia sản xuất, B.D.H.V. luyện quân tập công, gây cơ sở phá kỷ lục có kết quả, ta nhận ra là dân ta đương lúc toàn tâm toàn ý hàng hải đem nhân lực và lực phong sự kháng chiến

đang bài giải thích thi đua của cụ Tôn và viết nhiều bài về thi đua khá rõ, nhưng phải làm nhiều nữa, phải tìm nhiều hình thức nói cho dân vui dân thích, phải viết những bài, thật dễ hiểu.

Người lại hướng về các đại biểu:

Thứ nhất là phải tránh lối cũ ngồi trên ra chỉ thị, phải đi xuống tận cấp xã mà hiểu dân, mà nói cho dân hiểu. Thứ hai là kế hoạch phải thiết thực, đừng viên vớng quá sức, đặt ra to mà không thực hiện được. Thứ ba là phải biết đón đỡ, khuyến khích, kiểm tra và rút kinh nghiệm, trao đổi kinh nghiệm cho nhau.

Pháp không thể bắt chúng ta thi đua được.

Hồ Chủ tịch nói: các anh em, mà cố gắng thực hành cho đúng thi, thi, đua nhất định có kết quả tốt. Chỉ có ta mới tổ chức được thi đua ai quốc có kết quả. Còn Pháp dù có muốn bắt chúng ta thi đua cũng không được. Bởi

XUAT

Q

LA

khóa

quân lập

thành lập

- « P

khóa thứ

định số

thành »

Đó là

em tập

nhiều

ngày 5-8

ngày kh

X

19 giờ

bốn phía

thành

Tạ

truyền giải thích thật cặn kẽ thật rộng rãi cho dân hiểu để dân làm. Báo *Cứu quốc* cũng đã đăng bài giải thích thi đua của cụ Tôn và viết nhiều bài về thi đua khá rõ, nhưng phải làm nhiều nữa, phải tìm nhiều hình thức nói cho dân vui dân thích, phải viết những bài thật dễ hiểu.

Người lại hướng về các đại biểu:

Thứ nhất là phải tránh lối cứ ngồi trên ra chỉ thị, phải đi xuống tận cấp xã mà hiểu dân, mà nói cho dân hiểu. Thứ hai là kế hoạch phải thiết thực, đừng viển vông quá sức, đặt ra to mà không thực hiện được. Thứ ba là phải biết đôn đốc, khuyến khích, kiểm tra và rút kinh nghiệm, trao đổi kinh nghiệm cho nhau.

Pháp không thể bắt chước ta thi đua được.

Hồ Chủ tịch nói: các anh em mà cố gắng thực hành cho đúng thì thi đua nhất định có kết quả tốt. *Chỉ có ta mới tổ chức được thi đua ái quốc có kết quả. Còn Pháp dù có muốn bắt chước ta thi đua cũng không thể được.* Bởi vì ta, Chính phủ với dân là một, Chính phủ tin ở dân, dân tin ở Chính phủ. Ta thi đua là để kháng chiến giành độc lập thống nhất thực sự, để kiến thiết nước Việt Nam giàu mạnh, để ích lợi cho toàn dân. Cho nên ai cũng vui vẻ thi đua.

Còn Pháp nếu thi đua thì chỉ lợi cho bọn thực dân phản động. Bọn này không những đi cướp nước người mà còn ăn cướp mồ hôi nước mắt của ngay dân Pháp. Ai lại dại gì thi đua để cho họ lợi riêng. Đó là một điểm trong những điểm mà ta sẽ thắng Pháp.

Các đại biểu phấn khởi, đứng cả dậy hứa trước Chủ tịch, cụ Trưởng Ban thường trực Quốc hội, cụ Trưởng Ban vận động thi đua ái quốc Trung ương sẽ thực hiện đúng lời dạy của Chủ tịch. Rồi từ các vị Bộ trưởng đến các ông Đồng lý văn phòng bộ Nội vụ, Giám đốc Nha Công an, các đại biểu Kháng chiến Hành chính và báo giới đều nêu một vài điểm chính về chương trình thi đua của mình. Cuối cùng các đại biểu thách nhau xem ai thực hiện những điều đã đưa ra. Đại biểu báo *Cứu quốc* nguyện lãnh trách nhiệm cổ động và giải thích cho phong trào thi đua sâu rộng, công cuộc thi đua được kết quả, nhưng đại biểu bản báo cũng nhấn mạnh là yêu cầu các bộ, các ban, các cơ quan chuyên môn hãy giúp cho nhà báo những tài liệu xác thực và phong phú về mọi mặt. Cũng trước Hồ Chủ tịch và cụ Trưởng Ban thường trực Quốc hội, các vị đại biểu đã nhận lời.

Hồ Chủ tịch kết luận “*Tất cả đã hứa thì phải làm*”.

Câu nói của Người vắn tắt mà đanh thép như một khẩu hiệu, giản dị mà mạnh mẽ như một bản nhật lệnh. Mọi người đứng cả dậy giơ tay:

- *Xin hứa và xin làm!*

PV.

23.

Một buổi lễ long trọng nhất ở Liên khu IV**Lễ thụ phong Thiếu tướng của Liên khu trưởng Nguyễn Sơn và lễ trao Sắc lệnh cho các vị trong Ủy ban Kháng chiến Hành chính Liên khu IV***Báo Cứu quốc số 1055 và 1056, ngày 12 và 13. 10. 1948*

Hàng ngàn tướng sĩ và bộ đội tham gia lễ thụ cấp.

Hàng ngàn đại biểu, thân sĩ và đồng bào các giới nô nức đến dự lễ.

I. Phần thứ nhất của buổi lễ: lễ thụ phong Thiếu tướng

Trên các ngã đường đi đến địa điểm làm lễ thụ cấp hàng trăm hàng ngàn đồng bào xen lẫn với các đơn vị bộ đội nô nức tung từng đến dự lễ. Tuy đang thời kháng chiến, các đường sá đã bị phá hoại, cách ăn mặc đã giản dị hóa mà hôm nay xe, ngựa (xe kéo, xe đạp, ngựa) vẫn đông, màu áo của các cụ, các bà các cô vẫn rực rỡ.

Một cái cổng chào đồ sộ, một khán đài cao, những dãy cờ, phướn bay phấp phới báo hiệu nơi hành lễ.

Các đơn vị bộ đội đã chỉnh tề giữa sân trong hàng ngũ của mình đứng thành hình chữ môn. trước kỳ đài. Đồng bào đến xem vây bọc sau anh em bộ đội làm thành một hàng rào thứ hai kiên cố.

Các đại biểu, tân khách đã an tọa trên khán đài.

3 giờ chiều. Một hồi kèn thông hiệu bỗng nổi vang. Chủ lễ báo tin các vị trong Bộ Chỉ huy Liên khu IV và trong Ủy ban Kháng chiến Hành chính Liên khu đã đến.

Một hồi kèn thứ hai lại nổi lên. Đặc ủy đoàn Chính phủ Trung ương đến. Người ta thấy Bác sĩ Phạm Ngọc Thạch, Thứ trưởng Chủ tịch phủ và ông Nguyễn Khánh Toàn, Thứ trưởng Bộ Quốc gia Giáo dục cùng các thành viên tùy tùng. Kèn chào nổi lên vang dậy.

Đặc ủy đoàn Chính phủ cùng Ủy ban Kháng chiến Hành chính Liên khu và Bộ Chỉ huy đi một vòng trên thao trường duyệt binh. Âm nhạc nổi lên rộn ràng vui mừng. Ba phát đại bác trịnh trọng dội vào không gian những tiếng vang vui và cực kỳ rung động.

Cuộc duyệt binh xong, lễ chào cờ bắt đầu. Có nhiều người thấy ngọn cờ dần dần lên chớp kỳ đài theo tiếng nhạc mà rung rung nước mắt vì sung sướng. Cờ đỏ sao vàng hôm nay đẹp quá. Phút mặc niệm tiếp theo cũng làm cho nhiều người thổn thức.

Ông Tham mưu trưởng Nguyễn Sĩ Tuấn lên diễn đàn tuyên bố lễ thụ cấp bắt đầu và kính mời Liên khu trưởng ra trước kỳ đài nhận lễ thụ cấp, cùng Thứ trưởng Chủ tịch phủ làm chủ lễ phong cấp.

Liên khu trưởng Nguyễn Sơn trong bộ quân phục màu lục đậm, có phù hiệu một ngôi sao vàng trên mỗi vai, đội mũ kê pi có một sọc vàng và phù hiệu một ngôi sao vàng trên nền đỏ tròn, bước ra trước kỳ đài đứng nghiêm trang rần rởi. Thứ trưởng Chủ tịch phủ đứng trước Liên khu trưởng tuyên đọc Sắc lệnh của Chính phủ phong cấp Thiếu tướng cho Liên khu trưởng.

Đọc xong, Thứ trưởng tuyên bố thay mặt Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và Hồ Chủ tịch trao Sắc lệnh cho Thiếu tướng. Hai vị bắt tay nhau. Toàn thể bộ đội bỗng sùng chào rầm rập. Kèn thông hiệu cử bài chào. Nhạc nổi lên hùng dũng.

Tiếng nhạc dứt. Thứ trưởng Chủ tịch phủ thay mặt Chính phủ Trung ương lên diễn đàn (một bục gỗ cao chung quanh viền vải vàng) đọc diễn văn chúc mừng Thiếu tướng. Thứ trưởng kể qua tiểu sử của Thiếu tướng Nguyễn Sơn lúc ở hải ngoại và sau ngày độc lập đem kinh nghiệm về giúp nước. Thiếu tướng đã làm Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến miền Nam Việt Nam và sau làm Khu trưởng khu IV. Thiếu tướng đã gây nê nếp cho phong trào luyện quân lập công trong bộ đội và giúp Bình Trị Thiên chiến thắng. Trong cuộc Đại hội tập lần thứ hai này của Liên khu, Vệ quốc đoàn và dân quân du kích sẽ lập nhiều chiến công, đập tan mưu mô xâm lăng của địch sẽ nhờ Thiếu tướng góp phần lớn. Trong cuộc thắng lợi mai sau, chắc Thiếu tướng sẽ góp một phần lớn hơn nữa.

Tiếp theo lời Thứ trưởng Chủ tịch phủ, ông Nguyễn Khánh Toàn, Thứ trưởng bộ Quốc gia Giáo dục, thay mặt Hồ Chủ tịch lên đọc bức

thư của Hồ Chủ tịch chúc mừng Thiếu tướng Nguyễn Sơn nhân lễ thụ phong. Bức thư chỉ có 4 câu bằng chữ nho, nhưng thực là đầy ý nghĩa:

“Đảm dục đại,
 Tâm dục tể.
 Trí dục viên,
 Hạnh dục phương”¹.

Bốn điều dạy của Cha già làm cho Thiếu tướng Nguyễn Sơn vô cùng cảm kích lúc cầm lấy bức thư.

Cụ Tôn Quang Phiệt, Phó trưởng ban Thường trực Quốc hội lên đọc chúc từ. Cụ lấy làm hân hạnh được lần đầu tiên thay mặt Quốc hội chúc mừng một vị Thiếu tướng. Chủ tịch và Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã thực hiện một nguyện vọng của nhân dân bằng cách phong cấp cho các vị chỉ huy có tài năng mà nhân dân tin tưởng và khâm phục để bảo vệ tài sản cho nhân dân cũng như giành độc lập cho nước. Trong cuộc chiến tranh nhân dân của ta, tướng thành công là nhờ ở quân lính và nhất là ở nhân dân. Lực lượng của nhân dân rất quan trọng. Bên cạnh Vệ quốc đoàn có dân quân du kích, bên cạnh dân quân du kích có nhân dân.

Nhân dân là điều kiện cốt yếu. Hôm nay, thay mặt nhân dân, Quốc hội rất hân hạnh chung vui cùng Thiếu tướng và nhân dân sẽ cố gắng giúp đỡ Thiếu tướng luôn luôn.

Ngày lễ thụ cấp này còn có một ý nghĩa quốc tế. Thời Pháp thuộc, những cuộc nổi dậy của ta đều bị Pháp đè nén.

Nay Chính phủ ta thành lập, bộ đội chính quy thành lập, bộ đội ta có thể đường hoàng tranh đấu cùng quân Pháp và bất cứ một bộ đội nào xâm lăng.

Chúng ta phải nhận sự quan trọng của ngày lễ để nhận nhiệm vụ của ta, nhiệm vụ của người công dân Việt Nam trong cuộc nhân dân chiến tranh này.

Tiếp lời cụ Tôn Quang Phiệt, cụ Hồ Tùng Mậu, Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến Hành chính Liên khu IV lên đọc chúc từ. Sau khi

1. Nguyên bản in là “Hành” (việc làm), nhưng đúng ra phải đọc và hiểu là “Hạnh” (nết), đây dính lại như trên. Mười hai chữ này lấy từ câu của Tôn Tư Mạc thời Đường “Đảm dục đại nhi tâm dục tể, trí dục viên nhi hạnh dục phương” (Ý khí cần quả quyết, lòng dạ cần tinh tế, kiến thức cần trọn vẹn, đạo đức cần đầy đủ).

nhắc qua sự nghiệp quá khứ của Thiếu tướng Nguyễn Sơn lúc còn ở Tàu theo học ở trường Hoàng Phố, đi Vạn lý trường chinh rồi tham gia đánh Nhật trong 8 năm, cụ nói nếu sự nghiệp Nguyễn Sơn chỉ có thế thì không có hân hạnh được phong Thiếu tướng hôm nay. Thiếu tướng có công lao trong cuộc kháng chiến hiện tại rất nhiều: củng cố lực lượng chiến đấu miền Nam Trung Bộ, đánh mạnh Bình Trị Thiên sau một thời gian tan vỡ làm cho Thanh Nghệ Tĩnh, Pháp làm le nhiều lần mà e dè chưa dám đánh. Chính phủ phong Thiếu tướng vì chỗ đó.

Cái vinh dự này không riêng cho Thiếu tướng Nguyễn Sơn, mà vinh dự cho tất cả anh em bộ đội toàn Liên khu IV, vì nếu không có lòng hăng hái giúp sức của anh em thì một mình Thiếu tướng làm sao được. Về Liên khu IV ta, Thu đông sắp tới địch làm le tấn công vì rất chú ý đến Thanh Nghệ Tĩnh, cụ tin rằng Thiếu tướng cùng bộ đội sẽ đánh một trận quyết định.

Cụ Hồ Tùng Mậu lại nhắc đến chuyện giao tình ngày trước giữa hai người. Vốn cùng Thiếu tướng là bạn từ xưa, nay lại là đồng sự chân thành, cụ nhắc Thiếu tướng nhiệm vụ ngày nay còn nặng nề hơn 20 năm về trước. Nhất là Cha già Hồ Chủ tịch (cụ Mậu nói đến ba chữ Hồ Chủ tịch, toàn thể bộ đội đều đứng nghiêm kính cẩn) đã căn dặn 4 điều trong bức thư chúc mừng Thiếu tướng, mong Thiếu tướng nhớ lấy mãi. Cụ Mậu nhắc lại 4 điều ấy và bước xuống diễn đàn giữa một tràng vỗ tay như sấm.

Đến lượt Thiếu tướng Nguyễn Sơn lên đáp từ. Lần này là lần đầu từ trước đến nay mà Thiếu tướng Nguyễn Sơn cầm một tờ giấy để đọc trước công chúng. Thiếu tướng vốn xưa nay có tài diễn thuyết, hùng biện không bao giờ cần đến một tờ giấy. Cho nên, Thiếu tướng vẫn đọc-hay đúng hơn là nói đáp từ-với một giọng rất đanh thép hùng hổ mà không thiếu phần cảm động, thiếu sót nhiều.

Thiếu tướng xin thề: không tiếc mồ hôi, xương máu làm tròn nhiệm vụ mà Chính phủ thay mặt Tổ quốc và nhân dân giao phó cho. Ý nghĩa quan trọng của lễ thụ cấp này không phải ở địa vị và tương quan cá nhân, mà nó chấm một dấu lớn cho đội quân quốc gia Việt Nam đã mạnh, đã đầy đủ để đưa độc lập hoàn toàn cho nhân dân, có đánh dấu một bước tiến mạnh của quân đội Việt Nam là bắt đầu chính quy hóa. Lễ thụ cấp này quy định nhiệm vụ của người thụ phong, quy

định nhiệm vụ quan trọng của bộ đội. Thiếu tướng kêu gọi bộ đội phải gắng chiến đấu phá tan kế hoạch Thu đông tiêu diệt giặc. Kế hoạch luyện quân lập công đã tiến khá dài. Nhưng còn xa, xa lắm. Còn phải tiến thêm nữa. Tiến tới trong sự dạy bảo, học tập cướp súng, giết giặc, bắt tù binh. Tiến tới nhiều trận tiêu diệt lớn hơn các trận Đồng Dương, Phú Vang. Nhiệm vụ kháng chiến vẻ vang đòi hỏi quân đội ta tiến hơn nữa. Giặc dòm ngó tấn công, ta phải phá tan kế hoạch chúng mặc dầu chúng tiến đến bất kỳ ở đâu, bất kỳ lúc nào.

Đứng trước quốc kỳ, phái đoàn Chính phủ, đại diện Quốc hội, các tân khách, đồng bào và bộ đội, Thiếu tướng xin thề lần nữa:

Không tiếc xương máu làm tròn nhiệm vụ phá tan kế hoạch Thu đông của giặc.

Thiếu tướng hô to hai khẩu hiệu “Việt Nam Dân chủ Cộng hòa muôn năm”, “Hồ Chủ tịch muôn năm”, rồi bước xuống diễn đàn trong lúc những tiếng “muôn năm” của bộ đội và đồng bào hô theo vang dậy như sóng tiếp những tràng vỗ tay và hoan hô rầm rộ.

Âm nhạc lại cử một bài chúc mừng.

(tiếp theo)

II. Phần thứ hai của buổi lễ: lễ trao Sắc lệnh cho các vị Chủ tịch và Ủy viên Ủy ban Kháng chiến Hành chính Liên khu IV

Sau khi ông Tham mưu trưởng tuyên bố phần thứ hai của buổi lễ bắt đầu, một hồi kèn thông hiệu nổi lên trang trọng. Các vị trong Ủy ban Kháng chiến Hành chính Liên khu IV đều đã ra đứng trước kỳ đài. Ông Phạm Ngọc Thạch, Thứ trưởng Chủ tịch phủ, đại diện Chính phủ Trung ương, lần lượt trao bằng cho các vị trong Ủy ban Kháng chiến Hành chính theo lời tuyên đọc của ông Tham mưu trưởng Nguyễn Sỹ Tuấn điều khiển buổi lễ.

Người ta nhận thấy theo thứ tự sau đây các vị ra nhận bằng:

1 - Cụ Hồ Tùng Mậu, Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến Hành chính Liên khu IV.

2 - Cụ Nguyễn Đình Ngân, Ủy viên.

3 - Thiếu tướng Nguyễn Sơn, Ủy viên quân sự.

4 - Ông Đặng Viêt Châu, Ủy viên.

Cụ Võ Liêm Sơn, ủy viên, vì đau nên không thể đến dự được lễ nhận bằng.

Nhận Sắc lệnh xong các vị trở lên khán đài, trong khi ban âm nhạc cử hành chúc mừng.

Buổi lễ đến đây bế mạc. Sau lúc làm lễ hạ cờ các đơn vị bộ đội diễu binh qua khán đài chào mừng phái đoàn Chính phủ, Ủy ban Kháng chiến Hành chính Liên khu, Thiếu tướng Nguyễn Sơn cùng Bộ Chỉ huy Liên khu và các tân khách

Toàn thể bộ đội theo mệnh lệnh của ông Chỉ huy trưởng Việt Hùng, rầm rập bước qua khán đài, trong lúc ban âm nhạc đánh khúc quân hành rộn rịp hùng dũng. Học sinh quân trường Quân chính dẫn đầu, tiếp đến trường Dân quân. Toán thứ ba là các đơn vị Đại hội tập. Đặc sắc nhất của toán này là các đơn vị đều trang bị toàn bằng vũ khí cướp được của giặc. Trừ đơn vị Thừa Thiên chưa ra kịp, các đơn vị Thanh, Nghệ, Tĩnh, Bình, Trị đều có mặt và thành phần là những đội viên và cấp chỉ huy đã từng chiến đấu nhiều. Sau các đơn vị Đại hội tập, hai đại đội Công binh tiếp theo. Rồi cờ lệnh của bộ đội chủ lực Khu đổ thắm viền tua vàng dẫn đầu cho các đơn vị chiến đấu của Khu, các đại đội ba đô ca, đại đội liên pháo, các phòng Khu bộ, v.v... Ngành Quân y cũng có mặt, dẫn đầu là lá cờ Hồng thập tự, và đi cuối là hai quân y tá mang hai cái băng ca!

Đi sau hết và được hoan hô hơn hết là các em bé của trường Thiếu sinh quân Liên khu kéo thành từng trung đội. Tiếng vỗ tay ở khán đài và của đồng bào chung quanh hoan hô nhiệt liệt. Các em Thiếu sinh quân ăn mặc toàn một màu xanh lá cây, cũng ba lô, cũng đi một hai đôi dặc, cũng ngụy trang như các anh lớn Vệ quốc quân, chỉ thiếu có khẩu súng. Một toán hậu bị quân đi sau cùng khép lại cuộc diễu binh.

Các đại biểu và tân khách lần lượt ra về một địa điểm khác để dự buổi dạ hội.

Thiếu tướng Nguyễn Sơn về sau cùng, vì đến hơn 10 người nhiếp ảnh đến xin chụp riêng Thiếu tướng. Lúc Thiếu tướng ở khán đài bước xuống dân chúng già trẻ trai gái đổ xô theo, reo hò hoan hô và tranh nhau xem mặt “Ông Tướng”.

III. Buổi dạ hội

Tối hôm ấy, các đại biểu và tân khách cùng Bộ Chỉ huy Liên khu và các cấp cán bộ quân sự dự một bữa tiệc mừng Thiếu tướng. Tại một ngôi nhà rộng lớn trang hoàng hết sức lịch sự thanh nhã, có đủ những điều kiện như ở một thành phố: quạt máy, đèn điện lồng trong khung kính, v.v... các đại biểu, tân khách và các cấp chỉ huy đã cùng Thiếu tướng chung vui thân mật.

Sau bữa tiệc, Thiếu tướng đứng lên cảm ơn tân khách và xin những lời chỉ giáo của các bậc thân sĩ để học thêm được nhiều kinh nghiệm.

Các vị thân sĩ lần lượt chúc Thiếu tướng và phát biểu ý kiến. Các cụ Lê Thuộc, Hồ Đắc Diễm, cho nhiều điều chỉ giáo có ý nghĩa. Cụ Phạm Thúc Tiêu, Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến Hành chính thượng du Thanh Hóa, mong rằng “vó ngựa của Thiếu tướng đi đến đâu, thực dân phản động Pháp sẽ tiêu diệt đến đó”. Cụ Hội trưởng Hội Liên Việt Thanh Hóa nói rằng “Trong 80 năm nay chúng ta chỉ học thấy chữ Tướng trong sách vở mà thôi, nay nhờ có Chính phủ Dân chủ Cộng hòa, chúng ta mới có quân đội và mới có tướng”... Liên đoàn Công giáo Thanh Hóa vì bận không đến được có gửi một bức thư dài mừng Thiếu tướng trong đó có nhắc chuyện ông Đavít ngày xưa đem quân lấy thành Giêruydalem bị quân phản nghịch chiếm và mong say này Thiếu tướng sẽ đem quân đánh lấy lại thành Hà Nội đang bị giặc Pháp chiếm đóng...

Bữa tiệc giải tán vui vẻ. Các đại biểu và tân khách ra ngoài sân xem dạ hội ở ngoài trời. Đèn điện sáng choang các lối đi và trên sân khấu dạ hội. Các đoàn kịch giải phóng của Khu bộ, đoàn Thông tin lưu động của Sở Thông tin Liên khu IV, ban âm nhạc Trung Bộ và ban chèo cổ hiến một đêm vui đầy ý nghĩa.

Mọi người ra về còn đem theo những cảm tưởng tốt đẹp không bao giờ quên của buổi lễ thụ phong Thiếu tướng Nguyễn Sơn và lễ trao Sắc lệnh cho các vị trong Ủy ban Kháng chiến Hành chính Liên khu IV.

Từ xưa đến nay, ở Liên khu IV, trong những điều kiện kháng chiến, mới có một buổi lễ oai nghiêm long trọng và đầy ý nghĩa lịch sử như thế.

TR.G.

*** Phụ:**

Tiểu sử Thiếu tướng Nguyễn Sơn

Báo *Cứu quốc* số 1052, ngày 9. 10. 1948

Thiếu tướng Nguyễn Sơn, người làng Kiêu Ky, huyện Gia Lâm, tỉnh Bắc Ninh. Từ thuở nhỏ ăn học ở Hà Nội. Cụ thân sinh thường lui tới các ông Lê Đại và một số lãnh tụ trong cuộc đấu độc Hà Thành.

Thiếu tướng sinh năm 1903, giữa lúc nhà lãnh tụ ấy bị tù giam ngay ở trong phố Quan Thánh (gần Cửa Bắc).

Bà thân Thiếu tướng lại rất chú ý đến giáo dục con trong gia đình, nên ngay từ thuở nhỏ Thiếu tướng đã chịu ảnh hưởng bà mẹ, sâu sắc nhất là về phần tình cảm, vì bà mẹ là một người rất giàu tình cảm. Hồi còn đi học, Thiếu tướng tính trầm mặc, đến năm 1925, bỏ lớp học năm thứ 3 trường Sư phạm.

Cụ Phan bị bắt giải về nước, kích thích ý chí xuất dương, Thiếu tướng bỏ nước ngày 1. 10. 1925.

Sang Tàu, sau khi gia nhập Hội Việt Nam Thanh niên đồng chí Cách mạng, Thiếu tướng theo học trường Hoàng Phố.

Cuối năm 1927, Thiếu tướng nhận công tác về Xiêm hoạt động trong thanh niên kiều bào non một năm trời mới trở lại Hương Cảng.

Từ năm 1929, Thiếu tướng xa đoàn thể Cách mạng, tham dự cuộc Vận lý trường chinh chống quân phiệt đế quốc chủ nghĩa ở Tàu với nhân dân Tàu và luôn luôn sống trong chiến tranh Cách mạng Tàu.

Năm 1937, Thiếu tướng lên miền Bắc nước Tàu trực tiếp tham gia cuộc chiến tranh chống Nhật.

Thiếu tướng đã từng làm việc văn hóa, dân vận, giáo dục, chính trị, chỉ huy quân đội Cách mạng Tàu.

Đến năm 1945, được tin trong nước cướp chính quyền Thiếu tướng mới về nước hồi tháng 11. 1945.

Cuối năm ấy vào miền Nam Trung Bộ làm Chủ tịch kháng chiến, Thiếu tướng đã chinh đồn bộ đội còn lộn xộn trong thời kỳ mới thành lập và ngăn bước tiến ồ ạt của địch ở miền Nam và miền Tây đánh lại. Trong thời kỳ này Thiếu tướng đã mở trường Lục quân Quảng Ngãi và



CÁN BỘ THI ĐUA

(tiếp theo trang nhất)

1) Tự mình thi đua đã.

2) Tự nhận mình là cán bộ thi đua, ở đâu, qua đâu cũng gặp ngay cán bộ xã của chỗ ấy, tình nguyện giúp việc giúp thật đắc lực.

Danh dự của toàn dân khi g chiến lúc này là làm sao cho không còn có một người nào ở ngoài phong trào thi đua ái quốc.

T. U.

TIN MUNG

Chúng tôi được tin Thiệu - tướng Nguyễn-Sơn ngày 4-10 đã làm lễ khánh hòa cùng có Lê-thị-Huân di nữ của cụ Sĩ-Cường Lê-Dư một nhà học giả có danh tiếng. Khi có lời mừng chúc đôi bạn bách niên giai lão.

CỜ QUỐC L. K. IV:

TRONG NAM NG

(tiếp theo trang nhất)

chiều hôm đó trở gmina của ta. Đầu máy toa than bật tung, khói bụi bốc mù trời, 4 toa chở đầy lính bẹp dùm, ngổn ngang chết hầu hết bọn giặc trong toa.

Kết quả của trận đánh oanh liệt này: địch chết 120 tên gồm nhiều Pháp và một số ngụy binh, bên ta chỉ có một chiến sĩ tử trận.

Đoàn VII T cảm tử vào vị trí địch

YÊN BẮY: Đề thi đua với Cảnh vệ quân, Công an và ĐQDK. bản T.T. xung phong của ty T.T. Yên-báy đã hoạt động trong vùng địch hiểm soát. Đêm 23 rạng ngày 24/8, đoàn T.TXP đã tung trùy, đơn và cầm cờ vào giữa sân bay địch ở Đại-phước. Tang

Ta tấn công Đại-đức

YÊN BẮY: Bộ đội ta tấn công Đại-đức, về phía Tây tỉnh Yên-báy. Sau 2 giờ kịch chiến, ta giết được 17 Pháp, rồi rút lui vô sự.

Và Suối Bò

SƠN LA: Quân ta tấn công Suối bò Pháp chết 20. Bên ta, 3 chiến sĩ bị thương.

Xuống phong bất thần

HẢI-DƯƠNG: Quân ta phục kích ở Vũ xá (Kính-môn) và xung phong bất thần đánh 1 toán địch gồm Pháp và ngụy binh. Chúng hoảng sợ vứt vũ khí xuống b chạy vào rừng cướp quả ăn đả ba đề mìn. Quân

Lên Đuợc - 12

(tiếp theo)

chỉ-huy đ
đầu nhiều,
vị Đ.H.T.

Công binh

Rồi có lên

chủ lực Khi

tua vàng

các đơn vị

Khu, các đạ

đại đội lư

phò g lư

Ngành Quâ

mặt, dẫn

Hồng thập

là 2 quân y

bằng ca

Đi sau

hoan hô h

ta đuổi theo

lên Pháp, b

1 tên và

trường và 1

Bên ta 1

thương nh

Tin địch

thiệt hại

Vân

HÀ-ĐÔNG

địch bắt b

Vân-dinh r

Suốt giặc đ

chặn đả h

Máu gi

những vũng

15 giờ, ch

được lời C

bộ đội ta

tác. Các c

chúng phải

dưỡng g

nhân nh

kich tiếp

bào bị ch

thoát đ

khi sắp sửa có chiến tranh toàn quốc Thiếu tướng làm Quân huấn Cục trưởng lại phụ trách trường Võ bị khóa 2. Những lớp học sinh quân do Thiếu tướng đào tạo đó đã tham gia kháng chiến trên khắp chiến trường Việt Nam và đã có nhiều người lập được công lớn.

Năm 1947, tháng 4, Thiếu tướng về làm Khu trưởng Khu IV. Ở đây Thiếu tướng đã gây được phong trào học tập sôi nổi. Cuộc đại hội tập lần thứ nhất do sáng kiến của Thiếu tướng đã có rất nhiều tiếng vang trong các khu khác.

Rất xuất sắc, không những về quân sự mà còn về chính trị văn hóa lại thêm tính tình thành thực vui vẻ, nên Thiếu tướng đã gây được cảm tình sâu xa trong quân đội và trong đại chúng.

*** Phụ:**

Tại câu lạc bộ văn nghệ

Tướng Nguyễn Sơn nói về kịch *Lôi vũ*

Báo *Cứu quốc* Chi nhánh Liên khu IV số 6, ngày 29. 7. 1948

Ngày 16. 6. 1948 vừa qua, để khai mạc lớp huấn luyện văn hóa khóa thứ hai, Thiếu tướng Nguyễn Sơn đã nói chuyện dài về kịch *Lôi vũ*. Dài vì Thiếu tướng đã nói luôn trong 4 giờ, nhưng cũng chưa dài, vì theo lời ông Trương Tửu đứng ra giới thiệu thì Thiếu tướng đã dự định một cuộc nói chuyện những 20 giờ mới đủ. Trong các bạn dự thính hôm đó ngoài các nhà văn nghệ đã dịch *Lôi vũ* (ông Đặng Thái Mai), đã diễn *Lôi vũ* (ông Bửu Tiến, ông Trọng Miên, ông bà Phạm Văn Đôn, Nguyễn Thị Kim) đã ghi chép nhiều về đêm diễn *Lôi vũ* ở Thủ đô (ông Nguyễn Đức Quỳnh) lại còn những người đã hí hoáy thế này hay thế nọ với *Lôi vũ*... nghĩa là hầu hết anh em văn nghệ trong Liên khu. Lại còn học viên lớp văn hóa, lớp tuyên truyền, diễn viên các đoàn kịch, và để tỏ rằng văn nghệ bao giờ cũng có quân sự, chính trị đi kèm, này là anh em các lớp trung cấp, lớp huấn luyện Việt Minh v.v...

Khởi đầu, Thiếu tướng đặt cái địa vị của *Lôi vũ* và Tào Ngưu trong văn đàn nước Tàu gần đây. “Cao quá nó ngợp, thấp quá nó bực”, theo Thiếu tướng thì địa vị của *Lôi vũ* và Tào Ngưu không thấp mà cũng không cao...

Không thấp bởi *Lôi vũ* là một tác phẩm hay. Hay về nội dung vì nó bộc lộ được cái thối tha của giai cấp địa chủ cải biến, nỗi đau khổ của giai cấp trí thức tư sản trong các chế độ của nước Tàu nửa thuộc địa nửa phong kiến... Hay về kỹ thuật, chứ không phải nghệ thuật, (theo Thiếu tướng, nghệ thuật bao quát cả chính trị và kỹ thuật) các nhân vật đều được mô tả linh động, các màn lớp đều xếp đặt khéo léo tài tình. Chúng ta xem màn trước không thể đoán trước được những gì ở màn sau, bị lôi cuốn từ hồi hộp nọ qua ngạc nhiên kia, cho đến lúc kết thúc vở kịch, nhưng *Lôi vũ* vẫn không phải là bất hủ. Về nội dung *Lôi vũ* chỉ tả được cái thối nát của xã hội phong kiến nhưng vẫn chưa hé cho ta thấy cái quang đặng của một xã hội vào tương lai, chỉ bộc lộ được cái đau khổ của giai cấp địa chủ, đau khổ của giai cấp trí thức tư sản, chứ vẫn không được cái quật khởi của giai cấp cần lao, vô sản. Chu Phác Diên, Phồn Y, Chu Bình là những tầng lớp người, Lỗ Đại Hải chỉ là một người mà chính tác giả cũng không hiểu nổi. “Lỗ Đại Hải chạy đi, nhưng ở đâu... ta không biết, mà chính tác giả cũng không biết... Bởi vì tầm mắt của Tào Ngu không nhìn được xa... Mà Lỗ Đại Hải thì lại đi xa rồi, đi quá tầm mắt của tác giả, đến những chân trời quang đặng, mới mẻ, bao la”...

Về kỹ thuật, Tào Ngu đã không thể giải quyết nổi vở kịch bằng tranh đấu: kỹ thuật căn bản nên đã lợi dụng quá đáng đến kỹ thuật phụ thuộc: giấy diên ở màn chót và sấm sét mưa gió từ các màn đầu.

Sở dĩ *Lôi vũ* có cái thần thế không thấp không cao như vậy bởi người sáng tác ra nó, Tào Ngu cũng có một cuộc đời không cao không thấp...

Không thấp vì tác giả đã đau khổ trước cái xã hội thối nát đương thời, nhưng không cao vì tác giả chưa rút bỏ hẳn nó để đi theo cả một phong trào vĩ đại đương lên. Nhà văn tiến bộ Tào Ngu, giữa nước Tàu đang chuyển mình đổi thay, vẫn nằm lì để bán khoán ở Trùng Khánh. “Tào Ngu không biết Lỗ Đại Hải đi đâu, mà mình đi đâu”...

Vở *Đột biến* của Tào Ngu viết sau này cùng nhiều vở kịch khác thất bại một cách hoàn toàn cũng chỉ vì tác giả không biết nên đi đâu, không chịu rời bỏ máy nước, ô tô ở Trùng Khánh để lên sống cái sống kham khổ nhưng vĩ đại, oai hùng của Khu giải phóng.

Trên đây là sơ lược, đại cương các ý kiến của Thiếu tướng về *Lôi vũ*, Tào Ngu. Ngoài ra Thiếu tướng lại còn cho ta biết nhiều điều thú vị bổ ích về văn học Tàu, về Lỗ Tấn về sự đạo diễn *Lôi vũ*. Ưu điểm cuối cùng này diễn giả có nhiều nhận xét rất tinh vi. Tiếc rằng cuộc nói

chuyện khá dài nhưng vẫn chưa đủ dài, khiến diễn giả phải tạm dừng ở chỗ anh em đang ham thích.

Buổi nói chuyện về *Lôi vũ* vẫn xem như là dang dở. Thiếu tướng hứa sẽ trở lại tiếp tục một lần sau. Cuộc thảo luận dự định vào buổi chiều, cũng hoãn lại, chờ cho Thiếu tướng nói trọn câu chuyện.

Suốt trong 4 giờ đồng hồ thao thao bất tuyệt, gầm thét có, đùa giỡn có, nói về văn chương chính trị có mà nói về sinh lý, ái tình cũng có, dùng tiếng Việt, tiếng Tàu có, mà tiếng Tây cũng có, bằng lời nói có, mà bằng điệu bộ tay chân cũng có. Thiếu tướng đã hấp dẫn tất cả mọi người.

Thạch Hân

*** Phụ:**

Tăng cường sức chiến đấu cho Bình Trị Thiên

Báo *Cứu quốc* Chi nhánh Liên khu IV số 6, ngày 29. 7. 1948

Nhân dân, bộ đội Bình Trị Thiên chiến đấu gặt gao với giặc Pháp trong những hoàn cảnh điều kiện rất thiếu thốn, đau khổ hơn một năm nay rồi. Hiện nay đương còn chiến đấu với sự đốt phá, dâm hiếp, cướp bóc, giết chóc của giặc Pháp vô nhân đạo. Nhân dân, bộ đội Bình Trị Thiên lấy hàng ngàn, vạn phụ nữ bị hiếp, hàng trăm, ngàn đồng bào bị giết, hàng vạn, triệu cân thóc lúa đổi lấy nhiều thắng lợi ở Cầu Nhi, ở Mỹ Lợi, ở Đồng Dương, ở đèo Hải Vân và ở nhiều nơi khác, đổi lấy hàng trăm khẩu súng mới, hàng vạn viên đạn, hàng ngàn tên giặc bị giết, hàng trăm tên giặc bị bắt, hàng trăm cỗ xe chở người, chở đồ. Chiến đấu, khói lửa sôi nổi, bông bốt như thế còn tiếp tục mãi mãi.

Trước tình trạng ấy, nhiệm vụ thiêng liêng của chúng ta, người chưa chiến đấu cũng như người đương chiến đấu là: Phải tăng cường sức chiến đấu thực sự cho nhân dân và bộ đội Bình Trị Thiên.

Phải tăng cường lực lượng quân sự cho Bình Trị Thiên. Chúng ta đã, còn phái nhiều cán bộ chỉ huy, chính trị, chuyên môn vào để lãnh đạo, tiến hành mọi công việc, chỉnh đốn, huấn luyện, chỉ huy cung cấp bộ đội cho Bình Trị Thiên. Chúng ta đã bắt đầu gây dựng nền nếp làm việc, chiến đấu cho bộ đội Bình Trị Thiên. Chúng ta đã, còn giải

quyết nhiều nỗi khó khăn, thiếu thốn về tinh thần, vật chất cho Bình Trị Thiên.

Phải tăng cường lực lượng nhân dân cho Bình Trị Thiên. Chính đốn, tăng cường những tổ chức của nhân dân khiến cho những tổ chức ấy đoàn kết, lãnh đạo được tất cả các hạng người, các tầng lớp tham gia tất cả mọi công việc chiến đấu và hậu phương. Nhất là cơ quan chính quyền nhân dân là cơ quan cột trụ để lãnh đạo nhân dân tham dự chiến tranh cũng phải được củng cố và tăng cường cho xứng đáng là chính quyền của nhân dân.

Phải tăng cường sức võ trang của nhân dân Bình Trị Thiên nghĩa là tăng cường sức chiến đấu cho dân quân. Thiết thực tổ chức, lãnh đạo nhân dân tránh giặc (nhất là phụ nữ lão yếu¹), cất giấu lương thực, của cải. Bố trí, sắp xếp mọi công việc chiến đấu lẻ tẻ, có tổ chức của dân quân từng địa phương, từng làng làm cho kỳ thực hiện được vận động “Làng Cự Nắm”. Mỗi làng là một “làng Cự Nắm”. Phá và ngăn ngừa không cho giặc đặt ra được hội tề. Mở rộng phong trào du kích chiến tranh của nhân dân khắp nơi khắp chốn khiến cho giặc muốn khùng bố không biết đâu mà khùng bố cho hết hay không dám khùng bố.

Phải tăng cường tinh thần chiến đấu. Tin tưởng cho Bình Trị Thiên. Tất cả bộ đội và nhân dân toàn Liên khu phải sốt sắng tham dự tuần lễ Bình Trị Thiên, ít nhiều cũng gom góp một phần tâm gan vào với nhân dân, bộ đội Bình Trị Thiên khiến cho họ trong lúc chiến đấu gắt gao đau đớn thấy rằng không cô đơn mà ấm áp thêm lòng hăng hái kháng chiến. Phải nêu cao những gương chiến đấu vẻ vang, sáng sủa của nhân dân, bộ đội Bình Trị Thiên khiến cho mọi người càng thêm tinh thần gan góc hăng hái chiến đấu vì thấy mình có thành tích, có công với dân tộc, quốc gia.

Chúng ta tăng cường sức chiến đấu cho Bình Trị Thiên không phải chỉ là một việc người bàng quan mà chính là chúng ta có nhiệm vụ phải làm. Đồng thời chúng ta còn phải thu rút những kinh nghiệm trong đó để noi theo sửa soạn chiến đấu trực tiếp trong những chỗ chúng ta sắp phải chiến đấu ngay đây. Chúng ta phải gắn bó ngay những tổ chức nhân dân cho chặt chẽ lợi ích thực tế cho nhân dân khiến cho nhân dân thấy rằng kháng chiến vẫn cứ đem quyền lợi thực tế cho họ mà hăng hái sốt sắng cương quyết chiến đấu.

1. Đúng ra là “phụ nữ lão nhược” (phụ nữ, trẻ em, người già, người yếu).

Tăng cường SỨC CHIẾN ĐẤU CHO BINH, TRI, THIÊN

NGUYỄN - SƠN

Nhân dân, bộ đội Bình, Trị, Thiên chiến đấu gần gũi với giặc Pháp trong những hoàn cảnh điều kiện rất thiếu thốn, đau khổ hơn một năm nay rồi. Hiện nay đường còn chiến đấu với sự đốt phá, đâm hiếp, cướp bóc, giết chóc của giặc Pháp vô nhân đạo. Nhân dân, bộ đội Bình, Trị, Thiên lấy hàng ngàn, vạn phụ nữ bị hiếp, hàng trăm, ngàn đồng bào bị giết, hàng vạn triệu cân thóc lúa đổi lấy nhiều thắng lợi ở Cầu-nghi, ở Mỹ-lợi, ở Đồng-dương, ở đảo Hải-vân và ở nhiều nơi khác, đổi lấy hàng trăm khẩu súng mới, hàng vạn viên đạn, hàng ngàn tên giặc bị giết, hàng trăm tên giặc bị bắt, hàng trăm cỗ xe chở người, chở đồ. Chiến đấu, khói lửa sôi nổi, hồng hào như thế còn tiếp tục mãi mãi.

Trước tình trạng ấy, nhiệm vụ thiêng liêng của chúng ta, người chưa chiến đấu cũng như người đang chiến đấu là : Phải tăng cường sức chiến đấu thực sự cho nhân dân và bộ đội Bình, Trị, Thiên.

Phải tăng cường lực lượng quân sự cho Bình, Trị, Thiên. Chúng ta đã, còn phải nhiều cán bộ chỉ huy, chính trị, chuyên môn vào để lãnh đạo, tiến hành mọi công việc, chính đồn, huấn luyện, chỉ huy cung cấp bộ đội cho Bình, Trị, Thiên. Chúng ta đã bắt đầu gây dựng nền nếp làm việc, chiến đấu cho bộ đội Bình, Trị, Thiên. Chúng ta đã, còn giải quyết nhiều nỗi khó khăn, thiếu thốn về tinh thần, vật chất cho Bình, Trị, Thiên.

Phải tăng cường Lực lượng Nhân dân

cho Bình, Trị, Thiên. Chính đồn, tăng cường những tổ chức của nhân dân khiến cho những tổ chức ấy đoàn kết, lãnh đạo được tất cả các hạng người, các tầng lớp tham gia tất cả mọi công việc chiến đấu và hậu phương. Nhất là cơ quan chính quyền nhân dân là cơ quan cốt lõi để lãnh đạo nhân dân tham dự chiến tranh cũng phải được củng cố và tăng cường cho xứng đáng là chính quyền của nhân dân.

Phải tăng cường sức võ trang của nhân dân Bình, Trị, Thiên nghĩa là tăng cường sức chiến đấu cho dân quân. Thiết thực tổ chức, lãnh đạo nhân dân tránh giặc (nhất là phụ nữ lão yếu), cất giấu lương thực, của cải. Hồ trí, sắp xếp, mọi công việc chiến đấu lẻ tẻ, có tổ chức của dân quân, từng địa phương, từng làng làm cho kỷ thực hiện được vận động : « Làng Cụ-nắm ». Mỗi làng là một « Làng Cụ-nắm ». Phả và ngăn ngừa không cho giặc đặt ra được hội hè. Mở rộng phòng trào du kích chiến tranh của nhân dân khắp nơi khắp chốn khiến cho giặc muốn không bỏ không biết đâu mà không bỏ cho hết hay không dám không bỏ.

Phải tăng cường tinh thần chiến đấu. Tin tưởng cho Bình, Trị, Thiên. Tất cả bộ đội và nhân dân toàn liên khu phải sôi sảng tham dự trận lễ Bình, Trị, Thiên, ít nhiều cũng góp một phần tâm gan vào với chiến đấu. Bộ đội Bình, Trị, Thiên khiến cho họ trong lúc chiến đấu gần gũi nhau đến nỗi tưởng rằng không

Chúng ta phải để ý ngay đến dân quân và du kích hàng xã khiến cho họ sẵn sàng giáo mác súng đạn dao liềm đối phó giặc khi chúng tới khỏi hoang mang như nhân dân Bình Trị Thiên lúc ban đầu. Chúng ta phải học những kinh nghiệm toàn dân kháng chiến của làng Cự Nẫm, Đồng Dương, Pháp Kê v.v.. để áp dụng những kinh nghiệm ấy trong tất cả mọi làng trong Thanh Nghệ Tĩnh cũng như tất cả mọi làng khác trong Bình Trị Thiên. Chúng ta phải học những kinh nghiệm chiến đấu trong những trận Mỹ Lợi, Cầu Nhi, Ải Vân, Đồng Dương để chúng ta sẽ tiêu diệt được nhiều cứ điểm nhỏ khác của giặc trong Bình Trị Thiên cũng như ở Thanh Nghệ Tĩnh sau đây. Chúng ta phải gắng tăng gia sản xuất ngay từ bây giờ, sửa soạn giặc đến chúng ta, ta vẫn cứ có ăn, có mặc, có súng đạn đánh giặc. Chúng ta phải làm nhiều nữa.

Ủng hộ Bình Trị Thiên phải ủng hộ bằng công việc, thành tích thực tế như thế mới xứng đáng với nhân dân và bộ đội Bình Trị Thiên.

Gắng tăng cường sức chiến đấu cho Bình Trị Thiên!

Gắng noi gương chiến đấu của Bình Trị Thiên!

Gắng thi nhau giết giặc với bộ đội, nhân dân Bình Trị Thiên!

Ủng hộ Bình Trị Thiên cả về vật chất lẫn tinh thần!

Ủng hộ Bình Trị Thiên bằng thành tích và công việc thực tế!

Liên khu trưởng Nguyễn Sơn

*** Phụ:**

Nói về vận động làng Cự Nẫm

Báo Cứu quốc Chi nhánh Liên khu IV số 6, ngày 29. 7. 1948

Vận động “làng Cự Nẫm” là gì?

Từ khi chiến tranh tràn lan ra khắp Bình Trị Thiên đến nay, ba tỉnh Bình Trị Thiên đã xây dựng lên được rất nhiều chiến công bộ đội, dân quân cũng như nhân dân. Trong những chiến công ấy đặc biệt chúng ta nên nêu ra gương làng Cự Nẫm là vì ở đó nhân dân, dân quân đã phối hợp với bộ đội cương quyết chiến đấu với giặc trong hàng năm, không cho giặc tiến chiếm được. Rồi sau kế tiếp làng Cự Nẫm có làng Pháp Kê miền núi, làng Cảnh Dương miền đồng bằng cũng nêu cao gương chiến

đấu cương quyết, hăng hái của nhân dân. Họ chiến đấu, thắng lợi nhiều. Nêu lên “làng Cự Nẫm” vì Cự Nẫm làm gương trước hết tất cả mọi nơi.

Cự Nẫm cũng như Cảnh Dương, Pháp Kê đã nêu gương sáng nhất là đã thực hiện “Toàn dân, toàn diện kháng chiến”. Nhân dân đoàn kết chặt chẽ chung quanh cơ quan chính quyền của nhân dân. Toàn thể nhân dân mỗi người một việc đều tham gia chiến đấu cả. Ai cũng cương quyết giữ vững tinh thần chiến đấu với giặc, mặc dầu khó khăn, nguy hiểm mọi người đều một lòng một dạ chiến thắng tất cả nên thắng lợi. Chí quật cường của nhân dân, dân tộc Việt Nam được giữ vững cả trong những trường hợp cô quân tác chiến giữa nhiều cứ điểm của giặc. Tất cả những điều trên là những gương sáng cho mọi người mọi nơi học hỏi và bắt chước đấy.

Chiến tranh đương tiến hành gắt gao trong Bình Trị Thiên. Chiến tranh rồi sẽ lan ra đến Thanh Nghệ Tĩnh. Cuộc toàn dân toàn diện kháng chiến của Liên khu IV chúng ta còn phải tiến hành lâu nữa. Nhưng xét lại thì chúng ta thấy rằng thực tế thực hiện chiến tranh toàn dân, toàn diện còn thấy thiếu sót nhiều lắm, nhất là trong các đơn vị xã. Để ứng phó đầy đủ và thắng lợi với chiến tranh sắp tới, chúng ta cần thực hành ráo riết công việc ấy. Cho nên phải tiến hành vận động “làng Cự Nẫm”, nghĩa là lãnh đạo, bày bảo cho tất cả các xã, làng ở mọi nơi, tỉnh, huyện đều thành ra như làng Cự Nẫm, Cảnh Dương hay Pháp Kê chống lại với giặc để thắng giặc.

Vận động “làng Cự Nẫm” là thế nào?

Vận động “làng Cự Nẫm” nghĩa là làm thế nào cho tất cả mọi làng, xã đều có thể noi gương làng ấy chống với giặc không chịu thua. Nghĩa là phải học kinh nghiệm của Cự Nẫm cũng như của Cảnh Dương của Pháp Kê, triệt để làm cho tất cả mọi làng, xã, các tỉnh, huyện đều thành ra như làng ấy cả. Không kể gì ở đâu trong Bình Trị Thiên hay ngoài Thanh, Nghệ, Tĩnh đều phải gắng gỏi nhiều để thực hiện cho kỳ được vận động “làng Cự Nẫm”.

Vận động “làng Cự Nẫm” là đem phổ biến kinh nghiệm và chiến công của những làng như thế. Nhưng đồng thời cũng không phải là sao chép nguyên văn những việc đã làm trong những làng như thế cả ưu lẫn khuyết điểm mà phải giữ ưu điểm, bỏ khuyết điểm, gắng làm sao hơn được họ mới được.

Vận động « làng Cu-năm » là gì ?

Từ khi chiến tranh tràn lan ra khắp Bình, Trị, Thiên đến nay, ba tỉnh Bình, Trị, Thiên đã xây dựng lên được rất nhiều chiến công bộ đội, dân quân cũng như nhân dân. Trong những chiến công ấy đặc biệt chúng ta nên nêu ra gương làng Cự-năm là ví ở đó nhân dân, dân quân đã phối hợp với bộ đội cương quyết chiến đấu với giặc trong hàng năm, không cho giặc tiến chiếm được. Rồi sau kế tiếp làng Cự-năm có làng Pháp-kê miền núi, làng Cảnh-dương miền đồng bằng cũng nêu cao gương chiến đấu cương quyết, hăng hái của nhân dân. Họ chiến đấu, thắng lợi nhiều. Nêu lên « làng Cự-năm » vì Cự-năm làm gương trước hết tất cả mọi nơi.

Cự-năm cũng như Cảnh-dương, Pháp-kê đã nêu gương sáng nhất là đã thực hiện « Toàn dân, toàn diện kháng chiến ». Nhân dân đoàn kết chặt chẽ chung quanh cơ quan chính quyền của nhân dân. Toàn thể nhân dân mỗi người một việc đều tham gia chiến đấu cả. Ai cũng cương quyết giữ vững tinh thần chiến đấu với giặc, mặc dầu khó khăn, nguy hiểm mọi người đều một lòng một dạ chiến thắng tất cả nên thắng lợi. Chỉ quật cường của nhân dân, dân tộc Việt-nam được giữ vững cả trong những trường hợp cố quân tác chiến giữa nhiều cứ điểm của giặc. Tất cả những điều trên là những gương sáng cho mọi người mọi nơi học hỏi và bắt chước đấy.

Chiến tranh đang tiến hành gặt gạo trong Bình, Trị, Thiên. Chiến tranh rồi sẽ tràn lan ra đến Thanh, Nghệ, Tĩnh. Cuộc toàn dân toàn diện kháng chiến của Liên khu IV chúng ta còn phải tiến hành lâu nữa. Nhưng xét lại thì chúng ta thấy rằng thực tế

NOI VỀ VẬN ĐỘNG

thực hiện chiến tranh toàn dân, toàn diện còn thấy thiếu sót-nhiều lắm, nhất là trong các đơn vị xã. Để ứng phó đầy đủ và thắng lợi với chiến tranh sắp tới, chúng ta cần thực hành ráo riết công việc ấy. Cho nên phải tiến hành vận động « Làng Cự-năm », nghĩa là lãnh đạo, bày bảo cho tất cả các xã, làng ở mọi nơi, tỉnh, huyện đều thành ra như làng Cự-năm, Cảnh-dương hay Pháp-kê chống lại với giặc để thắng giặc.

Vận động « làng Cự-năm » là thế nào ?

Vận động « làng Cự-năm » nghĩa là làm thế nào cho tất cả mọi làng, xã đều có thể noi gương làng ấy chống với giặc không chịu thua. Nghĩa là phải học kinh nghiệm



của Cự-năm cũng như của Cảnh-dương của Pháp-kê, triệt để làm cho tất cả mọi làng, xã, các xã, huyện đều thành ra như làng ấy cả. Không kể

gi ở dân trong Bình, Trị, Thiên bảy ngoài; Thanh, Nghệ, Tĩnh đều phải gắng gỏi nhiều để thực hiện cho kỳ được vận động « làng Cự-năm ».

Vận động « làng Cự-năm » là đem phổ biến kinh nghiệm và chiến công của những làng như thế. Nhưng đồng thời cũng không phải là sao chép nguyên văn những việc

Mỗi làng Việt-Nam là một làng Cự-năm

Vận động “làng Cự Nấm” nghĩa là nâng cao tinh thần chiến đấu gan góc bền bỉ của tất cả mọi nơi, mọi người để cương quyết chiến đấu với giặc Pháp kỳ cùng đến thắng lợi mới thôi.

Thế nào gọi được là “làng Cự Nấm”?

Những điều kiện của một “làng Cự Nấm” là:

I. Dân quân tổ chức kiện toàn hoạt động ráo riết chiến đấu hằng hái:

a. Những người đàn ông trai tráng từ 18 tuổi trở lên, 45 tuổi trở xuống đều tham gia dân quân tự vệ,

b. Học tập thường xuyên, không một ai không biết nhiệm vụ của mình,

c. Các tổ chức du kích, canh phòng, giao thông, liên lạc, vận tải, đều sắp đặt tổ chức, chia công rõ ràng, gấp việc là dùng ngay được,

d. Bộ phòng “làng kháng chiến” đầy đủ, hầm ụ, rào làng, đường tránh và đánh giặc, chia công chiến đấu cho từng tổ chức của dân quân, giặc chưa tới đã luyện thông thạo, hơi có giặc là chiến đấu liền ngay được,

đ. Đặt kế hoạch tác chiến, phối hiệp cho các làng xóm trong xã và tập luyện thông thạo,

e. Tổ chức và tập luyện theo một kế hoạch nhất định việc tránh giặc của những người không sức chiến đấu,

g. Lo liệu, cung cấp, chế tạo vũ khí từ tối tân đến thô sơ cho mọi người và ai cầm vũ khí nào phải biết dùng nó.

II. Các tổ chức của nhân dân phải kiện toàn và luôn luôn nghiên cứu, thảo luận và hiểu rõ, hằng hái tham gia mọi công việc chiến đấu:

a. Các đoàn thể của nhân dân đều phải chỉnh đốn lại, có sinh hoạt đầy đủ và thường xuyên,

b. Những thành viên trong các đoàn thể ấy phải hằng hái tham gia những hoạt động chính trị, kinh tế, xã hội của đoàn thể mình,

c. Các đoàn thể ấy phải tiến hành những công việc có ích lợi thực tế cho những thành viên của mình,

d. Các đoàn thể ấy phải luôn luôn nghiên cứu bàn bạc về những công tác kháng chiến của mình và chỉ bảo cho những thành viên của mình, huy động và lãnh đạo họ tham gia,

e. Phải kiểm tra luôn những công việc kháng chiến của những thành viên của mình đã tham gia trong dân quân,

g. Tổ chức sắp đặt những công việc hậu phương cho những người không sức chiến đấu trong khi giặc đến,

h. Phải giải thích và chỉ vẽ nhiệm vụ chính trị trước mắt và lâu dài cho mỗi một thành viên của mình¹.

III. Kiện toàn bộ máy chỉ huy chung, cơ quan chính quyền nhân dân xã, để lãnh đạo toàn thể nhân dân tham gia chiến tranh về mọi phương diện trong mọi trường hợp:

a. Kiện toàn Hội đồng nhân dân, sinh hoạt thường xuyên, đại biểu đầy đủ.

b. Hội đồng nhân dân phải luôn nghe cơ quan hành chánh và tiểu ban báo cáo công việc của mình đem về báo cáo lại cho nhân dân và lấy ý kiến nhân dân chuyển lên cho cơ quan chính quyền.

c. Đoàn kết cho được toàn thể nhân dân trong xã, làng, giải quyết công bằng hợp lý những chuyện xích mích trong nhân dân,

d. Biết huy động và lãnh đạo nhân dân bằng cách thuyết phục, giải thích đến nơi đến chốn.

đ. Thường xuyên thảo luận nghiên cứu kế hoạch tập luyện và tác chiến cho dân quân và nhân dân, kiểm tra thiết thực những công việc ấy.

e. Xảy ra chiến đấu phải luôn sát với nhân dân, trực tiếp chiến đấu với nhân dân, ngày thường phải lo cất giấu, giữ gìn lương thực, của cải cho nhân dân, lo lãnh đạo, bày bảo, củ soát, thúc giục tăng gia sản xuất khiến cho có đầy đủ lương thực và ăn mặc để chiến đấu.

Làm thế nào mới thực hiện được thành “làng Cự Nẫm”?

Trước hết cán bộ tỉnh, huyện, xã phải hiểu biết rõ rệt rồi chỉ vẽ cho toàn thể nhân dân hiểu biết rõ rệt rằng mỗi một làng, xã đều thành ra “làng Cự Nẫm” cả thì cuộc kháng chiến lâu dài của chúng ta sẽ có đảm bảo thắng lợi và chắc chắn thắng lợi. Ai nấy đều vì hiểu biết mà hăng hái sốt sắng tham gia và làm việc thì mới đi tới bước thực hiện được vận động ấy.

1. Trong nguyên bản, ở mục I thấy nêu ra 7 điểm theo thứ tự a, b, c, d, đ, e, g, ở mục II cũng có 7 điểm nhưng theo thứ tự a, b, c, d, e, g, h, tức không có điểm đ, có thể hiểu là bị in sai nhưng cũng có thể hiểu là bị in sót điểm đ, đây theo đúng nguyên bản chờ tìm hiểu thêm.

Luôn luôn tìm kiếm, nghiên cứu, học hỏi kinh nghiệm của những làng, xã khác trong huyện, tỉnh hay khu. Mỗi khi thấy ai, nơi nào có một sáng kiến gì hay thì phải học ngay, làm theo người ta ngay, thúc đẩy công việc của mình tiến lên cho kịp người ta. Lúc chưa xảy ra tác chiến phải luôn theo đề phòng sẵn sàng chiến đấu đều phải bình tĩnh và lạnh lẽo đối phó.

Phải có tinh thần ganh đua với các làng, xã khác trong huyện, tỉnh, khu, giữa các ngành, các tổ chức, các cá nhân trong làng, xã, thúc đẩy cho mọi người, mọi công việc tiến đều nhau thì thế nào cũng có thể thực hiện được vận động “làng Cự Nẫm” cũng như các vận động khác.

Căn cứ những điều kiện kể trên kia, luôn luôn nghiên cứu phương pháp cụ thể thực hiện, trong khi thực hiện thu góp kinh nghiệm nhiều phong phú cho chỉ thị này và vận động.

Vận động làng Cự Nẫm là một nhiệm vụ chiến đấu để thực hiện trường kỳ, toàn dân, toàn diện kháng chiến, đưa kháng chiến tới thắng lợi. Mong tất cả anh chị em gắng gỏi.

Liên khu trưởng Nguyễn Sơn

*** Phụ:**

Mở rộng chiến tranh nhân dân

Tạp chí *Cứu quốc* số 18, ngày 15. 2. 1949

Phát triển mạnh chiến tranh nhân dân! Đó là khẩu hiệu đầu trong 12 nhiệm vụ lớn cho 1949, do cuộc Hội nghị cán bộ Tổng bộ Việt Minh từ 19. 12 đến 23. 12. 1948 đã nêu lên để đề nghị cùng Chính phủ và toàn dân. Để giúp cho bạn đọc muốn nghiên cứu sâu xa vấn đề, *Cứu quốc* Tạp chí đăng dưới đây bài phỏng vấn đồng chí Nguyễn Sơn. Đồng chí Nguyễn Sơn đã trả lời chúng tôi thành hẳn một bài luận tuy tóm tắt, nhưng chắc nịch như một bản báo cáo rất lớn và đầy đủ, trong đó nhà¹ quân sự của chúng ta đã định nghĩa, bày phương pháp lãnh đạo, cách tổ chức cụ thể, tỉ mỉ cho cuộc chiến

1. Nguyên bản in là “trong đó quân sự”, có chỗ tối nghĩa, ngờ là “trong đó nhà quân sự” bị in sót, đây tạm đính như trên.

tranh nhân dân với phương hướng đi tới của nó để đưa chúng ta đến thắng lợi hoàn toàn.

L.T.S

Xác định quan niệm chiến tranh nhân dân

Chiến tranh đã phát triển đến thời đại mới với tính chất mới của nó.

Nghĩa là không còn là thứ chiến tranh quyết định ở một vài ông tướng, vật lộn nhau như bao thế kỷ trước.

Nghĩa là cũng không phải thứ chiến tranh chỉ quyết định ở quân đội và cách bài binh bố trận, kỹ thuật, trang bị của quân đội.

Nghĩa là thứ chiến tranh giữa một bên, có đủ súng ống, kỹ thuật, kinh nghiệm, truyền thống với một dân tộc nghèo, thiếu, yếu, nhỏ, mà điều kiện lịch sử lại buộc dân tộc nghèo, thiếu, yếu, nhỏ ấy phải thắng lợi.

Chiến tranh mới ấy là chiến tranh nhân dân. Quân đội là chủ lực, nhưng chỉ là một phần trong lực lượng giành thắng lợi. Quyết định phải là nhân dân.

Chúng ta phải sửa chữa quan niệm coi chiến tranh chỉ là quân sự, nghĩa là của quân đội.

Lãnh đạo chiến tranh nhân dân

1. Chính phủ và Đoàn thể ta là bộ óc của chiến tranh, chịu tất cả trách nhiệm về chiến tranh, thắng bại chónhng chầy. Chiến tranh giải phóng có thắng thì nền dân chủ mới thực hiện được để đi tới thực hiện bước mới của lịch sử.

Muốn lãnh đạo nổi chiến tranh, các cơ quan lãnh đạo phải hiểu thấu chiến tranh nghĩa là hiểu thấu quy trình và quy luật của chiến tranh để dự tiến bước phát triển mới của từng nơi, từng lúc và thúc chiến tranh tiến tới. Hiểu biết chiến tranh không tất nhiên phải biết kỹ thuật, chi tiết của chiến đấu.

Lại còn phải học, hiểu về mọi phương diện quân sự, kinh tế, văn hóa v.v... để biết quyết định phương hướng cụ thể và phương pháp điều tất cả mọi phương diện hoạt động đều nhằm vào chiến tranh mà làm việc. Quên hay bỏ rơi một mặt nào cũng là làm tổn thêm xương máu cho dân tộc, nhân dân.

Phải tạo ra điều kiện thuận tiện và cán bộ đầy đủ cho tất cả để lãnh đạo và thực hiện mọi phương diện cho chiến tranh. Bộ xương sống ấy thiếu khúc nào hay mềm khúc nào thì khúc ấy sẽ thành tàn tật, tê liệt, hay trở ngại.

2. Chính quyền nhân dân phải là công cụ thực hiện phương châm xác đáng của cơ quan lãnh đạo về chiến tranh.

Chính quyền là một hình thức bao trùm tất cả các hạng người trong nhân dân.

Chính quyền là một hình thức tổ chức có quyền lực đối với toàn thể nhân dân vì do toàn thể nhân dân tự nguyện lập ra và trao cho đầy đủ quyền hạn. Lãnh đạo, chỉ huy chiến tranh cần phải có quyền lực đầy đủ để đảm bảo sự thắng lợi.

Muốn cho chính quyền làm tròn được nhiệm vụ thiêng liêng ấy, phải triệt để nhân dân hóa. Nhân dân phải được trực tiếp giám thị, quyết định, kiểm soát và thực hiện tất cả Sắc lệnh, nghị định của cơ quan chính quyền. Nắm chặt tất cả cơ hội có thể có trong chiến tranh đảm bảo quyền dân chủ của nhân dân.

3. Về phương diện kinh tế, chúng ta phải có nền kinh tế sản xuất để tự cấp tự túc và lợi dụng điều kiện có thể có như nhà quê bao vây thành phố để tích cực bao vây tấn công kinh tế giặc, đồng thời chúng ta còn phải triệt để phá hủy nền tảng, nguồn gốc của kinh tế giặc.

Quan trọng nhất là khiến cho nhân dân nóng bếp đầy nồi để kháng chiến nhiều và mạnh hơn.

4. Về chính trị, chúng ta cần phải đánh mạnh hơn nữa. Nhất là nắm chặt mỗi một cơ hội tốt để tiến hành những cuộc tấn công chính trị liên tiếp và lớn lao hơn.

5. Về phương diện văn hóa chúng ta đã có nhiều người có điều kiện, ý muốn phụng sự chiến tranh nhân dân, nhưng chưa làm nhằm chỗ. Chúng ta phải đưa mẫu ra cho theo mà sáng tác phụng sự chiến tranh.

6. Nhân dân là nguồn gốc mọi lực lượng kháng chiến, ta cần phải tổ chức chặt chẽ, rộng rãi, vững vàng hơn nữa.

Chúng ta còn phải thực sự cải thiện đời sống vật chất trước mặt cho nhân dân, mới huy động hết tinh thần hăng hái, lực lượng chiến đấu của nhân dân vào chiến tranh được.

Tổ chức lãnh đạo nhân dân trực tiếp tham gia chiến tranh

Đơn vị gốc rễ để tổ chức, lãnh đạo nhân dân trực tiếp tham gia chiến tranh là làng, xã. Làng, xã bao gồm đầy đủ hơn, đủ các hạng người, tầng lớp người, đủ các hình thức chiến đấu về mọi phương diện.

Nếu tổ chức, lãnh đạo được gọn, khéo và đầy đủ thì làng, xã sẽ thành ra những đơn vị chiến đấu rất oanh liệt, như Cự Nẫm, Cảnh Dương, Pháp Kê, Đình Bảng v.v... nên làng kháng chiến phải được vận động thành phong trào thực tế rộng rãi.

Tất cả các làng, xã đều thành những đơn vị độc lập và phối hợp tác chiến, thì sẽ ngăn cản quân giặc đi khủng bố và khiến cho chúng không dám, không được “càn quét”, “khủng bố”, nhiều nữa.

Những hình thức chiến đấu trực tiếp của nhân dân là:

1. Vườn không nhà trống không những là tiêu cực cất giấu trốn tránh giặc mà còn là một chiến thuật tích cực đánh vào tinh thần giặc, cũng là một chiến thuật đánh vào mưu mô cướp bóc của giặc trong khi càng ngày càng thiếu thốn về vật chất, tiếp tế. Vườn không nhà trống, trừ những đồ quý giá không thường dùng phải cất kỹ, xa, sâu, còn những lương thực, đồ dùng thường phải cất rải rác ở những nơi mà lúc tránh giặc sẽ phải đi tới. Để đảm bảo sự cất giấu đồ đạc, lương thực, phải có kỷ luật rất nghiêm ngặt để trừng trị những kẻ ăn cắp ăn trộm.

2. Tránh giặc là một hành động có tổ chức của nhân dân ở gần giặc và khi giặc tiến tới. Phải tổ chức, chia công, chia khu vực, tập luyện cho đầy đủ thì hành động mới gọn gàng, nhanh chóng, chắc chắn. Những người già, yếu, ốm, con nít... là những người không có nhiệm vụ trực tiếp trong lúc chiến đấu, mới tổ chức cả vào những hình thức tổ chức tránh giặc. Phải có canh phòng đầy đủ, và liên lạc thông tin lan lện mới tránh giặc kịp thời. Tránh giặc không phải là tản cư, di cư của nhân dân những chỗ giặc tạm chiếm. Tránh khi giặc đến, giặc đi lại về.

3. Quấy rối. Dân quân, du kích phải luôn luôn chia công phụ trách đến những chỗ có giặc đóng để lần lượt quấy rối cả ngày đêm, không cho giặc yên nghỉ, làm mất tinh thần, sức khỏe của giặc, tạo ra điều kiện thuận lợi¹ cho Vệ quốc đoàn giết giặc.

1. Nguyên bản in là “đào tạo ra điều kiện lợi thuận”, có chỗ tối nghĩa, ngờ là “tạo ra điều kiện thuận lợi” bị in lầm, đây đính lại như trên.

4. Địa lôi là một thứ vũ khí. Địa lôi chiến là một chiến thuật của nhân dân giết giặc và giữ quê hương. Địa lôi nên đặt vào những chỗ, đường giặc sẽ tới. Phải luôn luôn nghiên cứu, trinh sát giặc mới đặt được đúng. Còn phải đào tạo ra điều kiện thuận tiện khiến cho nhân dân tự chế tạo ra địa lôi.

5. Phá ngục, trừ gian là nhiệm vụ của tất cả nhân dân nhưng chỉ ở phạm vi điều tra, giám thị và báo cáo. Tất cả nhân dân đều được giáo dục, giác ngộ đến nhiệm vụ ấy thì sức phá ngục trừ gian sẽ mạnh lớn vô cùng.

6. Dịch vận cũng là nhiệm vụ trực tiếp của mọi người nhất là đối với ngục quân¹ (bảo vệ quân, thân binh, khổ đồ, v.v..) hoặc lợi dụng người nhà, cha mẹ, vợ, con ảnh hưởng đến họ. Phải biết mở rộng tầm mắt để ưu đãi hàng binh, mở rộng ảnh hưởng trong hàng ngũ giặc.

7. Chiến thuật du kích của nhân dân phải rất không chính quy do nhân dân sáng kiến như chim sẻ, hoa mai, mũi dùi nhỏ bắt tù binh lẻ tẻ, lính gác đêm, mai phục, tập kích.

8. Các công việc hậu phương của nhân dân trong lúc chiến tranh như: thông tin, do thám, canh gác, vận chuyển phải được tổ chức và tập luyện để thực hiện những công việc ấy cho được màu nhiệm.

Địa vị của quân đội Quốc gia trong chiến tranh nhân dân

Quân đội Quốc gia là chủ lực của chiến tranh nhân dân, nghĩa là phải gánh nhiệm vụ cốt yếu giết giặc, diu dắt, dạy bảo nhân dân chiến đấu. Nhưng không phải duy nhất và phải là do nhân dân chiến đấu, phải phát triển và khuếch trương bộ đội.

Quân đội Quốc gia chiến đấu, xây dựng một đội quân nhân dân, nghĩa là có giác ngộ vững vàng và có tổ chức chắc chắn, đồng thời, với kinh nghiệm chiến trường, lại để xây dựng một nền học thuyết quân sự của nhân dân Việt Nam

Thiếu tướng Nguyễn Sơn

1. Nguyên bản in là “đối ngục quân”, có chỗ tối nghĩa, ngờ là “đối với ngục quân” bị in sót, đây đính lại như trên.

24.

Hai bài thơ hùng hồn của Hồ Chủ tịch và cụ Bùi Bằng Đoàn

Báo Cứu quốc số 1758, ngày 15. 10. 1948

Hai cụ ít làm thơ, và ngoài những nhân viên ở gần hai cụ thì ít người được đọc những thơ ấy. Chúng tôi may mắn được nghe bài thơ mới của hai cụ, vậy xin đăng lên đây để đồng bào đều xem. Lời thơ khẳng khái hùng hồn của hai cụ khiến cho lòng tin tưởng của ta đã vững chắc càng thêm vững chắc.

Thơ của hai cụ làm bằng chữ Hán, chúng tôi xin mạn phép dịch ra tiếng ta. Xin nhắc trước rằng dịch không được hay và đúng lắm. Chúng tôi rất hoan nghênh nếu vị nào sửa bản dịch cho hay và đúng hơn.

Thơ Hồ Chủ tịch gửi cụ Bùi:

Trù hoạch canh thâm tiệp đắc nhân,

Thụ phong thu vũ báo thu hàn.

Hốt văn thu địch sơn tiền hưởng,

Du kích quy lai tẩu vị tàn¹.

Dịch:

Trù tính canh chầy tạm nghỉ ngơi,

Gió mưa thu báo đã thu rồi.

Kèn thu bỗng dậy bên kia núi,

Du kích đã về rượu chưa với.

1. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2011, tập 5, tr. 663 - 664 giới thiệu hai bài *Tặng Bùi công* và *Thu dạ*, trong đó bài *Thu dạ* chính là bài này.

Thơ của Cụ Bùi họa lại:

*Tháo luyện cơ vô nhất nhật nhàn,
Trất phong mật vũ, nại nghiêm hân.
Tướng tài tăng nhuệ, quân tăng tráng,
Đương sử Tây hung khí diễm tàn.*

Dịch:

Cuộc luyện quân không một phút ngơi,
Dãi dầu mưa gió, vẫn đùa vui.
Tướng thêm thao lược quân thêm mạnh,
Đánh lũ xâm lăng phải chạy dài^(*) 1.

(*) Cụ Bùi họa thơ này sau lúc xem báo về cuộc luyện quân lập công.

1. Trước nay đã có nhiều người dịch hai bài thơ này, nhưng đều chưa làm rõ quan hệ xướng họa giữa chúng về mặt hình thức. Nhân đây xin giới thiệu bản dịch hai bài theo đúng thể thức xướng họa của nhà nghiên cứu Cao Tự Thanh để người đọc tham khảo.

Bài thơ của Chủ tịch Hồ Chí Minh:

Trù hoạch canh sâu tạm được nhàn,
Gió mưa thu tới rét thu tràn.
Sáo thu chọt vắng nơi đầu núi,
Du kích thu quân rượu chữa tàn.

Bài thơ của cụ Bùi Bằng Đoàn:

Thao luyện quân không một buổi nhàn,
Ngại chi trời rét gió mưa tràn.
Tướng thêm sắc bén quân thêm mạnh,
Khí dữ quân Tây sẽ lụi tàn.

25.

Tôi đi thăm Hồ Chủ tịch

Báo *Cứu quốc* số 1071, ngày 21. 10. 1948

Sau khi tôi đã dự các Hội nghị: Giáo dục toàn quốc, Văn hóa toàn quốc¹, tôi lên Việt Bắc thăm Hồ Chủ tịch. Tôi đến trước cửa, Cụ ra đón tiếp một cách niềm nở, vui vẻ, chân thành và có ý trọng đãi nữa. Tôi rất lấy làm hân hạnh. Nhưng không phải riêng tôi, các thân sĩ lão thành trong nước đều được Cụ cho cái hân hạnh ấy cả.

Một điều làm cho tôi hân hạnh nhất là tôi thấy Cụ lúc này mạnh khỏe, sắc mặt hồng hào đẹp gấp mấy lúc mới về Thủ đô. Có lẽ lúc bấy giờ Cụ phải lao tâm khổ tứ để ứng phó với thời cuộc gay go nhất trong lịch sử của dân tộc, chứ từ lúc toàn quốc kháng chiến bùng nổ, Cụ chỉ vạch rõ chính sách, chiến lược, chiến thuật, ra một lần rồi thì chính phủ, quân đội, quốc dân cứ theo đường lối mà tích cực tiến triển. Cho đến bây giờ đã vượt qua được nhiều sự khó khăn, đã trông thấy những điều kiện thắng lợi. Khi một con thuyền đã đủ sức để lướt qua cơn sóng gió thì người cầm lái có thể thung dung trấn tĩnh, xem các tay chèo thi đua cho đến bờ bến.

Tôi ở lại bên Cụ hai ngày. Cụ hỏi han, dặn dò nhiều việc. Cụ chú ý nhất là cuộc “thi đua ái quốc”. Tôi được Cụ đãi cho theo tư cách một thân sĩ lão thành, chứ không phải một nhân viên trong một cơ quan của Chính phủ.

Cách sinh hoạt của Cụ đồng bào ai cũng đã biết là giản đơn, rất điều độ, bây giờ vẫn không thay đổi, chỉ có thêm phần vui vẻ, mạnh khỏe hơn mà thôi.

1. Hội nghị Giáo dục toàn quốc họp từ ngày 10 đến ngày 15. 7. 1948 tại Việt Bắc. Hội nghị Văn hóa toàn quốc họp từ ngày 16 đến ngày 22. 7. 1948 cũng tại Việt Bắc.

trong
lại
nhưng
c, nó,
lạ ra
ng và
au nó
i lập
p lập
thuế
liên
giấy
liên
xích
trời
nêu
dân,
gian,
u vào
Gòn
thông
a, mà
dáp

is
ân

KT

AY

7/1/19

1/1/19

1/1/19

1/1/19

1/1/19

1/1/19

ngôi đã bỏ mặc trong bầu
không khí vui vẻ, đầm ấm,

kỷ đồ cho hàng của mình
tốt, nhưng chỉ ở điểm cần

Quang Trung

TÔI ĐI THAM

HO CHU TỊCH

(tiếp theo trang 1)

Tôi chưa kịp nói lại được
một tiếng cảm ơn... thì vì
cha già của dân tộc đã đòi
về một rất cảm động, với
giọng nói rất cảm động:

« Cụ nhá, tôi nhớ cụ về
thưa lại với các cụ, các bà
cụ, các ông, các bà, các anh
chị, các em trẻ trong khu 4
rằng tôi xin chúc cho tất cả
được mạnh khỏe ». Tôi cảm
động quá, không thốt được
một lời gì nữa, đành chịu
ngơ ngẩn mặt ra đi.

Tôi sang bên bộ Nội vụ
được ba ngày thì Cụ gửi
sang một cái danh thiếp sau
có đề bài thơ:

Hoài Liêm-Sơn lão
tiên sinh

Thiên lý công tâm ngã,
Bách cảm nhất ngôn trung;
« Sự dân nguyên tận hiếu,
Sức quốc nguyên tận trung ».
Cộng tại ngã hân dĩ,
Cộng khứ ngã hân dĩ,
Tặng công chi nhĩ nhĩ cũ.

« Không chiến, tất thắng »

« Nghĩa là: Nguyên đạm: ông »

« Nghĩa là: Một lời nói: ông »

« Nghĩa là: Một lời nói: ông »

« Nghĩa là: Một lời nói: ông »

« Nghĩa là: Một lời nói: ông »

« Nghĩa là: Một lời nói: ông »

ông đến đây tôi vui mừng.
Ông đi tôi nhớ ông. Tôi đưa
ông chỉ một câu: « kháng
chiến tất thành công ».

Tôi liền họa lại gửi hầu cụ:
Phùng công lý vọng kiện,
Chiến sự bách mang trang.
Đời thoi dục dân quốc,
Trương kỳ tại hiệu trung,
Hùng tài nguyên bất thể.
Đại dục hân vi công,
Tương kiến trùng lai nhật,
Kháng chiến dĩ thành công.

Nghĩa là:
Gặp Cụ mừng Cụ mạnh.
Lão, chiến sự, rồi bung.
Trò chuyện chỉ dân, quốc,
Hải hân tại hiệu trung,
Hùng tài nguyên bất thể,
Đại dục hân vi công,
Tương kiến trùng lai nhật,
Kháng chiến dĩ thành công.

Tôi lại nhả đáp họa liền
bài thơ của Cụ tặng Bộ Nội
vụ-Đoàn mà tôi không cần
giải nghĩa:

Đại dục đại tài vi sự nghiệp,
Toàn dân toàn diện lực
thành tri.

Sơn, điền, quân, hòa, báo
đáp tri.

« Nghĩa là: Một lời nói: ông »

« Nghĩa là: Một lời nói: ông »

« Nghĩa là: Một lời nói: ông »

« Nghĩa là: Một lời nói: ông »

« Nghĩa là: Một lời nói: ông »

Chủ tịch đã cho tôi. Các cụ
số thấy thật là lời nói « do
trung » nghĩa là từ trong
lòng thành xuất ra mà phát
ra, không phải một người
đạo đức thì không bao giờ
có được.

Trong lúc tôi họa thơ Hồ
Chủ tịch, cũng nhớ có các
Cụ Phan-kế-Tọa, Cụ Bùi-
bằng-Đoàn, Cụ Vi-văn-Dịnh,
Cụ Tôn-dực-Thắng các Cụ
giúp tôi thêm hứng. Các Cụ
cũng đều ở gần. Cụ Hồ, vui
vẻ và tin tưởng.

Sau này, tôi xin đọc giả
chuyện lời chúc của Hồ Chủ
tịch cho tất cả đồng bào
khu IV ta. Tôi chắc đồng bào
Khu IV sẽ có ngày được hàn
bộ như tôi, được tại ngộ
những lời nói tha thiết,
được mắt trông thấy vẻ
mặt chân thành của vị lãnh
đạo của dân tộc; đó mà
cảm động thêm, yêu mến
thêm.

Võ-Hiêm-Sơn

IN TẠI NHAIN

PHAN-ĐIỂM-PRUNG
QUAN LY-NGUYỄN-VAN-HOÀ

Lúc tôi ra về, Cụ đưa ra tận ngoài sân, với vẻ mặt chân thành lưu luyến mà nói “Chúc cụ đi vào cho được mạnh khỏe nhé”.

Tôi chưa kịp nói lại được một tiếng cảm ơn... thì vị Cha già của dân tộc đã đổi vẻ mặt rất cảm động, với giọng nói rất cảm động:

“Cụ nhé, tôi nhờ cụ về thưa lại với các cụ, các bà cụ, các ông, các bà, các anh chị, các em trẻ trong khu IV rằng tôi xin chúc cho tất cả được mạnh khỏe”. Tôi cảm động quá, không thốt được một lời gì nữa, đành chịu ngóảnh mặt ra đi.

Tôi sang bên bộ Nội vụ được ba ngày thì Cụ gửi sang một cái danh thiếp sau có đề bài thơ:

Hoài Liêm Sơn lão tiên sinh

*Thiên lý công tâm ngã,
Bách cảm nhất ngôn trung:
“Sự dân nguyện tận hiếu,
Sự quốc nguyện tận trung”.
Công lai ngã hân ủy,
Công khứ ngã tư công.
Tặng công chỉ nhất cú,
“Kháng chiến tất thành công”.*

Nghĩa là: Ngàn dặm ông tìm tôi. Một lời nói ông có trăm phần cảm động là ông nói “Thờ dân xin tận hiếu, thờ nước xin tận trung”, Ông đến đây tôi vui mừng, ông đi tôi nhớ ông. Tôi đưa ông chỉ một câu “Kháng chiến tất thành công”.

Tôi liền họa lại gửi hầu Cụ:

*Phùng công hỷ công kiện,
Chiến sự bách mang trung.
Đối thoại duy dân quốc,
Tương kỳ tại hiếu trung.
Hùng tài nguyên bất thế,
Đại đạo bản vi công.
Tương kiến trùng lai nhật,
Kháng chiến dĩ thành công.*

Nghĩa là:

Gặp Cụ mừng Cụ mạnh,
 Lúc chiến sự rối bung.
 Trò chuyện chỉ dân nước,
 Hứa hẹn nổi hiếu trung.
 Hùng tài nguyên hiểm có,
 Đạo lớn cốt làm chung.
 Chắc khi gặp lại Cụ,
 Kháng chiến đã thành công.

Tôi lại nhân dịp họa luôn bài thơ của Cụ tặng cụ Bùi Bằng Đoàn mà tôi không cần giải nghĩa:

*Đại đức đại tài vì sự nghiệp,
 Toàn dân toàn diện tác thành trì.
 Sơn diều xuân hoa báo tiếp mã,
 Trọ công nhân hứng chiếm tân thi¹.*

Tôi xin các cụ, các ông học chữ Hán hãy đọc kỹ bốn câu đầu trong bài thơ Hồ Chủ tịch đã cho tôi. Các cụ sẽ thấy thật là lời nói “do trung” nghĩa là từ trong lòng thành sâu kín mà phát ra, không phải một người đạo đức thì không bao giờ có được.

Trong lúc tôi họa thơ Hồ Chủ tịch, cũng nhờ có các cụ Phan Kế

1. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, sđd., tập 5, tr. 663 có giới thiệu bài thơ của Chủ tịch Hồ Chí Minh tặng cụ Bùi Bằng Đoàn, trong đó bản phiên âm Việt Hán và bản dịch thơ như sau:

Tặng Bùi công

*Khán thư sơn diều thê song hân,
 Phê trát xuân hoa chiếu nghiêng trì.
 Tiếp báo tân lai lao dịch mã,
 Trọ công tể cảnh tặng tân thi.*

Tặng cụ Bùi Bằng Đoàn

Xem sách, chim rừng vào cửa đậu,
 Phê văn, hoa núi ghé nghiêng soi.
 Tin vui thắng trận dồn chân ngựa,
 Nhớ Cụ thơ xuân tặng một bài.

Năm 1948

Toại, cụ Bùi Bằng Đoàn, cụ Vi Văn Định, cụ Tôn Đức Thắng, các cụ giúp tôi thêm hứng. Các cụ cũng đều ở gần cụ Hồ, vui vẻ và tin tưởng.

Sau này, tôi xin đọc giả chuyển lời chúc của Hồ Chủ tịch cho tất cả đồng bào khu IV ta. Tôi chắc đồng bào khu IV sẽ có ngày được hân hạnh như tôi, được tai nghe những lời nói tha thiết, được mắt trông thấy vẻ mặt chân thành của vị lãnh đạo của dân tộc, để mà cảm động thêm, yêu mến thêm.

Võ Liêm Sơn

26.

Hồ Chủ tịch thăm một công binh xưởngBáo *Cứu quốc* số 1075, ngày 05. 11. 1948

“Nhẹ nhàng, nhanh chóng, bí mật: đó là cách bảo vệ cho nhà máy”

(Lời khuyên của Hồ Chủ tịch)

Hôm gần đây, ông Tạ Quang Bửu, Thứ trưởng Bộ Quốc phòng đã hướng dẫn Hồ Chủ tịch tới thăm một công binh xưởng. Vì Chủ tịch không báo trước nên khi đến các anh em công nhân vẫn lúi húi làm: nào tiện, nào khoan, nào phay, máy chạy sinh sịch, lò lửa đỏ hồng, Ông Giám đốc và các anh em thợ, thấy Cha già đến thăm, mừng rỡ và vô cùng cảm động. Hồ Chủ tịch bắt tay suốt lượt. Có một em bé rụt rè vì tay đầy than, Hồ Chủ tịch liền ôm em bé mà hôn. Cụ bảo anh em cứ tiếp tục làm việc, ông Thứ trưởng và ông Giám đốc trình Cụ các bộ phận nhà máy. Cụ rất chú ý đến vấn đề quân sự hóa của nhà máy. Cụ nói “Nhẹ nhàng, nhanh chóng, bí mật, đó là cách bảo vệ cho nhà máy”.

Cụ ân cần hỏi thăm từng người về cách ăn ở, học hành và thi đua. Nghe Cụ nói ông Trần Đại Nghĩa vừa được Chính phủ tặng Huân chương Quân công thì anh em đều hoan hô. Khi Cụ sắp ra về, một chị thay mặt cho anh chị em công nhân tặng Cụ một cái chặn giấy bằng hình vỏ lựu đạn và nói “Chúng con mong Cha già luôn luôn mạnh khỏe và thường đến thăm xưởng chúng con”.

Hồ Chủ tịch trả lời một cách thân mật “Các anh chị em cố gắng thi đua giết cho được giặc nhất thì Già sẽ đến thăm nữa”.

*** Phụ:**

Ba bức danh thiếp của Hồ Chủ tịch

Báo Cứu quốc, số 1075, ngày 05. 11. 1948

Gửi ban vũ khí dân quân xưởng C. B (Yên Bái)

Cảm ơn các bạn đã biếu tôi ba quả lựu đạn. Tôi mong tất cả các bạn đều hăng hái xung phong thi đua ái quốc, làm ra vũ khí cho mau, cho tốt, cho nhiều để giúp các anh em chiến sĩ giết cho nhiều giặc. Đồng thời ai cũng cố gắng học tập. Anh em lao động luôn luôn phải làm kiểu mẫu, phải đi tiên phong.

Gửi phân đoàn lò rèn An Lâu (Yên Bái)...

Cảm ơn các bạn đã biếu tôi một thanh kiếm. Tôi sẽ nhân danh các bạn mà thưởng thanh kiếm ấy cho một bộ đội đã có công giết giặc. Tôi mong tất cả các bạn hăng hái xung phong thi đua ái quốc rèn cho mau, cho tốt, cho nhiều, cho rẻ. Thế cũng là ích nước lợi mình, thế cũng là giúp sức vào kháng chiến và kiến quốc.

Gửi phân đoàn thợ may (Yên Bái)...

Cảm ơn các bạn đã biếu tôi một cái áo trấn thủ. Tôi mong anh chị em trong phân đoàn đều hăng hái xung phong thi đua ái quốc và giúp cho đồng bào thi đua. Luôn luôn đi tiên phong, luôn luôn làm kiểu mẫu, đó là nhiệm vụ vẻ vang của từng lớp lao động, trong công cuộc kháng chiến và kiến quốc. Mong các bạn cố gắng và thành công.

27.

Tại Tổng hành dinh, Hồ Chủ tịch tiếp các nhà báo

Báo Cứu quốc số 1087, ngày 9. 11. 1948

“Thi đua ái quốc thành công là kháng chiến thắng lợi”

(Lời cụ Chủ tịch)

Chủ tịch cho Thu đông năm nay địch tấn công chậm có lẽ vì nội bộ Pháp đang lúng cúng. Nhưng quân đội ta lúc nào cũng phải sẵn sàng.

Khi chúng tôi đi vào phòng khách, thì thấy đang quây quần xung quanh Hồ Chủ tịch độ ba chục em nhi đồng, trai có gái có.

Cụ vui vẻ bắt tay chúng tôi và nói: Tốt quá! Các chú đến giúp tôi chấm thi.

Thì ra đó là đại biểu các nhóm nhi đồng đến hỏi Bác Hồ về việc Thi đua ái quốc. Sau một giờ rưỡi huấn luyện, cụ Chủ tịch đang hỏi lại các em.

Vâng lệnh Cụ, chúng tôi đặt ra mấy câu hỏi, như: Vì sao phải thi đua? Nhi đồng nên thi đua thế nào? .v.v... Em nào cũng trả lời thoăn thoắt!

Sau đó, Cụ hỏi: Các cháu hiểu hết chưa?

Các em đồng thanh trả lời: Thưa Bác, hiểu hết!

- Các cháu có hứa làm được không?

- Thưa Bác, xin hứa quyết làm được!

- Tốt! Các cháu về thi đua cho ngoan rồi báo cáo cho Bác biết.

Các em cất tiếng hát “Ai yêu Bác Hồ...” và “Bác Hồ muôn năm”. Tranh nhau lại hôn Cụ, rồi vui vẻ sắp hàng ra về.

Cụ bảo chúng tôi: Các chú xem, đó là tương lai tốt đẹp của dân tộc ta. Các chú đã hỏi các cháu, bây giờ chắc muốn phỏng vấn Bác chứ gì?

Anh K. đứng dậy đáp: Thưa, đã lâu không được yết kiến Cụ, hôm nay chúng con đến vấn an Cụ. Và nếu Cụ cho phép, thì chúng con xin hỏi mấy vấn đề mà đồng bào ta đều muốn biết ý kiến của Chủ tịch.

Sau đây là những câu trả lời tóm tắt của Cụ.

1. Thi đua ái quốc

Phong trào rất sôi nổi. Vì phong trào mới, cán bộ chưa đủ kinh nghiệm, cho nên có nơi kết quả rất tốt, có nơi còn lúng túng. Nhưng dù sao, đồng bào rất nhiều sáng kiến và rất hăng hái. Chúng ta vừa làm vừa học. Chúng ta chịu khó, thì nhất định thành công.

2. Công phiếu kháng chiến

Kết quả rất tốt. Chẳng những đồng bào giàu thi nhau mua, mà đồng bào nghèo cũng cố gắng mua. Cảm động nhất là mặc dầu túng thiếu khổ sở, đồng bào trong vùng tạm bị địch chiếm, cũng lặn lội mua Công phiếu kháng chiến. Cho đến các cháu nhi đồng cũng thi nhau hoặc nhịn ăn quà, hoặc bắt cua hái củi để lấy tiền mua công phiếu. Theo báo cáo thì hiện nay đồng bào Thái Bình đứng hạng nhất với 4,5 triệu và đang còn mua nhiều nữa.

3. Thi đua diệt dốt

Phong trào rất sôi nổi khắp nơi. Đặc điểm là các cụ phụ lão cũng rất ham học để làm kiểu mẫu cho các cháu. Tôi nhận được thư vài cháu “thần đồng” chưa đầy 5 tuổi mà viết rất ngoan.

Liên khu III đã có vài huyện hoàn toàn thanh toán xong nạn mù chữ, Quỳnh Côi là huyện thanh toán trước nhất. Các tỉnh đều cố gắng theo cho kịp.

4. Về mặt quân sự

Trong hai cuộc luyện quân lập công và gây cơ sở phá kỷ lục, Vệ quốc đoàn và dân quân du kích đều tiến bộ nhiều về tinh thần cũng như về kỹ thuật. Những đội du kích, phụ lão và nữ du kích đã có nhiều thành tích đáng ghi. Thu đông này chính là dịp tốt cho chiến sĩ ta thi đua lập chiến công.

Một điểm đặc biệt quan hệ với quân sự là các Hội mẹ chiến sĩ và phong trào đỡ đầu bộ đội phát triển khắp nơi. Thật là “quân dân nhất trí”.

5. Chiến sự Thu đông

Năm nay địch tấn công chậm, có lẽ vì nội bộ Pháp đang lúng củng lẫm. Có lẽ vì kinh nghiệm thất bại năm ngoái, mà năm nay địch chuẩn bị cẩn thận hơn... Dù sao, ta tuyệt đối không nên chủ quan. Quân đội ta phải sẵn sàng để tiến công địch và chống địch tiến công. Đồng bào ta phải sẵn sàng làm vườn không nhà trống để chống địch. Mọi người đều phải làm tròn nhiệm vụ phòng gian, giữ bí mật giúp bộ đội. Như thế thì, Thu đông trước ta đã thắng, Thu đông này ta sẽ thắng to hơn.

6. Người Cao ủy mới

Tôi quen ông Pi nhông, cũng như tôi quen ông Xanh tư ný và ông Đắc giảng li ơ. Tôi không muốn phê bình cá nhân. Chính phủ Pháp còn bám lấy chính sách thực dân thì ai làm Cao ủy cũng là kẻ thừa hành chính sách thực dân.

Đối với ta thì ai làm Cao ủy ta cũng cứ kháng chiến.

Đối với Pháp ông Côi làm Thủ tướng thì ông Pi nhông làm Cao ủy không có gì là lạ!

7. Tình hình thế giới

Ta hãy chờ xem Liên hiệp quốc làm việc kết quả thế nào. Dù sao lực lượng Dân chủ đang phát triển và đủ mạnh để ngăn trở chiến tranh thứ ba bùng nổ ngay và giữ gìn cuộc hòa bình thế giới.

Nói đến đây, Hồ Chủ tịch lại nhắc lại và nhấn mạnh:

Mặc dầu việc thế giới thay đổi ra sao, ta cũng chỉ có một mục đích: thống nhất và độc lập.

Thi đua ái quốc thành công là kháng chiến thắng lợi. Mà ta nhất định thắng lợi. Nếu chúng ta cho điểm ngay bây giờ, thì Quân đội và Bình dân học vụ được điểm nhất. Tăng gia sản xuất điểm nhì. Còn về phần các báo chí thì các chú nghĩ thế nào?

Chúng tôi phải nhận rằng báo chí tiến bộ chậm hơn quân đội và nhân dân và kính hứa với Chủ tịch từ nay xin cố gắng hơn nữa.

Lúc ra về chúng tôi đều có cảm tưởng vui mừng là Hồ Chủ tịch ngày nay khỏe hơn và trẻ hơn trước nhiều.

28.

Đâu yêu cha già hơn Nam Bộ?

Tạp chí *Cứu quốc* số đặc biệt về Nam Bộ, ngày 15. 12. 1948

Vì cha

Có những chàng thanh niên:

“Trong những ngày tranh đấu gay go nhất, mấy cán bộ trong khi rời địa điểm một đêm mưa ẩm, đường trơn trượt ở chợ Gạo, vừa đi vừa thì thầm với nhau:

- Phải cụ Hồ biết chúng ta cực khổ vậy chắc cứng mình lắm.
- Cha! Chừng độc lập cụ Hồ vô Nam chắc vui vô phương!
- Một anh im lặng từ nãy, bỗng nói nho nhỏ:
- Nếu không có cụ Hồ, tôi đã không làm cách mạng.

Nước mắt

Cuối năm 1945, từ thủ đô Hà Nội, Hồ Chủ tịch nói trước máy truyền thanh với đồng bào Nam Bộ. Ở chợ Giữa, quận Châu Thành, Mỹ Tho đông đảo người xúm quanh ống phóng thanh. Khi nghe thấy tiếng cụ Hồ nói tất cả đều khóc. Ông Nguyễn Ngọc Sáng, hiện là Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến tỉnh Mỹ Tho, cũng nước mắt ròng ròng.

Khóc vì cảm động quá. Khóc vì yêu Người quá.

Giấy bạc cụ Hồ

Phóng viên báo *Tổ quốc* (cơ quan của Vệ quốc đoàn khu 8) kể chuyện:

Một chiều, quá giang trên một ghe heo, tôi nằm lắng nghe chuyện của mấy người bạn chèo:

- Giấy bạc Việt Nam đã có xài rồi.

- Ở nhưng mà người ta để hình cụ Hồ ở bên góc có hơn không, để chính ngay lần gấp thét gãy nát hết!

Ai yêu Bác Hồ Chí Minh hơn...

Trên một cánh đồng cỏ bao la, một em nhỏ chăn trâu:

- Ai yêu Bác Hồ Chí Minh hơn chúng em nhi đồng...

Hỏi:

- Bác Hồ là ai?

- Bác Hồ là người coi cả nước mình

- Em có thương Bác Hồ không?

- Có chứ. Chẳng nào Bác Hồ vô đây, tui tui biểu tình.

Và trẻ con khắp đồng quê Nam Bộ thuộc lòng bài thơ này của nhà thơ Kiều Mộc:

Nước Việt Nam chúng ta,

Có cụ Hồ Chủ tịch.

Thương nước lìa quê nhà,

Dặm ngàn băng đất khách.

Lặn dạn tóc sương pha,

Sống một đời thanh bạch.

Làm cách mạng tới già...

Xin trình để Cha mừng

Kỷ niệm sinh nhật Hồ Chủ tịch năm nay, 1948, bộ đội chiến khu VIII gửi điện chúc thọ Cụ và:

“Tiện dịp, chúng con xin sơ lược báo cáo: nhờ sự khuyến khích thúc giục của Cha về kinh tế tự túc, chống giặc đói, lập chiến công và đại đoàn kết, từ nửa năm nay, quân đội toàn khu đã:

- Trồng được 865 mẫu lúa, 37 mẫu mì, mía và rau, nuôi được 25.000 con gà, đánh 76.000 kilô cá, tự cung được gần đủ muối và xà bông.

- Trừ được nạn mù chữ cho 95% chiến sĩ.

- Đánh những trận tiêu diệt chiến lớn trên đường Sa Đéc, Vĩnh

Long, diển lại trận Giồng Dứa năm ngoái, trên đường Đông Dương (địa phận Mỹ Tho) ngày 26. 4. 1948, tiêu diệt 16 xe địch.

- Kêu gọi được hơn 600 đồng bào làm đường ôm súng trở về, cứu được hàng ngàn đồng bào ra khỏi vùng luân hãm của giặc, gọi được hơn 100 lính Pháp, Đức, Maroc ra khỏi quân đội thực dân.

Chúng con hết lòng ủng hộ dân, đã được dân thương mến, nuôi mặc vừa đủ.

Xin trình để Cha mừng”.

Người anh hùng Bình Xuyên

Thiếu tướng Dương Văn Dương chỉ huy liên quân Bình Xuyên. Thiếu tướng đã mất. Nhưng tinh thần “anh Ba Dương” thì không bao giờ mất ở người chiến sĩ Bình Xuyên. Khi còn sinh thời, người anh hùng ấy thờ Hồ Chủ tịch như thế nào?

Báo *Yêu nước* (cơ quan của phòng Chính trị liên quân Bình Xuyên) viết:

“Thiếu tướng ngồi, cầm viết chì, tay chống cằm, trước mặt những tấm bản đồ. Thỉnh thoảng, gương mặt tươi lên, hai mắt sáng quắc dưới ánh đèn mờ là khi Thiếu tướng đã tìm được một trận đồ chắc chắn đắc thắng. Đêm đã khuya...”

Thiếu tướng lấy trong túi áo ra một cái ví, rút ra một tấm hình nhỏ xiu, ngắm nghía một lúc rồi lại trịnh trọng bỏ tấm hình vào túi. Tấm hình nhỏ ấy không biết ai đã tặng Thiếu tướng. Mỗi khi gặp bạn chí thân, Thiếu tướng kêu ra một nơi vắng mà nói “Này hình vị Cha già của chúng ta đây: trán cao, mắt sáng, nét mặt hiền từ thiết xứng đáng là Cha già thân mến, người lãnh đạo tối cao cuộc cách mạng. Có Người, ta nhất định thành công...”.

Như núi, như sông

Ngày sinh nhật Hồ Chủ tịch, họa sĩ Diệp Minh Châu, Trưởng ban hội họa khu VIII, trong một lúc cảm xúc, cắn ngón tay lấy máu vẽ hình Cha già giữa một đám nhi đồng, lên tấm lụa. Và nhà thơ Bảo Định Giang làm bài thơ *Cụ Hồ*:

*Chúng con ở bốn phương trời,
Quay về hướng Cụ muôn lời chúc mong.*

*Dài lâu như núi, như sông,
Cụ Hồ sống mãi trong lòng chúng con.*

1946... 1948

1946, đoàn đại biểu Nam Bộ vào Bắc Bộ phủ mừng sinh nhật Hồ Chủ tịch. Đón anh em, mắt Người đầm đìa nước mắt.

1948... Phái đoàn Nam Bộ ra Bắc. Phái đoàn mang bức tranh máu của họa sĩ Diệp Minh Châu và pho tượng bán thân bằng ngà voi của Liên hiệp Công đoàn Nam Bộ dâng Hồ Chủ tịch. Cha già đón phái đoàn, cười hân hoan mỗi chú một chiếc.

Năm trước, nhà nghèo, Cha thương thằng út ốm yếu, sai đẹn.

Năm nay, Cha cười nhìn thằng út, ngày một mập, xứng đáng con Cha.

Duy Phương

29.

Ngày Tết Nguyên đán dương lịch chúng tôi mừng tuổi Hồ Chủ tịch

Báo Cứu quốc số 1140, ngày 10. 1. 1949

“Năm 1949 phải là năm tổng động viên tinh thần và lực lượng của ta, phải là năm thi đua ái quốc toàn dân, toàn diện”

(Lời Hồ Chủ tịch)

Ngày 1. 1. 1949. Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa bước sang năm thứ 5.

Trời đẹp hẳn lên.

Chúng tôi, đại biểu các nhà báo cùng mấy đại biểu Hội Văn hóa Việt Nam đến dinh Hồ Chủ tịch chúc mừng. Lúc chúng tôi đến, đã có mặt đủ các vị Bộ trưởng, Thứ trưởng, đại biểu Quốc hội, các phụ lão và thân sĩ địa phương. Các nhóm nhi đồng nhất định không chịu vắng mặt.

Trong dinh Hồ Chủ tịch, buổi sáng hôm đó không khí tấp nập, ấm áp. Hồ Chủ tịch bận rộn hơn ngày thường. Thời khắc biểu của Cụ thay đổi, dành một phần lớn thì giờ tiếp mọi người. Có lẽ chúng tôi là những người cuối cùng được Cụ tiếp buổi sáng hôm đó.

Câu thứ nhất Cụ hỏi chúng tôi, sau hồi bắt tay thân mật, không để chúng tôi nói một lời:

- Các chú đều mạnh khỏe cả chứ? Sao, chương trình thi đua năm 1949 của các báo thế nào? Của Hội Văn hóa Việt Nam thế nào?

Bị hỏi đột ngột, chúng tôi chưa biết trả lời ra sao và ngược nhìn Cụ, lại nhìn nhau. Cụ mỉm cười không hỏi thêm.

Một người khẽ lên tiếng:

- Thưa Cụ, nhân năm mới dương lịch, chúng tôi đến chúc mừng Cụ... Chưa nói hết câu, Hồ Chủ tịch xoa tay:

- Các chú hay vẽ lắm. Tôi ăn, ngủ, làm việc mạnh khoẻ như thường, cũng như các chú đấy, có khác gì đâu?

Cụ chỉ tay ra ngoài vườn.

Những luống rau xanh tốt chạy dài từ góc vườn đến cổng, gần đó, giàn bí buồng xuống một loạt quả nặng trĩu. Cụ tươi cười nói “Các chú, có chú nào thi đua tăng gia sản xuất với tôi không?”.

Chúng tôi quay lại nhìn Hồ Chủ tịch trong ánh sáng chiếu qua khung cửa sổ phía bên, một khuôn mặt hồng hào, đôi mắt sáng nổi bật lên, nét mặt hiền từ ẩn hiện trong bộ râu đã gần bạc.

Năm mới, chúng tôi không dám phỏng vấn Hồ Chủ tịch. Ai nấy ngồi yên. Có lẽ chúng tôi muốn ngắm Người hơn là muốn nói.

- Các chú không hỏi gì à? Sao, thấy nhà báo hay hỏi lắm cơ mà?

Một anh lên tiếng “Thưa Cụ, chúng tôi mong được biết ý kiến Cụ về tình hình trong và ngoài nước hiện nay”.

- Thì hỏi đi chứ! Cụ vừa cười vừa đáp.

Cuộc chúc mừng năm mới đổi ra cuộc phỏng vấn một cách bất ngờ.

- Thưa Cụ, Liên hiệp quốc từ Mỹ sang Pháp rồi lại từ Ba lê về hồ Thành Công (Lake Success), như vậy, việc bàn bạc sẽ có kết quả gì không?

Hồ Chủ tịch trả lời:

- Địa điểm thì đổi mới luôn, nhưng vấn đề vẫn là cũ, như vấn đề Bá Linh, Pa lét tin...

- Thưa Cụ, tình hình nội chiến Trung Quốc hiện nay gay go. Khi quân Giải phóng chiếm Phụng Thiên và gần đây lấy Từ Châu, Tưởng Thống chế có tuyên bố “Cuộc nội chiến Trung Hoa sẽ giải quyết trong ba tháng”. Cụ có ý kiến gì về chỗ đó?

- Trong lúc chờ đợi kết cuộc, chúng ta hãy cứ tin rằng lời của Tưởng Thống chế sẽ đúng.

- Thưa Cụ, nước Pháp dạo này nguy ngập lắm...

- Phải, nguy ngập lắm, có mấy vấn đề này: tiền sụt giá, công nghệ thiếu than, thiếu nguyên liệu, thương nghệ mua nhiều, bán ít,

tình hình chính trị bấp bênh... từng ấy thứ kết thành cái vòng luẩn quẩn mà nước Pháp không có đường đi ra...

Sau vài giây, Cụ chậm rãi:

- Tình hình thế giới rất lợi cho ta, thời gian cũng lợi cho ta, vì mỗi năm là đưa chúng ta đến gần thắng lợi thêm một đoạn.

Nhưng thời gian và tình hình thế giới mới chỉ là một phần. Một phần nữa là ở sự cố gắng không ngừng của quân và dân ta.

Lát sau Cụ kết luận:

- Bắt đầu từ năm nay, chúng ta bước sang năm 1949. Tương lai cuộc kháng chiến của ta đã trông thấy. Năm 1949 phải là năm tổng động viên tinh thần và lực lượng của ta, phải là năm thi đua ái quốc toàn dân và toàn diện phải là năm chúng ta ráo riết chuẩn bị để giành lấy thắng lợi hoàn toàn.

Hồ Chủ tịch tiếp chuyện chúng tôi rất lâu, Người hỏi chúng tôi rất cặn kẽ về cung cách sinh hoạt của đồng bào ở khắp địa phương. Ngồi lâu, sợ Hồ Chủ tịch bận nhiều việc chúng tôi xin phép ra về với một lời hứa thiết thực “Làm tròn nhiệm vụ nhà báo, ra sức cổ động thi đua ái quốc để năm 1949 là năm chuẩn bị nhảy vọt đến thắng lợi”.

Mỗi lần chúng tôi được đến thăm Hồ Chủ tịch, là mỗi lần chúng tôi chỉ thấy có một sự lạ đặc biệt: Càng ngày Hồ Chủ tịch càng mạnh khỏe thêm. Phải chăng đó là điềm chiến thắng của dân tộc?

PV.

30.

Chớ chủ quan

Báo Cứu quốc số 1172, ngày 21. 2. 1949

Công cuộc kháng chiến của ta tiến bộ mạnh khắp mọi mặt.

Phong trào dân chủ thế giới lên rất cao:

- Phe dân chủ Nhật Bản thắng lợi trong cuộc đại tuyển cử.
- Chính phủ dân chủ Bắc Cao Ly thanh thế ngày càng to.
- Kháng chiến ở Nam Dương lại mạnh mẽ hơn trước.
- Quân giải phóng đại thắng ở Trung Hoa.
- Dân quân Hy Lạp ở xa bên châu Âu, cũng ngày càng phát triển.

Trông thấy rõ như vậy, đồng bào ta rất phấn khởi.

Phấn khởi là phải.

Nhưng chớ vì phấn khởi quá mà *chủ quan*.

Chủ quan là một khuyết điểm rất tai hại.

Chúng ta phải luôn luôn nhớ lời dạy bảo của Hồ Chủ tịch “Càng gần đến thắng lợi càng nhiều sự gian nan”. Chúng ta phải luôn luôn cố gắng, luôn luôn chuẩn bị, luôn luôn trấn tĩnh, luôn luôn đề phòng.

Chính phủ ta nêu lên khẩu hiệu: *Chuẩn bị Tổng phản công*, nghe vậy đồng bào ta rất phấn khởi,

Phấn khởi là phải.

Nhưng có người không hiểu hai chữ *chuẩn bị*. Họ tưởng lầm rằng ta sẽ Tổng phản công nay mai. Họ xoa tay và vui vẻ hô lên “Thôi, Tây chết rồi! Ngày thắng lợi và thái bình đến rồi!”.

Thế là lạc quan tếu. Thế là chủ quan khinh địch, chúng ta phải hiểu rằng: Chính phủ nói:

Chuẩn bị Tổng phản công, chứ chưa nói *Tổng phản công* ngay.

Trong cuộc trường kỳ kháng chiến, từ giai đoạn đầu ta đã phải *chuẩn bị* để bước sang giai đoạn thứ hai.

Nay trong giai đoạn thứ hai, giai đoạn cầm cự, thì chúng ta phải *chuẩn bị* sẵn sàng để bước sang giai đoạn thứ ba, giai đoạn Tổng phản công.

Cuộc *chuẩn bị* phải đủ thời giờ, phải vượt nhiều khó khăn, phải có nhiều công tác. *Chuẩn bị* càng đầy đủ, thì Tổng phản công càng thuận tiện, càng mau thắng lợi. Vì vậy, quyết không nên hấp tấp, vội vã, chủ quan.

Cuộc chuẩn bị cần có 3 điều: thiên thời, địa lợi, nhân hòa.

Nhất là *nhân hòa*.

Muốn cuộc chuẩn bị thêm mau chóng, thì phải làm thế nào?

- Thì cần phát triển mạnh điều kiện *nhân hòa*. Nghĩa là phải đẩy mạnh phong trào *thi đua ái quốc*.

- Thanh niên thi đua nhau tòng quân.

- Bộ đội và dân quân thi đua giết nhiều giặc, lập nhiều chiến công.

- Công nhân thi đua chế tạo súng đạn cho mau, cho nhiều, cho tốt.

- Nhân viên chính quyền thi đua cần, kiệm, liêm, chính.

- Đồng bào hậu phương thi đua tăng gia sản xuất cho nhiều để tự cấp, tự túc và để giúp đỡ bộ đội,...

Nói tóm lại: toàn thể quốc dân phải thiết thực và hăng hái thi đua như Hồ Chủ tịch đã nói trong thơ chúc Tết:

Người người thi đua,

Ngành ngành thi đua

Ngày ngày thi đua.

Như thế thì:

Ta nhất định thắng,

Địch nhất định thua.

CT.¹

1. Hồ Chí Minh Toàn tập, sđd., tập 4, tr. 125 - 127 có giới thiệu bài *Tại sao dân ta đói? Cứu đói phải thế nào?* trên báo *Cứu quốc*, số 105, ngày 30. 11. 1945 tức đã xác nhận bút hiệu CT. này là của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

31. Hồ Chủ tịch gửi khóa Quyết Thắng trường Trần Quốc Tuấn (nhân lễ mở¹ trường Lục quân)

Báo Cứu quốc số 1228, ngày 27. 4. 1949

Đại tướng Tổng Tư lệnh có chuyển lời các chú mong tôi đến thăm. Tiếc vì điều kiện chưa tiện, tôi không đến được. Tuy ở xa nhưng lòng gần, tôi luôn luôn theo dõi sự tiến bộ của các chú.

Các chú học rồi, bây giờ phải hành. Trong lúc hành, phải học thêm mãi.

Nhiệm vụ của các chú là: Giúp đẩy mạnh cuộc cầm cự và chuẩn bị Tổng phản công.

Mong các chú hăng hái thi đua làm tròn nhiệm vụ. Và muốn làm tròn nhiệm vụ thì ngoài kỹ thuật, còn phải giữ vững đạo đức của quân nhân là: trí, nhân, tín, dũng, liêm.

Mấy tháng gần đây, những chú nào lập được công to nhất, sẽ được gặp tôi trước và sẽ được giải thưởng đặc biệt.

Các chú đều gắng lên!

Chào thân ái và quyết thắng.

Hồ Chí Minh

1. Nguyên bản bị mất 2 chữ chưa bổ sung được.

Hồ Chu tịch

GUI KHÓA QUYẾT THẮNG TRƯỜNG

Trần-quốc-Tuân

(Nhà văn - Nhà báo - Nhà nghiên cứu Văn học và Nghệ thuật)

Đại tướng Tổng tư lệnh có chuyển lời các chủ mong lời đến thăm. Tiếc vì điều kiện chưa tiện, lại không đến được. Tuy ở xa nhưng lòng gần, lại luôn luôn theo dõi sự tiến bộ của các chủ.

Các chủ học rồi. Bây giờ phải hành. Trong lúc hành, phải học thêm mãi.

Nhiệm vụ của các chủ là : giúp đỡ mạnh cuộc cầm cự và chuẩn bị tổng phản công.

Mong các chủ hăng hái thì đua làm tròn nhiệm vụ. Và muốn làm tròn nhiệm vụ thì ngoài kỹ thuật, còn phải giữ vững đạo đức của quân nhân là : trí, nhân, tín, dũng, liêm.

Mẫu tháng gần đây, những chủ nào lập được công to nhất, sẽ được gặp lời trước và sẽ được giải thưởng đặc biệt.

Các chủ đều gắng lên.

Chào, thăm ái và quyết thắng

Hồ-chí-Minh

32.

Đêm trăng Hồ Chủ tịch đi thuyền thăm mặt trận

Báo Cứu quốc Chi nhánh Liên khu IV số 3, ngày 19. 5. 1949

Đêm rằm tháng giêng, Hồ Chủ tịch cùng các nhân viên tùy tùng đi thăm mặt trận X gần sông. Sông chảy qua vị trí địch. Cụ ngồi trên một chiếc thuyền con. Đằng sau là thuyền của ban chỉ huy, vài nhà báo và đội vệ binh.

Tối giữa sông, Hồ Chủ tịch ra lệnh dừng thuyền lại. Cụ nói chuyện với ban chỉ huy và dặn đi dặn lại: cần phải ưu đãi tù binh và những ngụy binh chạy sang hàng ngũ ta, đối với bộ đội phải thưởng phạt công minh, phải thi đua đánh mạnh và lập công, v.v... rồi Cụ quay nhủ chúng tôi “Các nhà báo phải hiểu quân sự, cái gì bí mật thì đừng đăng, các chú hay phạm điều ấy lắm”.

Gần khuya, trăng lạnh sương nhiều. Các vị trí địch bị màn sương bao phủ. Đoàn thuyền lại thông thả trở về. Nhìn trăng, Hồ Chủ tịch đọc:

Kim dạ nguyên tiêu nguyệt chính viên,

Xuân giang xuân thủy tiếp xuân thiên.

Yên ba thâm xứ đàm quân sự,

Bán dạ quy lai nguyệt mãn thuyền.

Cụ đọc xong ông Xuân Thủy nói:

“Thưa Cụ, xin Cụ cho phép dịch nôm để đăng báo”.

Cụ bảo “Trong câu thứ hai có “Xuân thủy” vậy Xuân Thủy dịch đi!”.

Ông Xuân Thủy dịch như sau:

DÊM TRĂNG HỒ CHỦ-TỊCH

ĐI THUYỀN THĂM MẶT TRẬN

Đêm rằm tháng giêng, Hồ Chủ-Tịch cùng các nhân viên tùy tùng đi thăm mặt trận X gần sông. Sông chảy qua vị trí địch. Cụ ngồi trên một chiếc thuyền con. Đứng sau là thuyền của ban chỉ huy, vài nhà báo và đội yê binh.

Tới giữa sông, Hồ chủ-Tịch ra lệnh dừng thuyền lại. Cụ nói chuyện với ban chỉ huy và dặn dặt lại: cần phải chú ý đến địa hình và những nguy hiểm chạy sang hàng ngũ ta; đối với bộ đội phải thưởng phạt công minh; phải thi đua đánh mạnh và lập công v.v., rồi cụ quay nhìn chúng tôi: "Các nhà báo phải biểu quán sự, cái gì bí mật thì đừng đăng, các chú hay phạm điều ấy lắm."

Gần khuya, trăng lạnh sương mù. Các vị trí địch bị màn sương bao phủ. Đoàn thuyền lại thả g thả trở về. Nhìn trăng, Hồ chủ-Tịch đọc:

«Kim dạ nguyên tiêu nguyệt chính viên»

Xuân giang xuân thủy tiếp xuân thiên.

Yên balthâm xứ đàm quân sự.

Bán dạ quy lai nguyệt mãn thuyền.»

Cụ đọc xong ông Xuân Thủy nói:

— Thưa Cụ, xin Cụ cho phép dịch nôm đăng báo.

Cụ bảo: Trong câu thứ 2 có »Xuân Thủy» vậy Xuân Thủy dịch đi.

Ông Xuân Thủy dịch như sau:

Rằm xuân, trăng đẹp, trăng tươi,

Sông xuân nước lầu màu trời toan xuân

Giữa giường bàn luận việc quân.

Khuya về bát ngát trăng huyền đầy thuyền.

Mọi người đều vỗ tay khen dịch mau.

P. V.

LỜI HỒ CHỦ-TỊCH

Người người thi đua

Ngành ngành thi đua

Ngày ngày thi đua

Rằm xuân, trăng đẹp trăng tươi,
Sông xuân nước lẫn màu trời thêm xuân.
Giữa dòng bàn luận việc quân,
Khuya về bát ngát trăng ngân đầy thuyền.
Mọi người đều vỗ tay khen dịch mau.

PV.

33.

Hồ Chủ tịch tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc

Báo *Cứu quốc* Chi nhánh Liên khu IV số 3, ngày 19. 5. 1949
(Số đặc biệt kỷ niệm ngày sinh của Hồ Chủ tịch)

Chúng tôi đi dự Hội nghị Văn hóa toàn quốc họp ở Thủ đô 1946. Trong chương trình thấy có nói rằng Hồ Chủ tịch sẽ đến khai mạc hội nghị. Anh em Trung Bộ từ ngày cách mạng đến nay làm thơ về Cụ, viết tùy bút về Cụ, bàn luận, suy tưởng về Cụ, nhưng đã ai được thấy Cụ đâu!

Đã thế những người ở Bắc vào, lại tả nào Cụ thế này, nào Cụ thế khác. Người bảo "*Cụ có cái răng gãy*", Người bảo "*Mắt Cụ có hai con người*", Người bảo "*Cụ nói tiếng Nghệ*". Chúng tôi muốn tìm hiểu chính sách, thân thế, tâm hồn Hồ Chủ tịch đã đành, chúng tôi lại muốn biết cả những điều tỉ mỉ vụn vặt về hình dáng của Cụ nữa. Thành ra anh em Trung Bộ lúc bấy giờ, lại có một ý định táo bạo hơn: xin yết kiến Hồ Chủ tịch. Chắc là được, vì thế nào mà Cụ chả cho. Chúng mình là Trung Bộ, Nam Bộ ở xa, nên chắc rằng Cụ rất yêu mình.

Đến Hà Nội, đang lúc xảy ra chuyện Hải Phòng! Tin tức chiến sự ở Cảng dồn dập về. Người tản cư ở Cảng dồn dập tới. Sắp đánh nhau mất thôi! Có người đã báo tin:

Hội nghị sẽ họp một ngày.

Cụ sẽ không đến! Còn thăm Cụ nhất định là không được rồi!

Không nói được sự buồn, chán của anh em lúc ấy. Nhưng còn nước còn tát, chưa có tin gì chính thức, thì chắc là tin nhầm, anh em lại gắng lòng chờ.

Sáng mai hội nghị!

Hơn 300 con người ngồi chật ních Nhà hát lớn!

Xôn xao bàn tán về chuyện Hải Phòng, thăm thì nhỏ to về chuyện Cự đến hay không đến! Thì ra anh em ở Bắc cũng nhiều người chưa thấy mặt Cự bao giờ.

Nhưng nhất là anh em mong thấy mặt Cự hôm nay giữa hai cái không khí căng thẳng của Hải Phòng và cởi mở của Hội nghị.

Chờ đợi, nhón nháo, đợi chờ...

Có tiếng xe đến bên ngoài! Có tiếng giày hấp tấp chạy trên các thềm. Tiếng kèn thổi gấp, Tiếng súng bông lên chào...

Thôi Cự đến rồi. 300 con người ở trong phòng quay hẳn đầu lại. Ghế kêu lên răng rắc.

Nhưng chỉ là cụ Huỳnh.

Phòng lại bắt đầu chờ, nhưng lần này im lặng hơn...

Bỗng xe lại ồ, kèn lại thổi... Tiếng người bên ngoài lại ồn ào... Lần này Cự đến thật. Lặng lẽ hơn lần trước, 300 con người đứng lên từ từ quay về sau. Kìa, Cự đang nhanh nhẹn đi vào, giữa hai dãy ghế, quay qua bên tả bên hữu, chào tất cả mọi người. Lên đến hàng đầu, dãy các quan khách, Cự đưa tay bắt từng người. Chúng tôi nín thở theo dõi Cự từng cử chỉ một. Vị Chủ tịch một nước đó sao? Sao mà giản dị hiền hành đến thế! Nhưng quả thật là cụ Hồ rồi. Có một cái gì tao nhã, thanh đạm, một cái gì phương Đông, bao tỏa ra khắp gian phòng. Lòng chúng tôi dịu dịu nhẹ. Chuyện Hải Phòng, sao mà xa! Đó chỉ là tiếng ồn nhột nhật của xe cộ bên ngoài.

Ban tổ chức báo tin: Hồ Chủ tịch lên khai mạc. Những người ở các hàng ghế sau đã vội nhón chân, nhồm người... Bỗng nhiên tôi đâm ghét những người bước lên diễn đàn, mặt vênh vênh, dáng lắc lắc. Mấy người ấy đến đây, để học lấy cách đi của Cự. Kìa sao mà hiền hậu đến thế! Có một cái gì trang trọng làm ta mến kính, nhưng cũng có một cái gì hồn hậu, làm ta thương thương.

Cự bắt đầu nói. Lời giản dị. Giọng khàn khàn. Thỉnh thoảng Cự dừng lại ho se se! Không phải là một bài diễn văn! Chỉ là một câu chuyện thân mật trong gia đình... Anh em không cần ngồi nghiêm nữa. Có người đã xoè quạt ra quạt! Có người đã châm thuốc

hút. Không khí càng thân mật, nhất là lúc¹ Cụ nói qua chủ nghĩa tả thực.

Cụ đang nói “Chúng ta phải theo chủ nghĩa tả thực, chứ Tây gọi là...”

Bỗng cụ quên. Quay xuống thính giả Cụ hỏi với:

“Gọi là Réalisme phải không nhỉ?”.

- Vâng.

Cả phòng đáp lại, và cả phòng đều muốn xích gần tới trước. Quên một chữ Pháp thông thường, và lại hỏi cả những người đến để nghe mình dạy bảo! Thành thực bao nhiêu. Thì ra con người này, đã biết thông hàng chục thứ tiếng nước ngoài, đã viết những quyển sách bằng tiếng Pháp được hoan nghênh đặc biệt, vẫn suy nghĩ bằng tiếng Việt Nam, diễn đạt bằng lời chữ Việt Nam. Chúng tôi càng kính trọng Cụ thêm ở cái quên chữ ngoại quốc ấy.

Vẫn ở đoạn nói về tả thực, Cụ bảo “Năm ngoái, tôi có đi xem phòng triển lãm. Thấy có những bức tranh đàn bà ở trường.

Đàn bà ở trường thì cũng nên vẽ đấy những để lúc khác thì hơn. Bây giờ đang nạn đói kia mà!”.

Cả phòng cười ồ lên!

Cụ tiếp tục diễn thuyết. Anh em yên lặng nghe. Tôi thấy ầm cúng, tôi thấy đầy đủ. Chung vui ở đây, sao còn mong gặp riêng ở đâu. Mà cụ Hồ gặp riêng ở phòng khách cũng chỉ là cụ Hồ ở đây thôi, cũng giản dị, hiền lành, thân yêu đến thế...

Tình thế bây giờ lại chưa biết sẽ bùng nổ chiến tranh lúc nào. Thì giờ của Cụ quý từng phút. Cụ đến đây là quá lắm rồi. Sao còn có ý định đến yết kiến làm mất thì giờ Cụ nữa?

Tất cả anh em Trung Bộ đều nghĩ thế. Và biết rằng, chỉ gặp Cụ ở đây thôi, chúng tôi càng chăm chú vào Cụ hơn. Nhìn từng dáng điệu, lắng từng câu nói...

1. Nguyên bản in là “nhất lúc”, có chỗ tối nghĩa, ngờ là “nhất là lúc” bị in sót, đây đính lại như trên.

1949. Đã ba năm qua. Hình ảnh ấy vẫn còn rõ ràng. Giờ phút này đang viết đây, tôi như thấy Cụ ở trước mặt. Mà tất cả ai ai, ngày sinh nhật này cũng thấy Cụ trước mặt. Dù chưa gặp Cụ, dù chưa đọc bài văn nào tả Cụ bao giờ. Bởi vì Cụ Hồ không phải là một Người chúng ta cần gặp, hay được nghe tả mới thấy. Cụ như một thứ tinh thần, một luồng tình cảm bàng bạc trong không gian. Cái mơ hồ bàng bạc ấy ta hấp vào lòng, sẽ tạo thành một hình ảnh rất rõ ràng, rất thân yêu “Ông Cụ”.

Một người đi dự Hội nghị

34.

Nhân sĩ Thủ đô chúc thọ Hồ Chủ tịch*Báo Cứu quốc* Chi nhánh Thủ đô số 1, ngày 19. 5. 1949

LTS. Trong khi chúng tôi sửa soạn số báo đặc biệt để dâng Hồ Chủ tịch, các giới đồng bào nội, ngoại thành có gửi về Tòa soạn rất nhiều thư từ, thơ ca kính chúc Người. Khuôn khổ tờ báo không cho phép chúng tôi làm vừa ý mọi người.

Chúng tôi xin đăng dưới đây nguyên văn bài chúc từ của cụ Phú Khê, một vị lão thành nhân sĩ Hà Nội trước đây đã có đăng nhiều thơ ca kháng chiến trên các báo *Thủ đô* và *Tín tức*.

Hồ Chủ tịch sinh nhật chúc từ

*Việt Nam Chủ tịch Hồ Chí Minh,
Lục thập niên tiền bất thế sinh.
Hong Lam cách mệnh phát tường địa,
Tú dục kỳ chung thử kết tình.*

*Cứu quốc tâm mang hải dục điền,
Thiên hà nhất vãn tẩy tinh chiêm.
Á Âu phản đế tân khai lộ,
Lãnh đạo toàn dân vãng trục tiền.*

*Kháng chiến đương kim lực chính cường,
Khải hoàn nhật cận thảo hoa hương.
Thủ đô hoan hỉ nghinh¹ sơ độ,
Giao hưởng thiên biên hiến thọ trường.*

1. *Nghinh*: nguyên bản chữ Hán là “phùng” (gặp).

NHAN SI THU DO chúc thọ Hồ chủ tịch

L.T.S: Trong khi những tôi vâng sự chỉ đạo đặc biệt đề nghị Hồ chủ tịch, các giới đồng bào, ngoại thành có gửi về Tòa soạn rất nhiều thư từ, thơ ca kính chúc Người. Khứa khổ từ báo không cho phép chúng tôi làm vồn ỹ mọi người. Chúng tôi xin đăng dưới đây nguyên văn bài chúc từ của cụ Phú Khê, 1 vị lão thành nhân sĩ Hà nội trước đây đã có đóng nhiều thơ ca kháng chiến trên các báo Thủ Đức và Tin Tức.

Hồ chủ tịch sinh nhật chúc từ

Việt Nam Chủ tịch Hồ Chí Minh
Lục thập niên tiền bất thế sinh.
Hồng Lam cách mệnh phát
tướng địa,
Tứ đức, kỳ chung thủ kết tinh.
Cứu quốc tâm mang hải đức diên.
Thiên hà nhất văn tầy tinh chiến.
Á. Âu phân để tân khai lộ.
Lãnh đạo toàn dân vãng trực tiền.
Kháng chiến đường kim lực
chính cường,
Khải hoàn nhật càn thảo hoa
hương.
Thủ đô hoan hỉ nghinh sơ-độ.
Giao hưởng thiên biên hiển thọ-
trường.
Thủ đô, Hà Khẩu phước, dãi
PHÚ KHÊ KÍNH CHÚC

Chúc mừng sinh nhật Hồ chủ tịch

Chủ tịch Việt - Nam Hồ - chí -
Minh
Sáu mươi năm trước ứng thời
sinh.
Vốn là Cách mệnh bao nung đức
Khí tốt Lam Hồng đã kết tinh.
Cứu nước lòng toàn lập biên
xanh
Nên sông rửa sạch vết hời tanh.
Con đường phân để thành thềm
mới,
Địa đất toàn dân tiến bước
nhành.
Kháng chiến ngày nay sức đã
hăng
Khải hoàn đức đã có hoa mừng.
Thủ đô vui vẻ ngày Sơ-độ (1)
Cùng hưởng biên giới chúc
chén dâng.

(1) Sơ-độ là sinh nhật;

越南主席胡志明
鴻益革命地
救國心忙海歎烟
亞歐反帝新開路
抗戰當今力正強
首都歡喜逢初度

胡主席生日祝詞

六十年前不世生
秀毓奇鐘以結晶
天河一挽洗腥脛
領導全民往空前
凱還日近竹巷香
遙向天边獻九觴
河內河口坊良富溪敬祝

Thủ đô Hà Khẩu phường dân Phú Khê kính chúc¹

Chúc mừng sinh nhật Hồ Chủ tịch

Chủ tịch Việt Nam Hồ Chí Minh

Sáu mươi năm trước ứng thời sinh.

Vốn lò Cách mạng bao nung nấu,

Khí tốt Lam Hồng đã kết tinh.

Cứu nước lòng toan lấp biển xanh,

Non sông rửa sạch vết hôi tanh,

Con đường phản đế thênh thênh mới,

Đi dắt toàn dân tiến bước nhanh.

Kháng chiến ngày nay sức đã hăng,

Khải hoàn giục giã cỏ hoa mừng.

Thủ đô vui vẻ ngày Sơ độ*

Cùng hưởng bên giờ chuốc chén dâng.

*** Phụ:**

**Điện văn của các nhà trí thức Thủ đô
chúc thọ Hồ Chủ tịch**

Báo *Cứu quốc* Chi nhánh Thủ đô số 9, ngày 17. 6. 1949

Nhân dịp ngày lễ sinh nhật của Chủ tịch, chúng tôi xin trân trọng và thành thật kính chúc Chủ tịch được luôn luôn mạnh khỏe để lãnh đạo cuộc kháng chiến của toàn dân.

Chúng tôi rất lấy làm tiếc không được ở ngoài để hưởng không khí tự do và chia nỗi gian lao cùng sự hăng hái với các chiến sĩ. Nhưng bị ở vùng địch tạm chiếm, chúng tôi hơn ai hết thấy rõ dã tâm của bọn thực dân định dùng người Việt giết người Việt và hơn ai hết chúng tôi được thấy rõ sự thối nát xấu xa của lũ Việt gian bán nước.

1. Dân phường Hà Khẩu Thủ đô Hà Nội là Phú Khê kính chúc (nguyên bản bài báo không thấy dịch câu này).

* Sơ độ là sinh nhật.

Chúng tôi rất tin tưởng ở sự thành công rực rỡ trong một ngày gần đây của cuộc tranh đấu giành độc lập và thống nhất thật sự cho Tổ quốc do Chủ tịch và Chính phủ lãnh đạo.

Trí thức Thủ đô

35.

Việt kiều ở Nam Mỹ chúc mừng sinh nhật Hồ Chủ tịch

Báo Cứu quốc Chi nhánh Thủ đô số 6, ngày 7. 6. 1949

Việt kiều ở Nam Mỹ vừa gửi một bức điện văn sau đây về nước chúc mừng Hồ Chủ tịch nhân ngày lễ kỷ niệm sinh nhật Người:

Thưa Cụ,

Hôm nay, ngày 19. 5, sau khi làm lễ sinh nhật của Cụ, chúng tôi, đàn con xa Tổ quốc, gửi về lời kính chúc Cụ sống lâu và nhiều sức khỏe để chỉ huy cuộc kháng chiến đến thắng lợi cuối cùng và đưa dân tộc tới độc lập thống nhất thực sự. Một lần nữa chúng tôi xin luôn luôn xiết chặt hàng ngũ sau lưng Chính phủ và ủng hộ triệt để Chính phủ kháng chiến đến ngày độc lập hoàn toàn và thực sự.

Chúng tôi nhận rõ rằng độc lập dành được do sức chiến đấu của toàn thể quốc dân mới là thực sự còn độc lập mà bọn thực dân bố thí cho bọn bù nhìn bán nước Bảo Đại, Nguyễn Văn Xuân là giả hiệu.

- Việt Nam Dân chủ Cộng hòa muôn năm!
- Hồ Chủ tịch muôn năm!
- Đả đảo chính phủ bù nhìn Bảo Đại!

Thay mặt Việt kiều Nam Mỹ
Nguyễn Đắc Bàng

36.

Cha già với Thủ đô*Báo Cứu quốc* Chi nhánh Thủ đô số 12, ngày 28. 6. 1949

Hồ Chủ tịch viết thư cho anh chị em Thủ đô chúng mình. Tự tay Người đánh máy lấy. Xếp đặt rõ ràng. Cẩn thận từ nét phẩy, dấu chấm. D và Gi đều thay bằng chữ Z. Chữ ký chân phương bên cạnh dấu đỏ, vuông và nhỏ. Ngày tháng ghi dưới thư, góc bên trái.

Thư của Người không thể bao giờ lẫn với thư khác.

Người viết cho chúng ta “với tất cả tấm lòng thương xót, yêu mến và chắc chắn”.

Thương xót, vì Người biết đồng bào Thủ đô “hy sinh đau đớn, cực khổ nhiều hơn hết”, vì Người “luôn luôn nhớ đến anh chị em ruột thịt đang tranh đấu hết sức gay go”.

Yêu mến, vì Người nhận thấy đồng bào Thủ đô “đang nêu gương dũng cảm cho toàn quốc”, đồng bào “trung thành, gan góc, kiên quyết hơn hết”.

Người tin chúng ta, tin đồng bào Thủ đô “dù gian nan khó nhọc mấy cũng quyết đánh tan lũ thực dân và bù nhìn”.

Người chắc chắn: thắng lợi sẽ không xa.

Bằng những lời lẽ giản dị, thân mật, Người khuyên bảo chúng ta như Cha hiền dạy con thảo.

Hồ Chủ tịch thương chúng ta, yêu chúng ta, tin chúng ta.

Vậy chúng ta phải làm gì? Để xứng đáng với lòng yêu, thương của Người, với sự tin cậy của Người?

Người thường nói: món quà được Người quý là báo cáo thành tích thi đua.

Người đặc biệt chú ý đến công việc thi đua. Người căn dặn chúng ta phải thi đua.

Chúng ta tuân theo lời Người, thi đua cho kháng chiến chóng thắng lợi, kiến quốc chóng thành công. Già, trẻ, gái, trai đều thi đua. Thi đua cá nhân với cá nhân, gia đình với gia đình, ngành này giới này với ngành khác, giới khác. Thi đua với Sài Gòn, Chợ Lớn, Huế, Hải Phòng.

Người theo dõi chúng ta từng bước tiến, khuyến khích chúng ta từng việc làm. Người mong chúng ta cố gắng.

Chúng ta tuân theo ý Người “trước đã cố gắng, nay cố gắng thêm, trước đã đoàn kết, nay đoàn kết hơn, tìm mọi cách để phá hoại giặc, giúp chiến sĩ ta”.

Để rồi, một ngày không xa, chúng ta sẽ được vinh dự kính dâng món quà mà Người quý nhất trong đời.

Là “Tổng phản công thắng lợi”.

Là “Thủ đô hoàn toàn giải phóng”.

Khuất Duy Tiến

37.

**Đồng bào Lạng Sơn thực hiện quân dân nhất trí
đã được Hồ Chủ tịch gửi thư khen ngợi**

Báo Cứu quốc số 1316, ngày 9. 8. 1949

Hồ Chủ tịch vừa gửi bức thư sau đây khen ngợi đồng bào Lạng Sơn đã nỗ lực phối hợp cùng bộ đội chiến đấu trong những trận tấn công địch vừa rồi ở Lạng Sơn:

Đồng bào yêu quý,

Trong những trận ta tấn công giặc vừa rồi, đồng bào đã ra sức giúp đỡ bộ đội về mọi mặt, như dò tin tức địch, vận tải lương thực, v.v...

Thế là đồng bào đã thực hiện “Quân dân nhất trí”. Thế là đồng bào đã trực tiếp tham gia đánh giặc và vì thế mà ta đã thắng trận vẻ vang.

Vậy tôi rất vui lòng thay mặt Chính phủ gửi lời thân ái khen ngợi đồng bào.

Ngày nay, đồng bào cả nước đang hăng hái thi đua ái quốc để đẩy mạnh cuộc cầm cự, chuẩn bị Tổng phản công. Tôi mong rằng đồng bào Lạng Sơn đã cố gắng nay lại cố gắng hơn nữa, để tranh lấy địa vị vẻ vang trong sự thực hiện khẩu hiệu.

“Tất cả để chiến thắng”.

Ngày thành công sắp đến.

Đồng bào gắng tiến lên!

Chào thân ái và quyết thắng.

Hồ Chí Minh

38.

Hồ Chủ tịch gửi thư khen đồng bào xã Dân Chủ Thái Nguyên đã bán gạo rẻ cho bộ đội

Báo Cứu quốc số 1317, ngày 10. 8. 1949

Gửi đồng bào xã Dân Chủ (nhờ Ủy ban Kháng chiến Hành chính tỉnh Thái Nguyên chuyển).

Tôi rất vui lòng thay mặt Chính phủ gửi lời khen ngợi đồng bào xã Dân Chủ, đặc biệt là cụ Hà Trọng Mậu, ông Nguyễn Văn Cung, bà Hà Thị Hội đã xung phong thi đua bán gạo rẻ cho bộ đội.

Bộ đội ta thì sẵn sàng hy sinh xương máu để giữ gìn Tổ quốc, bảo vệ đồng bào.

Đồng bào thì thi đua tăng gia sản xuất, giúp đỡ bộ đội cho no ấm để giết giặc lập công.

Thế là “Quân dân nhất trí”.

Đồng bào xã Dân Chủ đã hiểu rõ chân lý ấy và đang thực hiện khẩu hiệu: Tất cả để chiến thắng. Thế là rất tốt.

Tôi mong rằng đồng bào toàn tỉnh nhà sẽ hăng hái thi đua với đồng bào xã Dân Chủ và tỉnh Thái Nguyên sẽ tranh được một địa vị danh dự trong cuộc thi đua này.

Chào thân ái và quyết thắng.

Hồ Chí Minh

HỒ CHU TỊCH
GU' I THU' KHEN
DỒNG BẢO XÃ DÂN-CHỦ
(THÁI - NGUYÊN)
ĐÃ BÁN GẠO RẺ CHO BỘ ĐỘI
GỬI DỒNG BẢO XÃ DÂN-CHỦ

(Nhờ U.B.K.C.H.C. tỉnh Thái-nguyên chuyển)

Tôi rất vui lòng thay mặt Chính phủ gửi lời khen ngợi đồng bảo xã Dân-chủ, đặc biệt là cụ Hà-trọng-Mậu, ông Nguyễn-văn-Chung, bà Hà-thị-Hội đã xung phong thi đua bán gạo rẻ cho bộ đội.

Bộ đội ta thì sẵn sàng hy sinh xương máu để giữ gìn Tổ quốc, bảo-vệ đồng bào.

Đồng bào thì thi đua tăng gia sản xuất, giúp đỡ bộ đội cho no ấm để giết giặc lập có j.

Thế là « quân dân nhất trí ».

Đồng bảo xã Dân-chủ đã hiểu rõ chân lý ấy và đang thực hiện khẩu hiệu : Tất cả để chiến thắng. Thế là rất tốt.

Tôi mong rằng đồng bảo toàn tỉnh nhà sẽ hăng hái thi đua với đồng bảo xã Dân-chủ và tỉnh Thái-nguyên sẽ tranh được một địa vị danh dự trong cuộc thi đua này.

Chào thân ái và quyết thắng.

Hồ - chí - Minh

39.

Ông Phó Thủ tướng Phạm Văn Đồng chính thức nhận chức

Báo Cứu quốc số 1320, ngày 13. 8. 1949

“Anh em sẽ đồng tâm hiệp lực làm việc với chú
Đồng đẩy mạnh cuộc chuẩn bị Tổng phản công, hoàn
thành sự nghiệp kháng chiến kiến quốc”

(Lời Hồ Chủ tịch trong dịp lễ tựu chức
của ông Phó Thủ tướng)

Tại dinh Chính phủ, ông Phạm Văn Đồng đã chính thức nhận chức Phó Thủ tướng trước mặt đông đủ Hồ Chủ tịch, các vị đại biểu Quốc hội, các vị Bộ trưởng và Thứ trưởng.

Buổi ấy, phòng họp tươi hân lên. Những khẩu hiệu kháng chiến mới tinh. Khẩu hiệu “Hoan nghênh Phó Thủ tướng Phạm Văn Đồng” đã làm cho nhiều người chú ý nhất. Những bình hoa xinh xắn nở nụ cười. Bàn thờ Tổ quốc, đỉnh trầm quyện khói, lá quốc kỳ dài rộng từ trên cao thả xuống cùng với bức chân dung lộng lẫy của Hồ Chủ tịch.

Cả một không khí tung bừng và trang nghiêm. Ngoài hành lang, mọi người hớn hỏ, tíu tít như dân quân bắt được súng.

Đúng 11 giờ, Hồ Chủ tịch tới. Người nom khỏe và mập hơn lên. Đi qua rặng vườn hoa. Người nhanh nhẹn bước vào phòng họp rồi những hồi ân cần thăm hỏi của các vị Bộ trưởng, Thứ trưởng và Quốc hội.

Thân mật bắt tay từng người xong, Người cùng các vị an tọa xung quanh chiếc bàn rộng chạy dài giữa gian phòng.

Buổi lễ bắt đầu.

Trong không khí trang nghiêm, lặng lẽ, thoang thoảng mùi trầm, Hồ Chủ tịch - chủ lễ - trình trọng tuyên bố việc ông Phạm Văn Đồng được Chính phủ cử chức Phó Thủ tướng trong Chính phủ.

Ông Đồng đứng lên nhận chức. Ông vẫn như xưa: nước da ngăm đen, nét mặt cương nghị, giọng nói trang nhã, khoan thai.

“Tôi, Phạm Văn Đồng được cụ Chủ tịch và Quốc hội cử giữ chức Phó Thủ tướng Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Trước bàn thờ Tổ quốc và quốc kỳ,

Trước mặt Chủ tịch Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Quốc hội và Chính phủ,

Tôi xin thề:

Đem hết tài năng để làm tròn nhiệm vụ, trung thành với Tổ quốc, Quốc dân và Chính phủ”.

Trong phòng họp mọi người đầy niềm tin tưởng mạnh mẽ vào tài đức của vị Phó Thủ tướng đầu tiên của nước nhà.

Niềm tin tưởng đó đã biểu lộ rõ rệt trong mấy lời phát biểu của vị đại biểu Quốc hội:

“Việc này rất đáng mừng. Trong khi toàn dân cần phải kết chặt thành một khối để đối phó với tình hình đang biến chuyển mau lẹ, được tin có người xứng đáng, đỡ một phần gánh nặng cho Hồ Chủ tịch, toàn dân sẽ hết sức vui mừng”.

Tiếp lời vị đại diện Quốc hội, cụ Bộ trưởng Bộ Nội vụ tỏ lời hoan nghênh ông Phó Thủ tướng mới “Công đức của ngài được giang sơn ghi tạc: đã dự vào cuộc lãnh đạo mặt trận giải phóng, đi từ hai bàn tay trắng gây được sự nghiệp ngày nay. Ngài là một chiến sĩ có tài đức, tuổi tuy ít nhưng tài lãnh đạo không kém lão thành. Sau Tổng khởi nghĩa ngài đã giữ chức Bộ trưởng Bộ Tài chính, rồi sang Pháp thay mặt quốc dân. Kháng chiến bùng nổ, Ngài đã đại diện cho Chính phủ tại miền Nam nước Việt, lãnh đạo anh em địa phương tổ chức kháng chiến”.

Phác qua trong vài nét những hoạt động của ông Đồng trong công cuộc tranh đấu giải phóng dân tộc, cụ Bộ trưởng đã làm cho mọi người thấy rõ, với tài đức, với mọi cố gắng, hy sinh, ông Đồng rất xứng đáng với nhiệm vụ mới. Cuối cùng cụ không quên tỏ lòng tin tưởng vào vị Phó Thủ tướng mới và “hứa sẽ hết sức cộng tác với ông để đưa nước Việt Nam tới vinh quang”.

Cơ quan, trung ương, tuyên truyền kháng chiến
của Tổng bộ Việt-minh (trong Mặt Liên Việt)

XUẤT BẢN HÀNG NGÀY **CÓ NHIỀU CHỖ NHANH**

Chủ nhiệm: **XUAN-THUY**

**ngày vì đại của lịch sử đã đưa
đàn ta lên con đường đấu tranh
để giải phóng hoàn toàn**

ÔNG PHÓ THỦ TƯỚNG PHẠM - VĂN - ĐỒNG

CHÍNH THỨC NHẬN CHỨC

**« Anh em sẽ đồng tâm hiệp lực làm việc với chủ Đồng đầy mạnh cuộc
chuẩn bị Tổng phản công, hoàn thành sự nghiệp kháng chiến kiến quốc »**

Tại dinh Chính phủ, ông Phạm-văn-Đồng đã chính thức nhận chức Phó Thủ tướng trước mặt đông đủ Hội Chủ tịch, các vị đại biểu Quốc hội, các vị bộ trưởng và trưởng.

Ruồi ấy, phòng họp trở nên ồn ào. Những khẩu hiệu kháng chiến mới tinh. Khẩu hiệu: « Hoàn nguyên, Phó Thủ tướng Phạm-văn-Đồng » đã làm cho nhiều người chú ý nhất. Những tiếng hoan hô.

Đúng 11 giờ, Hội Chủ tịch Việt Nam họp khóa và mời ban hành. Di qua rừng vườn học. Người anh hùng của dân tộc đã ra những lời an ủi lớn.

(Lời đề Chủ tịch trong dịp lễ trao chức của ông Phó Thủ tướng và Quốc hội.)

Thân mật bắt tay từng người xong, Người cũng các vị an tọa xung quanh chiếc bàn rộng chạy dài giữa gian phòng.

Phải là bất đầu.

Trong không khí trang nghiêm, lặng lẽ, thoáng thoáng mùi thơm, Ông Chủ tịch đã việc ông Phạm-văn-Đồng được Quốc hội cử giữ chức Phó Thủ tướng trong Chính phủ.

Ông Đồng đứng lên nhận chức. Ông vẫn như xưa: nước da ngăm đen, nét mặt cương nghị, giọng nói trong trẻo, khoan thai.

**16 KIỂU RÀO MỚI Ở PHÁP VỀ
NGUYỄN VỚI
HỒ CHU TỊCH**

**CÙNG SÁT CÁN VỚI ĐỒNG ĐÀO TRONG
CUỘC: KHANG CHIẾN VÀ KIẾN QUỐC**

Nghệ-an. — 16 kiểu báo với đồng bào trong cùng quốc.

thành, huyện Hương-Nguyên. Những khẩu báo này với đầy đủ viết những giọng thơ sáo đây gửi tới Hội Chủ tịch.

**HỘI SINH VIÊN THE GIỚI
gửi sinh viên Việt-nam**

Hội Sinh-viên Thế giới gửi lời chúc một tuần lễ Sinh-viên Quốc tế từ ngày 10 đến 17-11-49. Hội sẽ phát hành

đến hai anh Nguyễn-văn-Huỳnh và Đỗ-thị-Phước làm phó trưởng đoàn. Đoàn đại biểu Việt-nam trình bày

**CẨM HỒN
GIAC PHAP BAT**

Phó Thủ tướng

« Tôi, Phạm-văn-Đồng được ủy Quốc tịch và Quốc hội cử giữ chức Phó Thủ tướng Chính phủ Việt-nam Dân chủ Cộng hòa »

Trước bàn thờ Tổ quốc và quốc kỳ:

Trước mặt Chủ tịch Chính phủ Việt-nam Dân chủ Cộng hòa, Quốc hội và Chính phủ:

Tôi xin thề:

Đem hết tài năng để làm trọn nhiệm vụ, trung thành với Tổ quốc, Quốc dân và Chính phủ.

Ngày 17-11-49, tại Hà Nội.

Đến lượt Đại tướng Tổng tư lệnh kiêm Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, thay mặt toàn thể quân đội và dân quân chúc mừng ông Phó Thủ tướng:

“Với thắng lợi mới, những vấn đề mới đặt ra, nhiệm vụ Chính phủ càng nặng nề. Sự hoạt động các ngành cần được phối hợp trong chương trình cụ thể. Nền việc cử vị Phó Thủ tướng mới rất hợp thời. Cụ Chủ tịch sẽ được người giúp đỡ đắc lực. Những sáng kiến và kế hoạch của các bộ sẽ được phát huy”.

Đại tướng chúc mừng luôn cả cụ Chủ tịch đã được thêm một người cộng sự đắc lực, đỡ cho Người một phần gánh nặng trong giờ phút trọng đại của lịch sử.

Ông Bộ trưởng Bộ Kinh tế nổi lời. Lấy tư cách là một nhân viên trong Hội đồng Chính phủ, ông chào mừng vị Phó Thủ tướng mới. Rồi với giọng rất thành thực của một người đã từng cộng sự với ông Phạm Văn Đồng, ông tỏ lời ca ngợi “Việc cử ông Phạm Văn Đồng chẳng những hợp thời mà lại rất đúng. Ngoài kinh nghiệm và công đức, ông có một nhãn quan rộng rãi và một lối làm việc có phong độ, sáng suốt. Riêng về phần tôi, đã được cộng sự với ông Phạm Văn Đồng, đã thấy rõ những điểm trên, và đã được hấp thụ cái ảnh hưởng tốt của ông”.

Thêm vào những ý kiến phát biểu trên, ông Bộ trưởng Bộ Lao động, một đại biểu Nam Bộ tỏ bày những cảm tưởng của đồng bào miền Nam đối với ông Phạm Văn Đồng:

“Tôi chỉ xin thêm một điểm là trong Hội nghị Phông ten nơ bờ lô (Fontainebleau), giữa khi Đắc giăng li ơ (D’Argenlieu) lập Chính phủ Nam Kỳ quốc, ông Phạm Văn Đồng lên tiếng phản đối kịch liệt điều đó. Lời nói của ông đã vang dội trong lòng đồng bào Nam Bộ. Sau ngày toàn quốc kháng chiến, đồng bào Nam Bộ lại có dịp biết thêm tài đức ông Phạm Văn Đồng, đặc phái viên Chính phủ tại miền Nam”.

“Được toàn thể đồng bào miền Nam kính mến, trọng vọng, ông Phạm Văn Đồng - lời ông Bộ trưởng Bộ Giáo dục - lại rất có uy tín đối với anh em thanh niên và tầng lớp trí thức. Việc cử ông Phạm Văn Đồng làm Phó Thủ tướng là điều mong mỏi của anh em”... Và đây sau rốt, những lời huấn thị của Cha già. Người nói giọng ấm cúng và đầy thân mật:

“Với sự cố gắng của chú Đồng, và sự giúp đỡ của Quốc hội và anh em trong Chính phủ, chú Đồng ắt sẽ làm tròn nhiệm vụ. Nhiệm vụ ấy rất rõ: giúp tôi để làm công việc chung và giúp đỡ các bộ, chú Đồng lại có thể đi sát với các bộ, tiếp xúc với anh em các bộ dễ dàng và thuận tiện, công việc sẽ được ứng phó kịp thời.

Tôi chúc chú Đồng làm tròn nhiệm vụ. Anh em sẽ đồng tâm hiệp lực làm việc với chú Đồng, đẩy mạnh cuộc chuẩn bị Tổng phản công, hoàn thành sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc”.

Một lần nữa, ông Phó Thủ tướng mới hứa sẽ ra sức làm tròn nhiệm vụ sau mấy lời cảm ơn Chủ tịch, Quốc hội và Chính phủ...

PV.

40.

Thư của Hồ Chủ tịch gửi Đại đoàn 308*Báo Cứu quốc số 1327, ngày 23. 8. 1949*

Nhân dịp phái đoàn Chính phủ đi thăm Đại đoàn 308, Hồ Chủ tịch gửi bức thư sau đây khen ngợi Tiểu đoàn 18 và 29 trong Đại đoàn:

Gửi Ban Chỉ huy Đại đoàn 308,

Nhân dịp phái đoàn Chính phủ đi thăm các bộ đội, tôi gửi lời thân ái hỏi thăm toàn thể các cấp chỉ huy và các chiến sĩ Đại đoàn.

Tôi đặc biệt khen ngợi Tiểu đoàn 18 đã lập chiến công trong những trận Đông Dương, Đèo Khách, Mỹ Lệ.

Và Tiểu đoàn 29 đã lập chiến công những trận Bó Củng, Bản Trại, An Châu, núi Hết.

Trong việc đẩy mạnh cầm cự chuẩn bị Tổng phản công, và trong phong trào thi đua Rèn luyện cán bộ, Chấn chỉnh bộ đội, tôi mong rằng toàn thể Đại đoàn 308 từ cấp chỉ huy đến mỗi một chiến sĩ, đều cố gắng xung phong để tranh cho được địa vị quán quân.

Tôi đang để dành một giải thưởng đặc biệt cho bộ đội nào lập công to nhất trong thời kỳ. Sau này tôi mong các chú giết được giải thưởng ấy

Các chú cố gắng lên.

Chào thân ái và quyết thắng.

7. 1949
Hồ Chí Minh

41.

**Các nhà trí thức Việt Nam trong
Hội Văn hóa Liên hiệp (ở Pháp) tuyên bố:**

**Chỉ có kháng chiến và Chính phủ kháng chiến do cụ Hồ
Chí Minh lãnh đạo mới đảm bảo một nền độc lập và dân
chủ thực sự ở Việt Nam**

Báo *Cứu quốc* số 1343, ngày 10. 9. 1949

Các nhà trí thức Việt Nam ở Pháp đoàn kết trong Hội Văn hóa Liên hiệp vừa cực lực cải chính những tin đồn của thực dân Pháp tung ra rằng các nhà trí thức ấy sẽ ủng hộ bù nhìn Vĩnh Thụy.

Các nhà trí thức tuyên bố không những là đoàn kết với các nhà lao động trí thức kháng chiến mà còn đoàn kết cả với các nhà trí thức Sài Gòn, Chợ Lớn vừa lên tiếng phản đối bè lũ bù nhìn sống nhờ võ lực ngoại quốc. Hội Văn hóa Liên hiệp tán thành thái độ các sinh viên, học sinh Sài Gòn, Chợ Lớn đã bãi khóa phản đối Vĩnh Thụy.

“Trong khi nhân dân Việt Nam đoàn kết chặt chẽ sau lưng Chính phủ Hồ Chí Minh chiến đấu chống thực dân để giành độc lập, Nguyễn Vĩnh Thụy và bè lũ chỉ tìm cách sống sao cho thật sướng, âm mưu của chúng định chia rẽ hàng ngũ kháng chiến và định dùng người Việt giết người Việt là một tội ác đối với Tổ quốc mà mọi người Việt Nam chân chính nghĩ đến đều lợm giọng.

Chỉ có kháng chiến, và Chính phủ kháng chiến do Cụ Hồ Chí Minh lãnh đạo mới có thể đảm bảo một nền độc lập và dân chủ thực sự ở Việt Nam”.

Hội Văn hóa Liên hiệp tại Pháp
Ba lê, 1. 3. 1949

Ký tên:

Nguyễn Ngọc Bích, Nguyễn Phúc Bửu Hội, Nguyễn Văn Côn, Lê Văn Can, Lê Quang Dũng, Vũ Cao Đàm, Lê Viết Hương, Hoàng Xuân Man, Nguyễn Xuân Nam, Trần Lê Quang, bà Ngô Thế Tân (Lê Thị Lựu), Nguyễn Văn Tung, Trần Đức Thảo, Lê Văn Thiêm, Phạm Huy Thông, Hồ Vĩnh Thông, Trần Văn Trai, Trần Mạnh Tuyên, v.v...

42.

Hồ Chủ tịch trả lời báo ngoại quốc:

**Sự phá giá của đồng bạc các nước
không ảnh hưởng đến tiền Việt Nam**

Báo *Cứu quốc* Chi nhánh Thủ đô số 38, ngày 25. 10. 1949

Một nhà báo ngoại quốc vừa đánh điện phỏng vấn Hồ Chủ tịch về mấy điểm trong tình hình thế giới và cuộc kháng chiến của Việt Nam. Sau đây là những câu hỏi và câu trả lời.

Hỏi: Thưa Chủ tịch, theo tin tức thế giới thì chính phủ Mỹ có ý định sẽ thừa nhận chính phủ Trung Cộng, ý kiến Chủ tịch với vấn đề ấy thế nào?

Đáp: Mỹ làm như thế là đúng:

1. Để Mỹ cứu vớt những phí tổn trong việc giúp Quốc dân đảng,
2. Mỹ buôn bán với Trung Quốc một thị trường to lớn,
3. Để Trung Quốc mua được máy móc của Mỹ: như thế có lợi cho cả hai bên.

Hỏi: Đối với việc Nga có bom nguyên tử, Chủ tịch có ý kiến gì?

Đáp: Mỹ có bom nguyên tử thì Nga cũng có được bom nguyên tử, việc ấy có gì là lạ. Hai nước đều có bom nguyên tử thì bảo vệ hòa bình thế giới càng được thăng bằng.

Hỏi: Việc phá giá đồng bạc của các nước có ảnh hưởng thế nào?

Đáp: Kết quả sự phá giá ấy là sinh hoạt của nhân dân các nước ấy sẽ giảm sút, thế giới sẽ lâm vào nạn kinh tế khủng hoảng. Sự phá giá các đồng bạc của các nước không ảnh hưởng gì đến đồng tiền Việt Nam.

Hỏi: Tình hình chiến sự ở Việt Nam thế nào?

Đáp: Từ đầu năm 1949, Pháp đã thất bại nặng nề, ví dụ ở Đông Bắc và Tây Bắc ở Bắc Bộ, ở đèo Hải Vân và Thừa Thiên ở Trung Bộ, gần đây chúng tôi lại thắng to, giải phóng tỉnh Bắc Kạn, phá hơn 100 xe ở đường Cao Bằng, Lạng Sơn. Hiện chúng tôi đang chuẩn bị để Tổng phản công.

43.

Hồ Chủ tịch ăn Tết*Báo Cứu quốc số 1754, ngày 14. 2. 1951*

Mồng một tháng giêng năm Tân mão.

Ở Phủ Chủ tịch vẫn giản đơn như ngày thường, không có gì trang hoàng lộng lẫy.

Trong phòng khách to rộng, vách bên này treo một bức địa đồ toàn quốc, có những đường chỉ nhuộm các màu nêu rõ những khu tự do, các mặt trận và mấy vùng tạm bị địch chiếm. Vách bên kia treo một bức địa đồ thế giới, có những màu sắc chỉ rõ khối dân chủ và phe đế quốc. Chính giữa là lá cờ đỏ sao vàng rất to thêu rất đẹp. Đó là quà của phụ nữ kiều bào ở hải ngoại gửi về.

Giữa phòng khách là một cái bàn hình chữ nhật to rộng trải bằng thổ cẩm, trên bàn đặt mấy bó hoa. Gấm và hoa đều do đồng bào những vùng mới được giải phóng gửi dâng Hồ Chủ tịch.

Đúng 8 giờ sáng, 21 tiếng súng to nổ vang trời... Lúc đó các cụ trong Ban Thường trực Quốc hội, ông Phó Thủ tướng Phạm Văn Đồng, Đại tướng Võ Nguyên Giáp cùng các vị Bộ trưởng, Thứ trưởng, các đại biểu Mặt trận Liên Việt - Việt Minh, đại biểu các đoàn thể công nhân, nông dân, thanh niên, phụ nữ, đại biểu các bộ đội, các vị phụ lão và thân sĩ địa phương, đại biểu các nhà báo đến chúc tết Hồ Chủ tịch.

Hồ Chủ tịch ra tận ngoài sân vui vẻ bắt tay mừng mọi người năm mới, và ân cần hỏi han những anh chị em anh hùng chiến sĩ, và Anh hùng lao động đã có công đặc biệt trong hai chiến dịch vừa rồi.

Trong khi mọi người đang lắng nghe cụ Bộ trưởng Phan Kế Toại ngâm thơ chúc tết Hồ Chủ tịch, thì tiếng trống ếch rầm trời chuyển từ xa đến, Hồ Chủ tịch vừa cười vừa nói “Quý khách của chúng ta đã tới. Đó là các cháu nhi đồng. Xin mời các cụ cùng tôi ra đón khách”.

Cụ Tôn, cụ Trục, cụ Phan và các cụ phụ lão cùng Hồ Chủ tịch vừa ra đến sân, thì đại đội nhi đồng ào ạt kéo vào. Trai có, gái có. Một rừng cờ xen lẫn hoa.

- “Chúc Bác năm mới thắng lợi”.

- “Bác Hồ muôn năm”.

Mạnh em nào em nẩy hô. Mắt các em sáng lên, má các em đỏ lên, các em tỏ vẻ vui mừng sung sướng không thể tả được. Các bác, các chú, các cô trong nhà đều kéo ra tiếp các cháu.

Một cảnh tượng xuân rực rỡ của một đại gia đình.

Lúc đầu, các em cố giữ hàng ngũ trật tự, nhưng nào có giữ được lâu! Các em ào vào bao vây xung quanh Bác. Em thì được Bác xoa đầu, xoa má. Ít nhất cũng được xoa tay, xoa lưng Bác một cái, các em mới thỏa thích.

Chẳng ai rủ ai mà đồng bào địa phương cũng lần lượt kéo đến, mỗi người đều có một thứ quà bánh để “Bác Hồ ủy lạo các cháu”.

Dưới sự điều khiển của Hồ Chủ tịch, các bác, các chú, các cô, các cháu thi đua hát, ngâm thơ, nói chuyện vui... Những tràng vỗ tay rộn hơn những tràng pháo nổ. Đến 12 giờ cuộc chúc Tết kết thúc.

Cảm ơn các đại biểu và các cháu, Hồ Chủ tịch nói “Năm ngoái, năm Dần, năm Hổ, chúng ta đã thắng lợi khá to về ngoại giao và quân sự. Địch đã sợ quân đội ta như Cọp. Năm nay là năm Mão, năm Mèo, toàn dân ta sẽ cố gắng thi đua hơn nữa, để làm cho bọn thực dân Pháp và bọn can thiệp Mỹ thua chạy tiu nghỉu như mèo bị cắt tai, và để tranh lấy nhiều thắng lợi chính trị và quân sự to lớn vẻ vang hơn nữa”.

Tiếng hoan hô rầm trời đáp lại lời chúc xuân của Hồ Chủ tịch.

PV

44.

Hồ Chủ tịch đi thăm các đơn vị bộ đội chiến thắng trong chiến dịch Trần Hưng Đạo

Báo Cứu quốc số 1773, ngày 13. 3. 1951

Hạ tuần tháng 2. 1951 Hồ Chủ tịch đã thân đi thăm các đơn vị bộ đội chủ lực và bộ đội địa phương đã chiến thắng trong chiến dịch Trần Hưng Đạo.

Trong vòng một tuần lễ, Người đã lần lượt tới thăm các hội nghị học tập của các cán bộ, các buổi thảo luận rút kinh nghiệm, những buổi diễn tập của bộ đội trong thời gian chỉnh huấn.

Nhiều đơn vị đã được Hồ Chủ tịch tới thăm trong các buổi lửa trại lớn tập hợp toàn đơn vị.

Nhân danh Chính phủ, Hồ Chủ tịch tỏ lời thăm và khen ngợi các chiến sĩ đã chiến thắng Trung du, và lấy tình thân mật cha con, Người ân cần hỏi han sức khỏe và sự tiến bộ của mọi người.

Sau khi vạch các ưu điểm cần phát huy, hoặc các khuyết điểm cần sửa chữa, Hồ Chủ tịch đề ra 6 điểm căn bản mà các đơn vị cần thực hiện để giành thắng lợi mới là:

1. Tư tưởng phải thông suốt từ trên xuống dưới.
2. Phải thực hiện được đoàn kết chặt chẽ trong nước, rộng hơn nữa phải đoàn kết với các quân đội và nhân dân các nước bạn dân chủ.
3. Phải kiên quyết và dũng cảm.
4. Phải cẩn thận và tỉ mỉ trong việc thi hành nhiệm vụ, thực hiện kế hoạch của cấp trên.
5. Phải nhanh chóng và bí mật, thực hiện nhiệm vụ cho đúng giờ đã định. Không những cán bộ và đội viên giữ bí mật mà phải làm

thế nào cho dân chúng cũng giữ được bí mật cho bộ đội, thì mới đảm bảo được thắng lợi.

6. Không được chủ quan khinh địch. Về điểm này Hồ Chủ tịch nhấn mạnh: Vì bộ đội đã đánh thắng ở Biên giới, ở Trung du cũng đánh thắng nên dễ sinh kiêu, chủ quan khinh địch. Địch thua ta vì chúng chủ quan khinh địch. Phải luôn luôn nhớ: Thắng không kiêu, bại không nản. Các chiến sĩ phải luôn luôn học tập, rèn luyện, chuẩn bị sẵn sàng, phải đề phòng lúc không có địch cũng phải coi như là có địch thì mới thắng được địch.

Người lại căn dặn các chiến sĩ phải chú ý tiết kiệm đạn dược, vũ khí, quý trọng của công và luôn luôn giữ gìn tư cách đứng mực của người quân nhân cách mạng. Các chiến sĩ phải thi đua nỗ lực giết giặc lập công, mang tinh thần nồng nàn yêu nước và tinh thần đoàn kết dân chủ quốc tế mà đánh thắng bọn thực dân Pháp và bọn can thiệp Mỹ, giành thắng lợi hoàn toàn cho Tổ quốc, góp phần vào cuộc đấu tranh chung cho hòa bình dân chủ thế giới.

Hình ảnh của Hồ Chủ tịch tới thăm và những lời huấn thị của Cha già đã ghi một ấn tượng sâu xa trong lòng các chiến sĩ, truyền cho mọi người một niềm tin tưởng và phấn khởi mới. Mỗi đơn vị đều cử đại biểu lên nguyện với Hồ Chủ tịch là sẽ cố gắng phát huy ưu điểm, sửa chữa khuyết điểm, nỗ lực học tập để lập thêm nhiều chiến công mới.

Sau khi Hồ Chủ tịch ra về, những lời huấn thị của Người đã được các đơn vị đưa ra nghiên cứu, thảo luận, áp dụng vào các vấn đề học tập cùng đặt thành tiêu chuẩn thi đua thực hiện lời dạy của Người.

45.

Thương binh kính yêu Hồ Chủ tịch*Báo Cứu quốc số 1775, ngày 16. 3. 1951*

Sau chiến dịch Trần Hưng Đạo, Hồ Chủ tịch đã nhận được nhiều thư của các chiến sĩ bị thương nằm điều trị ở các Quân y viện mặt trận Trung du. Trong những bức thư gửi lên Hồ Chủ tịch, các chiến sĩ đã kể lại với Người trường hợp bị thương của mọi người, và đời sống ở các Quân y viện.

Toàn thể các chiến sĩ đều nguyện với Hồ Chủ tịch, sau khi khỏi bệnh, sẽ trở lại đơn vị để tiếp tục chiến đấu làm nhiệm vụ mà Hồ Chủ tịch đã trao cho.

Sau đây là nguyên văn bức thư của anh Nguyên Văn Tô đại đội 237:

“Kính gửi Bác Hồ,

Cháu đã được dự những trận tất là to nhưng chưa từng thấy trận nào to như trận này vì đồn địch kiên cố, có những hầm cố thủ chắc chắn. Cháu quyết tâm xung phong, chẳng may bị địch bắn phải cánh tay và ngực. Sau khi bị thương cháu chạy xuống chân đồi băng bó và được anh em cáng về trạm Quân y dưỡng bệnh. Anh em Quân y rất là săn sóc về tắm giặt cũng như là về ăn uống đêm ngày.

Vậy nay cháu gửi mấy lời kính chúc Bác mạnh khỏe luôn luôn và cháu cùng các bạn cháu sẽ cố ăn để chóng khỏi trở lại đơn vị tiếp tục chiến đấu làm nhiệm vụ Bác giao cho”.

46.

Mỹ là tốt

Báo *Cứu quốc* số 1954, ngày 21. 11. 1951

Lần trước tôi viết: Mỹ là *xấu* đó là Mỹ của bọn đế quốc. Lần này tôi viết Mỹ là *tốt*, tức là Mỹ của nhân dân.

Mặc dầu chính phủ phản động tìm đủ cách ngăn trở và khủng bố, cuối tháng 6 đầu tháng 7, ở thành phố Si ca go (Chicago) có một cuộc hội nghị hòa bình của nhân dân. Hơn 5.000 đại biểu văn hóa, tôn giáo, công, nông, thanh niên, phụ nữ đến dự hội, trong đó có 1.500 đại biểu người da đen, 1 phần 3 đại biểu là phụ nữ.

Ở hội trường, ngoài những khẩu hiệu hòa bình, có những băng to nói rõ: Chiến tranh lợi cho ai, hại cho ai.

Thí dụ: *Bọn tư bản* năm 1945 lời 11 nghìn triệu đồng, 1950 tới 24 nghìn triệu đồng.

Nông dân phải đóng thuế:

1945: 554 triệu đồng.

1950: 864 triệu đồng.

Số tiểu nông hộ:

1945 có hơn 5 triệu 86 vạn hộ; 1950 chỉ còn 3 triệu 80 vạn hộ, nghĩa là 2 triệu 6 vạn nông hộ bị phá sản.

Các đại biểu công nhân nói “Chúng ta đấu tranh chống một nước Mỹ nó đã thành cái tổ của bọn gây chiến, bọn xâm lược” các đại biểu khác nhất là các bà mẹ chiến sĩ cũng rất hăng.

Dù bị khủng bố, hơn 3 triệu người Mỹ đã ký tên vào lời kêu gọi của Hội đồng Hòa bình thế giới.

Vì vậy, phải nói *Mỹ là tốt* mới đúng.

Đ.X

47.

Người phát ngôn của Chính phủ tiếp các nhà báo*Báo Cứu quốc số 1978, ngày 25. 12. 1951*

Đây không phải là một cuộc phỏng vấn nhưng chỉ là một cuộc gặp gỡ thân mật, ấm áp, dưới ánh trăng trong, quanh đồng lửa trại cạnh ẩm chè tươi.

Sau lúc nói chuyện thời sự, anh em nhà báo chúng tôi (không một phút xao lãng nghề nghiệp) đặt vài câu hỏi. Người phát ngôn cũng sẵn sàng trả lời. Những câu hỏi và trả lời như sau:

- Vụ thuế nông nghiệp tiến hành như thế nào?

Tiến hành rất thuận lợi. Nhiều nơi đồng bào đã thi đua nộp xong. Đó là nhờ Chính phủ chuẩn bị kỹ lưỡng, các đoàn thể giúp sức nhiều, cán bộ rất tận tụy và đồng bào rất hăng hái.

Vì thuế nông nghiệp là một việc mới, cán bộ và đồng bào chưa có kinh nghiệm đầy đủ, cho nên cũng có một vài nơi lúng túng. Trái lại có nhiều chuyện rất cảm động, như đồng bào Trại Mán được Chính phủ miễn thuế rẫy, nhưng cũng tự động xin đóng góp một phần, như nhiều đồng bào điền chủ tự động cho dân làng mình vay thóc, để thi đua nộp mau, nộp đủ trước làng khác... Những việc như vậy rất nhiều, nó chứng tỏ lòng nồng nàn yêu nước của đồng bào ta, nó bảo đảm công tác thu thuế nông nghiệp nhất định hoàn thành.

- Về nghị quyết của Hội đồng Hòa bình thế giới đối với vấn đề Việt Nam?

Đại biểu Việt Nam ở Hội nghị là Bác sĩ Lê Đình Thám đã tuyên bố rất đúng: một ngày mà quân đội thực dân Pháp còn ở trên đất nước ta, thì quân và dân ra kiên quyết kháng chiến cho đến thắng lợi hoàn toàn.

Đó là con đường duy nhất để tranh lấy thống nhất và độc lập thật sự cho nước ta, và để giúp sức giữ gìn hòa bình thế giới.

- Tình hình chiến sự hiện nay?

Từ hôm 10. 11 địch xâm phạm chợ Bến đến nay, trên các mặt trận ở Bắc Bộ, ta đã tiêu diệt 9 tiểu đoàn và phá hủy 87 xe của địch.

Riêng ở đường số 6, trong khoảng 10 ngày, ta tiêu diệt hai toán xe của địch. Đài phát thanh địch ở Hà Nội đã phải nhận rằng “Đường số 6 thành ra đường số 4, là đường chết”. Theo báo cáo chưa đầy đủ, chỉ đại bác, súng cối và đại liên, ta đã thu được 20 khẩu, nhiều quân trang quân dụng khác không kể. Cán bộ chỉ huy các cấp của địch chết 1 tên quan năm, 3 tên quan tư, còn lại sĩ quan và quan hai, quan ba thì chết nhiều.

- Anh em chúng tôi kính hỏi thăm sức khỏe của Hồ Chủ tịch.

Người phát ngôn vui vẻ nói “Cụ Chủ tịch rất mạnh khỏe. Dù công việc bận rộn, Cụ vẫn để riêng thời giờ xem sách, tăng gia, trả lời thư các em nhi đồng, và làm thơ. Các bạn thật may mắn”.

Nói đến đó, người phát ngôn mở cặp, trao cho chúng tôi xem một bài thơ chữ nho, Hồ Chủ tịch mới làm hôm 12. 12.

Thơ chữ nho:

Nguyệt thôi song vấn thi thành vị?

- Quân vụ nhưng mang vị tố thi.

Sơn lâu chung hưởng kinh thu mộng,

Chính thị Liên khu báo tiếp thi.

Chúng tôi mạn phép tạm dịch:

Trăng vào cửa sổ đòi thơ

- Việc quân đang bận, xin chờ hôm sau!

Chuông thu réo rắt trước lầu,

Là tin thắng trận Liên khu mới về.¹

1. *Hồ Chí Minh Toàn tập, sđd.*, tập 5, tr. 665 cho biết bài thơ này được sáng tác năm 1948.

48.

Giặc Pháp lúng túng

Báo *Cứu quốc* số 2008, ngày 6. 2. 1952

Vừa rồi, Quốc hội Pháp thảo luận vấn đề chiến tranh ở Việt Nam. Nhiều đại biểu tỏ ý rất bi. Vì Pháp phải đưa sang Việt Nam:

7.000 sĩ quan (1/4 tổng số), 3 vạn 2.000 hạ sĩ quan (4/10 tổng số), 34.000 lính.

Và năm nay địch phải tiêu ở Việt Nam 500 nghìn triệu, tức là 1/3 ngân sách quân sự và 1/8 tổng ngân sách của Pháp. Vì vậy Pháp đang bị chiến tranh ở Việt Nam *làm cho té liệt*. Rồi các đại biểu ấy đặt câu hỏi “Cố đánh chẳng? Dù Mỹ giúp cũng khó thắng. Chuồn chẳng? Không dàn xếp bằng chính trị, thì cũng khó chuồn. Rút xuống Hải Phòng, rút vào Nam Bộ chẳng?...”

Xem đó thì biết *địch rất lúng túng*. Song chúng ta quyết chớ chủ quan, khinh địch. Chúng ta phải quyết lòng *trường kỳ kháng chiến*, đánh mạnh, đánh mãi, năm ba năm nữa, chín mười năm nữa, đánh cho đến thắng lợi hoàn toàn mới thôi.

ĐX.

49.

Rước cộ vào nhà

Báo *Cứu quốc* số 2022, ngày 26. 2. 1952

Đại tư bản Pháp theo Mỹ. Theo quá trốn, bị Mỹ bóp cổ. Nay đại tư bản Pháp biết đại, thì phàn nàn, nhưng chậm quá rồi. Báo *Monde* của đại tư bản Pháp viết:

“Địa vị Pháp trong phe Mỹ là địa vị châu rìa. Hơn nữa, kinh tế, chính trị và quân sự của Pháp, cũng tùy ý Mỹ điều khiển”.

Hôm 14. 11, báo *Monde* lại than phiền:

“Hiện nay có hơn một vạn binh sĩ Mỹ đóng ở Pháp. Họ tổ chức những kho tiếp tế, phòng khi quân Mỹ đóng ở Đức có chuyện xung đột...”

“Trên các toa hạng nhất xe lửa Pháp, đầy rẫy người Mỹ. Trên các đường cái Pháp, đầy rẫy xe quân sự Mỹ... Những hoạt động của người Mỹ đều hoàn toàn quên phớt chủ quyền của Pháp!”.

Trong 92 tỉnh Pháp, 80 tỉnh có quân Mỹ đóng.

Có thể nói: Tuy không mang cái tên thuộc địa, nhưng sự thật thì Pháp đã thành một thuộc địa Mỹ. Đó là vì đại tư bản Pháp, vì bọn thống trị phản động Pháp. Vậy có thơ rằng:

Vì bay rước cộ vào nhà,

Nay bị cộ cắn, khóc mà ai thương!

ĐX.

50.

Kính chúc các cụ nghìn tuổi

Báo *Cứu quốc* số 2026, ngày 4. 3. 1952

Cụ Bành Tổ thọ mấy trăm tuổi. Có thật hay là không, tôi không dám đảm bảo.

Nói có sách, mách có chứng, tôi dám đảm bảo rằng: Ngày nay, ở Liên Xô có nhiều cụ thọ ngoài 100 tuổi (vì tôi đã xem báo cáo của Bộ Y tế Liên Xô).

Trước đây, cụ thân sinh của Thống chế Sít ta lin đã thọ 109 tuổi. Hiện nay có hơn một vạn cụ ngoài 100 tuổi.

Cụ ông “tiên chỉ” tên là Ki út, ở xứ Áp ca di, 154 tuổi.

Cụ bà “tiên chỉ” tên là Ha num, ở xứ Tuyếc mê ni, 127 tuổi... Cụu con trai cụ mới 80 tuổi.

Cụ Ê va dốp, trong Ủy ban xã Pê ro sô ra, (xứ A déc bai dăng) 142 tuổi. Cụ bà trẻ hơn, mới có 120 xuân xanh. Cô gái đầu 100 tuổi. Hai cụ có tất cả 118 người con, cháu, chắt, chiu.

Tôi xin thay mặt con cháu Việt Nam kính chúc các cụ ở Liên Xô sống đến nghìn tuổi và mạnh khỏe luôn luôn.

ĐX.

Tái bút: Rất mong các địa phương ta, nơi nào có các cụ trong ngoài 90 tuổi thì cho báo *Cứu quốc* biết, gửi cả ảnh của các cụ thì càng tốt.

51.

Con rắn vương

Báo *Cứu quốc* số 2030, ngày 10. 3. 1952

Các cụ ta thường đọc bài thơ cười anh nói khoác:

Mi con ông trạng, cháu ông nghề,

Nói khoác trên gò dưới đất nghe.

Chạy ù ra bể co tàu lại,

Phọt thẳng lên non bắt cộp về.

Lại thường nhắc chuyện anh nói khoác thấy một con rắn *dài 2 thước, to 2 thước*.

Nói khoác như vậy, tưởng đã khá lắm rồi. Nhưng vừa rồi, một đại biểu Quốc hội Pháp, tên là Duy công, nói khoác gấp *mười mấy vạn* lần như thế. Y báo cáo trước Quốc hội Pháp rằng “Bộ Tổng tư lệnh Pháp ở Việt Nam *thường thường thả hàng triệu* tù binh Việt Nam”.

Hàng triệu mà lại thường thường!

Nếu bà con nghi tôi ghét Pháp mà đặt điều, thì bà con xem tờ báo *Entente*, ra ngày 30. 11. 1951, trang 4, cột thứ 8.

Khi tên Duy công nói vậy, chắc y nhớ lại hồi tháng 5. 1940 (Thế giới chiến tranh lần thứ hai), quân Đức ác bắt hơn 2.000.000 (hai triệu) lính Pháp làm tù binh. Sau đó, Đại Pháp quốc đầu hàng phát xít Đức.

Xem mẩu chuyện trên này, thì biết giặc Pháp tuyên truyền khoác lác đến mức nào!

ĐX.

52.

Vì ai nên nổi nước này

Báo *Cứu quốc* số 2034, ngày 15. 3. 1952

Chính phủ Pháp do Thủ tướng Pho đứng đầu, vừa được năm tuần, lại bị trục đổ. Nguyên nhân thứ nhất là vì *tài chính kiệt quệ*.

Mà kiệt quệ một phần lớn là vì chiến tranh ở Việt Nam. Theo con số công khai (sự thật thì nhiều hơn nữa), thì phí tổn quân sự Pháp ở Việt Nam tăng như sau:

1945 - 3.200 triệu quan,
 1946 - 27.000 triệu,
 1947 - 53.310 triệu,
 1948 - 89.700 triệu,
 1949 - 130.400 triệu,
 1950 - 201.000 triệu,
 1951 - 308.000 triệu,
 1952 - 435.000 triệu.

Số lính *Pháp chính cống* chết ở Việt Nam, do tên Bộ trưởng Thuộc địa Pháp công nhận (số này nhân lên 3, 4 lần mới đúng) là:

1945 - 367 tên,
 1946 - 2.828 tên,
 1947 - 4.081 tên,
 1948 - 4.821 tên,
 1949 - 4.872 tên,
 1950 - 8.749 tên,
 1951 - 3.595 tên.

Các báo Pháp nhận rằng:

Nếu không kể những chiến dịch to, thì tính đồ đồng mỗi ngày Pháp mất 1 tên sĩ quan, mỗi tháng mất 1 tiểu đoàn. Trong lúc đó, thì tư bản thực dân được lời ngày càng to. Thí dụ nhà băng Đông Pháp, năm 1945 chỉ lời 832 triệu, 1949 lời đến 9.413 triệu! Thế là nhân dân Pháp đóng thuế, thanh niên Pháp hy sinh cho thực dân Pháp hưởng lợi.

ĐX.

53.

Nam nữ bình quyền

Báo Cứu quốc số 2038, ngày 21. 3. 1952

Nhân ngày kỷ niệm Quốc tế Phụ nữ (8. 3) nói đến *nam nữ bình quyền* rất đúng lúc. Bình quyền ấy đang thực hiện ở các nước dân chủ mới, *nhất là ở Liên Xô*. Vài con số sau đây chứng tỏ điều đó.

Phụ nữ chuyên môn cao cấp: 83 vạn người.

Làm việc văn hóa giáo dục: 2 triệu 50 vạn người.

Thầy thuốc: 20 vạn 7 nghìn người.

Học sinh trung và đại học: 1 triệu người.

Kỹ sư nông nghiệp phụ nữ chiếm 40 phần trăm.

Phụ nữ Anh hùng Liên Xô: 70 người.

Anh hùng lao động: 2.170 người.

Được Giải thưởng Sít ta lin: 570 người.

Được các thứ huân chương: 73 vạn người.

Đại biểu Xô viết Tối cao: 280 người.

Đại biểu Xô viết các liên bang: 2.209 người.

Đại biểu các ủy ban địa phương: 50 vạn người.

3 vạn 5 nghìn phụ nữ Liên Xô được thưởng Huân chương “Mẹ anh hùng” vì đã đẻ và nuôi sống 10 con.

Phụ nữ Liên Xô ngày nay vẻ vang như vậy, là vì trong những thời kỳ cách mạng và kháng chiến chống phát xít Đức, phụ nữ đã hy sinh rất nhiều, đấu tranh rất hăng hái. Trong công cuộc kháng chiến cứu nước, phụ nữ Việt Nam ta cũng hăng hái, thí dụ như cụ Nông Thị Năm, 82 tuổi (Cao Bằng), các em Nguyễn Thị Vạn, Nguyễn Thị Thanh, 16,

17 tuổi (Phú Thọ), v.v... già trẻ đều xung phong mọi công tác. Vì vậy, tương lai phụ nữ ta cũng rất vẻ vang, và ở nước ta *nam nữ bình quyền* cũng dần dần thực hiện đầy đủ.

ĐX.

54.

Con trẻ Liên Xô

Báo *Cứu quốc* số 2052, ngày 9. 4. 1952

Trước chiến tranh thế giới thứ hai, một đại biểu Quốc hội phát xít Ý sang thăm Liên Xô. Khi về nước, hắn viết “Cộng sản tốt hay xấu, là một vấn đề. Nhưng ai cũng phải nhận rằng *con trẻ Liên Xô sung sướng nhất thế giới*”.

Trước chiến tranh, trẻ con Liên Xô cũng đã sung sướng, nhưng ngày nay các em lại còn sung sướng hơn. Các em có: 7.300 trại nghỉ hè, chứa được 265 vạn em. Có 5 vạn cán bộ và 8 vạn thầy thuốc sẵn sóc.

Nhi đồng có tổ chức là 17 triệu em.

- 1.200 cung điện nhi đồng, có đủ các thứ cho các em vừa chơi vừa học.

- 100 rạp hát riêng cho nhi đồng.

- 412 nhà dạy kỹ thuật.

- 230 nhà dạy trồng trọt chăn nuôi.

- 417 nhà dạy thể thao.

- 500 nhà dạy âm nhạc.

Những nhà đó đều riêng cho các em. Nhi đồng có:

- 25 tờ báo, mỗi tuần ra hơn 2 triệu số, do các em tự phụ trách các việc, cán bộ thanh niên chỉ hướng dẫn.

Con trẻ Liên Xô sung sướng như vậy, là nhờ người lớn hy sinh đấu tranh suốt hai cuộc cách mạng và hai cuộc kháng chiến trường kỳ và gian khổ, để xây dựng đời sống mới, đời sống cộng sản cho toàn dân, trước hết là cho các em nhi đồng.

ĐX.

55.

Cụ Hồ và cuộc cở bỏ phân

Báo *Cứu quốc* số 2054, ngày 12. 4. 1952

Ai cũng biết Hồ Chủ tịch không những kêu gọi đồng bào tăng gia sản xuất và tiết kiệm, mà chính Cụ cũng tăng gia và tiết kiệm, để làm gương mẫu. Nhưng ở đây tôi muốn nói chuyện khác kia!

Hàng vạn bức thư do các cụ phụ lão, các em nhi đồng, đồng bào nông dân, chiến sĩ lao động gửi lên Cụ Chủ tịch, đều nói về thành tích *tăng gia sản xuất*. Ví dụ: một đồng bào Quảng Ngãi viết “Năm kia mỗi mùa tôi chỉ cấy được 20 ang. Nghe lời Cụ, mùa này tôi cấy được hơn 60 ang”. Các em nhi đồng thì kể từng gốc xà-lát, từng quả cà chua, để “khoe” với Bác. Nhưng ở đây, tôi muốn nói chuyện khác kia.

Tôi muốn nói Một hôm, một chị chiến sĩ nông nghiệp được gặp Cụ Chủ tịch, rồi mừng tíu tít, và nói “Cháu vui mừng quá. Để tỏ lòng kính mến Bác, cháu sẽ vận động tất cả bà con trong làng, *ra sức cuộc cở bỏ phân*, làm mùa thật tốt, gặt thóc thật nhiều, để bộ đội ăn no, đánh cho tan giặc Pháp...”.

Lời mộc mạc của chị ấy có một ý nghĩa rất to lớn: Tức là *chính sách tăng gia và tiết kiệm* của Chính phủ và của Đoàn thể đã thấm nhuần và đã *biến thành chính sách của nhân dân*. Và vì vậy mà chính sách ấy nhất định thành công.

ĐX.

56.

Giặc Pháp sửa đổi tự vị

Báo Cứu quốc số 2063, ngày 25. 4. 1952

Tự vị là để giải thích ý nghĩa mỗi chữ, mỗi tiếng. Nhưng giặc Pháp thì đảo lộn ý nghĩa các chữ, các tiếng lại. Một thí dụ rõ rệt: *khi ta thắng thì chúng nói bại. Khi chúng bại thì chúng nói thắng*. Chiến dịch Hòa Bình và Liên khu III, chúng “chơi” cách đó. Vừa rồi, trận Nam Nông (Quảng Trị), chúng cũng “chơi” cách đó.

Đây là thông cáo của bộ tham mưu địch “Hôm 18. 3, Việt Minh tấn công Nam Nông. Sau những trận đánh nhau dữ dội, Việt Minh chết hơn 100 và bị đuổi vào rừng. Quân Pháp chỉ mất 40 người, và đang tiếp tục càn quét”.

Mà đây là sự thật:

Ta đánh Nam Nông. 100 xe, 1 tiểu đoàn Âu Phi, 1 tiểu đoàn ngụy binh đến cứu.

Ta phá hủy 16 xe, tiêu diệt hết tiểu đoàn Âu Phi, tên quan tư chỉ huy cũng chết tại trận. Tiểu đoàn ngụy binh cũng bị tiêu diệt gần hết. Ta bắt sống hơn 100 địch, trong đó có 1 tên quan ba thầy thuốc, 1 tên quan hai, 1 tên quan một và nhiều cai và đội. Địch vội vàng chở 20 xe thương binh và tử sĩ chạy về Đông Hà, bỏ lại ở mặt trận gần 500 xác chết và thương binh. Ta làm chủ mặt trận luôn mấy ngày.

Đó, bà con thấy chưa? Thế là giặc Pháp:

Đen thì nói trắng, ta thắng nó nói thua,

Tuyên truyền xỏ lá, có lừa được ai?

ĐX.

57.

Vài hình ảnh Đại hội¹*Báo Cứu quốc số 2079, ngày 17. 5. 1952***Cảnh tượng bừng của Đại hội**

Tiếng hát, tiếng hò, tiếng vỗ tay... chuyển từ nhà này sang nhà khác, riu rít:

- Hoan hô! Hoan hô đoàn chiến sĩ thi đua! Hoan hô! Hoan hô...

Chiến sĩ các ngành tấp nập từng đoàn tiến vào khu Hội trường. Mỗi đoàn đến lại vỗ tay, lại hoan hô.

Mới đến, các chiến sĩ đã tổ chức ngay cuộc đi thăm nhà nhau. Những bàn tay công, nông nắm chặt, kể chuyện làm ăn cày cấy, đúc súng đúc đạn.

Chiến sĩ quân đội, ngồi giữa công nông, kể chuyện mở chiến dịch, chuyện đánh Tây, vui cười như lúc về làng, gặp gỡ bà con quen thuộc.

Cứ quăn quít lấy nhau không rút. Hết chuyện lại hát, lại nhảy, lại vỗ tay hoan hô.

Tối, hội trường tràn ngập ánh đèn điện và người.

Ngoài các chiến sĩ và quan khách, còn hàng trăm nhân viên phục vụ lên xuống tới tấp. Trong đó, có người là cán bộ huyện tỉnh, đã đi theo chiến sĩ từ địa phương lên đây ngày đêm tận tụy phục vụ chiến sĩ: sẵn sóc chỗ ăn nằm, hướng dẫn học tập, bồi dưỡng mọi mặt cho chiến sĩ. Lại còn các đội văn công, các đoàn điện ảnh mang hết nghệ thuật của mình cống hiến Đại hội những tối ca kịch, múa hát, chiếu bóng rất đặc sắc.

1. Túc Đại hội toàn quốc các Chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu khai mạc ngày 1. 5. 1952.

Bác đến

- Hồ Chủ tịch muôn năm! Bác Hồ... muôn năm... Bác Hồ...

Hồ Chủ tịch đầu trần dưới nắng, khỏe mạnh hồng hào, bước qua sân lên Hội trường. Mọi người xô nhau quây quần lấy Bác. Em Thanh, nữ chiến sĩ ít tuổi nhất, chạy ra, được Bác xoa má dất đi theo.

Rất nhiều chiến sĩ lần đầu được trông thấy Hồ Chủ tịch nên “đã phá trật tự” cố chen kỳ được lên sát tận nơi, để trông rõ Bác, theo Bác từng bước...

Bác hỏi:

- Các cô các chú đến đây mạnh khỏe cả chứ? Có ai ốm không?

- Thưa Bác, chúng cháu mạnh khỏe cả ạ. Bác cũng khỏe lắm.

Bác cười rồi đi xuống thăm chỗ ăn ở của các chiến sĩ, chỗ bếp nước, suốt một lượt. Các chiến sĩ cứ nối theo sau, Bác đi đến đâu lại cả một khối người ùn ùn chạy theo đến đấy. Bác quay lại:

- Thôi, các cô các chú về nghỉ. Chiều nay khai hội.

Mọi người không muốn về. Một chiến sĩ quân đội khoanh tay trước ngực, tiến lên nhìn Bác, ngập ngừng:

- Thưa Bác... cháu đề nghị: Bác đứng lại... để cháu ngắm Bác tí nữa... cháu là bộ đội từ Khu 5 ra đây...

Bác cười đứng lại... Anh cảm động lặng đi một giây rồi nhảy lên hét:

- Bác Hồ muôn năm! Bác Hồ của ai? Bác Hồ của chúng ta! Bác...

Ngày trưa hôm ấy, Hồ Chủ tịch gọi tất cả các chiến sĩ đến chụp ảnh. Đoàn nào cũng muốn được ngồi gần Bác. Bác tươi cười giục:

- Các cô các chú ngồi thật sát vào, thật đoàn kết vào!

“Đảng Lao động đã dìu dắt, đào tạo chúng tôi thành chiến sĩ thi đua”.

Đó là câu nói của tất cả các chiến sĩ trong Đại hội: từ anh Ngô Gia Khảm, anh Quốc Trị... đến cụ Hoàng Hanh, kỹ sư Trần Đại Nghĩa, bác sĩ Tôn Thất Tùng...

Trong những bản tự thuật chiến sĩ nào cũng nhấn mạnh vào điểm: thành tích của mình là do đã học tập thấm nhuần được chính sách phục vụ nhân dân của Đảng và Chính phủ đi đúng đường lối quần chúng của Đảng vạch ra.

Chiến sĩ thi đua coi Đảng như bó đuốc soi đường.

Vì vậy, ông Trường Chinh, Tổng bí thư Đảng Lao động Việt Nam đã được toàn thể Đại hội hoan hô yêu mến nồng nhiệt. Mấy ngày ở Đại hội, ông luôn luôn gần gũi các chiến sĩ. Dáng vui vẻ, giọng thân mật của ông đem đến cho chiến sĩ các ngành một niềm tin yêu ở vị lãnh tụ của lao động Việt Nam. Đến với chiến sĩ nông nghiệp, công nghiệp, chiến sĩ quân đội, cán bộ gương mẫu... Đến đâu ông cũng tươi cười hỏi han sức khỏe các anh em, chỉ bảo cho cách thi đua, cách học tập... Ông lại họp riêng với các chiến sĩ thanh niên, phụ nữ, các văn nghệ sĩ, báo chí... Từng giới, từng ngành ông đều vạch rõ hướng thi đua mới, công tác mới.

Đại hội thi đua, Đại hội đoàn kết

Hình ảnh đẹp nhất của Đại hội là hình ảnh đại đoàn kết giữa lao động trí óc và chân tay, giữa công, nông, binh, sĩ trong một khối có đủ cả thành phần dân tộc, tôn giáo...

Tình đoàn kết làm nảy lên những rung cảm sâu sắc nhất của mỗi người.

Nó diễn ra bằng ca hát, nhảy múa, bằng các thứ liên hoan, và bằng thơ ca, vè, hò... Hình thức văn nghệ của Đại hội thật phong phú. Sau khi nghe chiến sĩ công nghiệp Ngô Gia Khảm tự thuật: hồi bí mật anh đã chế quả lựu đạn đầu tiên giết 11 tên Nhật, Đại hội hò vang:

*Nhớ quả lựu đạn đầu tiên,
Mười một tên Nhật chết liền vì đâu?
Anh Ngô Gia Khảm dẫn đầu,
Cái công binh xưởng đầu tàu của nước Việt Nam.*

Nghe thành tích tăng năng suất lúa, mỗi năm một sào hai thúng của chiến sĩ nông nghiệp Hoàng Hanh, Đại hội reo lên:

*Mỗi năm tăng hai thúng một sào,
Triệu người như thế tính vào hai triệu thúng đầy.
Nhân lên diện tích cấy cày,
Năng suất toàn quốc chất đầy các kho.
Quân dân ta được ấm no,*

*Tăng số giặc chết gấp ba, bảy lần.
Thành tích các bạn nông dân,
Lặng lẽ chuyên cần mà Pháp chết lẫn queo.*

Bác sĩ Tôn Thất Tùng báo cáo thành tích mổ xẻ đã cứu sống hàng nghìn thương binh và đồng bào, làm các chiến sĩ quân đội rất cảm động:

*Mỗi khi mổ xẻ một người,
Một người ta sống chết mười tháng Tây.
Y học dân chủ ngày nay,
Theo đường chính trị thật hay thật tài.
Anh em bộ đội chúng tôi,
Bớt đau bớt khổ, đời đời chẳng quên.*

Còn rất nhiều thơ ca nữa. Nhưng thơ ca nói sao hết cái bông bột, dạt dào trong lòng các chiến sĩ. Cho nên, mỗi khi một chiến sĩ tự thuật xong, người ra chạy ùa lên ôm chặt, hôn, công kênh. Hò reo chuyển cả hội trường. Và chiều chiều, trên sân chơi, các chiến sĩ công nông, binh sĩ khoác tay nhau nhảy múa ca hát. Hóa trang bằng những kiểu quần áo đủ các màu sắc từ Liên Xô, Trung Quốc, Lỗ mã ni... do các phái đoàn Việt Nam mang về nước. Quà tặng Đại hội của bốn phương trời, chật một phòng triển lãm. Trong số đó, có cả khăn quàng của bà Va yăng Cu tu ya ri ê nước Pháp, cờ của Thanh niên Dân chủ Đức, chăn áo của Triều Tiên.

Một chiến sĩ làm thơ:

*Thi đua ái quốc chúng mình,
Gắn tình quốc tế với tình quốc gia.*

Bảy ngày Đại hội thi đua đã biểu dương sức lớn mạnh vĩ đại của cuộc trường kỳ kháng chiến.

Tình đoàn kết trong nước và ngoài nước, lòng yêu kính lãnh tụ, yêu Đảng, yêu nhân dân, căm thù giặc... cũng lớn vượt lên. Nó biểu dương qua những thành tích, những tình cảm của 154 chiến sĩ có mặt ở Đại hội, đủ các thành phần, các lứa tuổi, xứng đáng đại diện cho 20 triệu người Việt Nam đang nỗ lực thi đua chiến đấu và sản xuất quyết giành tự do độc lập bảo vệ hòa bình.

5. 1952
Xuân Thu

*** Phụ:**

Danh sách các Anh hùng và Chiến sĩ thi đua toàn quốc

Báo Cứu quốc số 2080, ngày 19. 5. 1952

Anh hùng Lao động

Ngô Gia Khảm, chiến sĩ công nghiệp, Huân chương Kháng chiến hạng Nhất.

Kỹ sư Trần Đại Nghĩa, chiến sĩ công nghiệp, Huân chương Kháng chiến hạng Nhất.

Hoàng Hanh, đồng bào Công giáo, chiến sĩ nông nghiệp, Huân chương Kháng chiến hạng Nhất.

Anh hùng Quân đội

Cù Chính Lan, bộ đội chủ lực, truy tặng Huân chương Kháng chiến hạng Nhất.

La Văn Cầu, đồng bào Thổ, bộ đội chủ lực, Huân chương Kháng chiến hạng Nhất.

Nguyễn Quốc Trị, bộ đội chủ lực, Huân chương Kháng chiến hạng Nhất.

Nguyễn Thị C., nữ du kích, Huân chương Kháng chiến hạng Nhất.

Chiến sĩ thi đua toàn quốc được thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Nhất

Quân đội

Dương Văn Sang, bộ đội địa phương

Giáp Văn Khương, bộ đội chủ lực

Ngô Quang Xim, bộ đội chủ lực

Đinh Nói, đồng bào Radê, bộ đội chủ lực

Nguyễn Phú Vị, bộ đội chủ lực

Nguyễn Quang Vinh, bộ đội chủ lực

Nông nghiệp

Hoàng Ngọc Nga, đồng bào Mường, Phú Thọ

Quách Thị Tước, Ninh Bình

Phan B., Bình Trị Thiên

Công nghiệp

Trần Viết Sói, quân giới, Liên khu IV

Nguyễn Văn Thường, ngành cầu đường, Liên khu Việt Bắc

Nguyễn Quang Tồn, ngành hỏa xa, Liên khu V

Nguyễn Thị Đ., ngành giao thông vùng tạm bị chiếm, Liên khu III

Dân công

Vũ Viết Thân, Vĩnh Phúc

Nguyễn Thị Thành, Thái Nguyên

Cán bộ gương mẫu

Nguyễn Văn Chúc, ngành Bình dân học vụ tỉnh Ninh Bình

L.T., cán bộ vùng tạm bị chiếm

Chiến sĩ thi đua toàn quốc ngành công nghiệp

*** Liên khu Việt Bắc**

Cao Viết Bảo, quân giới

Vũ Quý Chúc, quân giới

Phạm Minh Thảo, hóa chất

Vũ Thế Long, hóa chất

Nguyễn Văn Đỏ, giao thông

Voòng Dừng Hính, Hoa kiều, ngành mỏ

Vương Bích Quát, xưởng giấy

Đặng Văn Chóng, thủy tinh

Hà Dực, xưởng rèn

Nguyễn Thị Giao Tiên, quân được

Nguyễn Thị L., giao thông vùng tạm bị chiếm

*** Liên khu III**

Bùi Văn Thái, quân giới

Nguyễn Văn Kiêm, hóa chất
 Nguyễn Văn Thọ, đồng bào Công giáo, vận tải
 Trần Chung, giao thông
 Nguyễn Văn Ngôn, giao thông
 Phan Sĩ, công đoàn

*** Liên khu IV**

Hoàng Huấn, quân giới
 Võ Toại, quân giới
 Trần Thị Thanh, xưởng giấy
 Trần Công Nhuận, hóa chất
 Phạm Xì, vận tải
 Đỗ Thị Kim Quy, ngành may
 Bác sĩ Hoàng Đình Cầu, y tế
 Bác sĩ Nguyễn Đức Khởi,
 Đậu Nhượng, công an
 Phạm Văn Mạn, cấp dưỡng
 Mai Quy, giao thông vùng tạm bị chiếm

*** Liên khu V**

Đỗ Cẩn, quân giới
 Trần Văn Phương, quân giới
 Trần Tròn, quân giới
 Nguyễn Thị Cam, vận tải
 Y. M. Lãng, đồng bào Radê, giao thông
 Nguyễn Hoàng, ngành điện
 Lê Thông, giáo dục
 L. 34, công đoàn

*** Linh tinh**

Bác sĩ Tôn Thất Tùng, Bộ Y tế
 Bác sĩ Hồ Đắc Di, Bộ Y tế
 Bác sĩ Đặng Văn Ngữ, Bộ Y tế

Kỹ sư Bùi Huy Đáp, Bộ Canh nông
 Đặng Văn Vinh, Phủ Thủ tướng
 B. 10, công đoàn

Chiến sĩ thi đua toàn quốc ngành nông nghiệp

Trần Trọng Thủy, Thái Nguyên
 Nguyễn Văn Quắc, Thái Nguyên
 Nguyễn Thị Ba, Thái Nguyên
 Nguyễn Văn Khả, Thái Nguyên
 Khổng Văn Cúc, Vĩnh Phúc
 Tạ Văn Cửu, Vĩnh Phúc
 Vũ Ngọc Quýnh, Yên Bái
 Hoàng Tâm, đồng bào Thổ, Yên Bái
 Bùi Văn Cát, Phú Thọ
 Tạ Văn Chiển, Phú Thọ
 Lưu Văn Hưng, Phú Thọ
 Lục Văn Lĩnh, đồng bào Thổ, Bắc Cạn
 Bé Văn Thạch, đồng bào Thổ, Bắc Cạn
 Nguyễn Đức Trọng, Bắc Giang
 Nguyễn Thị Ng., Bắc Giang
 Trần Văn Trù, Tuyên Quang
 Lương Thị Thực, Tuyên Quang
 Trương Văn Quý, đồng bào Mán, Tuyên Quang
 Hoàng Quế Huệ, đồng bào Thổ, Lạng Sơn
 Chúng Văn Niên, đồng bào Thổ, Hà Giang
 Nguyễn Văn Nh., Quảng Yên
 Hà Văn Quý, đồng bào Thổ, Hải Ninh
 Bùi Văn Ngầm, đồng bào Mường, Hòa Bình
 Nguyễn Thanh Tiếp, nhà sư, Ninh Bình
 Trần Hữu Bưởng, Ninh Bình
 Nguyễn Đức T., Hưng Yên
 Nguyễn Viết Thái, Thanh Hóa

Nguyễn Văn Duyệt, Thanh Hóa
 Trịnh Xuân Bãi, Thanh Hóa
 Trần K., Thừa Thiên
 Nguyễn Thế Bân, Nghệ An
 Bạch Đình Tường, Nghệ An
 Hoàng Đ., Quảng Trị

Chiến sĩ thi đua toàn quốc ngành quân đội

*** Bộ đội chủ lực**

Bùi Quang Mai
 Vũ Văn Nghĩa
 Dương Văn Quá
 Hoàng Đình Kỳ, đồng bào Thổ
 Nguyễn Văn Thân
 Lê Văn Tỷ
 Phạm Văn Tham
 Triệu Văn Báo
 Trần Hữu Minh, đồng bào Mán
 Nguyễn Xuân Báo
 Phạm Viết Huyền
 Ngô Quang Xim
 Nguyễn Viêng
 Đàm Văn Hoạch
 Ma Văn Rạch, đồng bào Thổ
 Đỗ Xuân Dũng
 Ngô Đình Đan
 Hoàng Cầm
 Lê Đức Ổn
 Lê Đình Cầm
 Nguyễn Văn Côi

*** Bộ đội địa phương**

Đỗ Thế Thể
 Vũ Quang Cơ
 Vũ Văn Hảo
 Nguyễn Văn Vấn
 Hoàng Văn Nhỡ
 Đỗ Đình Pháo
 Phạm Đình Nguyên
 Nguyễn Gia Nghi
 Nguyễn Anh Văn
 Phạm Chừ
 Lê Bá Ca
 Nguyễn Huy Trường
 Nguyễn Thị Tám

*** Du kích**

Nguyễn Văn B.
 Đỗ N.
 Nguyễn Thị C.
 Vũ Đ.
 Nguyễn Văn V.
 Nguyễn Hồng Quân, Tổng cục Chính trị
 Chiến sĩ dân công toàn quốc
 Đinh Phú Vị
 Nguyễn Thị Hình
 Nguyễn Văn Nhân
 Nguyễn Long
 Trần Vàng

Chiến sĩ thi đua toàn quốc ngành cán bộ và học sinh gương mẫu

Bùi Quốc Việt, Bình dân học vụ
 Trịnh Ngọc Lan, Bình dân học vụ

Đinh Ngọc Quang, Bình dân học vụ

Trần Nghệ, Bình dân học vụ

Yên Bình, học sinh

Hà Huy Hợi, học sinh

Lệnh Quốc Xương, cán bộ

Phạm T., cán bộ

Nguyễn Thị T., cán bộ

Trần Lâm, cán bộ Đài Phát thanh Tiếng nói Việt Nam

Hồ Trọng Hiếu, tức Tú Mỡ, nhà văn

58.

Lòng thương yêu các chiến sĩ của Hồ Chủ tịch*Báo Cứu quốc số 2080, ngày 19. 5. 1952*

Mỗi năm cứ đến ngày kỷ niệm sinh nhật Hồ Chủ tịch 19. 5 là toàn dân, toàn quốc nỗ lực thi đua, sơ kết thành tích sản xuất lập công, dâng lên Bác.

Gần đến lễ sinh nhật năm nay của Bác, toàn dân đã dâng Bác một thành tích vĩ đại: kết quả của Đại hội toàn quốc các Chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu, khai mạc ngày 1. 5.

154 chiến sĩ có mặt ở Đại hội, mang mỗi người một thành tích bằng xương máu, bằng mồ hôi, bằng trí não của mình dâng tận tay Bác.

Năm nay, Bác khỏe, vui hơn mọi năm, nhận thành tích của các chiến sĩ, Bác càng vui khỏe hơn.

Về đây sum họp một nhà,

Đàn con sung sướng, Cha già trẻ thêm.

Vì lòng Hồ Chủ tịch đối với các chiến sĩ, với nhân dân như lòng Cha đối với con, vẫn thấy chưa nói được hết tình yêu thương của Bác. Gặp anh Ngô Gia Khảm, thương tật đầy người, Bác quay mặt chùi nước mắt. Nghe anh La Văn Cầu thuật chuyện chặt cánh tay, anh Quốc Trị băng mình qua lưới lửa đại bác, chị C. nghiêng rằng chịu mọi cực hình của giặc... Bác ngồi lặng đi, mắt đăm đăm nhìn các anh, các chị, Bác đau những đau xót của từng người...

Chị C. nữ du kích gan dạ, bao nhiêu lần xông xáo hăm hở tiêu diệt địch. Địa phương hứa tặng chị một khẩu súng lục nhưng chưa có. Chị khao khát. Hồ Chủ tịch mỉm cười, gọi đồng chí tự vệ đưa lên một khẩu súng lục rồi bảo chị C.:

- Bác thay mặt Chính phủ, thưởng cho C. khẩu súng lục.

XUẤT BẢN HÀNG NGÀY

HỒ CHỦ TỊCH MU

LÒNG THƯƠNG YÊU CÁC CHIẾN SĨ CỦA HỒ CHỦ TỊCH

TH

nhật
Việt

một
của
kết
tiến
iành
nhân

một
Minh
của
giáo,
mặt
nước,
Việt
cho
nặng

Hồ
ng 5.
y từ
hành

5)
kích
dịch
địch
địch
các
rong
tiêm.

hiển.
bước
uan,
quả
ham
đưa
hiển.
Việt
nặng

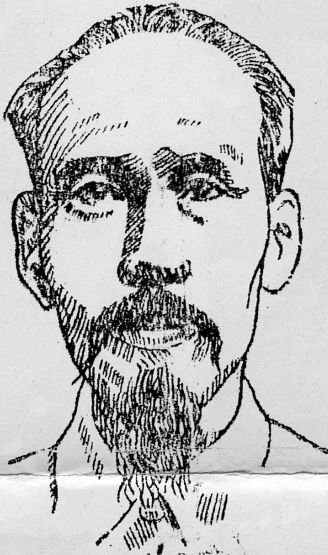
Mỗi năm cứ đến ngày kỷ niệm sinh nhật Hồ Chủ tịch 19-5 là toàn dân, toàn quốc nỗ lực thi đua, sơ kết thành tích sản xuất lập công, dâng lên Bác.

Gần đến lễ sinh nhật năm nay của Bác, toàn dân đã dâng Bác một thành tích vĩ đại: kết quả của Đại hội toàn quốc các: Chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu, khai mạc ngày 1-5.

154 chiến sĩ có mặt ở Đại hội, mang mỗi người một thành tích sáng xương máu, bằng mồ hôi, bằng trí não của mình dâng tặng tay Bác.

Năm nay, Bác khỏe, vui hơn mọi năm, nhận thành tích của các chiến sĩ, Bác càng vui khỏe hơn.

Về đây xem hợp một nhà
Đàn con sung sướng, cha già trẻ thêm.



HỒ CHỦ TỊCH

Có. Chỉ khao khát. Hồ Chủ tịch mỉm cười, gọi đồng chí tự vệ đưa lên một khẩu súng lục rồi bảo chị C.

— Bác thay mặt Chính phủ, thưởng cho C. khẩu súng lục.

Sự săn sóc ân cần các

Khương chiến sĩ quân đội đang đi dưới cây, bỗng thấy tiếng gọi:

— Khương! Lại đây!

Anh nhón lại thấy Hồ Chủ tịch đang ngồi dưới bóng mát, gần đấy, vội vàng chạy đến. Bác hỏi chuyện: « Chú ở bộ đội làm trung đội trưởng hay tiểu đội trưởng? Sinh hoạt ở bộ đội thế nào... » Bác mở hộp thuốc lá cho Khương một điếu cùng hút.

Gặp anh Đinh Nôi, thanh niên Ra-đê, bác bắt tay hỏi: « Chú đi từ khu 5 ra đây, có mệt không? »

Có vui không? » Anh Đinh Nôi thưa: « Ra đây gặp Bác cháu vui lắm, quên cả mệt. »

Hồ Chủ tịch xem xét cả đi ăn chỗ nằm của các chiến sĩ. Bữa cơm Bác thường xuống xem, thấy

ỦY
CH

TRO
BAN
TỊCH
ĐỀ
QU

TỊCH
-ỨC
KẾT
NƯỚC
BÌNH
CHÍNH

KIỂM

NGO
NGU

MAN
THU

QUÉT
ĐOC
BẢO

SO
CHI
THÂN

Trong

Sự săn sóc ân cần các chiến sĩ của Hồ Chủ tịch trong Hội nghị biểu lộ một tình yêu thương vô bờ bến.

Khi một chiến sĩ lên tự thuật xong, thường được mọi người ủa lên công kênh, vò đầu, hôn hít. Có chiến sĩ mệt quá. Hồ Chủ tịch phải đỡ hai tay thết:

- Bỏ xuống, không nó mệt! Bỏ nó xuống!

Chị C. được Đại hội bầu vào Chủ tịch đoàn, trong đoàn có cả Hồ Chủ tịch. Một buổi đến giờ làm việc chưa thấy C.. Bác gọi “C.,.. đâu! Cô C... đâu”. Chị C. ở ngoài vườn vừa chạy vào vừa “Thưa Bác, cháu đây ạ!”. Thật không một cảnh nào thân hơn! Buổi trưa ngủ, Giáp Văn Khương chiến sĩ quân đội đang đi dưới cây, bỗng thấy tiếng gọi:

- Khương! Lại đây!

Anh nhìn lại thấy Hồ Chủ tịch đang ngồi dưới bóng mát gần đấy, vội vàng chạy đến.

Bác hỏi chuyện “Chú ở bộ đội làm Trung đội trưởng hay Tiểu đội trưởng. Sinh hoạt ở bộ đội thế nào...”. Bác mở hộp thuốc lá cho Khương một điếu cùng hút.

Gặp anh Đinh Nói, thanh niên Ra đê, Bác bắt tay hỏi “Chú đi từ khu V ra đây, có mệt không? Có vui không?”. Anh Đinh Nói thưa “Ra đây gặp Bác cháu vui lắm, quên cả mệt”.

Hồ Chủ tịch xem xét cả chỗ ăn chỗ nằm của các chiến sĩ. Bữa cơm Bác thường xuống xem, thấy mâm nào bát đĩa bừa bãi, Bác bảo “Ăn xong phải thu dọn lại chứ?”. Giờ nhảy múa ca hát, Bác thấy chiến sĩ nào nằm ở nhà là giục ra nhảy vui.

Mấy ngày ở Đại hội, Bác là linh hồn của sự vui tươi, phấn khởi. Các chiến sĩ thấy Bác năm nay khỏe mạnh hồng hào, ai nấy sung sướng tin tưởng, thấy mình lớn vững lên.

Tan Đại hội ra về, các chiến sĩ nhớ bóng dáng của Bác, tiếng nói, tiếng cười của Bác và nhất là nhớ lòng thương yêu của Bác đối với các chiến sĩ, đối với toàn dân rộng lớn như biển cả.

59.

Tại Đại hội Chiến sĩ Thi đua toàn quốc: Hồ Chủ tịch nói chuyện với chiến sĩ nông nghiệp

Báo Cứu quốc số 2085, ngày 26. 5. 1952

Vừa tới Đại hội, Hồ Chủ tịch đã gặp ngay các chiến sĩ nông nghiệp để nói chuyện. Sự săn sóc của Người đối với chiến sĩ nông nghiệp cũng là vinh dự chung đối với tất cả đồng bào nhà nông ta, vì nông dân là lực lượng chủ yếu trong cuộc kháng chiến, đặc biệt trong phong trào thi đua sản xuất tiết kiệm.

Trên bãi cỏ mát, Hồ Chủ tịch ngồi giữa các chiến sĩ quây xung quanh.

Câu đầu tiên, Người hỏi:

- Ở đây, chiến sĩ nào nhiều tuổi nhất?

Cụ Hoàng Hanh và cụ Trần K. đứng dậy được Hồ Chủ tịch bắt tay. Sau đó, Người hỏi thăm sức khỏe, sự đi đường của các chiến sĩ. Rồi lại hỏi đến tình hình mùa màng ở các nơi: lúa trong Trung thế nào, lúa từ Khu 3 lên đây thế nào? Có tốt không?

Mọi người trả lời tốt, Hồ Chủ tịch rất vui. Rồi hỏi:

- Ở đây, chiến sĩ nào cấy nhiều ruộng nhất? Chiến sĩ nào cấy ít ruộng nhất?

Mọi người thi nhau trả lời: người cấy 3 mẫu, người cấy 1 mẫu... Chiến sĩ Bảo, tỉnh Ninh Bình thưa:

- Thưa Bác, nhà cháu cấy có 6 sào.

Hồ Chủ tịch quay sang hỏi:

- Nhà chú cấy 6 sào thì sao đủ ăn?

Chiến sĩ Bảo thưa:

- Nhà cháu phải giồng màu, giồng bông, chăn nuôi thêm mới đủ ăn đấy ạ.

Hồ Chủ tịch khen:

- Như thế là tốt. Thế các chiến sĩ đây có làm tập đoàn, có đổi công không?

Mọi người đều đáp: Có

Hồ Chủ tịch nói:

- Tốt! Làm tập đoàn, nhiều tay, nhiều chân thì tốt hơn là làm riêng rẽ. Làm ruộng phải cướp mưa, cướp nắng nên cần phải tổ chức đổi công, tập đoàn, như thế công việc mới chạy.

Nói đến đây, Hồ Chủ tịch rút quyển sổ tay:

- Đây tôi có mấy kinh nghiệm của anh em nông dân Trung Quốc về thi đua, đem ra để các cụ, các cô, các chú cùng nghiên cứu.

Kinh nghiệm thi đua của nông dân Trung Quốc, gồm 6 điểm chính:

1. Mỗi tập đoàn, mỗi gia đình thi đua tăng năng suất lúa ít nhất 10%.

2. Trích một số ruộng nhỏ, chăm bón thật tốt để năng suất tăng cao hơn nữa, lấy kinh nghiệm rồi tăng đều tất cả.

3. Ngoài cái chính là lúa, còn chăn nuôi, trồng bông, trồng đỗ, dệt vải, nuôi tằm.

4. Thi đua nâng cao gương mẫu canh tác: chăm bón nhiều, cày bừa kỹ để mọi người bắt chước làm theo.

5. Phát triển tập đoàn đổi công tiến dần lên hợp tác xã.

6. Thi đua ái quốc gương mẫu như đóng thuế nông nghiệp nhanh, đủ, ra sức học tập văn hóa chính trị...

Hồ Chủ tịch giảng giải tỉ mỉ, cặn kẽ từng điểm một, rồi nói:

- Có cái anh em Trung Quốc học ta, có cái ta phải học anh em Trung Quốc. Các chiến sĩ đến đây lại phải trao đổi kinh nghiệm giữa bà con nông dân với anh em công nhân, với lao động trí óc. Ta học tập lẫn nhau rồi thi đua với nhau. Ta càng thi đua thắng lợi thì càng tiêu diệt nhiều Pháp, Mỹ. Tiêu diệt được Pháp, Mỹ thì ta sẽ được sung sướng.

Các chiến sĩ chăm chú nghe từng lời nói của Hồ Chủ tịch. Người biết chữ thì mở sổ ghi chép, người không biết thì cố nhẩm thuộc lòng lấy 6 điều thi đua.

Đã trưa, Hồ Chủ tịch đứng dậy:

- Bây giờ các cụ, các cô, các chú về nghỉ chiều ta lên hội trường khai hội.

Các chiến sĩ ra về bảo nhau:

- Cụ Hồ sẵn sóc đến nhân dân thật hơn cha mẹ đối với con cái, Cụ dạy bảo chả còn thiếu điều gì. Cứ làm đúng được sáu điều như Cụ dặn thì công việc nhà nông ta rồi nhẹ nhàng lắm đây.

Xuân Thu

60.

Ngày chúc thọ Hồ Chủ tịch ở Chủ tịch phủ*Báo Cứu quốc số 2085, ngày 26. 5. 1952*

Sáng 19. 5, như mọi buổi sáng, Hồ Chủ tịch dậy rất sớm. Người ra vườn tưới những luống đèn. Cây đèn cuối cùng vừa được tưới đủ thì chuông reo khách đến.

Hôm nay sinh nhật của Người, Hồ Chủ tịch dành thì giờ để tiếp khách và đọc hàng trăm thư chúc thọ. Khách đã vào chật sân. Cụ Tôn Đức Thắng, Trưởng ban Thường trực Quốc hội và Chủ tịch Ủy ban Liên Việt toàn quốc vừa đến thì Hồ Chủ tịch bước ra bắt tay cụ Tôn và nói luôn “Chúc cụ sống lâu, chúc tất cả các cụ phụ lão ta sống lâu”. Rồi Người bắt tay Phó Thủ tướng Phạm Văn Đồng, Đại tướng Võ Nguyên Giáp, mỗi vị Bộ trưởng, Thứ trưởng và đại biểu các đảng và đoàn thể “Chúc anh em khoẻ mạnh như tôi!”. Tiếng nói của Người hồn nhiên, vui ấm. Và các vị khách đều thấy mình chưa khoẻ mạnh bằng Hồ Chủ tịch thật. Mắt người linh hoạt, dáng Người nhanh nhẹn, miệng Người cười rất tươi, sức khoẻ tinh thần của Người tỏa tình yêu trong không khí buổi sáng mát. “Hồ Chủ tịch muôn năm”. Lời chúc thọ bỗng được thay bằng tiếng hô lớn đầy nhiệt tình của đoàn đại biểu. Khách vào nhà trong hương thơm của những chén chè, không khí thân mật gia đình càng đậm. Cụ Linh mục Phạm Bá Trực mở đầu câu chuyện “Trông cụ Chủ tịch khoẻ trẻ ra hơn trước. Kháng chiến càng nhiều thắng lợi, Cụ càng tươi, càng đỏ”.

Hồ Chủ tịch vui vẻ tiếp “Chẳng những tôi mà các cụ cũng thế, phải không cụ Tụng?”. Người nhìn về phía cụ Bộ trưởng Y tế, rồi hỏi ông Hoàng Quốc Việt “Chú có thấy trẻ thêm không?”. Ông Hoàng Quốc Việt tủm tỉm cười dưới bộ râu hiền từ “Có ạ”. Thế là tiếng cười nổ lên vang nhà.

Đợi ngớt tiếng cười, Hồ Chủ tịch nói, tiếng của Người rắn lại “Tôi mới đi dự Đại hội thi đua về, thấy và nghe các anh hùng chiến sĩ báo

cáo thật là vui. Dân tộc ta đại đoàn kết có những người con trung với nước, hiếu với dân như thế, lại có Liên Xô, Trung Quốc, các nước bạn và cả nhân dân tiến bộ thế giới nhiệt liệt ủng hộ thì một đế quốc Pháp, một đế quốc Mỹ, chứ mười đế quốc Pháp, mười đế quốc Mỹ ta cũng đánh tan, kháng chiến nhất định thắng lợi”.

Người vừa dứt lời, tiếng vỗ tay rung chuyển cả phòng.

Cụ Tôn Đức Thắng đứng dậy “Hôm nay anh em chúng tôi đến chúc thọ Hồ Chủ tịch, chúc thọ vị anh hùng cứu quốc số một của dân tộc Việt Nam”.

Các hàng ghế lại rầm rập tiếng vỗ tay. Tất cả đại biểu đứng dậy. Hồ Chủ tịch mời khách ngồi xuống. Rồi câu chuyện chuyển sang những nhận xét về những anh hùng chiến sĩ toàn quốc: Ngô Gia Khảm, La Văn Cầu, Nguyễn Quốc Trị, Nguyễn Thị C., Hoàng Hanh, Trần Đại Nghĩa...

Hình ảnh vĩ đại, kính yêu của Hồ Chủ tịch càng hiện lên trong sự nghiệp của những người con ưu tú nhất.

Sau mỗi câu chuyện, Hồ Chủ tịch lại nhắc đến nhiệm vụ của Chính phủ của Mặt trận phải theo dõi, bồi dưỡng cho các chiến sĩ luôn luôn cố gắng giữ được vai trò dẫn đầu phong trào, không mắc bệnh tự mãn, tự kiêu. Rồi Người quay sang ông Trường Chinh, Tổng Bí thư của Đảng Lao động và đại biểu các đoàn thể “Nhiệm vụ của các đoàn thể là phải chú ý học tập và giáo dục các chiến sĩ, làm cho mỗi đảng viên, đội viên thành một chiến sĩ thi đua, làm cho các chiến sĩ thi đua càng tiến bộ. Năm nay chúng ta phải đẩy mạnh phong trào thi đua sản xuất và tiết kiệm, chống quan liêu tham ô lãng phí, đẩy mạnh phong trào sau lưng địch, đẩy mạnh chỉnh huấn trong quân đội để tiêu diệt thật nhiều sinh lực địch...”. Hồ Chủ tịch dừng lại.

Phía ngoài đã có tiếng lao xao. Người trông vào đồng hồ “Tôi phải tiếp khách nhi đồng.” Người bước ra bế trên hai tay một chú và một cô má đỏ mọng. Hai em bé phát trên tay nhỏ xíu hai lá cờ giấy có chữ viết nắn nót: Bác Hồ sống lâu. Theo sau Bác cả một chùm thiếu nhi mặc áo chàm, áo hoa, các em vừa chạy theo vừa tranh nhau đưa lên trước cho Bác Hồ những quả trứng gà mới đẻ của các em. Bác Hồ đến giữa phòng thì trên bàn của Bác đã đầy những trứng gà trắng nõn.

Bác mời các vị khách bế mỗi người một em trên gối. Rồi tiếng trong thanh như tiếng chim của các em cùng hát lên: *Ai yêu Bác Hồ Chí Minh hơn chúng em nhi đồng...* theo nhịp tay của Bác.

61.

Giặc Pháp giấu đầu hở đuôi*Báo Cứu quốc số 2102, ngày 18. 6. 1952*

Chiến dịch Hòa Bình giặc Pháp thất bại to. Chúng ra sức giấu diếm bùng bít. Song báo chí các nước, cả báo chí Anh và Mỹ, nói rõ cuộc thất bại đó. Giặc Pháp tức giận quá, bèn ra lệnh cho bù nhìn cấm các báo ấy không được bán trong vùng tạm bị chiếm. Những báo bị cấm gồm có 1 báo Mỹ, 1 báo Anh, 2 báo Tây Ban Nha, 2 báo Ý, 3 báo Thụy Sĩ, 16 báo Úc, 53 báo Tây Đức...

Năm ngoái, tờ báo Công giáo Pháp có đăng vài bài về tội ác của quân đội Pháp ở Việt Nam. Chính phủ Pháp dọa kiện tờ báo ấy. Báo Công giáo thách lại Chính phủ Pháp, và đăng thêm nhiều bài về tội ác nữa.

Rút cục là Chính phủ Pháp phải chịu thua.

Thế là giặc Pháp giấu đầu mà hở đuôi, và đứt tay mà không hay thuốc.

Sau chiến dịch Hòa Bình, tên cựu Bộ trưởng Pháp là Pi nô sang Việt Nam rồi về báo cáo với Quốc hội... Mỹ rằng:

“Tình hình Pháp ở Việt Nam trong 6 tháng qua đã “khá hơn”. Song cần có 25 vạn binh sĩ, mỗi năm phải tiêu 500 ngàn triệu (ở Pháp và các thuộc địa là 800 ngàn triệu) và phải vài ba năm nữa mới thắng lợi. Năm ngoái, 3.000 sĩ quan và hạ sĩ quan Pháp đã chết ở Việt Nam. Mỗi năm trường sĩ quan Pháp đào tạo được bao nhiêu cán bộ, thì vừa đủ hy sinh ở Việt Nam bấy nhiêu...”

Đã nói là “khá”,

Mà lại than phiền.

Pi nô cũng điên

Giấu đầu hở đuôi.

62.

Hội đồng Chính phủ họp*Báo Cứu quốc số 2154, ngày 30. 8. 1952*

Hội đồng Chính phủ đã họp vào giữa tháng 8, dưới quyền chủ tọa của Hồ Chủ tịch và đã thảo luận và giải quyết mấy vấn đề lớn:

1. Chế độ doanh nghiệp quốc gia và chế độ quản lý dân chủ xí nghiệp:

Hội đồng Chính phủ đã định những nguyên tắc căn bản về chế độ doanh nghiệp quốc gia và thông qua điều lệ tạm thời về việc quản lý dân chủ xí nghiệp (lập ủy ban quản lý xí nghiệp).

2. Mấy vấn đề ruộng đất:

- Chính đốn việc tạm cấp ruộng đất của thực dân Pháp và Việt gian cho dân cày nghèo. Hạn tạm cấp định lại là mười năm.

- Định cách sử dụng các ruộng hiến (hiến điền): đem chia cho dân cày thiếu ruộng.

3. Bồi dưỡng chiến sĩ thi đua ái quốc:

Hội đồng Chính phủ nhấn mạnh tính cách quan trọng của sự bồi dưỡng chiến sĩ thi đua ái quốc và cử một ban phụ trách nghiên cứu theo mấy hướng sau đây:

- Bồi dưỡng chiến sĩ là cốt giúp chiến sĩ tiến bộ lên mãi, làm kiểu mẫu đẩy mạnh phong trào thi đua ái quốc, việc bồi dưỡng chiến sĩ không tách rời việc bồi dưỡng phong trào.

- Phải bồi dưỡng cả hai mặt: tinh thần và vật chất.

- Chủ trương giáo dục chiến sĩ về nhiệm vụ của chiến sĩ đối với phong trào, đối với nhân dân quần chúng, giáo dục nhân dân nhiệm vụ đối với chiến sĩ, nhiệm vụ noi gương chiến sĩ, thi đua, tiến bộ.

- Cách bồi dưỡng phải thích hợp với từng ngành hoạt động.
- Các đoàn thể (Công đoàn, Nông hội) giữ vai trò quan trọng trong việc bồi dưỡng, giáo dục chiến sĩ.
- Khen thưởng và bồi dưỡng kịp thời các chiến sĩ trong quá trình thi đua.

4. Giáo dục chuyên nghiệp:

Hội đồng Chính phủ thông qua đề án giáo dục chuyên nghiệp. Cần chỉnh đốn và phát triển nền giáo dục chuyên nghiệp, nhất là giáo dục chuyên nghiệp trung cấp để đẩy mạnh việc bồi dưỡng phát triển lực lượng sản xuất và kháng chiến.

5. Trừng trị Việt gian phản động:

Địch càng thất bại về quân sự càng tăng cường chiến tranh gián điệp. Nay cần chỉnh đốn và đẩy mạnh công tác trừng trị Việt gian, phản động để phá âm mưu phá hoại của địch.

*** Phụ:**

Thi hành đúng chính sách tạm cấp ruộng đất, đẩy mạnh sản xuất thi đua đóng thuế nông nghiệp

Báo *Cứu quốc* số 2188, ngày 17. 10. 1952

Thi hành nghị quyết của Hội đồng Chính phủ, ngày 9. 10. 1952, Bộ Canh nông đã ra một thông tư về vấn đề tạm cấp ruộng đất của thực dân Pháp và Việt gian.

Bản thông tư có mấy điểm đặc biệt:

- Điểm thứ nhất của thông tư: thời hạn tạm cấp nay tăng lên là 10 năm.
- Điểm thứ hai: sau vụ tháng 10 này, trong vùng tự do cũng như ở các vùng sau lưng địch mà ta có cơ sở, những ruộng đất của thực dân Pháp và Việt gian đã thành án rồi phải tổ chức tạm cấp hết cho dân cày nghèo. Ngoài ra cần điều tra để tìm ra hết những:

a. Ruộng đất chính là của thực dân Pháp nhưng đứng tên vợ Việt Nam hay quản lý.

b. Ruộng đất thực sự của Việt gian nhưng đứng tên vợ hay người khác trong gia đình.

c. Ruộng đất của Việt gian khi lên án quên chưa quyết định việc tịch thu tài sản (thí dụ trường hợp các Việt gian đem xử tử hồi khởi nghĩa 1945).

Đối với hai loại trên, đem tạm cấp theo thể lệ hiện hành. Đối với loại thứ ba cần đề ra với cơ quan tư pháp để xét xử quyết định nốt về tài sản của Việt gian ấy, rồi cũng đem tạm cấp những ruộng đất bị tịch thu.

- Điểm thứ tư: Không được giữ lại một số ruộng đất nào cho chính quyền, Đoàn thể hay bộ đội địa phương sử dụng mà phải đem cấp hết.

- Điểm thứ năm: Các Ủy ban tích cực giúp đỡ vốn, dụng cụ, trâu bò cho những bần cố nông thiếu phương tiện canh tác để họ khỏi tình trạng phải bỏ ruộng sau khi được tạm cấp.

Qua những điểm trên, chúng ta thấy Chính phủ hết sức chú ý đến việc đẩy mạnh sản xuất và rất quan tâm đến anh em nông dân nghèo.

Điểm thứ nhất tăng thời hạn tạm cấp lên mười năm là để anh em được tạm cấp ruộng đất yên tâm chăm bón.

Điểm thứ hai và thứ tư nhằm làm thế nào để có thể chia ngay và chia hết cho anh em những ruộng có thể tạm cấp.

Điểm thứ năm, không những Chính phủ tạm cấp ruộng đất cho anh em mà còn chú ý giúp đỡ mọi mặt để anh em sản xuất được trên đám ruộng được tạm cấp.

Theo tinh thần của thông tư của bộ Canh nông, cho đúng với sự mong muốn của Chính phủ và cũng là sự mong muốn của Mặt trận Liên Việt, các cấp bộ chính quyền, các cấp Ủy ban Liên Việt và đồng bào cần tích cực và khẩn trương chuẩn bị để trong vụ mùa này thực hiện việc tạm cấp và nếu cần thì điều chỉnh lại những ruộng đã tạm cấp.

Đồng bào nhà nông, nhất là anh em được tạm cấp hãy nhận rõ sự săn sóc của Chính phủ đối với chúng ta và sự quan tâm của Chính phủ đối với vấn đề sản xuất. Chúng ta hãy nỗ lực hơn nữa trong việc sản xuất, nhất là sản xuất lương thực. Đồng thời, chúng ta cần đẩy mạnh thi đua tiến hành công tác thuế nông nghiệp để đảm bảo nhu cầu kháng chiến.

63.

Hồ Chủ tịch và Chính phủ khen thưởng vào dịp kỷ niệm ngày Độc lập 2. 9. 1952

Báo Cứu quốc số 2173 và 2174, ngày 26 và 27. 9. 1952

Nhân dịp kỷ niệm ngày Độc lập 2. 9. 1952, Hồ Chủ tịch và Chính phủ đã thưởng Huân chương Kháng chiến cho nhiều cán bộ, công nhân, công chức, dân công và thanh niên. Toàn dân nhiệt liệt hoan hô các vị được khen thưởng và quyết ra sức thi đua sản xuất và diệt giặc, gây thật nhiều thành tích, đẩy mạnh cuộc kháng chiến tiến sang giai đoạn mới. Dưới đây là danh sách các vị được khen thưởng:

A. Được truy tặng Huân chương Kháng chiến hạng Nhất

1. Đại đội trưởng Trần Cừ, chiến sĩ Đông Khê (1950), khi bị thương nặng đã anh dũng lấy thân mình lấp lỗ châu mai để đơn vị giải quyết đồn địch.

2. Ông Nguyễn Văn Thân, giao thông viên tỉnh Kiến An, hoạt động trong vùng sau lưng địch, đã anh dũng hy sinh vì nhiệm vụ.

B. Được thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Nhì

3. Chị Nguyễn Thị L., 19 tuổi, giao thông viên Bưu điện vùng sau lưng địch, Chiến sĩ thi đua.

4. Chị Nguyễn Thị Cam, 18 tuổi, công nhân tiếp vận cho Tây Nguyên, Liên khu V, Chiến sĩ thi đua.

C. Được thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Ba

5. Cụ Bế Văn Thạch, 67 tuổi, xã Văn Vũ, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Cạn, Chiến sĩ thi đua.

6. Chị Vũ Thị Sen, 22 tuổi, thanh niên xung phong, xã Phú Xuân, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

7. Chiến sĩ B.10. Có nhiều thành tích phá hoại kinh tế địch, Chiến sĩ thi đua.

8. Chiến sĩ S., công nhân nhà máy, có thành tích phá hoại kinh tế địch

9. Ông Đ. P. V., chiến sĩ dân công Hà Nam.

10. Ông Phạm Văn Mạn, chiến sĩ cấp dưỡng công đoàn doanh nghiệp Phú Quy, tỉnh Nghệ An.

11. Ông Phạm Xi, 32 tuổi, lái thuyền, hợp tác xã Nam Thắng Liên khu IV, Chiến sĩ thi đua.

12. Chiến sĩ L. 34, cán bộ Liên hiệp Công đoàn, Chiến sĩ thi đua tỉnh Quảng Ninh.

13. Ông Trần Quảng Vận tức Trần Lâm, Giám đốc Đài phát thanh Tiếng nói Việt Nam.

14. Ông Trần Quang Vận tức Sinh, biên tập viên Đài phát thanh Tiếng nói Việt Nam.

15. Ông Vũ Ngọc Huệ, 52 tuổi, Phó Giám đốc Công chính Liên khu Việt Bắc.

16. Ông Nguyễn Ta Ngoạn, công an viên tỉnh Bắc Ninh (truy tặng).

17. Ông Dương Xuân Ng. tức Phạm Khắc Trinh, Ty Công an Hà Nội (truy tặng).

18. Ông Vũ Đình Vinh, 37 tuổi, công an viên tỉnh Nam Định (truy tặng).

19. Ông Nguyễn Hữu Khương, 26 tuổi, Trưởng Ty Nông chính tỉnh Sơn Tây (truy tặng).

20. Ông Nguyễn Văn Đỗ, 26 tuổi, giao thông viên Bưu điện, Chiến sĩ thi đua.

21. Ông Nguyễn Văn Ngõn, 22 tuổi, giao thông viên Bưu điện tỉnh Hà Đông, Chiến sĩ thi đua.

22. Ông Đoàn Thanh, 27 tuổi, giao thông viên Bưu điện Cam Lộ tỉnh Quảng Trị.

23. Ông Ym Lang, giao thông viên Liên khu V.

24. Ông Trần Chính, 35 tuổi, Trưởng Hạt Nông giang tỉnh Phú Yên, Liên khu V.

25. Ông Trần Viết Toàn, 26 tuổi, Giám xưởng Ty Công chính tỉnh Phú Yên.

26. Ông Huỳnh Sam, công nhân đốt lửa quận Hỏa xa Liên khu V.

Được Hồ Chủ tịch cấp bằng khen

1. Ông Hoàng Văn Thông, thầu khoán, tỉnh Hà Nam.

2. Ông Trần Văn Uyển, Giám đốc công trường hóa dược phẩm Liên khu IV.

3. Ông Nguyễn Đ., giao thông viên Bưu điện tỉnh Thừa Thiên.

4. Ông Lê L., giao thông viên Bưu điện tỉnh Quảng Trị.

5. Ông Trịnh Giàu, phụ tài xế, Quận hỏa xa Liên khu IV.

6. Ông Nguyễn Khắc Dậu, Trưởng ban cầu Quận hỏa xa Việt Bắc.

7. Ông Nguyễn Văn Thạch, trắc địa Ty Công chính Cao Bằng.

8. Ông Nguyễn Huy Kỳ, Đốc công nhà máy Đài Tiếng nói Việt Nam.

9. Ông Võ Sĩ Tráng, cán bộ lưu động Ngân hàng Quốc gia tỉnh Thừa Thiên.

10. Chị Nguyễn Thị Th., chiến sĩ dân công tỉnh Hà Nam.

11. Ông Đỗ Văn Cống, chiến sĩ dân công, xã Hợp Hải, tỉnh Phú Thọ.

12. Ông Hoàng Văn Đa, thanh niên xung phong, tỉnh Bắc Giang.

13. Chị Nguyễn Thị Thuận, thanh niên xung phong, tỉnh Bắc Giang.

14. Cụ Nguyễn Kim Đô, chiến sĩ dân công, thôn Việt Cường, tỉnh Phú Thọ.

15. Cụ Nguyễn Văn Lộc, chiến sĩ dân công, xã Kiến Thiết, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ.

16. Chị Phạm Thị Chí, chiến sĩ dân công, xã Diên Hồng, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

17. Ông Nguyễn Văn Phú, chiến sĩ dân công, xã Xứ Nhu, tỉnh Phú Thọ.

18. Chị Ngô Thị Hân, chiến sĩ dân công, xã Nhuận Chi, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

19. Chị Ma Thị Diêm, chiến sĩ dân công, xã Chấn Hưng, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ.

20. Ông Cao Văn Thái, chiến sĩ dân công, xã Hùng Tiến, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

21. Chị Nguyễn Thị Phương, chiến sĩ dân công, xã Xuân Huy, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

22. Ông Nguyễn Văn Tiêm, thanh niên xung phong, chiến sĩ dân công, xã Liên Hiệp, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ.

23. Chị Lê Thị Chung, chiến sĩ dân công tỉnh Hà Nam.

24. Ông Quách Đình Tửu, chiến sĩ dân công, xã Hạ Bì, huyện Lương Sơn tỉnh Hòa Bình.

25. Ông Ma Văn Mùi, thanh niên xung phong, xã Yên Tĩnh, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Cạn.

26. Cụ Hoàng Văn Tộc, 74 tuổi, dân công sửa đường, xã Ngọc Khê, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

27. Ông Hoàng Văn Bình, 25 tuổi, xã Quế Phong, tỉnh Cao Bằng, tuy mù hai mắt, đã xung phong đi sửa đường, đập đá có nhiều năng suất hơn người thường.

28. Em K., thiếu nhi, có thành tích bảo vệ cán bộ.

64.

Hội đồng Chính phủ họp giải quyết nhiều vấn đề quan trọng

Báo Cứu quốc số 2102, ngày 30. 10. 1952

Hội đồng Chính phủ đã họp vào giữa tháng 10. 1952 dưới quyền chủ tọa của Hồ Chủ tịch.

Hội đồng đã nhận định tình hình thế giới trong hai tháng qua, nghe Bộ trưởng bộ Quốc phòng¹ Tổng Tư lệnh báo cáo tình hình quân sự và để phần lớn thời giờ thảo luận về:

- Hướng công tác năm 1953 của Chính phủ.
- Ngân sách (giảm chi) từ giờ đến cuối năm và chuẩn bị ngân sách 1953.

- Tổng kết kiểm thảo lề lối lãnh đạo, lề lối làm việc của các bộ.

Hội đồng đã xét và giải quyết mấy vấn đề quan trọng:

1. Chính phủ đã thông qua bản *Chính sách cụ thể về vấn đề dân tộc thiểu số* hiện nay do Ủy ban Liên Việt toàn quốc đề nghị. Bản chính sách đã vạch những phương châm và những điều rất cụ thể phải làm về mọi mặt chính trị, quân sự, kinh tế, văn hóa, xã hội để thực hiện chính sách chung đã ghi trong chính cương của Mặt trận “Các dân tộc sống trên đất Việt Nam đều bình đẳng về quyền lợi và nghĩa vụ, đoàn kết, giúp đỡ nhau để kháng chiến và kiến quốc. Chống chính sách chia rẽ dân tộc của địch. Giúp đỡ các dân tộc miền núi tiến bộ về mọi mặt, đặc biệt trong các việc cải thiện đời sống, tham gia chính quyền, phát triển văn hóa dân tộc”.

2. Để tỏ lòng nhớ ơn của đồng bào và của Chính phủ đối với các chiến sĩ, Chính phủ đặt ra danh hiệu “Gia đình vẻ vang” và “Bảng vàng

1. Nguyên bản in là “Bộ Quốc phòng”, có chỗ tối nghĩa, ngờ là “Bộ trưởng bộ Quốc phòng” bị in sót, đây đính lại như trên.

danh dự” để tặng những gia đình có con em đi bộ đội (bộ đội chủ lực và bộ đội địa phương).

3. Chính phủ thông qua kế hoạch *chuyển hướng canh tác và phát triển tiểu thủy nông* để đảm bảo sản xuất ở những vùng bị địch phá hoại công trình thủy nông, và kế hoạch *chống nạn hạn hán nói chung*.

4. Để hướng dẫn và giúp đỡ giới công thương kinh doanh đúng theo chính sách kinh tế tài chính ích quốc lợi dân của Chính phủ và giúp sự phát triển công thương nghiệp theo đề nghị của Ủy ban Liên Việt toàn quốc, Chính phủ đã thông qua nguyên tắc cho lập những *hội đồng nghiệp công thương*.

5. Chính phủ đã thông qua đề án của Bộ Y tế “*gây phong trào vệ sinh thường thức, tăng cường công tác phòng dịch*”.

65.

Công nhân Việt Nam ở Pháp hướng về Tổ quốc*Báo Cứu quốc số 2220, 1. 12. 1952*

Cùng với công nhân và nhân dân Pháp, kiều bào ta ở Pháp luôn luôn hoạt động bảo vệ hòa bình và đòi chấm dứt chiến tranh ở Việt Nam. Tuy hoàn cảnh phải sống xa xôi, nhưng lúc nào kiều bào cũng hướng về Tổ quốc. Mới đây, nhân dịp Đại hội thường niên lần thứ 4 của Hội Việt Nam công nhân tương trợ tại Pari ngày 19. 10. 1952, toàn thể anh em công nhân đã gửi điện văn báo cáo công việc về Hồ Chủ tịch và Chính phủ và hoan nghênh Anh hùng lao động Ngô Gia Khảm. Bức điện văn gửi Hồ Chủ tịch và Chính phủ viết:

“Chúng tôi xin trân trọng và kính cẩn gửi tất cả tình mến yêu, dạ trung thành lên Hồ Chủ tịch và Chính phủ.

Xa quê hương, chúng tôi chưa được vinh hạnh cùng đồng bào trong nước lo việc tăng gia sản xuất và cầm súng ra mặt trận chống ngoại xâm để bảo vệ nền độc lập cho Tổ quốc và gìn giữ hòa bình thế giới.

Mặc dầu chưa được tham gia trực tiếp vào những công trình vĩ đại của dân tộc, công nhân chúng tôi đâu dám ngồi yên trông về Tổ quốc. Năm qua, trong hai đợt thi đua ái quốc của Việt kiều, đã hai lần công nhân được tuyên dương danh dự. Từ tinh thần đến vật chất, từ hoạt động nhỏ đến công tác lớn, công nhân đã tích cực tham gia đấu tranh có kết quả.

Ngoài công việc hàng ngày trong nhà máy, sở làm, công nhân đã tỏ ra xứng đáng với vai trò của mình, chung vai với các tổ chức Việt kiều, cùng với thợ thuyền và nhân dân Pháp mở rộng phong trào phản đối chiến tranh xâm lược Việt Nam, đập tan mưu mô của giặc chia rẽ Việt kiều”.

Bức điện văn gửi Anh hùng lao động Ngô Gia Khảm viết:

“ Chúng tôi rất lấy làm sung sướng biết tin đồng chí đã được Đại hội thi đua toàn quốc tuyên dương công trạng trong phong trào thi đua ái quốc và kiến thiết kỹ nghệ quốc phòng. Những thành tích và hy sinh của đồng chí cho Tổ quốc đã làm cho đồng chí xứng đáng là anh hùng của nhân dân Việt Nam.

Chúng tôi sung sướng hơn nữa nhận thấy chưa bao giờ người công nhân Việt Nam được tôn trọng như ngày nay. Xưa kia, người công nhân cũng như tất cả mọi người dân Việt Nam, phải sống kiếp nô lệ, làm thân trâu ngựa cho phong kiến và thực dân bóc lột.

Ngày nay, dưới chính quyền dân chủ nhân dân do Cách mạng Tháng Tám đem lại, mọi cố gắng của người công nhân Việt Nam đều được Chính phủ và nhân dân biết đến, mọi sáng tạo, hy sinh được nêu cao, đời sống của công nhân và nhân dân ngày thêm sung sướng. Người công nhân tự tay mình xây dựng hạnh phúc cho mình và cho toàn dân. Người công nhân Việt Nam lại có những đảm bảo chắc chắn là sự lãnh đạo của Hồ Chủ tịch, của Đảng Lao động Việt Nam, sự dìu dắt của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

Tin tưởng vào cuộc toàn thắng của kháng chiến, anh em công nhân Việt Nam tại Pháp xin cố gắng học tập những thành tích và hy sinh của đồng chí”.

66.

Thông cáo về Hội đồng Chính phủ*Báo Cứu quốc* số 2515, ngày 19. 1. 1954

Hội đồng Chính phủ đã họp vào thượng tuần tháng 1. 1954 dưới quyền chủ tọa của Hồ Chủ tịch. Trong phiên họp đầu năm nay, Hội đồng Chính phủ đã kiểm thảo công tác 1953 và đặt chương trình công tác 1954, và thông qua ngân sách 1954.

Hội đồng nhận thấy: năm 1953 đánh dấu một bước tiến bộ rõ rệt của cuộc kháng chiến trường kỳ, gây cơ sở đẩy mạnh kháng chiến về mọi mặt, tiêu biểu ý chí và lực lượng mạnh mẽ của nhân dân ta. Những thành tích và tiến bộ có tác dụng gây cơ sở ấy là:

- Chính quân là cơ sở để tăng cường quân đội về mọi mặt.
- Chính huấn là cơ sở để đảm bảo sự thực hiện đường lối chính sách, hoàn thành mọi nhiệm vụ kháng chiến.
- Phát động quần chúng triệt để giảm tô là cơ sở để tiến tới thực hiện cải cách ruộng đất.
- Tài chính, tiền tệ, vật giá được ổn định v.v... là cơ sở để phát triển kinh tế tài chính.
- Kinh nghiệm đấu tranh ở địch hậu Bắc Bộ là cơ sở để đẩy mạnh hơn nữa cuộc đấu tranh ở các chiến trường sau lưng địch.

Trên cơ sở đó, công tác 1954 sẽ vững vàng tiến mạnh tới.

Hội đồng đã đặt chương trình công tác về mọi mặt quân sự, kinh tế tài chính, văn hóa xã hội và thông qua bản kế hoạch phát động đợt thi đua năm 1954 trong quân đội, ở nông thôn, trong các xí nghiệp, trong cơ quan, trường học, trên công trường để thực hiện hai nhiệm

vụ trung tâm mà Hồ Chủ tịch đã đề ra là: ra sức đánh giặc và cải cách ruộng đất (xem chương trình Chính phủ và kế hoạch thi đua sẽ công bố sau).

Hội đồng Chính phủ cũng đã quy định việc tặng danh hiệu “Anh hùng” cho những chiến sĩ thi đua xuất sắc trong các ngành.

67.

Bù nhìn cũ, trò hề mới*Báo Cứu quốc số 2523, ngày 30. 1. 1954*

Theo lối quan thầy giặc Pháp của chúng, “chính phủ” bù nhìn cũng lập lên đồ xuống như quả sung rụng. Mấy tên Xuân, Long, Hữu, Tâm thay phiên nhau múa nhảy ít lâu, vợ vét cho đầy túi tham, rồi thất bại và chuồn. Nay đến tên Bửu Lộc ra múa nhảy.

Bửu Lộc là một tên thạo nghề làm bù nhìn. Hồi nước Pháp bị phát xít Đức chiếm đóng, hắn đã làm chó săn cho bọn chó săn, tức là bọn Pháp gian Pê tanh, La van.

Sau khi nước Pháp được giải phóng, La van bị nhân dân Pháp xử tử, Pê tanh ngoài 90 tuổi, bị tù chung thân. Chắc rằng Bửu Lộc rồi cũng theo số phận quan thầy hắn.

Buồn cười nhất là: trong “chính phủ” bù nhìn này có một bộ “Dân chủ hóa nước nhà” và một bộ “Cải cách điền địa”.

Nào “Hoàng đế bệ hạ”, nào “Nam Phương hoàng hậu”, nào “Đông cung thái tử”, nào “đức” này, nào “ngài” nọ... cả bày chúng nó là phong kiến địa chủ phản động. Ngoài việc liếm gót Pháp - Mỹ và bán nước buôn dân, chúng nó làm quái gì được.

Dắt trâu qua lọt tròn kim còn có lẽ hơn là chúng nó hóa ra “dân chủ” và cải cách ruộng đất!

Tuy vậy, chúng đã bày trò hề, mong lừa bịp nhân dân trong vùng tạm bị chiến, thì ta phải ra sức vạch mặt nạ của chúng cho đồng bào thấy rõ, chứ không nên khinh địch.

ĐX.

68.

Bản thông cáo của địch

Báo *Cứu quốc* số 2528, ngày 8. 2. 1954

Trong Bản thông cáo của bộ Tổng Tư lệnh giặc, từ 30. 1 đến 1. 2. 1954, có những điểm sau đây:

- Phía bắc Công Tum (Trung Bộ), hai vị trí của Pháp ở Can (Kak) và Côm bơ ray bị Việt Minh đánh chiếm.

- Tình hình Thượng Lào rất đáng ngại cho Pháp.

- Một chuyến xe lửa bị mìn Việt Minh phá hủy cách Hải Phòng 20 cây số.

- Ở Mỹ Tho (Nam Bộ) trong 24 tiếng đồng hồ, Việt Minh đánh chiếm 13 vị trí.

- Ở Nam Bộ, từ 28 đến 31. 1, Việt Minh đánh chiếm 38 vị trí.

- Ở Điện Biên Phủ, nhiều tiền đồn Pháp bị Việt Minh tiêu diệt.

- Ở Thái Bình, đồn La Tiến bị tiêu diệt.

- Ở Đông nam Nam Định có chiến đấu to, quân đội Pháp bị thiệt hại khá nặng.

- Xe lửa Hải Phòng - Hà Nội bị mìn lật đổ lần nữa.

- Đồn Pơ lê bôn ở vùng Công Tum bị Việt Minh đánh chiếm

- An Khê (Liên khu V) bị Việt Minh uy hiếp.

- Ở Mỹ Tho, Pháp lại mất thêm mấy vị trí nữa.

...

Trong số 21. 1. 1954 báo *Khí hậu* của thực dân Pháp viết “Chiến thuật đóng nhiều vị trí rải rác đã làm cho Pháp hao tổn nhiều... Đối với chiến thuật ấy, tướng Lơ cơ léc đã phàn nàn. Tướng Tát xin hi đã sửa đổi đôi chút. Tướng Xa lăng phải chịu vậy. Nay tướng Na va đang phải chịu cái vô lý và cái nguy hiểm của nó...”.

Xem bản thông cáo và lời bình luận của giặc, thì ai cũng thấy rõ: giặc thua nhiều, ta thắng khá. Để củng cố và phát triển thắng lợi hơn nữa, quân và dân ta:

- Chớ vì thắng mà kiêu, chớ chủ quan khinh địch.

- Phải cố gắng hơn nữa vượt mọi khó khăn. *Phải nâng cao quyết tâm đánh dai, đánh mạnh, đánh thắng*. Quyết làm cho năm nay thành một năm thắng lợi hơn.

ĐX.

69.

Thư của cán bộ và chiến sĩ tiểu đoàn Y ở miền Nam ra gửi lên Hồ Chủ tịch

Báo Cứu quốc số 2636, ngày 8. 10. 1954

Thưa Bác,

Chúng cháu là cán bộ, chiến sĩ tiểu đoàn Y, xin báo cáo lên Bác chúng cháu đã tới cửa biển Sầm Sơn mạnh khỏe và vui vẻ.

Lúc ở Nam ra đi, các bà mẹ, cô bác và anh chị em trong đó giao cho chúng cháu nhiệm vụ đầu tiên khi đặt chân lên miền Bắc là kính dâng lên Bác tấm lòng của miền Nam tin tưởng sắt đá, đoàn kết phấn khởi, liên tục đấu tranh, khát khao mong chờ ngày Bác vào Nam.

Trên đường đi chúng cháu được mạnh khỏe và vui vẻ hoàn toàn cả. Tới Sầm Sơn, các cháu được đồng bào và chiến hữu miền Bắc đón tiếp chúng cháu thật là nồng hậu và vui vẻ quá. Chúng cháu thấy người nào cũng sung sướng và cảm động quá, nước mắt muốn trào ra. Cô bác và chiến hữu ở đây chăm lo săn sóc chúng cháu thật là chu đáo, chúng cháu nhiều lúc quýnh cả tay chân.

Nghe thư Bác gửi đọc trong đêm liên hoan, chúng cháu muốn chạy ngay đến ôm lấy hình Bác.

Chúng cháu tự thấy còn phải ra sức học tập và công tác nhiều nữa mới xứng đáng với vinh dự mà Bác đã ban cho.

Vậy chúng cháu xin hứa với Bác nguyện cùng hòa hợp và đoàn kết chặt chẽ với nhân dân và bộ đội miền Bắc, ra sức học tập chính trị và quân sự, tham gia lao động, sản xuất và kiến thiết nước nhà, tham gia đấu tranh bảo vệ quyền lợi của dân tộc và của nhân dân lao động đang mau chóng thực hiện được thống nhất, độc lập, dân chủ trên toàn lãnh thổ nước Việt Nam.

Kính chúc Bác sống muôn tuổi.

Toàn thể cán bộ và chiến sĩ tiểu đoàn Y

THỨ X

ĐỘC LẬP — TỰ DO — HẠNH PHÚC

QUỐC

TRẦN LIÊN VIỆT LIÊN KHU IV

G NGÀY TẠ1 LIÊN KHU IV

NĂM THỨ 11
SỐ 2638

THỨ SÁU

8-10-1954

Giá 50 đồng

Bài vở gửi TÒA SOẠN

Tiền bạc gửi TRƯ SỰ

THƯ CỦA CÁN BỘ VÀ CHIẾN SĨ TIỂU ĐOÀN Y ở miền Nam ra gửi lên Hồ Chủ tịch

Thưa Bác,

CHÚNG cháu là cán bộ, chiến sĩ tiểu đoàn Y. Xi báo cáo lên Bác chúng cháu đã tới cửa biển Sầm-sơn mạnh khoẻ và vui vẻ.

Lúc ở Nam ra đi, các bà mẹ, cô bác và anh chị em trong đó giao cho chúng cháu nhiệm vụ đầu tiên khi đặt chân lên miền Bắc là kính dâng lên Bác tấm lòng của miền Nam tin tưởng sắt đá, đoàn kết phấn khởi, liên tục đấu tranh, khát khao mong chờ ngày Bác vào Nam.

Trên đường đi chúng cháu được mạnh khoẻ và vui vẻ hoàn toàn cả. Tới Sầm-sơn, các cháu được

đồng bào và chiến hữu miền Bắc đón tiếp chúng cháu thật là nồng hậu và vui vẻ quá. Chúng cháu thấy người nào cũng sung sướng và cảm động quá, nước mắt muốn trào ra. Cô bác và chiến hữu ở đây chăm lo săn sóc chúng cháu thật là chu đáo, chúng cháu nhiều lúc quýnh cả tay chân.

Nghe thư Bác gửi đọc trong đêm liên hoan, chúng cháu muốn chạy ngay đến ôm lấy hình Bác.

Chúng cháu tự thấy còn phải ra sức học tập và công tác nhiều nữa mới xứng đáng với vinh dự mà Bác đã ban cho.

Vậy chúng cháu xin hứa với Bác nguyện cùng hòa hợp và đoàn kết chặt chẽ với nhân dân vì bộ đội Miền Bắc, ra sức học tập chính trị và quân sự, tham gia lao động, sản xuất và kiến thiết nước nhà, tham gia đấu tranh bảo vệ quyền lợi của dân tộc và của nhân dân lao động đang mau chóng thực hiện được thống nhất, độc lập, dân chủ trên toàn lãnh thổ nước Việt nam.

Kính chúc Bác sống muôn tuổi.

TOÀN THỂ CÁN BỘ VÀ CHIẾN SĨ TIỂU ĐOÀN Y

SAU KHI ĐI ĐIỀU TRA Ở NGÂN-SƠN VÀ CAM-LÔ

Tô kiểm soát quốc tế đã thấy rõ sự thật về hành động vô nhân đạo của quân đội Liên hiệp Pháp

CHÚNG ta còn nhớ liên tiếp trong 3 ngày 7, 8, và 9-9, một đơn vị lính Bảo đại đóng ở Ngân-sơn (liên khu

nhận, còn đơn của đồng bào thì đã bị chúng tịch thu. Đồng thời mọi người đề nghị cho báo cáo trực tiếp bằng văn. Tô lưu đồng đảng ý. Đồng bào lần lượt

Mặc dù chúng cố tình bưng bít bọn Ngô-đình-Diệm cũng không thể nào che dấu được sự thật tàn ác ấy.

Sau khi điều tra ở Ngân-sơn,

ác nước
nh định
-miền và
n tuyên
Gio-ne-
danh dự
n họ mà
nét cách
tê cho để
ên Pháp

Lai nói
chủ cộng
n Trung-
hộ trong
h đề thi
phục hồi
Thật là
nhanh cho
sinh sách
bố, chúng
mỗi tình
tộc Việt
tuyệt tăng
gắng của
nhiệm vụ
thực hiện
nh độc lập
quốc.

Phụ lục 1. Vài nét về báo *Cứu quốc*

Báo *Cứu quốc* là cơ quan của Tổng bộ Việt Minh, số 1 ra ngày 25. 1. 1942. Cho đến Cách mạng Tháng Tám 1945, báo đã ra được 30 số. Sau ngày giành chính quyền, báo *Cứu quốc* chuyển về Hà Nội, in máy, xuất bản công khai, bắt đầu từ số 31 ra ngày 24. 8. 1945. Ngày 9. 10 báo công bố bắt đầu ra hàng ngày kể từ 10. 9. 1945, nhưng trong thực tế mỗi tuần thường chỉ ra 5 số (nghỉ ngày thứ năm và chủ nhật). Trong điều kiện vật chất và kỹ thuật thời bấy giờ, Ban Biên tập và cán bộ công nhân viên của báo đã phải khắc phục rất nhiều khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ của mình với quốc dân. Có thể ít nhiều thấy được điều này qua một tin nhắn trên *Cứu quốc* số 152 ngày 26. 1. 1946 “Cùng đọc giả báo *Cứu quốc*.- Vì một chiếc máy in bị gãy nên vài số *Cứu quốc* vừa rồi phải ra chậm. Từ số sau báo sẽ ra như thường – CQ.”.

Sau ngày Toàn quốc kháng chiến, báo *Cứu quốc* chuyển lên chiến khu Việt Bắc, ngoài cơ quan chính thường gọi là *Cứu quốc* trung ương còn có các Chi nhánh Thủ đô, Chi nhánh Liên khu III, Chi nhánh Liên khu IV, Chi nhánh Nam Bộ... nhưng nhìn chung đều không ra được thường xuyên như *Cứu quốc* trung ương.

Sau Cách mạng Tháng Tám, báo *Cứu quốc* là cơ quan của Tổng bộ Việt Minh rồi cơ quan của Ủy ban Trung ương Mặt trận Liên Việt. Khi miền Bắc Việt Nam hoàn toàn giải phóng, báo *Cứu quốc* chuyển về Hà Nội, là cơ quan của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Ngày 6. 2. 1977, báo *Cứu quốc* hợp nhất với báo *Giải phóng* (cơ quan của Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam từ tháng 12. 1964), lấy tên là *Đại đoàn kết* ra số đầu tiên theo quyết định của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tờ báo chung của Mặt trận Dân tộc Thống nhất Việt Nam.

Sau Cách mạng Tháng Tám, *Cứu quốc* là tờ báo đầu tiên ở Việt Nam đăng tải các bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Theo Nguyễn Thành, từ 1946 đến 1955 Chủ tịch có khoảng 400 bài viết cho báo với các bút danh ĐX., QT., QTH., Hồng Liên, HL., Lê Quyết Thắng (ngoài ra còn bút hiệu CT.) trong đó bút danh ĐX. được sử dụng nhiều nhất.

Từ nay « Cứu-Quốc » ra hàng ngày

Đề kịp đối phó với tình-thế biến chuyển mau lẹ,
Đề cung cấp những đòi hỏi cấp bách của đồng-bào,
« Cứu-Quốc » ra hàng ngày kể từ ngày 10 tháng 9 năm 1945. Các
đồng chí Việt-Minh các tỉnh hãy giới-thiệu ngay các đại-lý và
phóng-viên ở mỗi tỉnh. Các ban thay mặt cho « Cứu-Quốc » ấy
phải là những đồng-chí Cứu-quốc có thể tin cậy yêu-cầu các
đại-lý định lấy bao nhiêu báo nên cho biết trước và trả tiền trước.

Từ trong vòng bí-mật ra chỗ công-khai, từ hàng tuần tiến tới
hàng ngày, « Cứu-Quốc » luôn luôn tranh-đấu với mọi trở-lực để
dành thắng-lợi. Nó đã thắng-lợi. Nhưng nhiệm-vụ của nó còn
nặng-nề. Lúc này nó là tiếng gọi thống-thiết của quốc-dân, tiếng
hô danh-thếp của các chiến-sĩ, là tất cả những tiếng anh-hùng
kêu gọi toàn-thể đồng-bào chống xâm-lăng, bảo-vệ nền độc-lập.
Các bạn xa gần hãy sốt-sắng ủng-hộ nó về mọi phương-diện.

C. Q.

KỶ NIỆM SINH NHẬT HỒ CHỦ TỊCH

ANH EM CÔNG NHÂN XƯỞNG GIẤY VÀ NHÀ IN BÁO CỨU QUỐC NAM-BỘ THI ĐUA TĂNG NĂNG SUẤT ĐỂ CHÚC THỌ HỒ CHỦ TỊCH

Nhân dịp kỷ niệm sinh nhật Hồ chủ tịch 19-5-52 anh em công nhân nhà in và xưởng giấy báo Cứu Quốc (Nam-bộ) quyết nghị nỗ lực thi đua tăng năng suất để lấy thành tích chúc thọ Người.

Nhờ sự sắp xếp công việc hợp lý, tiết kiệm được thời giờ, trong tháng 5, anh chị em xưởng giấy đã tăng mức sản xuất lên 30 phần

trăm so với trước và ra mắt lứa giấy đặc biệt để in báo kỷ niệm sinh nhật Hồ Chủ tịch.

Anh em công nhân nhà in cũng quyết nghị in xong số báo Cứu Quốc đặc biệt kỷ niệm sinh nhật Hồ Chủ tịch đúng ngày 17-5 để phát hành cho đồng bào đọc kịp ngày 19-5-52.

Gặp hoàn cảnh khó khăn,

đến 15-5, nhà in mới có thể cho báo bắt đầu lên khuôn. Vì thế, từ chiều 15 đến 17-5 anh em công nhân nhà in đã nỗ lực làm suốt đêm ngày và đúng chiều 17-5 thì số báo đã in xong, kịp giờ phát hành. Số báo 4 trang, chữ in rõ ràng, có hình Hồ Chủ tịch thật hay rất đẹp ở trang đầu được đồng bào rất hoan nghênh.





CỨU QUỐC

TẠP CHÍ RA MỖI THÁNG HAI KỶ
CƠ QUAN TRUNG LƯƠNG TUYÊN TRUYỀN KHÁNG CHIẾN
CỦA TỔNG BỘ VIỆT-MINH (TRONG HỢP LIÊN-VIỆT)
Chủ nhiệm: XUÂN-THUY

18

NGÀY 15-2-49

Bắt đầu từ 1951, Chủ tịch Hồ Chí Minh đề nghị báo *Cứu quốc* đặt ra mục *Chuyện gần... xa* và trực tiếp viết cho mục này. Nội dung các bài trong mục bao gồm biểu dương và phê bình nội bộ, phê phán và đả kích kẻ thù, tuyên truyền đường lối chính sách, thông tin và bày tỏ thái độ về các sự kiện và vấn đề quốc tế, với các thể loại văn chính luận, kể chuyện, tổng hợp, tiểu phẩm, chủ yếu viết bằng văn xuôi, có điểm ca dao, thơ phú, cũng có bài viết bằng văn vần. Bài số 1 đăng ngày 20. 6. 1951, các bài đều có đánh số, đến bài *Kinh nghiệm phát động quần chúng* ngày 25. 8. 1954 mang số 237. Sau đó còn ba bài không mang số, tất cả 240 bài.

Phụ lục 2. Về xuất xứ vài bài thơ chữ Hán của Chủ tịch Hồ Chí Minh

Trong quá trình tìm hiểu, so sánh về hoàn cảnh sáng tác và thời điểm ra đời của một số bài thơ chữ Hán của Chủ tịch Hồ Chí Minh đăng trên báo *Cứu quốc*, chúng tôi thấy trong các công trình đã công bố có một số khác biệt. Gần đây, chúng tôi được đọc quyển *Đi tìm xuất xứ thơ Hồ Chí Minh*, Nxb. Văn học, Hà Nội, 2012 của Lê Xuân Đức, trong đó tác giả tự đặt ra nhiệm vụ phải tìm xuất xứ từng bài thơ, bài ca, và sau khi cất công tập hợp nhiều tư liệu để so sánh đã kết luận Chúng tôi nhận thấy có bài thơ khi tìm xuất xứ đạt độ chính xác một trăm phần trăm, có những bài chỉ mới đạt chín mươi phần trăm trở lên, cần tiếp tục tìm hiểu thêm, cả ý kiến độc giả bổ sung để độ chính xác cao hơn.

Trong quyển sách trên, tác giả Lê Xuân Đức đã nghiên cứu, tìm tòi xuất xứ trên 100 bài thơ của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã được công bố, trong đó có bốn bài thơ chữ Hán của Chủ tịch Hồ Chí Minh được giới thiệu trong quyển sách này, tức bốn bài thường được gọi là *Thu dạ*, *Tặng Võ công*, *Nguyên tiêu*, *Báo tiếp*. Sau đây xin trích lại những tư liệu mà tác giả Lê Xuân Đức đã tập hợp được về bốn bài thơ nói trên để người đọc tham khảo. Chúng tôi có điều chỉnh vài chỗ không đúng do lỗi in ấn.

Bài *Thu dạ*

Tại Viện Bảo tàng Hồ Chí Minh (Hà Nội) còn lưu giữ bức ảnh chụp một bài báo của KT. giới thiệu hai bài thơ xướng, họa của Bác Hồ và cụ Bùi Bằng Đoàn khi hai Cụ cùng làm việc trên chiến khu Việt Bắc trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp. Xin chép lại một đoạn của bài báo ấy:

Hai Cụ ít làm thơ và ngoài những nhân viên gần hai Cụ thì ít người được đọc những bài thơ ấy, KT. may mắn được nghe bài thơ mới

của hai Cụ. Vậy xin đăng lên đây để đồng bào cùng thưởng thức. Thơ của hai Cụ làm bằng chữ Tàu, KT. xin mạn phép dịch ra tiếng ta, xin nhận trước rằng không được hay và đúng lắm, KT. rất hoan nghênh nếu có vị nào dịch cho hay và đúng hơn.

Thơ Hồ Chủ tịch gửi cụ Bùi:

*Trù hoạch canh thâm tiệp đắc nhàn,
Thu phong, thu vũ báo thu hàn.
Hốt văn thu địch sơn tiền hưởng,
Du kích quy lai tẩu vị tàn.*

Dịch:

Trù tính canh chầy, tạm nghỉ ngơi,
Gió mưa thu đã báo thu rồi.
Kèn thu bỗng dậy bên kia núi,
Du kích về rồi, rượu chữa vơi.

Thơ của Cụ Bùi họa lại:

*Thao luyện vô cơ nhất nhật nhàn,
Trật phong, mộc vũ, nại nghiên hàn.
Tướng tài tăng nhuệ, quân tăng tráng,
Đương sử Tây nhung khí diễm tàn.*

Dịch:

Cuộc luyện quân không một chút ngơi,
Dãi dàu mưa gió vẫn đùa vui.
Tướng thêm thao lược, quân thêm mạnh,
Đánh lũ xâm lăng phải chạy dài.

Cuối bài báo đó có chú thích Cụ Bùi họa thơ này sau lúc xem báo về cuộc luyện quân lập công. Như vậy cụ Bùi đã có hai bài thơ họa lại hai bài thơ của Cụ Hồ tặng cụ Bùi: *Tặng Bùi công* và *Thu dạ*.

Cứ như bài báo của KT. thì bài thơ Bác gửi cụ Bùi không có đầu đề. Đầu đề *Thu dạ* (Đêm thu) là Nhà xuất bản Văn học, năm 1967 xuất bản tập *Thơ Hồ Chủ tịch* đặt... (tr. 317 - 318).

Bài Tặng Võ công

Bài thơ *Tặng Võ công* (Tặng Cụ Võ), Bác Hồ tặng cụ Võ Liêm Sơn khi Cụ từ Liên khu IV ra chiến khu Việt Bắc dự Hội nghị văn hóa toàn quốc lần thứ hai từ ngày 16 đến ngày 22. 7. 1948.

Cụ Võ Liêm Sơn (1888 - 1949), hiệu Ngọc Am, người làng Phù Minh, xã Hữu Ngoại, nay là xã Thiên Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh. Cụ sinh trưởng trong một gia đình nề nếp, có truyền thống nho học qua nhiều đời. Hai bên nội, ngoại đều có người làm quan dưới triều Nguyễn; nhiều người tham gia phong trào Cần vương, Duy Tân, Đông Du, cho đến thời kỳ Đảng Cộng sản lãnh đạo. Cụ Võ từng có bằng Thành chung Tây học lại vừa có bằng Cử nhân Hán học, đã có thời ra làm quan, rồi bỏ quan về dạy học để phản đối sự thống trị của thực dân Pháp. Học trò của Cụ về sau đã có nhiều danh tiếng: Trần Phú, Hà Huy Tập, Tổng Bí thư của Đảng Cộng sản, học giả Đào Duy Anh, nhà lý luận văn học Nguyễn Khoa Văn (Hải Triều), nhà quân sự văn võ song toàn Võ Nguyên Giáp... Cụ tham gia Tân Việt Cách mạng đảng ngay từ lúc mới thành lập, tham gia phong trào Mặt trận Việt Minh. Khi Cách mạng Tháng Tám thành công, Cụ hăng hái mang hết tâm lực phục vụ cho chính thể mới, Chủ tịch Hội mùa đông binh sĩ, Ủy viên Ủy ban Hành chính Kháng chiến kiêm Chủ tịch Mặt trận Liên Việt Hà Tĩnh, Chủ tịch Mặt trận Liên Việt Liên khu IV.

(...) Giờ đây giữa Chiến khu Việt Bắc cụ Võ đã gặp cụ Hồ (hai người thân nhau từ thuở học trò, bây giờ tóc đã điểm sương) bày tỏ tâm sự, đàm đạo thời cuộc và văn chương. Cụ Hồ cảm động vô cùng. Nhà thơ Huy Cận cho biết: sau khi dự họp và được bày tỏ tấm lòng của một trí thức nhân sĩ đối với sự nghiệp cứu nước, cụ Võ Liêm Sơn phấn khởi trở về. Bác Hồ ngồi làm thơ. Viết xong, Bác bảo đồng chí liên lạc phóng ngựa đuổi theo đưa tặng cụ Võ bài thơ *Tặng Võ công*.

Được tặng thơ, cụ Võ rất xúc động đã làm bài thơ họa, phúc đáp (tr. 325 – 329).

Bài Nguyên tiêu

Đồng chí Vũ Kỳ trong một bài viết in trên báo *Quân đội nhân dân* số Xuân Mậu thìn 1988 nói về tình hình đầu năm 1948 và sự ra đời bài thơ *Nguyên tiêu* của Bác Hồ: Sau chiến thắng Việt Bắc Thu đông năm 1947, cuộc kháng chiến chuyển sang giai đoạn mới. Công việc bề

bộn. Mùa luyện quân lập công bắt đầu. Xuân 1948, Tết Nguyên đán và rằm tháng giêng đến Tết ở miền ngược thường kéo dài mãi đến giêng hai. Khắp nơi vẫn còn tiếng khèn, tiếng hát lượn rộn ràng, vùng giải phóng cũ của cách mạng nay trở thành Thủ đô của kháng chiến. Mùa xuân này núi rừng Việt Bắc như mở hội. Mừng chiến thắng và mừng Bác Hồ trở về. Trong khung cảnh đó, Bác Hồ lên đường đi dự hội nghị quan trọng của Trung ương. Hẹn xong trời đã khuya. Thuyền trở về đi trong đêm trăng, sương trắng, bầu trời mênh mang. Lá rừng hai bên bờ sông như vẫy chào vị anh hùng của dân tộc. Bác ngồi ở trên mũi thuyền (thực tế là một cái mảng - LXĐ.), thư thái ngắm trăng, ánh trăng vàng óng sòng sánh dưới sông. Bỗng Bác khe khẽ ngâm:

*Kim dạ nguyên tiêu nguyệt chính viên,
Xuân giang, xuân thủy, tiếp xuân thiên.
Yên ba thâm xứ đàm quân sự,
Dạ bán quy lai nguyệt mãn thuyền.*

Đó chính là bài thơ *Nguyên tiêu* (Đêm rằm tháng giêng).

Cùng đi trên mảng hôm ấy với Bác, có đồng chí Xuân Thủy và một số đồng chí khác nữa. Đồng chí Xuân Thủy kể lại. Đầu năm 1948, sau khi dự hội nghị ở chốn Yên ba thâm xứ, Bác xuôi thuyền về nơi căn cứ. Nhân trăng sáng cảnh đẹp, Bác cảm hứng đọc:

*Kim dạ nguyên tiêu nguyệt chính viên,
Xuân giang, xuân thủy, tiếp xuân thiên.*

Rồi thêm hai câu nữa thành bài *Nguyên tiêu*.

Có đồng chí đề nghị Bác dịch ra tiếng Việt. Bác bảo: Có Xuân Thủy đây, Xuân Thủy dịch đi (tr. 293 - 294).

Bài Báo tiếp

Cuối năm 1947, quân và dân ta lập chiến công, thắng trận oanh liệt ở đèo Bông Lau, ngã ba sông Lô và sông Gâm, sang đầu năm 1948 ta thắng lớn ở Lũng Mươi, ở Mường Lim. Căn cứ Việt Bắc biến thành mồ chôn giặc Pháp. Bộ đội chủ lực của ta càng đánh càng thắng. Âm mưu chiến lược của thực dân Pháp đánh nhanh thắng nhanh thất bại, buộc phải chuyển sang đánh lâu dài. An toàn khu được giữ vững, cơ quan đầu não kháng chiến được bảo toàn. Từ đầu năm 1948, chủ

trương quân sự của ta thay đổi, phân tán một bộ phận quân chính quy, thành lập những Đại đội độc lập tiến sâu vào các vùng bị tạm chiếm, diu dắt lực lượng vũ trang địa phương, phát động chiến tranh du kích sâu rộng, biến hậu phương thành tiền phương của ta, tiêu hao nhiều sinh lực địch.

Tin chiến thắng dồn dập báo về, Bác Hồ rất vui. Năm 1948, Bác có đến 5 bài thơ chữ Hán. Chữ *Thắng* (Tin thắng trận) lần đầu tiên xuất hiện trong thơ chữ Hán của Bác. Có thể xem những bài thơ chữ Hán của Bác làm năm 1948 là Chùm thơ chiến thắng. *Báo tiếp* (Báo tin thắng trận) là một bài trong chùm thơ đó.

(...) Về bài thơ *Báo tiếp* có một sự kiện khá thú vị. Vào đêm rằm tháng giêng âm lịch năm 1952, vui mừng trước thắng lợi nhiều mặt của đất nước, quân và dân ta đang khẩn trương cho giai đoạn Tổng phản công, Luật sư Phan Anh cao hứng đã làm bài thơ chữ Hán họa lại bài *Báo tiếp* và gửi lên Bác. Bài thơ như sau:

*Cổ phong nhất thủ tác tân thi,
Dục hướng sơn lâu báo tiếp thì.
Khánh chúc Nguyên tiêu hành cựu lễ,
Tân niên, tân nhật, tác tân thi.*

Và, Luật sư dịch ra tiếng Việt:

Rừng xưa hái mấy vần thơ,
Hướng về tướng phủ trong giờ tiếp loan.
Xuân về giữa lúc hân hoan,
Núi sông vang khúc khải hoàn mừng xuân.

Bác rất vui khi nhận được bài thơ họa (tr. 305 - 308).

Lời bạt

Cần nói ngay rằng tuy trước nay cũng có tìm hiểu về lịch sử Việt Nam, nhưng đối với nhiều vấn đề lịch sử Việt Nam từ 1930 trở đi tôi vẫn chỉ là một người ít đọc. Cho nên khi bạn học cũ là anh Vũ Văn Sạch, nguyên Giám đốc Trung tâm Bảo hiểm tài liệu lưu trữ quốc gia, Cục Văn thư và Lưu trữ Nhà nước nói qua về quyển sách này và nhờ viết Lời giới thiệu thì tôi rất ngán ngại. Thứ nhất vì tôi vốn ít quan tâm tới các vấn đề và đề tài đã được các cơ quan chuyên trách của Nhà nước đảm nhận nên không có được hiểu biết tổng quát, kinh nghiệm nghiên cứu và trình độ lý luận cần thiết. Thứ hai vì tôi là thường dân, theo hệ giá trị quan phương thì không có được tư cách như người Nhà nước trong việc phát biểu về đề tài này, làm chuyện quá phận rất dễ khiến bạn bè mang tiếng. Nhưng đến khi được đọc bản thảo quyển sách, thấy có nhiều chi tiết hay lạ mà có lẽ nhiều người chưa biết thì tôi thấy có thể viết một Lời bạt, chủ yếu chỉ trình bày những suy nghĩ về quyển sách và một số vấn đề có liên quan trực tiếp với nội dung của nó mà thôi.

Trước hết, cần nói tới định hướng khoa học của quyển sách.

Về nội dung, quyển sách của anh Vũ Văn Sạch là một sưu tập một số bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh và về Chủ tịch Hồ Chí Minh, tức thuộc mảng đề tài Tư liệu về Chủ tịch Hồ Chí Minh. Đây là một bộ phận của việc nghiên cứu đề tài Chủ tịch Hồ Chí Minh, nói dễ thực hiện thì là dễ, nói khó thực hiện thì là khó.

Trong nhiều năm qua, không ít công trình, bài viết về Chủ tịch Hồ Chí Minh được công bố ở Việt Nam chỉ mới là sản phẩm của một đường hướng nghiên cứu ứng dụng trực tiếp phục vụ các mục tiêu tuyên truyền, kỷ niệm... xác định, tình hình này dẫn tới kết quả là hệ thống tư liệu về Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn chưa được xây dựng

một cách bài bản và trở thành chỗ dựa đáng tin cậy cho những người nghiên cứu cả trong lẫn ngoài nước. Chẳng hạn nhìn từ góc độ văn bản học thì ngay các bộ *Hồ Chí Minh Toàn tập* trước nay cũng chưa đáp ứng được yêu cầu nghiên cứu cơ bản về tác phẩm của Chủ tịch Hồ Chí Minh nói riêng và về Chủ tịch nói chung. Nhiều tác phẩm được đưa vào bộ sách này vốn có nguyên tác viết bằng chữ Pháp, chữ Hán – Hoa, chữ Anh, chữ Nga, phần nội dung chữ Việt chỉ là các bản dịch không phải của chính tác giả, mà nếu không có nguyên tác để đối chiếu với bản dịch thì bất cứ người nghiên cứu chuyên nghiệp nào cũng không thể hoàn toàn yên tâm. Ngoài ra có khi tác phẩm không được giới thiệu nguyên văn và toàn văn, chẳng hạn so với nguyên văn bài *Các báo tới phỏng vấn Hồ Chủ tịch về vấn đề đoàn kết* trên báo *Cứu quốc* số 128, ngày 28. 12. 1945 thì bài *Trả lời phỏng vấn của phóng viên các báo về vấn đề đoàn kết* trong *Hồ Chí Minh Toàn tập* 2011, tập 4, tr. 145 - 147 bị thiếu một đoạn khá dài. Ngay bản *Tuyên ngôn Độc lập* trong một thời gian dài vì chỉ theo bản sao bằng ghi âm ở Viện Hồ Chí Minh nên có câu mở đầu “Hỡi đồng bào cả nước” nhưng thiếu mất danh sách 15 người ký tên công bố bản Tuyên ngôn tức Chủ tịch Hồ Chí Minh và 14 vị Bộ trưởng của Chính phủ Lâm thời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ở cuối văn bản (*Hồ Chí Minh Toàn tập*, 2011, tập 4, tr. 1 - 3 vừa bổ sung chi tiết này), bản *Quốc lệnh* ngày 26. 1. 1946 công bố trên báo *Cứu quốc* số 155, ngày 5. 2. 1946 có hai người ký tên ban hành là Chủ tịch Hồ Chí Minh và Phó Chủ tịch Nguyễn Hải Thần nhưng *Hồ Chí Minh Toàn tập* 2011, tập 4, tr. 189 – 190 vẫn bỏ sót tên Nguyễn Hải Thần, và bất kể vì lý do gì thì tình hình tư liệu như thế cũng không thể làm nền tảng vững chắc cho việc đưa ra những kết quả nghiên cứu chính xác, toàn diện và thấu đáo. Các tư liệu trong quyển sách của anh Vũ Văn Sạch đều rút từ báo *Cứu quốc* thời gian 1945 – 1954, chủ yếu là chữ Việt nên không phải xử lý vấn đề nguyên bản – bản dịch, nhưng nguyên tắc “Các bài đều được giới thiệu nguyên văn và toàn văn” mà *Lời nói đầu* đưa ra và được thực hiện với tư liệu 04 (*Các báo tới phỏng vấn Hồ Chủ tịch về vấn đề đoàn kết*) cho thấy ảnh hưởng tới việc góp phần xác lập một cơ sở tư liệu khác trước cho việc nghiên cứu đề tài Chủ tịch Hồ Chí Minh. Và quả thật công tác văn bản trong quyển sách cũng được tiến hành một cách khoa học và cẩn thận như nguyên tắc “Về việc xử lý và điều chỉnh văn bản” đã nêu ra, chẳng hạn chú thích văn bản tư liệu *Nói về vận động làng Cự Nẫm* của Liên khu trưởng Nguyễn Sơn.

TUYÊN-NGÔN ĐỘC-LẬP

Tiếp theo trang nhất

Sau cuộc biến động ngày 9 tháng 3, Việt-Minh đã giúp cho nhiều người Pháp chạy qua biên thủy, lại cứu cho người Pháp ra khỏi nhà giam Nhật, và bảo vệ tính mạng, tài sản cho họ.

Sự thực là từ mùa thu năm 1940, nước ta đã thành thuộc địa của Nhật, chứ không phải thuộc địa của Pháp nữa. Khi Nhật hàng Đồng-Minh thì nhân dân cả nước ta đã nổi dậy giành chính quyền, lập nên nước VIỆT-NAM CỘNG-HÒA DÂN-CHỦ.

Sự thực là dân ta đã lấy lại nước Việt-Nam từ tay Nhật, chứ không phải từ tay Pháp.

Pháp chạy, Nhật hàng, vua Bảo-Đại thoái vị. Dân ta đã đánh đổ các xiềng xích thực dân gần 100 năm nay để gây nên nước Việt-Nam độc-lập. Dân ta lại đánh đổ chế độ quân chủ mấy mươi thế kỷ mà lập nên chế độ Dân-chủ Cộng-hòa.

Bởi thế cho nên chúng tôi — Lâm-thời Chính-phủ của nước Việt-Nam mới — đại biểu cho toàn dân Việt-Nam tuyên bố thoát ly hẳn quan hệ thực dân với Pháp, xóa bỏ hết những hiệp ước mà Pháp đã ký về nước Việt-Nam, xóa bỏ tất cả mọi đặc quyền của Pháp trên đất nước Việt-Nam.

Toàn dân Việt-Nam trên dưới một lòng quyết liệt chống lại âm mưu của bọn thực dân Pháp.

Chúng tôi tin rằng các nước Đồng-Minh đã công nhận những nguyên tắc dân tộc bình đẳng ở các hội nghị Tê-hê-răng và Cựu-kim-sơn, quyết không thể không nhận quyền độc-lập của dân Việt-Nam.

Một dân-tộc đã gan-góc chống ách nô-lệ của Pháp hơn 80 năm nay, một dân-tộc đã gan-góc đứng về phía Đồng minh chống Phát-xít mấy năm nay, dân-tộc đó phải được tự do! Dân-tộc đó phải độc-lập!

Vì những lẽ trên, chúng tôi — Chính-phủ lâm-thời của nước Việt-Nam dân-chủ cộng-hòa — trình-trọng tuyên bố với thế-giới rằng:

« Nước Việt-Nam có quyền hưởng tự-do và độc-lập, và sự thực đã thành một nước tự do và độc-lập. Toàn thể dân Việt-Nam quyết đem tất cả tinh-thần và lực-lượng, tính-mệnh và của cải để giữ vững quyền tự do và độc-lập ấy »

Ký tên :

Hồ-chí-Minh, chủ-tịch, Trần-Luy-Liên, Võ-nguyên-Giáo, Chu-văn-Tấn, Lương-dức-Hiền, Nguyễn-văn-Tố, Nguyễn-mạnh-Huân, Tô-huy-Cân, Phạm-ngọc-Thạch, Nguyễn-văn-Xuân, Vũ-trọng-Khánh, Phạm-văn-Đồng, Đào-trọng-Kim, Vũ-dinh-Hồ, Lê-văn-Hiến.

Dĩ nhiên, Chủ tịch Hồ Chí Minh là một nhân vật kiệt xuất chứ không phải thần thánh, lại giữa lúc quân cơ quốc kế trăm công ngàn việc thì có sơ suất một câu đôi chữ trong vài bài viết cũng không phải chuyện gì lớn. Chẳng hạn tư liệu 19 (*Thư của Hồ Chủ tịch gửi Đại hội Sinh viên*) có câu “Tiên thiên hạ chi ưu, hậu thiên hạ chi lạc (lời Đồng Trọng Thư)”. Thật ra câu ấy là “Tiên thiên hạ chi ưu nhi ưu, hậu thiên hạ chi lạc nhi lạc” (Điều thiên hạ lo thì lo trước, điều thiên hạ vui thì vui sau) và của Phạm Trọng Yêm thời Tống chứ không phải của Đồng Trọng Thư thời Hán, rõ ràng người viết đã nhớ lầm hai cái tên cũng khá dễ nhớ lầm nói trên. Quyển sách không được tùy tiện thay đổi nguyên bản nhưng phải làm cho rõ ràng như đã chú thích, vừa tôn trọng văn bản và sự thật, vừa có trách nhiệm khoa học với người đọc, lại tránh được khả năng một số người trích dẫn nguyên văn vô hình trung lại phát tán một sai sót lặt vặt rộng ra. Ngoài hiệu quả khoa học, những chi tiết loại này còn tạo ra hiệu ứng tâm lý tích cực, khiến người đọc tin tưởng khi tiếp nhận quyển sách.

Một khía cạnh khác cũng cần quan tâm là định hướng thực tiễn của quyển sách.

Có lần một cơ quan nghiên cứu gửi thư mời dự họp góp ý chương trình nghiên cứu nhiều năm, gửi kèm cả bản dự thảo chương trình, trong đó có một nội dung là “Nghiên cứu chủ nghĩa Mác Lênin” với mục tiêu “để khẳng định...”. Trời đất, đã rắp tâm khẳng định thì cứ việc khẳng định thôi, nghiên cứu làm gì cho tốn thời giờ công sức tiền bạc để rồi chẳng qua cũng chỉ đi tới chỗ khẳng định, nhưng tới dự mà nói thẳng như thế chắc họ sẽ rất phiền, mà tôi vốn không chung đường với các thứ khoa học nhằm khẳng định hay phủ định ấy nên cũng không buồn dự. Về cuộc đời và sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng thế, sở dĩ chúng ta vẫn phải tiếp tục nghiên cứu không phải chỉ nhằm khẳng định một nhân vật vốn đã được lịch sử khẳng định mà chủ yếu vì đó là một bộ phận của lịch sử Việt Nam thế kỷ XX, mà nếu nói trong thời gian từ Cách mạng Tháng Tám trở đi thì có cả lịch sử Nhà nước dân tộc độc lập trong thời đại mới - lịch sử xây dựng chính quyền dân chủ nhân dân ở Việt Nam, một lịch sử nói chung chưa được quan tâm đúng mức cần thiết, nhất là trong thời kỳ 1945 - 1954. Các tư liệu 62, 64 trong quyển sách cho thấy một số hoạt động của Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa dưới sự lãnh đạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong công cuộc Kháng chiến kiến quốc trước Hiệp định Genève,

đặc biệt là tư liệu phụ đi kèm tư liệu 62 (*Hội đồng Chính phủ họp và Thi hành đúng chính sách tạm cấp ruộng đất*). Thực hiện nghị quyết của Hội đồng Chính phủ về việc tạm cấp ruộng đất của thực dân Pháp và Việt gian, Bộ Canh nông lúc bấy giờ đã ra một thông tư trong đó điểm thứ hai nêu rõ ruộng đất của những Việt gian bị xử tử năm 1945 nếu chưa quyết định việc tịch thu tài sản thì đề nghị với cơ quan tư pháp xét xử quyết định nốt về tài sản rồi mới tạm cấp những ruộng đất bị tịch thu - ý thức pháp lý về quyền sở hữu cá nhân ở đây rõ ràng khác xa với lối hành xử dùng bạo lực chính trị bất chấp luật pháp để tịch thu, sung công tài sản cá nhân phổ biến ở một số thời điểm sau 1954. Tôi nghĩ rằng những người nghiên cứu rất cần biết tới những tư liệu loại này, vì qua đó chúng ta có thể thấy rõ thêm một khía cạnh trong quá trình phát triển của Nhà nước dân tộc độc lập ở Việt Nam sau Cách mạng Tháng Tám 1945.

Dĩ nhiên, nói như thế không có nghĩa là không cần tiếp tục tìm hiểu Chủ tịch Hồ Chí Minh như một tấm gương trong các hoạt động cụ thể. Cụm tư liệu 23 gồm 1 tư liệu chính và 5 tư liệu phụ về Thiếu tướng Nguyễn Sơn trong quyển sách đáng kể là một cụm tư liệu hay lạ. Việc Nguyễn Sơn từ chối không nhận quân hàm Thiếu tướng đã trở thành giai thoại một thời ở Liên khu IV trong kháng chiến chống Pháp, và bất kể là chính xác hay không đó cũng vẫn là ánh phản về tính cách ngang tàng của vị tướng văn võ song toàn, cá tính độc đáo này. Cho nên cụm tài liệu nói trên đã ít nhiều khắc họa được con người của ông và nhất là cách xử sự có lý có tình, có cương có nhu của Chính phủ mà đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh về một trường hợp có thể nói là ngoại lệ trong công tác tổ chức cán bộ. Với lá thư 12 chữ lấy từ câu “Đảm dục đại nhi tâm dục tể, trí dục viên nhi hạnh dục phương” (Ý khí cần quả quyết, lòng dạ cần tinh tế, kiến thức cần tròn vẹn, đạo đức cần đầy đủ - trong *Ngư Tiều y thuật vấn đáp* cuối thế kỷ XIX Nguyễn Đình Chiểu từng dịch câu này là “Mật to, lòng nhỏ, trí tròn, nét vuông”) của danh y Tôn Tư Mạc thời Đường và lời phát biểu của Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến Hành chính Liên khu IV Hồ Tùng Mậu, Chủ tịch và Chính phủ đã nhắc nhở, khuyên nhủ Nguyễn Sơn một cách vừa chí tình vừa nghiêm khắc, khiến Thiếu tướng Nguyễn Sơn khi lên nói lời đáp từ đã cảm động và lúng túng tới mức phải lần đầu tiên “cầm một tờ giấy để đọc trước công chúng”. Biết người giỏi đã không dễ, dùng người giỏi cũng không dễ, thưởng phạt người giỏi càng không dễ, cụm bài này quả rất đáng cho những người ở cương vị dùng người suy nghĩ. Hay tư

liệu 02 (*Phòng Triển lãm văn hóa khai mạc*) đã ghi nhận thái độ trân trọng của Chủ tịch đối với thành quả lao động của nhiều nhà văn, nhà nghiên cứu Việt Nam trước Cách mạng Tháng Tám 1945 “Dưới sức áp bức, vẫn cố thở, vẫn cố tìm cách phát triển...”, một thái độ nhân văn và khoa học đối với các giá trị văn hóa quá khứ mà đáng tiếc vì nhiều lý do đã không được kế thừa một cách liên tục và toàn diện sau 1954 ở miền Bắc nói riêng và sau 1975 ở Việt Nam nói chung.

Về những đóng góp cụ thể của quyển sách, có thể nêu ra hai ví dụ tương ứng với hai nội dung tức những bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh và những bài viết về Chủ tịch Hồ Chí Minh trên báo *Cứu quốc*.

Là một nhà cách mạng hoạt động theo nhiều phương thức, trên nhiều lĩnh vực, từ trước Cách mạng Tháng Tám 1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã là một nhà báo đúng nghĩa. Việc sưu tầm, tìm hiểu các tác phẩm báo chí của Chủ tịch vẫn chưa thể kết thúc. Vì nhiều lý do, quyển sách chưa giới thiệu tất cả những bài báo của Chủ tịch trong mục *Chuyện gần... xa* trên báo *Cứu quốc* mà anh Vũ Văn Sạch sưu tầm được, tuy nhiên một số tư liệu như 50, 53, 54 đã cung cấp một số thông tin cụ thể về việc dùng nghiệp vụ báo chí để bày tỏ khát vọng xã hội của vị lãnh tụ này. Ở tư liệu 50 (*Kính chúc các cụ nghìn tuổi*) sau khi nhắc tới thành tựu kinh tế – xã hội của Liên Xô qua việc nâng cao tuổi thọ của người dân, Chủ tịch còn Tái bút “Rất mong các địa phương ta, nơi nào có các cụ trong ngoài 90 tuổi thì cho báo *Cứu quốc* biết, gửi cả ảnh của các cụ thì càng tốt”, gián tiếp bày tỏ mong muốn về việc nâng cao tuổi thọ của người dân Việt Nam, nâng cao chất lượng sống của người dân Việt Nam.

Một vấn đề chắc chắn sẽ được nhiều người quan tâm như một tiêu điểm của quyển sách là các bài thơ chữ Hán của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Các tư liệu 24, 25, 32, 47 đã cung cấp những thông tin rất đáng lưu ý về một số chi tiết cụ thể chung quanh bốn bài thơ thường được gọi là *Thu dạ*, *Tặng Võ công*, *Nguyên tiêu*, *Báo tiếp*.

Theo một số tư liệu đã được công bố, khi Chủ tịch Hồ Chí Minh làm xong bài *Nguyên tiêu*, trong những người đi cùng có người đề nghị dịch ra tiếng Việt thì Chủ tịch nói “Có Xuân Thủy đây, Xuân Thủy dịch đi”, nhưng tư liệu 32 (*Đêm trăng Hồ Chủ tịch đi thuyền thăm mặt trận*) cho biết câu nói ấy là “Trong câu thứ hai có (từ) Xuân thủy, vậy Xuân Thủy dịch đi”, hợp lý và minh bạch hơn nhiều. Hay về bài thơ

tặng Võ Liêm Sơn, có nhà thơ cho biết “Sau khi dự họp và được bày tỏ tấm lòng của một trí thức nhân sĩ đối với sự nghiệp cứu nước, cụ Võ Liêm Sơn phấn khởi trở về. Bác Hồ ngồi làm thơ. Viết xong, Bác bảo đồng chí liên lạc phóng ngựa đuổi theo đưa tặng cụ Võ bài thơ *Tặng Võ công*”, nhưng theo tư liệu 25 (*Tôi đi thăm Hồ Chủ tịch*) do chính Võ Liêm Sơn viết thì bài thơ này có nhan đề *Hoài Liêm Sơn lão tiên sinh*, là Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi cho ông sau khi hai người chia tay đã ba ngày, khác xa câu chuyện nhiều chất thơ do nhà thơ kia kể. Tương tự, tư liệu 24 (*Hai bài thơ hùng hồn của Hồ Chủ tịch và cụ Bùi Bằng Đoàn*) giới thiệu bài “Trù hoạch canh thâm tiện đặc nhân...” có ghi rõ là “Thơ Hồ Chủ tịch gửi cụ Bùi”, nên nếu phải tạm đặt nhan đề thì đó quyết không thể là *Thu dạ* mà ít nhất cũng phải là *Ký Bùi công*. Đặc biệt, những người quan tâm tới bài *Báo tiếp* chắc chắn sẽ có được một bất ngờ thú vị khi đọc thấy ở tư liệu 47 (*Người phát ngôn của Chính phủ tiếp các nhà báo*) chi tiết người phát ngôn của Chính phủ cho biết bài thơ này được Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng tác ngày 12. 12. 1951 (bài thơ họa của Luật sư Phan Anh sáng tác sau đó chỉ khoảng ba tháng), vì nhiều tư liệu trước nay kể cả bộ *Hồ Chí Minh Toàn tập* 2011, tập 5, tr. 665 vẫn cho biết nó được sáng tác năm 1948... Những đóng góp tuy không phải thật to lớn nhưng rất cụ thể loại này của quyển sách một mặt cung cấp cho người đọc những tư liệu chính xác hơn, một mặt cũng nhắc nhở những người có trách nhiệm quan tâm tới vấn đề Tư liệu về Chủ tịch Hồ Chí Minh hơn.

Nhân đây cũng xin nói rộng ra việc dịch thơ. Thơ chữ Hán Hồ Chí Minh trước nay đã có nhiều người dịch, cái hay chỗ khéo là sự cố nhiên, ở đây không dám lạm bàn. Nhưng với những bài họa thơ chữ Hán Hồ Chí Minh của Bùi Bằng Đoàn, Võ Liêm Sơn thì một số người dịch lại ít lưu ý và dụng công nên không những không làm rõ được hình thức xương họa mà có khi còn chưa dịch đúng tác phẩm của các vị nhân sĩ này, nhìn từ cả hai khía cạnh lịch sử và văn chương đều còn thiếu sót. Ví dụ tư liệu 24 (*Hai bài thơ hùng hồn của Hồ Chủ tịch và cụ Bùi Bằng Đoàn*) có hai bài “Thơ Hồ Chủ tịch gửi cụ Bùi” và “Thơ của Cụ Bùi họa lại”, nguyên bản gồm phần phiên âm Việt Hán và bản dịch thơ, người viết cũng nói bản dịch “không được hay và đúng lắm”, mà đúng như thế, vì câu cuối trong bài họa của Bùi Bằng Đoàn “Đương sử Tây nhung khí diễm tàn” (Sẽ khiến khí thế hung hãn của quân Tây lui tàn) được dịch là “Đánh lũ xâm lăng phải chạy dài” chỉ là phóng dịch, không thể coi là bám sát nguyên tác, nhưng hơn 60 năm qua nhiều

công trình vẫn sử dụng bản dịch ấy... Hy vọng trong tương lai những chi tiết loại này sẽ được các nhà nghiên cứu và các dịch giả Thơ chữ Hán Hồ Chí Minh lưu ý, vì trong thực tế tuy không phải là Thơ chữ Hán Hồ Chí Minh, qua lịch sử những tác phẩm và dịch phẩm ấy vẫn đã thực sự trở thành một bộ phận hữu cơ trong giá trị Hồ Chí Minh.

Sau cùng, một cảm nhận có tính chất cá nhân là quyển sách có vài tư liệu làm người ta thoáng chạnh lòng. *Danh sách các Anh hùng và Chiến sĩ thi đua toàn quốc* tức tư liệu phụ đi kèm tư liệu 57 (*Vài hình ảnh Đại hội*) và tư liệu 63 (*Hồ Chủ tịch và Chính phủ khen thưởng vào dịp kỷ niệm ngày Độc lập 2. 9. 1952*) có một số tên người lúc ấy đang sống trong vùng địch chiếm nên chỉ được ghi tắt như “Phan B., Bình Trị Thiên”, “Nguyễn Thị Đ., ngành giao thông”, “L.T., cán bộ”, “Nguyễn Thị L., giao thông”, “L. 34, công đoàn”, “Em K., thiếu nhi”. Trong những cái tên du kích được viết tắt như “Nguyễn Văn B., Đỗ N., Nguyễn Thị C., Vũ Đ., Nguyễn Văn V.”, tôi chỉ nhận ra được một người là Nữ anh hùng quân đội, Trung tá Nguyễn Thị Chiên nhờ chi tiết bà được Chủ tịch Hồ Chí Minh tặng cho một khẩu súng ngắn trong tư liệu 50 (*Lòng thương yêu các chiến sĩ của Hồ Chủ tịch*) - việc bảo mật như thế dĩ nhiên nhằm bảo vệ họ sau Đại hội nói trên. Nhưng so với cuộc đời của họ thì quả thật Nguyễn Du đã quá xa xỉ về thời gian khi ngâm ngùi “Chẳng biết ba trăm năm lẻ nữa, Người đời ai khóc Tố Như chăng?”, vì mới hơn nửa trăm năm mà một người đời ít đọc như tôi chỉ nhận ra được một người nổi bật, vậy những người đời ít tuổi hay ít đọc hơn tôi thì sao? Dĩ nhiên trong rất nhiều trường hợp việc làm rõ những chi tiết loại này thường vượt quá khả năng và điều kiện của một cá nhân, nên người đọc cũng không thể đòi hỏi quá cao ở quyển sách. Nhưng nếu con người không minh bạch với lịch sử thì lịch sử cũng không thể công bằng với con người. Cho nên trong hoàn cảnh thông tin và khoa học hiện nay, có lẽ đã đến lúc phải nâng việc chú giải tư liệu lên như một nhiệm vụ khoa học bắt buộc khi thực hiện đề tài Tư liệu về Chủ tịch Hồ Chí Minh, và trên đường hướng này, tôi nghĩ rằng tuy quyển sách đã hoàn thành nhưng công việc của anh Vũ Văn Sạch vẫn chưa phải đã kết thúc.

Có lần làm chung một quyển sách có quan hệ tới lịch sử Việt Nam thế kỷ XVIII - XX, khi tôi đưa một số tư liệu báo chí đầu thế kỷ XX vào thì người kia nói đó chỉ là tư liệu cũ. Từ đó trở đi tôi không muốn

nhắc tới quyển sách đó nữa, vì đó là một kỷ niệm về sự bất trí trong việc chọn người cộng tác có cùng quan điểm học thuật về tư liệu. Báo chí cũng như công văn báo cáo của chính quyền, sổ sách hồ sơ của đoàn thể, hợp đồng chứng từ của doanh nghiệp, thư tín giấy tờ của cá nhân... chưa hẳn là sử liệu cũng như chưa chắc đều chính xác, nhưng đó là những tư liệu nguyên thủy mà nếu không có chúng thì không thể có sử liệu hiểu theo nghĩa trọn vẹn của từ này. Mặt khác, khác với sử học tìm hiểu những sự thật của lịch sử, báo chí ghi nhận các sự kiện trong lịch sử. Các tác phẩm báo chí ghi nhận sự kiện vừa xảy ra hay đang xảy ra, tính chất nhất thời vì hướng tới mục đích thông tin kịp thời cũng dễ đưa tới những sai sót này khác, nhưng giá trị “thực lục” của chúng vẫn là điều không thể phủ nhận. Cho nên ngoài những đóng góp cụ thể, quyển sách của anh Vũ Văn Sạch còn góp phần mở ra một đường hướng mới trong công tác sưu tầm, nghiên cứu và công bố tư liệu về Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Trong thời gian 1945 - 1954, lực lượng kháng chiến Việt Nam không chỉ có báo *Cứu quốc*, ở Việt Nam cũng không chỉ có báo chí của những người kháng chiến, ở nước ngoài cũng không phải không có những tờ báo và bài báo nói về công cuộc Kháng chiến kiến quốc của dân tộc Việt Nam và về Chủ tịch Hồ Chí Minh. Tất cả những tài liệu nói trên đều cần được tiếp tục sưu tầm và khai thác, mà trên con đường dài ấy rõ ràng học giới Việt Nam chỉ mới vượt qua được chặng đầu. Vì chỉ giới hạn nguồn tư liệu trong phạm vi báo *Cứu quốc*, mà trong phạm vi này anh Vũ Văn Sạch cũng chỉ giới hạn trong phạm vi những số báo có được dưới tay, nên nhìn chung quyển sách chưa thể gọi là dày dặn. Cho nên với tư cách một người bạn, tôi xin chúc mừng anh về quyển sách có giá trị gợi mở nhiều mặt này, còn với tư cách một người đọc, tôi hy vọng anh sẽ tiếp tục bổ sung, mở rộng để đưa tới cho người đọc nói chung và những người quan tâm nói riêng thêm nhiều tư liệu báo chí phong phú, toàn diện và nhất là có hệ thống hơn về Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Tháng 7. 2014
Cao Tự Thanh

MỘT SỐ TƯ LIỆU MỚI VỀ CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH TRÊN BÁO CỨU QUỐC

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HOA - VĂN NGHE TP. HCM
88 - 90 Kỳ Con, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1 - TP. HCM
ĐT: (08) 38216009 - 39142419 - Fax: (08) 39142890
Email: nxbvhvn@nxbvanhoavannghe.org.vn
nxbvanhoavannghe@yahoo.com.vn
Website: www.nxbvanhoavannghe.org.vn

Chịu trách nhiệm xuất bản:
Huỳnh Thò Xuân Hạnh

Biên tập: Huỳnh Trung Kiên
Sửa bản in: Tân Phong
Trình bày và Bìa: Tõông Văn

In lần thứ nhất. Số lượng 1.500 cuốn.
Kích thước: 16x24cm. Tại Công ty Xí nghiệp In Fahasa
Số đăng ký KHXB: 1562-2014/CXB/01-73/VHVN
QNXB số: 304/QN-NXBVHVN ngày 20/8/2014
In xong và nộp lưu chiểu quý IV/2014.